Bìa 1: GS, TS. Nguyễn Xuân Thắng - Bí thư Trung ương Đảng, Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương, Giám đốc Học viện CTQG Hồ Chí Minh; TS.Trịnh Văn Chiến - Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh Thanh Hóa và các đồng chí lãnh đạo tỉnh, lãnh đạo Học viện chụp ảnh lưu niệm với các đại biểu tham dự Hội thảo khoa học cấp Bộ "Xây dựng Trường Chính trị chuẩn đáp ứng yêu cầu đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và nghiên cứu khoa học trong giai đoạn hiện nay" tại Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa (ngày 15/9/2019).

Chịu trách nhiệm xuất bản
TS. LƯƠNG TRỌNG THÀNH
Tỉnh ủy viên, Hiệu trưởng
ThS. HOÀNG VĂN TÚ
Giám đốc NXB Thanh Hóa
Chịu trách nhiệm nội dung
NGUYỄN HỮU NGÔN
Tổng biên tập kiêm PGĐ
NXB Thanh Hóa
Ban Biên soạn
Trưởng ban
ThS. TRẦN THỊ NGỌC DIỆP
Phó Hiệu trưởng
Các ủy viên
TS. THỊNH VĂN KHOA
TS. LÊ VĂN PHONG
ThS. DƯƠNG THỊ BẢO ANH
ThS. NGUYỄN NGỌC THẮNG
ThS. LÊ ĐÌNH TƯ
Trình bày
LÊ HỮU CƯỜNG
Biên tập: **BÙI THỊ NGỌC DIỆP**
Sửa bản in
BAN BIÊN SOẠN

NGHIÊN CỨU LÝ LUẬN VÀ TRAO ĐỔI

TĂNG CƯỜNG VAI TRÒ LÃNH ĐẠO CỦA CẤP ỦY ĐẢNG TRONG VIỆC ĐỔI MỚI VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ Ở TỈNH THANH HÓA HIỆN NAY — 5
Đỗ Trọng Hưng

ĐỔI MỚI, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG TOÀN DIỆN CÔNG TÁC GIÁO DỤC LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ TẠI TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH VÀ CÁC TRUNG TÂM BỒI DƯỠNG CHÍNH TRỊ CẤP HUYỆN Ở THANH HÓA HIỆN NAY — 12
Nguyễn Văn Phát

NHỮNG THÀNH TỰU TRONG CÔNG TÁC CÁN BỘ CỦA TỈNH THANH HÓA SAU 50 NĂM THỰC HIỆN DI CHÚC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH — 19
Lại Thế Nguyên

ĐỔI MỚI, PHÁT TRIỂN TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH THANH HÓA NGANG TẦM YÊU CẦU CỦA TÌNH HÌNH MỚI — 23
Nguyễn Văn Thắng
Nguyễn Thị Thanh Nhàn

XÂY DỰNG MÔ HÌNH 5 NHẤT, 4 TRỤ CỘT, 5 ĐỊNH HƯỚNG ĐỔI MỚI Ở TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH THANH HÓA HIỆN NAY — 26
Lương Trọng Thành

VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH TRONG CÔNG TÁC VẬN ĐỘNG NHÂN DÂN THAM GIA XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN KINH TẾ VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ — 31
Nguyễn Văn Thi

THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ ỨNG DỤNG CÁC ĐỀ TÀI, DỰ ÁN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VÀO SẢN XUẤT VÀ ĐỜI SỐNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THANH HÓA — 37
Nguyễn Ngọc Túy

MỘT SỐ ĐỊNH HƯỚNG TRONG XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG LÀM VIỆC CHO CÁN BỘ, CÔNG CHỨC HIỆN NAY — 39
Thịnh Văn Khoa

BỒI DƯỠNG CÁN BỘ DỰ NGUỒN BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ VÀ CÁC CHỨC DANH LÃNH ĐẠO CHỦ CHỐT CẤP HUYỆN, NHIỆM KỲ 2020-2025, 2021-2026 - SỨC LAN TỎA TỪ MỘT MÔ HÌNH — 42
Trần Thị Ngọc Diệp
Nguyễn Ngọc Thắng

GIỮ GÌN, PHÁT HUY CÁC GIÁ TRỊ VĂN HÓA, DI TÍCH, THẮNG CẢNH GẮN VỚI PHÁT TRIỂN DU LỊCH KHU VỰC MIỀN NÚI THANH HÓA — 46
Vương Thị Hải Yến

MỘT SỐ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN DU LỊCH SINH THÁI CỘNG ĐỒNG Ở HUYỆN BÁ THƯỚC — 49
Vương Mạnh Toàn
Lê Thị Nga

PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG QUÊ HƯƠNG ANH HÙNG QUẢNG TRUNG QUYẾT TÂM XÂY DỰNG XÃ ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO — 53
Hoàng Công Thủy

In 2.500 cuốn, kích thước 19x27 cm, tại Công ty TNHH in và thiết bị trường học Thanh Hóa.
Địa chỉ: thôn Gia Lộc - Quảng Thịnh - TP. Thanh Hóa - Thanh Hóa
Số xác nhận ĐKXB: 3759 - 2019/ CXBIPH / 02 - 110/ThaH, ngày 20 tháng 9 năm 2019.
QĐ xuất bản số: 343/QĐ - NXB ThaH, ngày 31 tháng 10 năm 2019. In xong và nộp lưu chiểu năm 2019

HỘP THƯ

Trong thời gian qua, Ban Biên soạn Tập san "Nghiên cứu lý luận và thực tiễn" Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa đã nhận được nhiều bài viết của các đồng chí cán bộ lãnh đạo; các ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh; các huyện, thị, thành phố và các đơn vị cơ sở.

Ban Biên soạn trân trọng cảm ơn và mong tiếp tục nhận được sự quan tâm cộng tác, sự góp ý của các đồng chí và bạn đọc để Tập san "Nghiên cứu lý luận và thực tiễn" ngày càng phong phú và hấp dẫn.

Tập san "Nghiên cứu lý luận và thực tiễn" tiếp tục phát hành vào tháng 12/2019. Vì vậy, mọi tin, bài, hình ảnh của các đồng chí và các bạn xin gửi theo địa chỉ hộp thư email:

nghiencuulyluanthuctien @gmail. com trước ngày 01/12/2019.

THỰC TIỄN VÀ KINH NGHIỆM

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢNG VIÊN TẠO TIỀN ĐỀ QUAN TRỌNG VÀ SỨC ĐỘT PHÁ ĐỂ ĐỔI MỚI TOÀN DIỆN CÁC HOẠT ĐỘNG Ở TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH THANH HÓA HIỆN NAY — 57
Bùi Thị Thu

NHỮNG ĐỔI MỚI TRONG CÔNG TÁC PHỐI HỢP GIỮA TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH THANH HOÁ VỚI CÁC ĐỊA PHƯƠNG GÓP PHẦN NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY — 62
Dương Thị Bảo Anh

HIỆN THỰC HÓA 5 GIÁ TRỊ CHUẨN MỰC HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH Ở TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH THANH HÓA — 67
Dương Thị Hằng

BIÊN SOẠN SÁCH, TÀI LIỆU BỒI DƯỠNG Ở TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH THANH HÓA - THÀNH CÔNG TỪ MỘT MÔ HÌNH — 71
Nguyễn Ngọc Thắng
Lê Đình Tư

ĐỔI MỚI, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG - TỪ THỰC TIỄN TRƯỜNG CHÍNH TRỊ THANH HÓA — 74
Hà Thị Bích Hạnh

ĐỔI MỚI CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG GẮN VỚI ĐẨY MẠNH XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI - TỪ THỰC TIỄN TRƯỜNG CHÍNH TRỊ THANH HÓA — 78
Nguyễn Thị Lan Hương

MÔ HÌNH "TẬP THỂ LỚP KIỂU MẪU, HỌC VIÊN GƯƠNG MẪU" Ở TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH THANH HÓA — 82
Lê Thị Hương

ĐỔI MỚI CÔNG TÁC CHỦ NHIỆM LỚP THEO MÔ HÌNH 5-5-5 TẠI TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH THANH HÓA — 86
Lê Thị Lan Anh

HIỆU QUẢ TỪ VIỆC ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP DẠY - HỌC LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ THEO PHƯƠNG THỨC 3 TĂNG, 3 GIẢM — 89
Nguyễn Thị Kiều Trang

MÔ HÌNH 5 CHƯƠNG TRÌNH VÌ HỌC VIÊN THỰC TIỄN VÀ KINH NGHIỆM — 92
Trịnh Hoàng Minh
Lê Thị Huyền

ĐỔI MỚI VÀ PHÁT TRIỂN - QUA GÓC NHÌN BÁO CHÍ

TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH THANH HÓA KHÁT VỌNG ĐỔI MỚI ĐỂ PHÁT TRIỂN — 96
Nguyễn Minh Thúy

NGƯỜI THẦY TRƯỜNG ĐẢNG — 100
Tuệ Vũ

NƠI NHỮNG HẠT GIỐNG ĐỎ ĐƯỢC ƯƠM MẦM — 103
Mai Thảo

TÀI LIỆU THAM KHẢO

GIỚI THIỆU SÁCH MỚI — 106
Phạm Thị Tuyết

TRANG TIN HOẠT ĐỘNG CỦA NHÀ TRƯỜNG — 107
Nguyễn Trần Bách Diệp

CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH NÓI VỀ GIÁO DỤC, ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ

1.“Cán bộ là gốc của mọi công việc”. “Mọi việc thành công hoặc thất bại đều do cán bộ tốt hoặc kém” và “Huấn luyện cán bộ là công việc gốc của Đảng.”

Hồ Chí Minh toàn tập, tập 5, Nxb CTQG, H.2011,Tr.280,309.

2. “Muốn có nhiều cán bộ, Đảng phải giúp đỡ cho cán bộ tự học tập. Đảng đã giúp, cán bộ phải chịu học”.

Sđd, tập 5, tr.552.

3. “Phải luôn luôn dùng lòng thân ái mà giúp đỡ, lãnh đạo cán bộ. Giúp họ sửa chữa những chỗ sai lầm. Khen ngợi họ lúc họ làm được việc. Và phải luôn luôn kiểm soát cán bộ”.

Sđd, tập 5, tr.275

4. “Có gì vẻ vang hơn là nghề đào tạo những thế hệ sau này tích cực góp phần xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản?”

Sđd, tập 11, tr.331

5. “Dạy cũng như học, phải biết chú trọng cả tài lẫn đức. Nếu không có đạo đức cách mạng thì có tài cũng vô dụng”

Sđd, tập 11, tr.329.

6. “Người cán bộ phải tận tụy với sự nghiệp cách mạng, phải trung thành với Đảng, với Tổ quốc, phải làm tròn nhiệm vụ giải phóng dân tộc, làm cho Tổ quốc giàu mạnh, đồng bào sung sướng”

Sđd, tập 5, tr. 249

7. “Đảng phải nuôi dạy cán bộ, như người làm vườn vun trồng những cây cối quý báu. Phải trọng nhân tài, trọng cán bộ, trọng mỗi một người có ích cho công việc chung của chúng ta”

Sđd, tập 5, tr. 273.

XÃ LUẬN:

VINH DỰ LỚN, ĐÒI HỎI TRÁCH NHIỆM CÀNG PHẢI CAO

Song hành với kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 năm nay, một vinh dự lớn lao cũng đến với các thế hệ cán bộ, giảng viên và học viên Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa, đó là nhà trường kỷ niệm tròn 70 năm truyền thống (1949 – 2019).

Đây là dấu mốc quan trọng khẳng định bước trưởng thành, cũng là động lực lớn lao thôi thúc tập thể cán bộ, giảng viên nhà trường tiếp tục nỗ lực, phấn đấu khẳng định uy tín, vị thế, tầm ảnh hưởng của một trường Đảng kiểu mẫu.

Ra đời từ ngày đất nước còn kháng chiến, trải qua những giai đoạn thăng trầm của lịch sử, bằng sự nỗ lực, cố gắng, với mục tiêu trang bị tốt nhất lý luận cho đội ngũ cán bộ để thực hiện tốt hơn nhiệm vụ bảo vệ và xây dựng Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, trải qua bảy thập kỷ xây dựng và trưởng thành, dưới sự lãnh đạo trực tiếp và toàn diện của Tỉnh ủy, sự chăm lo về mọi mặt của UBND tỉnh; sự chỉ đạo chuyên môn của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, sự phối hợp hiệu quả của các ban, sở, ngành, địa phương trong tỉnh, nhà trường đã đạt được nhiều thành tích quan trọng trên tất cả các mặt công tác.

Sự trưởng thành và từng bước lớn mạnh đó đã minh chứng sống động cho sứ mệnh cao cả của nhà trường trong việc thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ của tỉnh cũng như nhiệm vụ bồi dưỡng, đào tạo quốc tế giúp tỉnh Hủa Phăn, nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào.

Cũng qua thực tiễn công tác trong những năm gần đây, tiếp tục khẳng định Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa là một địa chỉ đào tạo, giáo dục, rèn luyện cán bộ uy tín, chất lượng của khu vực và cả nước. Nhà trường luôn biết quan tâm xây dựng các tổ chức đoàn thể mẫu mực, từng đảng viên, giảng viên đủ đức, đủ tài, có nhân cách của nhà giáo để truyền thụ kiến thức, tác phong tốt nhất cho học viên.

Thông qua cách làm khẳng định nhà trường luôn biết chọn những khâu quan trọng để đột phá, tổng kết được nhiều mô hình hay, có tính thực tiễn cao. Đặc biệt đã chủ động để liên kết thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cho nhiều dự án quan trọng trên địa bàn tỉnh...

Nhìn lại chặng đường có nhiều gian nan nhưng hào hùng ấy, tiếp tục đặt ra cho Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa một sứ mệnh cao cả, là tiếp tục đổi mới đồng bộ và toàn diện hơn nữa công tác đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn và làm nhiệm vụ quốc tế... đáp ứng yêu cầu ngày càng cao và khắt khe hơn trong giai đoạn cách mạng hiện nay.

Trước yêu cầu của sự nghiệp đổi mới, đòi hỏi từ Ban Giám hiệu đến mỗi cán bộ, giảng viên nhà trường quyết tâm ý chí và khát vọng vươn lên làm chủ lý luận và thực tiễn, đồng thời không ngừng trau dồi, nâng cao phẩm chất đạo đức, lối sống.

Mỗi giảng viên, viên chức phải thực sự là cán bộ mẫu mực về mọi mặt, là tấm gương sáng để học viên noi theo. Theo đó, nhà trường sẽ tiếp tục quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ nghiên cứu, giảng dạy đảm bảo có trình độ cao về chuyên môn, có năng lực sáng tạo; đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học, nghiên cứu lý luận cũng như tổng kết thực tiễn. Nhất là phải thường xuyên đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp giảng dạy theo hướng chú trọng tương tác giữa giảng viên và học viên, trong đó lấy học viên làm trung tâm; đổi mới công tác tuyển sinh, công tác thi, kiểm tra, đánh giá chất lượng học tập. Cùng với đó, phải tạo môi trường, điều kiện học tập thuận lợi để học viên được tham gia trao đổi, thảo luận, phát huy tính chủ động trong học tập và nghiên cứu.

Đổi mới là sứ mệnh thiêng liêng. Càng tự hào về kết quả đã đạt được trong chặng đường 70 năm qua, càng thôi thúc đội ngũ cán bộ, giảng viên và học viên nhà trường thêm nỗ lực, cố gắng trên con đường chinh phục đỉnh cao tri thức với những mục tiêu cao cả mà nhà trường đã đặt ra./.

Ban Biên soạn

TĂNG CƯỜNG VAI TRÒ LÃNH ĐẠO CỦA CẤP ỦY ĐẢNG TRONG VIỆC ĐỔI MỚI VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ Ở TỈNH THANH HÓA HIỆN NAY

TS. Đỗ Trọng Hưng*

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn dành sự quan tâm đặc biệt cho việc xây dựng đội ngũ cán bộ và công tác cán bộ; xem đây là nhân tố đặc biệt quan trọng, có ý nghĩa quyết định đến thắng lợi của sự nghiệp cách mạng. Người nhiều lần khẳng định: *"Cán bộ là gốc của mọi công việc"*[1], *"muôn việc thành công hay thất bại đều do cán bộ tốt hay kém... vấn đề cán bộ là một vấn đề rất trọng yếu, rất cần kíp"*[2]; huấn luyện cán bộ là công việc gốc của Đảng, một nội dung quan trọng để xây dựng đội ngũ cán bộ *"Vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người. Chúng ta phải đào tạo ra những công dân tốt và cán bộ tốt cho nước nhà"*[3] và *"Đào tạo cán bộ không được làm qua loa, đại khái... mà phải nuôi dạy cán bộ như người làm vườn vun trồng cây cối quý"*[4].

Nhận thức rõ vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác cán bộ, đặc biệt là khâu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; những năm gần đây, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đặc biệt quan tâm đến việc xây dựng đội ngũ cán bộ của tỉnh, tạo điều kiện thuận lợi cho đội ngũ này phát huy năng lực, cống hiến tài năng, trí tuệ cho sự phát triển của tỉnh.

Thấm nhuần tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, trong những năm qua, Tỉnh ủy và các cấp uỷ đảng trong tỉnh luôn quan tâm làm tốt công tác cán bộ, tạo sự đổi mới, nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của cả hệ thống chính trị, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

Thanh Hoá là tỉnh nằm ở vị trí chiến lược, cầu nối giữa Bắc bộ và Bắc Trung bộ, giữ vai trò hết sức quan trọng trong vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc và cả nước. Tỉnh có diện tích tự nhiên 11.120km^2 (đứng thứ 5 cả nước); có 102km bờ biển, 213,6km đường biên giới giáp nước bạn Lào; dân số trên 3,6 triệu người (đứng thứ 3 cả nước), trong đó, có hơn 600.000 đồng bào dân tộc thiểu số (chiếm 17,6%), 250.000 đồng bào có đạo (chiếm 7,3%). Có 27 huyện, thị, thành phố (02 thành phố, 01 thị xã và 24 huyện), 635 xã, phường, thị trấn (569 xã, 38 phường, 28 thị trấn); có 4.393 thôn, bản, tổ dân phố (trước khi thực hiện sáp nhập tỉnh có 5.971 thôn, bản, tổ dân phố). Lực lượng lao động trong độ tuổi trên 2,4 triệu người, chiếm 67,2% tổng dân số. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chiếm lực lượng đông đảo; toàn tỉnh có 73.065 người, với 3.521 cán bộ, công chức cấp huyện trở lên, 6.317 cán bộ cấp xã, 6.935 công chức cấp xã, 56.292 viên chức. Đảng bộ tỉnh có 32 đảng bộ trực thuộc, với 27 đảng bộ huyện, thị, thành phố và 05 đảng bộ cơ quan, đơn vị; có 1.727 tổ chức cơ sơ đảng với tổng số trên 222 nghìn đảng viên (đứng thứ 2 cả nước, sau Đảng bộ TP. Hà Nội).

(*) Phó Bí thư Thường trực Tỉnh uỷ, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Thanh Hóa

Thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011), Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2011-2020, Nghị quyết Đại hội lần thứ XI, XII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, XVIII; trong những năm qua, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn, thách thức, song với sự lãnh đạo đúng đắn của Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ, sự giúp đỡ, hỗ trợ của các ban, bộ, ngành, cơ quan Trung ương, với quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị, Đảng bộ và Nhân dân các dân tộc tỉnh Thanh Hóa đã phát huy tốt nội lực, khơi dậy được tiềm năng, lợi thế, tranh thủ thu hút đầu tư từ bên ngoài, đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa quê hương, đất nước và đạt được những thành tựu quan trọng và toàn diện trên tất cả các lĩnh vực.

Kinh tế duy trì tốc độ tăng trưởng cao trong thời gian dài; tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) bình quân giai đoạn 2011-2020 ước tăng 10,8% (năm 2018 tăng 15,16%; 6 tháng đầu năm 2019 tăng 22,18%, gấp 2,5 lần cùng kỳ, là mức tăng trưởng cao nhất từ trước đến nay và cao nhất trong các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương). Cơ cấu các ngành kinh tế trong GRDP chuyển dịch theo hướng tích cực. Quy mô GRDP năm 2018 của tỉnh theo giá so sánh năm 2010 đạt trên 101.354 tỷ đồng, gấp 2 lần năm 2010, đứng thứ 8 cả nước và đứng đầu khu vực Bắc Trung bộ. GRDP bình quân đầu người năm 2018 đạt 1.990 USD.

Sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản phát triển theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả. Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới được quan tâm chỉ đạo và đạt kết quả tích cực; tính đến tháng 9 năm 2019 đã có 03 huyện (Yên Định, Quảng Xương, Đông Sơn), 312 xã và 783 thôn, bản đạt chuẩn nông thôn mới (bình quân đạt 16,3 tiêu chí/xã); tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới đạt 52,2%, cao hơn tỷ lệ bình quân chung cả nước (43,02%). Sản xuất công nghiệp tăng trưởng mạnh; giá trị sản xuất tăng bình quân hằng năm 18%; năm 2018 đạt 95.065 tỷ đồng, gấp 3 lần năm 2010. Các ngành dịch vụ phát triển nhanh cả về quy mô và chất lượng; giá trị sản xuất tăng bình quân hằng năm 9,3%. Hoạt động du lịch có nhiều khởi sắc, số lượt khách tăng bình quân hằng năm 14%, doanh thu tăng 29,5%. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tăng bình quân hằng năm 20,5%; năm 2018 đạt gần 23.500 tỷ đồng, gấp 2,13 lần năm 2015 và đứng thứ 13 cả nước.

Môi trường đầu tư kinh doanh được cải thiện; huy động vốn cho đầu tư phát triển luôn ở mức cao; tổng huy động vốn đầu tư toàn xã hội giai đoạn 2011-2020 ước đạt 938.000 tỷ đồng. Giai đoạn 2011-2018, thu hút được 1.432 dự án đầu tư (76 dự án FDI) với tổng vốn đăng ký 213.768 tỷ đồng và 6,08 tỷ USD. Hiện trên địa bàn tỉnh có nhiều dự án sản xuất, hạ tầng lớn đã hoàn thành và đưa vào vận hành, sử dụng, có vai trò thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, như: Nhà máy Lọc hóa dầu Nghi Sơn, Nhà máy xi măng Long Sơn (dây chuyền 1 và 2), Nhà máy xi măng Công Thanh (dây chuyền 2), Nhà máy dầu ăn Nghi Sơn, Đại lộ Nam sông Mã (giai đoạn 1), Khu hàng không dân dụng Cảng hàng không Thọ Xuân, Khu đô thị du lịch sinh thái FLC (giai đoạn 1),... Nhiều dự án trọng điểm, quy mô lớn đang được triển khai, gồm: 06 dự án cảng biển với tổng vốn đầu tư 17.058 tỷ đồng, Nhiệt điện Nghi Sơn II tổng vốn đầu tư 60.750 tỷ đồng, Nhà máy luyện cán thép Nghi Sơn giai đoạn I tổng vốn đầu tư 4.980 tỷ đồng, Khu đô thị mới Trung tâm thành phố Thanh Hóa của Tập đoàn VinGroup tổng vốn đầu tư 11.623 tỷ

đồng... Các thành phần kinh tế có bước phát triển; toàn tỉnh hiện có 14.814 doanh nghiệp, 983 hợp tác xã đang hoạt động.

Thấu suốt quan điểm văn hóa là nền tảng tinh thần xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự phát triển, Thanh Hóa luôn quan tâm chăm lo giữ gìn, bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa lịch sử để hòa quyện, kết tinh, lan tỏa thấm sâu vào đời sống xã hội. Tỉnh đã tổ chức thành công Lễ kỷ niệm 990 năm Thanh Hóa (1029-2019), để lại ấn tượng tốt đẹp, có sức lan tỏa mạnh mẽ, khơi dậy niềm tự hào, tạo động lực tinh thần to lớn để Đảng bộ và Nhân dân các dân tộc trong tỉnh vững bước trên con đường đổi mới, hướng tới tương lai thịnh vượng. Quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Giáo dục mũi nhọn, thể thao thành tích cao tiếp tục duy trì vị trí nhóm các tỉnh dẫn đầu cả nước. Chất lượng các dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe, khám chữa bệnh cho Nhân dân tiếp tục được nâng cao. Các chính sách an sinh xã hội được thực hiện kịp thời, đúng quy định; phúc lợi xã hội và đời sống Nhân dân được cải thiện.

Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị được tăng cường và đạt nhiều kết quả quan trọng. Là Đảng bộ có bề dày truyền thống, với số đảng viên đông đảo; những năm qua, Đảng bộ tỉnh luôn quan tâm đến công tác xây dựng Đảng, coi đây là yếu tố quyết định để triển khai và tổ chức thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của tỉnh. Đảng bộ tỉnh đã thực hiện tốt Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15-5-2016 của Bộ Chính trị (khóa XII) về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với các quy định nêu cao trách nhiệm người đứng đầu và nêu gương của cán bộ, đảng viên để thực hiện đúng phương châm "xây dựng Đảng là then chốt"; không ngừng vun đắp, củng cố khối đại đoàn kết trong Đảng, trong Nhân dân; triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII về sắp xếp, tinh gọn bộ máy, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị của tỉnh.

Xác định vị trí, vai trò của Trường Chính trị tỉnh trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã ban hành nhiều chủ trương, giải pháp nhằm xây dựng Trường Chính trị tỉnh phát triển trở thành trung tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của tỉnh và khu vực. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Trường Chính trị tỉnh và phê duyệt Đề án "Đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức tại Trường Chính trị tỉnh, giai đoạn 2011-2015"; quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, mở rộng không gian của Nhà trường, đáp ứng ngày càng cao yêu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của tỉnh.

Nhận thức rõ vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác cán bộ, đặc biệt là khâu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; những năm gần đây, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đặc biệt quan tâm đến việc xây dựng đội ngũ cán bộ của tỉnh, tạo điều kiện thuận lợi cho đội ngũ này phát huy năng lực, cống hiến tài năng, trí tuệ cho sự phát triển của tỉnh. Cùng với việc tập trung lãnh đạo triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khoá VIII về Chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, Nghị quyết Trung ương 7 khóa XII về tập trung xây

dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược có đầy đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; trong nhiều nhiệm kỳ gần đây, Chương trình đào tạo và sử dụng nguồn nhân lực đều được Đại hội Đảng bộ tỉnh các khóa xác định là chương trình trọng tâm của nhiệm kỳ với nhiệm vụ quan trọng là: *"Nâng cao phẩm chất đạo đức, tinh thần trách nhiệm, năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức…"*[5]. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVII đã ban hành Nghị quyết số 04-NQ/TU, ngày 12-3-2012 về tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ và đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ đáp ứng yêu cầu Thanh Hóa thành tỉnh tiên tiến vào năm 2020. Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa XVII ban hành Quyết định số 1254-QĐ/TU ngày 24-10-2013 về Quy định chế độ bồi dưỡng, cập nhật kiến thức đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; Nghị quyết số 12-NQ/TU, ngày 21-7-2014 về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, xây dựng Thanh Hoá thành tỉnh tiên tiến vào năm 2020; kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý; xây dựng và tổ chức thực hiện Đề án đào tạo, bồi dưỡng nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp tỉnh... qua đó tạo khung thể chế đưa công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ vào nền nếp, đảm bảo tính khoa học, thiết thực, hiệu quả, phát huy được sức mạnh của cả hệ thống chính trị.

Trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác cán bộ, tỉnh luôn chú trọng đào tạo, bồi dưỡng gắn với quy hoạch, sử dụng cán bộ; thực hiện nghiêm việc rà soát quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ đáp ứng đủ các tiêu chí, tiêu chuẩn cán bộ. Đã tập trung chỉ đạo xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, cập nhật kiến thức mới, bồi dưỡng kỹ năng, lãnh đạo, kiến thức quản lý nhà nước… nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Giai đoạn 2011-2015, đã có 92.887 lượt cán bộ, công chức, viên chức tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý, bồi dưỡng cập nhật kiến thức kỹ năng chuyên ngành; có 95% cán bộ, công chức cấp tỉnh, huyện, 90% cán bộ, công chức cấp xã và trên 99% viên chức đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định. Đặc biệt, để chuẩn bị nguồn cán bộ lâu dài cho tỉnh, nhất là cán bộ trẻ, có triển vọng, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã tuyển chọn cử 26 cán bộ đi học các trường đại học nước ngoài theo Đề án đào tạo, bồi dưỡng nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp tỉnh; 22 tiến sĩ, 153 thạc sĩ, 27 cử nhân tại các trường đại học nước ngoài theo Đề án "Liên kết đào tạo nguồn nhân lực trình độ đại học và sau đại học với các trường đại học nước ngoài" tại trường Đại học Hồng Đức. Bên cạnh đó, hằng năm, tỉnh đã chỉ đạo lựa chọn những cán bộ ưu tú, đủ tiêu chuẩn, trong quy hoạch đi đào tạo các lớp cao cấp, trung cấp lý luận chính trị trong và ngoài tỉnh; cử cán bộ tham gia các lớp bồi dưỡng cán bộ theo Đề án 165, các lớp quốc phòng - an ninh, bồi dưỡng bí thư cấp ủy huyện; bồi dưỡng trưởng, phó ban Đảng cấp tỉnh, huyện, quản lý Nhà nước và bồi dưỡng khác... theo quy định.

Năm 2018, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã phối hợp với Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh tổ chức 02 lớp (180 học viên) bồi dưỡng cán bộ dự nguồn Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và các chức danh chủ chốt của tỉnh, nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026. Hiện đang chỉ đạo Trường Chính trị tỉnh phối hợp với Ban Thường vụ các huyện, thị, thành ủy tổ chức các lớp bồi dưỡng cán bộ dự nguồn cấp huyện. Đây là nhiệm vụ chiến lược của tỉnh nhằm đào

tạo, bồi dưỡng trang bị, cập nhật kiến thức về khoa học lãnh đạo, tầm nhìn và tư duy chiến lược, giúp cán bộ nâng cao năng lực tổng kết thực tiễn trong quá trình tổ chức thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước; nâng cao phẩm chất chính trị, phong cách lãnh đạo, quản lý,... đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Xác định vị trí, vai trò của Trường Chính trị tỉnh trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã ban hành nhiều chủ trương, giải pháp nhằm xây dựng Trường Chính trị tỉnh phát triển trở thành trung tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của tỉnh và khu vực. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Trường Chính trị tỉnh và phê duyệt Đề án "Đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức tại Trường Chính trị tỉnh, giai đoạn 2011- 2015"; quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, mở rộng không gian của Nhà trường, đáp ứng ngày càng cao yêu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của tỉnh.

Đáp lại sự quan tâm và kỳ vọng của cấp uỷ, chính quyền, Đảng ủy, Ban Giám hiệu và tập thể cán bộ, giảng viên Trường Chính trị tỉnh đã có nhiều nỗ lực, cố gắng, phấn đấu vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ, đạt được nhiều kết quả trên các mặt công tác. Nhà trường đã chủ động đề ra các giải pháp đổi mới đồng bộ, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị và chuyên môn, nghiệp vụ cho hàng nghìn cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; mở rộng quy mô, hình thức, đối tượng đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu công tác cán bộ của tỉnh và các địa phương. Các thế hệ giảng viên của Nhà trường đã đem hết tâm huyết, trí tuệ phục vụ sự nghiệp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của tỉnh. Đa số cán bộ sau khi hoàn thành khóa đào tạo, bồi dưỡng, đã vận dụng sáng tạo, hiệu quả các kiến thức đã học vào thực tiễn công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công; nhiều đồng chí đã được bổ nhiệm vào các cương vị công tác mới, đóng góp tích cực vào thực hiện nhiệm vụ chính trị của tỉnh và các địa phương.

Bên cạnh kết quả đạt được, công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ vẫn còn tồn tại một số hạn chế, đó là: Một số cấp ủy đảng, chính quyền chưa nhận thức đầy đủ vai trò, tầm quan trọng của công tác đào tạo, bồi dưỡng và xây dựng đội ngũ cán bộ trong tình hình hiện nay. Việc dự báo nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng chưa sát thực tế; xây dựng kế hoạch và phối hợp tổ chức thực hiện đào tạo, bồi dưỡng giữa cơ quan tham mưu, cơ quan quản lý và cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có mặt chưa chặt chẽ. Chương trình, nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng chưa có nhiều đổi mới. Việc mở rộng quy mô đào tạo, bồi dưỡng chưa gắn liền với nâng cao chất lượng. Một số cơ quan, đơn vị liên kết đào tạo, bồi dưỡng không đúng quy định; nội dung chương trình, chất lượng dạy, học chưa bảo đảm, chưa được kiểm soát, quản lý chặt chẽ. Công tác chăm lo xây dựng đội ngũ giảng viên,

Tiếp nối và phát huy những kết quả đạt được, Đảng bộ và Nhân dân các dân tộc tỉnh Thanh Hóa đang ra sức thi đua, nỗ lực phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2015-2020. Tin tưởng chắc chắn rằng, phát huy vai trò nòng cốt của mình, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong tỉnh sẽ nỗ lực cống hiến, đoàn kết cùng nhau hướng tới khát vọng thịnh vượng, xây dựng Thanh Hóa sớm trở thành "tỉnh kiểu mẫu" như sinh thời Bác Hồ kính yêu từng căn dặn

đầu tư cơ sở vật chất, kinh phí, cơ chế, chính sách cho hoạt động đào tạo, bồi dưỡng chưa được quan tâm đúng mức. Một bộ phận cán bộ xác định động cơ học tập chưa đúng đắn, thực hiện nghĩa vụ học tập chưa nghiêm; có biểu hiện lười học lý luận chính trị…

Thời gian tới, bên cạnh những khó khăn, thách thức, chúng ta có nhiều thời cơ, vận hội mới. Những thành tựu đạt được sau hơn 30 năm tiến hành công cuộc đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo, đã tạo ra thế và lực mới của tỉnh để phát triển nhanh hơn, mạnh hơn, bền vững hơn. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020 đã đề ra mục tiêu *"đến năm 2020, Thanh Hoá trở thành tỉnh khá của cả nước, đến năm 2030 cơ bản trở thành tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại"*[6]. Để thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra, đòi hỏi sự cố gắng, nỗ lực cao của cả hệ thống chính trị và Nhân dân các dân tộc trong tỉnh, trong đó có vai trò quyết định của đội ngũ cán bộ các cấp. Muốn vậy, các cấp uỷ đảng phải tiếp tục chăm lo hơn nữa đến công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, để đội ngũ cán bộ là những tấm gương về lập trường chính trị và đạo đức cách mạng, có tri thức và trình độ lý luận, tư duy và tầm nhìn chiến lược, có năng lực hoạt động thực tiễn, hướng hoạt động vào các nhiệm vụ trọng tâm sau:

Thứ nhất, các cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị và cán bộ, đảng viên phải nhận thức đầy đủ, sâu sắc về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác cán bộ trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, qua đó thấy rõ trách nhiệm của mình đối với tương lai đất nước trong việc đào tạo đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược. Nêu cao vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, nhất là bí thư cấp ủy và người đứng đầu trong công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ. Đề cao tinh thần học và tự học của cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường nhận thức về trách nhiệm học tập suốt đời, khắc phục quan điểm phiến diện, coi mục tiêu đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ là để có bằng cấp, chứng chỉ theo tiêu chuẩn chức danh; xác định rõ động cơ, thái độ học tập đúng đắn, nhằm nâng cao năng lực làm việc, năng lực thực thi nhiệm vụ, đáp ứng yêu cầu thực tiễn đặt ra ở mỗi vị trí công tác.

Thứ hai, tiếp tục quán triệt sâu sắc và tích cực cụ thể hóa chủ trương, chính sách của Đảng về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ. Đổi mới tư duy, nâng cao nhận thức của các cấp uỷ đảng, chính quyền, đoàn thể, của cán bộ, đảng viên về mục tiêu, yêu cầu và tầm quan trọng của công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp có đủ phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng, năng lực, phong cách làm việc hiệu quả để đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh và các địa phương trong giai đoạn tới. Đồng thời, tiến hành rà soát, bổ sung cơ chế, chính sách về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, ưu tiên đối với cán bộ nữ, cán bộ dân tộc thiểu số, cán bộ công tác ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo, cán bộ cơ sở.

Thứ ba, chủ động triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 19-5-2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược có đầy đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Chú trọng công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ theo vị trí, chức danh công việc,

nhằm bảo đảm cho đội ngũ đạt chuẩn về trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, dày dạn thực tiễn, có bản lĩnh trong xây dựng và hoạch định các chiến lược kinh tế - xã hội của tỉnh và các địa phương. Làm tốt công tác phát hiện, tạo nguồn, đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng nguồn nhân lực chất lượng cao, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp có phẩm chất, năng lực, uy tín, đáp ứng yêu cầu trong thời kỳ mới. Có cơ chế, chính sách phù hợp để thu hút nhân tài; tạo sự đột phá về đãi ngộ, tôn vinh nguồn nhân lực chất lượng cao, thực hiện chính sách tiền lương linh hoạt theo tiêu chí tài năng và hiệu quả đóng góp; xây dựng môi trường làm việc thuận lợi và cơ hội thăng tiến để tạo động lực, khuyến khích nhân lực chất lượng cao lao động sáng tạo và hiệu quả.

Thứ tư, công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ phải tiến hành đồng bộ với tất cả các khâu trong công tác cán bộ và công tác kiểm tra, giám sát. Các cấp uỷ đảng tập trung thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 4 khoá XI, khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII về sắp xếp, tinh gọn bộ máy, Nghị quyết số 04-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVII về tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ và đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ; Nghị quyết số 12-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng... Chú trọng cập nhật kiến thức mới cho cán bộ lãnh đạo quản lý, cán bộ, đảng viên theo chương trình học tập lý luận chính trị bắt buộc; tăng cường mở các lớp bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ theo từng lĩnh vực, đối tượng, vùng miền. Xiết chặt kỷ cương, kỷ luật trong quản lý học viên, xử lý nghiêm học viên vi phạm quy chế, quy định học tập, rèn luyện.

Thứ năm, chăm lo xây dựng Trường Chính trị tỉnh và các trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện đạt chuẩn. Trường Chính trị tỉnh cần phát huy vai trò, vị trí là trung tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của tỉnh; đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của người học, lấy người học làm trung tâm, người học tham gia tích cực vào quá trình đào tạo, giúp học viên bổ sung, mở rộng và nâng cao kiến thức, rèn luyện tư duy, nâng cao khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn. Kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức, giảng viên của Trường Chính trị tỉnh, các trung tâm bồi dưỡng chính trị và các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; xây dựng đội ngũ giảng viên đủ về số lượng, đảm bảo về cơ cấu, giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ, có bản lĩnh chính trị, kiến thức, kỹ năng, đạo đức, tâm huyết với công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.

Tiếp nối và phát huy những kết quả đạt được, Đảng bộ và Nhân dân các dân tộc tỉnh Thanh Hóa đang ra sức thi đua, nỗ lực phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2015-2020. Tin tưởng chắc chắn rằng, phát huy vai trò nòng cốt của mình, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong tỉnh sẽ nỗ lực cống hiến, đoàn kết cùng nhau hướng tới khát vọng thịnh vượng, xây dựng Thanh Hóa sớm trở thành "tỉnh kiểu mẫu" như sinh thời Bác Hồ kính yêu từng căn dặn./.

---

[1] Hồ Chí Minh, toàn tập, tập 1, Nxb CTQG, H.2011, tr.27.
[2] Sđd, tập 6, tr.240.
[3,4] Sđd, tập 11, tr.528, tr.315.
[5] Tỉnh ủy Thanh Hóa: Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, Thanh Hóa - 2015, tr 63
[6] Tỉnh ủy Thanh Hóa: Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa lần thứ XVIII, 2015, trang 57

ĐỔI MỚI, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG TOÀN DIỆN CÔNG TÁC GIÁO DỤC LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ TẠI TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH VÀ CÁC TRUNG TÂM BỒI DƯỠNG CHÍNH TRỊ CẤP HUYỆN Ở THANH HÓA HIỆN NAY

TS. Nguyễn Văn Phát*

Như chúng ta đã biết, giáo dục lý luận chính trị là một bộ phận cơ bản trong công tác tư tưởng của Đảng, nhằm thực hiện Cương lĩnh, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Công tác giáo dục lý luận chính trị nhằm hình thành thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận khoa học; nhận thức tư tưởng đúng đắn; có niềm tin, bản lĩnh chính trị vững vàng, tạo sự thống nhất trong Đảng và đồng thuận trong xã hội; nâng cao năng lực công tác, hoạt động thực tiễn cho đội ngũ cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Nhận thức sâu sắc vị trí, vai trò của công tác giáo dục lý luận chính trị, thời gian qua, Ban Tuyên giáo các cấp đã tham mưu cho cấp ủy Đảng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới, nâng cao chất lượng toàn diện công tác giáo dục lý luận chính trị tại Trường Chính trị tỉnh, các Trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện và đã đạt được kết quả cao cả về số lượng, chất lượng và hiệu quả trên các lĩnh vực hoạt động, như: Việc quán triệt, học tập các chỉ thị, nghị quyết của Đảng ở cơ sở không ngừng được đổi mới đã góp phần củng cố và nâng cao nhận thức chính trị, tư tưởng; kỹ năng vận dụng sáng tạo lý luận vào điều kiện cụ thể của địa phương, đơn vị cho đội ngũ cán bộ chủ chốt ở cơ sở. Công tác đào tạo, bồi dưỡng tại Trường Chính trị tỉnh và Trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện ngày được nâng cao về chất lượng. Hằng năm, Trường Chính trị tỉnh đào tạo cho trên 2.000 học viên có trình độ Trung cấp lý luận chính trị và trên 8.000 lượt học viên tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ. Trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện mở trên 500 lớp với hơn 60.000 lượt học viên tham gia học tập, bồi dưỡng các chuyên đề theo quy định của Ban Tuyên giáo Trung ương và các yêu cầu của cấp ủy địa phương. Thông qua công tác đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt việc "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh", đội ngũ cán bộ cốt cán cơ sở đã được nâng cao nhận thức về lý luận, có niềm tin và bản lĩnh chính trị vững vàng; đã nhận thức rõ hơn, đầy đủ, sâu sắc hơn về chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trên từng lĩnh vực; đồng thời được trang bị kỹ năng, phương pháp công tác gắn với ý thức sâu sắc hơn chức trách, nhiệm vụ được phân công. Để đạt được kết quả đáng phấn khởi, Thanh Hóa đã tích cực lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đổi mới, nâng cao chất lượng toàn diện công tác giáo dục lý luận chính trị tại Trường Chính trị tỉnh và các Trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện một cách thiết thực, hiệu quả, kết quả cụ thể như sau:

1. Đối với Trường Chính trị tỉnh

Nhận thức sâu sắc vai trò, nhiệm vụ công tác giáo dục lý luận chính trị trong tình hình mới, Tỉnh ủy đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo Nhà trường bám sát định hướng của Học viện

(*) Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; chức năng, nhiệm vụ của Nhà trường để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng và đã đạt được hiệu quả trên tất cả các lĩnh vực.

Về chương trình, nội dung đào tạo, bồi dưỡng

Trên cơ sở chương trình, giáo trình và hướng dẫn thực hiện chương trình đào tạo, bồi dưỡng của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Bộ Nội vụ và yêu cầu, nhiệm vụ của tỉnh, Nhà trường đã chủ động: 1) Thực hiện tốt phương châm "Đào tạo cơ bản" và "Bồi dưỡng chức danh" cho cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp cơ sở bảo đảm tính cơ bản, thiết thực, hiện đại; chú trọng hơn về phương pháp luận, tính định hướng, kinh nghiệm hoạt động thực tiễn, kỹ năng công tác và phong cách lãnh đạo, quản lý. 2) Đa dạng hóa các chương trình bồi dưỡng, bao gồm: Chương trình bồi dưỡng chức danh; bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ công tác Đảng, chính quyền, đoàn thể; bồi dưỡng cập nhật kiến thức mới; bồi dưỡng lý luận chính trị, quản lý nhà nước để thực hiện chuẩn hóa cán bộ, công chức. 3) Nhà trường đã tập trung đầu tư xây dựng kế hoạch và thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, học tập các chương trình đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị theo hướng: Hệ thống hóa nội dung lý luận cơ bản, tăng cường kiến thức thực tiễn vào nội dung của từng bài học, chương trình học; thường xuyên bổ sung, cập nhật các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào chương trình đào tạo, bồi dưỡng. 4) Nghiên cứu các quan điểm trong Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thức XVIII và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII để biên soạn tài liệu vận dụng, bổ sung vào các chương trình đào tạo, bồi dưỡng; tăng cường công tác tổng kết thực tiễn để làm sáng tỏ, bổ sung và phong phú thêm lý luận; giải đáp những vấn đề bất cập giữa lý luận và thực tiễn đang đặt ra; nghiên cứu, bổ sung kiến thức về chính trị, kinh tế, khoa học - công nghệ, kỹ năng công tác và phong cách lãnh đạo, quản lý, kinh nghiệm thực tiễn vào trong các chương trình đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị trên địa bàn tỉnh theo tinh thần Nghị quyết số 12-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa XVII về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, xây dựng Thanh Hóa thành tỉnh tiên tiến vào năm 2020; Biên soạn nội dung chương trình học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo tinh thần Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII gắn với Nghị quyết số 04-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII để đưa vào lồng ghép giảng dạy trong các chương trình đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị.

Nhà trường luôn phát huy dân chủ trong việc bổ sung, hoàn thiện và ban hành đồng bộ các quy chế quản lý nội bộ làm cơ sở cho việc quản lý, điều hành và thực hiện mọi hoạt động của Nhà trường đảm bảo công khai, minh bạch, dân chủ, đúng pháp luật; đảm bảo về chế độ, trách nhiệm và quyền lợi của cán bộ, giảng viên, học viên; đảm bảo kỷ cương, nền nếp, xây dựng môi trường giáo dục giàu tính Đảng

Về đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập lý luận chính trị

1) Tiến hành đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập theo hướng lấy người học làm trung tâm, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của người học, tích cực tham gia vào quá trình đào tạo; giúp học viên tiếp tục tự học, nâng cao kiến thức, rèn luyện về phương pháp tư duy, khả năng vận dụng giải quyết tình huống thực tiễn. 2) Xây dựng quy chế và thường xuyên thực hiện hoạt động dự giờ,

kiểm tra giáo án, lấy phiếu thăm dò ý kiến của học viên…. để quản lý công tác giảng dạy của đội ngũ giảng viên; từng bước nghiên cứu đổi mới cách thức ra đề thi, chấm thi, hướng dẫn và chấm tiểu luận cuối khóa để nâng cao hiệu quả đánh giá, tạo động lực và phát huy tính chủ động, sáng tạo của học viên.

3) Căn cứ hệ thống quy chế quản lý đào tạo của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Nhà trường đã chủ động xây dựng kế hoạch để quản lý chặt chẽ quá trình dạy và học, như: Xây dựng quy định, quy chế cụ thể cho việc soạn giáo án, giảng thử, tổ chức thao giảng, dự giờ, tổ chức quản lý các khâu trong quá trình học tập của học viên; tổ chức cho cán bộ, giảng viên trẻ đi thực tế địa phương và cơ sở để thâm nhập thực tế, tham gia nghiên cứu các vấn đề thiết thực tại cơ sở, nâng cao kiến thức thực tiễn để áp dụng, vận dụng vào công tác giảng dạy, nghiên cứu; tạo điều kiện cho các lớp đào tạo, bồi dưỡng đi nghiên cứu thực tế, viết thu hoạch và tổ chức Xemina, trao đổi kinh nghiệm của học viên; tổ chức các hội thảo khoa học, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng trong Nhà trường.

4) Thường xuyên đổi mới, nâng cao chất lượng Tập san Nghiên cứu lý luận và thực tiễn để cung cấp những thông tin, vấn đề nghiên cứu thực tiễn đến đối tượng là thường trực cấp ủy cấp xã với số lượng tăng từ 1.200 cuốn/số/quý lên 3.000 cuốn/số/ quý. Đặc biệt, từ kết quả nghiên cứu của các hội thảo, các đề tài khoa học, các vấn đề tổng kết thực tiễn, luận án…., Nhà trường đã phối hợp với Nhà xuất bản Lý luận chính trị, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia biên tập và phát hành sách chuyên khảo, tham khảo có giá trị khoa học và thực tiễn cao phục vụ công tác nghiên cứu, dạy - học và công tác lãnh đạo, quản lý.

Về hình thức tổ chức giảng dạy và học tập

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và chương trình đào tạo, bồi dưỡng, Nhà trường đã tiến hành thực hiện đa dạng hóa các loại hình đào tạo, bồi dưỡng để đáp ứng yêu cầu và tạo thuận lợi cho người học, như:

1) Duy trì hình thức đào tạo tập trung và không tập trung (đối với chương trình Trung cấp lý luận chính trị - hành chính) theo hướng giảm các lớp đào tạo không tập trung, tăng cường mở các lớp đào tạo tập trung tại trường.

2) Đối với các lớp bồi dưỡng, căn cứ vào từng đối tượng, nội dung và yêu cầu của cơ sở có thể bố trí tập trung tại trường, theo các cụm huyện hoặc trực tiếp tại huyện, ngành theo yêu cầu.

3) Để đảm bảo hiệu quả quản lý và chất lượng đào tạo, bồi dưỡng, Nhà trường duy trì số lượng học viên hợp lý theo quy định của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

Về công tác kiểm tra, giám sát, quản lý nội dung, chương trình, chất lượng giảng dạy, học tập lý luận chính trị

Ban Giám hiệu Nhà trường tiến hành xây dựng kế hoạch và thường xuyên kiểm tra, giám sát, quản lý nội dung, chương trình chặt chẽ, khoa học như:

1) Kiểm tra, giám sát việc xây dựng lịch giảng dạy và học tập phù hợp kế hoạch công tác phân phối chương trình đào tạo, bồi dưỡng; công tác chuẩn bị hồ sơ, giáo án trước khi lên lớp; việc cập nhật kiến thức bổ sung cho từng môn học, từng bài giảng; chất lượng, nội dung bài giảng của giảng viên; việc thực hiện công tác coi thi, chấm thi theo nội quy, quy chế thái độ ứng xử của giảng viên đối với học viên; việc tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, ý thức kỷ luật của học viên; công tác phối hợp trong quản lý học viên; việc bố trí, sắp xếp công việc sau quá trình đào tạo, bồi dưỡng.

2) Tăng cường phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và các huyện, thị, thành ủy để thực hiện tốt các khâu, nhiệm vụ trước, trong và sau đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đảng viên.

Về chương trình hợp tác quốc tế

1) Chủ động tích cực tham mưu và thực hiện nội dung hợp tác hữu nghị giữa hai tỉnh Thanh Hóa và Hủa Phăn (Lào) về nội dung Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa đào tạo 04 lớp Trung cấp lý luận chính trị - hành chính cho 150 cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp phòng huyện, sở và tương đương của tỉnh Hủa Phăn, nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào giai đoạn 2016 - 2020.

2) Ngoài ra, Nhà trường cũng đã đào tạo trình độ Trung cấp lý luận chính trị - hành chính cho một số cán bộ của các huyện biên giới của tỉnh Hủa Phăn được các huyện của tỉnh Thanh Hóa hỗ trợ đào tạo; hoạt động hợp tác trên đã tạo được dấu ấn, sự tin tưởng, phấn khởi và hài lòng của học viên, góp phần thực hiện cam kết hợp tác và phát triển mối quan hệ tốt đẹp giữa hai tỉnh Thanh Hóa - Hủa Phăn.

Công tác xây dựng cơ quan văn hóa, môi trường giáo dục

1) Nhà trường luôn phát huy dân chủ trong việc bổ sung, hoàn thiện và ban hành đồng bộ các quy chế quản lý nội bộ làm cơ sở cho việc quản lý, điều hành và thực hiện mọi hoạt động của Nhà trường đảm bảo công khai, minh bạch, dân chủ, đúng pháp luật; đảm bảo về chế độ, trách nhiệm và quyền lợi của cán bộ, giảng viên, học viên; đảm bảo kỷ cương, nề nếp, xây dựng môi trường giáo dục giàu tính Đảng; quản lý, sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất - kỹ thuật đã được tỉnh đầu tư và xã hội hóa; đầu tư cải tạo, sửa chữa, nâng cấp một số hạng mục, công trình phục vụ cho việc ăn, ở, sinh hoạt, vui chơi giải trí, nghiên cứu, học tập của cán bộ, giảng viên, học viên, góp phần tích cực xây dựng môi trường sáng, xanh - sạch, đẹp.

2) Ngoài các hoạt động trên, Nhà trường vẫn duy trì đều đặn việc chào cờ đầu tuần, đầu tháng gắn với việc tôn vinh tập thể lớp kiểu mẫu, học viên gương mẫu mang nhiều ý nghĩa giáo dục và tạo nét đẹp riêng của Trường Chính trị tỉnh.

2. Đối với Trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện

Thực hiện Quyết định số 185-QĐ/TW ngày 3 tháng 9 năm 2008 của Bí thư Trung ương Đảng khóa X về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, Thanh Hóa đã được thực hiện đúng những nội dung của Hướng dẫn của Trung ương và tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo để nâng cao chất lượng toàn diện Trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện trong tình hình mới.

Nhận thức sâu sắc vai trò, nhiệm vụ công tác giáo dục lý luận chính trị trong tình hình mới, Tỉnh ủy đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo Nhà trường bám sát định hướng của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; chức năng, nhiệm vụ của Nhà trường để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng và đã đạt được hiệu quả trên tất cả các lĩnh vực.

Về chương trình, nội dung đào tạo, bồi dưỡng

Trên cơ sở giáo trình và Hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Trung ương, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và yêu cầu nhiệm vụ của địa phương, hằng năm các Trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện đã:

1) Thường xuyên bổ sung, cập nhật các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào chương trình đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với đối tượng và yêu cầu, nhiệm vụ của địa phương; tiến hành tổng kết các mô hình điển hình tiên tiến trở lên tại địa phương để bổ sung làm phong phú thêm lý

luận; xây dựng hệ thống câu hỏi tình huống và ngân hàng đề thi, để kiểm tra cho từng loại hình đào tạo, bồi dưỡng tại đơn vị; biên soạn chuyên đề tài liệu địa phương, giới thiệu lồng ghép vào các chương trình đào tạo, bồi dưỡng.

2) Bồi dưỡng cập nhật kiến thức mới, những vấn đề thực tiễn đang đặt ra cho cán bộ, đảng viên trong thời kỳ mới, hội nhập và phát triển; biên soạn nội dung chương trình học tập và làn theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo tinh thần Chỉ thị 05-CT/TW gắn với Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII để đưa vào lồng ghép giảng dạy trong các chương trình đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị.

Về đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập

1) Dưới sự chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, cấp ủy các huyện, thị, thành phố đã chỉ đạo Trung tâm tiến hành đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập theo hướng lấy người học làm trung tâm, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của người học, tích cực tham gia vào quá trình đào tạo; giúp học viên tiếp tục tự học, nâng cao kiến thức, rèn luyện về phương pháp tư duy, khả năng vận dụng giải quyết tình huống thực tiễn; tiến hành rà soát để đưa đi đào tạo, đào tạo lại, đào tạo nâng cao, tập huấn, bồi dưỡng cập nhật kiến thức cho đội ngũ cán bộ, giảng viên được dự các hội nghị do huyện tổ chức để cập nhật tình hình thực tiễn; chọn và bồi dưỡng giảng viên tham gia tích cực công tác thao giảng cụm do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tổ chức; thành lập tiểu ban đánh giá chất lượng đội ngũ giảng viên cả kiêm chức và chuyên trách; mở lớp bồi dưỡng nghiệp vụ ở huyện và cử giảng viên tham gia đầy đủ các hoạt động nâng cao chất lượng giảng viên do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và Trường Chính trị tỉnh tổ chức; tăng cường nghiên cứu khoa học, viết sáng kiến kinh nghiệm (mỗi giảng viên phải có ít nhất 01sáng kiến kinh nghiệm/năm); tăng cường và nâng cao chất lượng các buổi thảo luận, đề cao việc tự học, tự nghiên cứu của học viên; sử dụng có hiệu quả công nghệ thông tin trong giảng dạy, học tập, tổ chức đánh giá chất lượng đội ngũ giảng viên thông qua phiếu lấy ý kiến của học viên và công tác kiểm tra, dự giờ. Nghiêm túc trong việc đánh giá thái độ, trách nhiệm, kiến thức, phương pháp để từ đó bố trí, sắp xếp lại đội ngũ giảng viên phù hợp với năng lực, sở trường; kết hợp chặt chẽ học tập lý luận với rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức trong quá trình đào tạo, bồi dưỡng.

3) Việc tuyển sinh, chấm điểm, xếp loại đánh giá, cấp bằng tốt nghiệp và giấy chứng nhận được tiến hành chặt chẽ, nghiêm túc, tuân thủ quy chế đào tạo; định kỳ, thông báo kết quả học tập và rèn luyện của học viên về các đơn vị cử học viên đi học; tổ chức khảo sát hiệu quả sau đào tạo, nhu cầu cập nhật thông tin, bồi dưỡng chức danh ở cơ sở để cải tiến nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo.

Về công tác kiểm tra, giám sát, quản lý nội dung, chương trình, chất lượng giảng dạy, học tập lý luận chính trị

Các Trung tâm thường xuyên chủ động tiến hành xây dựng kế hoạch và kiểm tra, giám sát, quản lý nội dung chương trình khoa học hiệu quả, như: 1) Kiểm tra, giám sát việc xây dựng kế hoạch giảng dạy và học tập phù hợp; việc bố trí chuyên môn cho giảng viên; công tác phân phối chương trình đào tạo, bồi dưỡng; việc quản lý học viên các lớp; công tác lưu trữ, quản lý các loại hồ sơ, sổ sách theo quy định; việc thông tin, phối hợp với cấp ủy, lãnh đạo cơ quan (đơn vị) cử cán bộ đi đào tạo, bồi dưỡng trong công tác đánh giá học viên; công tác chuẩn bị hồ sơ, giáo án trước khi lên lớp; việc cập nhật kiến thức bổ sung cho từng môn học, từng bài giảng; chất lượng bài giảng của giảng viên; việc chấp hành nội quy, quy chế trong công tác coi thi, chấm thi; việc chấp

hành nội quy, quy chế của Nhà trường; việc tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, ý thức kỷ luật của học viên; công tác phối hợp trong quản lý học viên. 2) Ngoài ra, còn tăng cường phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể của huyện và các tổ chức cơ sở đảng để thực hiện tốt các khâu, nhiệm vụ trước, trong và sau đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị.

Về xây dựng Trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện đạt chuẩn

Thực hiện Kết luận số 21-KL/TW của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã ban hành Quy định về "Xây dựng và công nhận Trung tâm bồi dưỡng chính trị đạt chuẩn giai đoạn 2009 - 2015" với 6 tiêu chí (về tổ chức bộ máy; cán bộ quản lý, giảng viên và nhân viên; thực hiện nhiệm vụ chuyên môn; cơ sở vật chất và trang thiết bị; công tác xã hội hóa; lưu trữ, quản lý, sử dụng hồ sơ, sổ sách) để triển khai thực hiện thống nhất trong toàn tỉnh.

Sau 10 năm triển khai thực hiện, đến nay, toàn tỉnh đã có 21/27 Trung tâm được công nhận đạt chuẩn. Tổng kinh phí đầu tư cho xây dựng cơ sở vật chất của các Trung tâm bồi dưỡng chính trị trong giai đoạn (2009 -2019) đạt hơn 124 tỷ đồng, trong đó: chi ngân sách tỉnh hơn 110 tỷ đồng. Ngoài ra, các Trung tâm còn tiết kiệm nguồn chi thường xuyên để mua sắm trang thiết bị, phương tiện giảng dạy và tu sửa các hạng mục công trình nhỏ với tổng trị giá hàng tỉ đồng.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác giáo dục lý luận chính trị của tỉnh trong thời gian qua, vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như:

1) Chương trình đào tạo, bồi dưỡng còn nặng tính lý luận, chưa phù hợp với từng đối tượng; một bộ phận cán bộ chủ chốt ngại học lý luận, hoặc có học cũng chỉ vì bằng cấp; phương pháp giảng dạy lý luận còn xơ cứng, chưa quan tâm nhiều đến rèn luyện kỹ năng, phương pháp công tác, chưa gắn lý luận với thực tiễn…

2) Đội ngũ cán bộ chủ chốt ở cơ sở của tỉnh được hình thành từ nhiều nguồn, trưởng thành chủ yếu thông qua thực tiễn, còn ít được đào tạo cơ bản, thiếu vốn kiến thức chuyên môn, kiến thức lý luận chính trị; do đó, trong hoạt động thực tiễn, họ thường mắc bệnh kinh nghiệm, bệnh giáo điều, chủ quan, máy móc. Một bộ phận cán bộ chủ chốt ở cơ sở chưa nhận thức rõ ràng, đầy đủ về chức trách, nhiệm vụ được giao và trách nhiệm với công việc, với xã hội, chưa tích cực phấn đấu, rèn luyện….

Trước những yêu cầu của tình hình mới, công tác giáo dục lý luận chính trị cần tiếp tục thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau:

Thứ nhất, phải nhận thức đúng đắn vị trí, vai trò của công tác giáo dục lý luận chính trị đối với công tác tư tưởng chính trị của Đảng nói chung và công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nói riêng. Đổi mới hơn nữa hoạt động giảng dạy và học chính trị; quán triệt, học tập các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, công tác giáo dục lý luận chính trị không chỉ dừng lại ở khâu truyền bá, giải thích, trang bị cho đội ngũ cán bộ chủ chốt những hiểu biết về chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; đường lối, quan điểm của Đảng, mà quan trọng hơn là làm cho người học hiểu rõ, nắm vững được lý luận và biết vận dụng những kiến thức đó vào cuộc sống; khơi dậy được ý thức chính trị, lòng tự hào và trách nhiệm công dân, trách nhiệm xã hội cho người học.

Nhà trường luôn phát huy dân chủ trong việc bổ sung, hoàn thiện và ban hành đồng bộ các quy chế quản lý nội bộ làm cơ sở cho việc quản lý, điều hành và thực hiện mọi hoạt động của Nhà trường đảm bảo công khai, minh bạch, dân chủ, đúng pháp luật; đảm bảo về chế độ, trách nhiệm và quyền lợi của cán bộ, giảng viên, học viên; đảm bảo kỷ cương, nền nếp, xây dựng môi trường giáo dục giàu tính Đảng

Công tác giáo dục lý luận chính trị phải phục vụ và gắn với nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị. Vì vậy, quá trình dạy và học lý luận phải gắn với thực tế; tăng cường nội dung rèn luyện kỹ năng tác nghiệp, phương pháp công tác cho cán bộ, đảng viên. Đây chính là yếu tố để khắc phục bệnh giáo điều, chủ quan, duy ý chí trong một bộ phận cán bộ, đảng viên.

Thứ hai, các cấp ủy cần nhận thức đúng đắn, đầy đủ hơn về vị trí, vai trò và trách nhiệm của mình đối với công tác giáo dục lý luận chính trị, cũng như đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cơ sở trong tình hình hiện nay. Hằng năm và trong suốt nhiệm kỳ phải xây dựng chương trình, kế hoạch về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; chăm lo xây dựng cơ sở vật chất, có cơ chế, chính sách phù hợp để huy động và tập hợp được các lực lượng tham gia; trong đó, trọng tâm là xây dựng Trường Chính trị tỉnh, các Trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện thực sự là cơ quan chủ lực, trực tiếp giúp cấp ủy, chính quyền làm tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận, chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, đảng viên trên địa bàn, góp phần chuẩn hóa đội ngũ cán bộ chủ chốt ở cơ sở.

Trên cơ sở những quy định chung của Trung ương, của tỉnh về chế độ cho đảng viên và học viên, Trường Chính trị tỉnh, các Trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện cần vận dụng linh hoạt, có chính sách hỗ trợ người dạy, người học để họ yên tâm công tác.

Thứ ba, tiếp tục đổi mới nội dung và hình thức hoạt động để nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng. trong quá trình đào tạo, bồi dưỡng phải trang bị cho người học phương pháp luận mácxít, giúp người học có khả năng nắm bắt, đánh giá, phân tích tình hình trên mỗi cương vị công tác của mình; tiếp cận với những thành tựu của khoa học và công nghệ tiên tiến, nâng cao kỹ năng công tác và năng lực tổ chức hoạt động thực tiễn. Tổ chức thực hiện nghiêm túc các chương trình đào tạo, bồi dưỡng theo quy định của Trung ương, đồng thời gắn các nội dung, chuyên đề bồi dưỡng theo nhu cầu của ngành, địa phương.

Thứ tư, đổi mới phương pháp dạy và học theo hướng phát huy tích cực và chủ động của người học, coi trọng việc trang bị phương pháp tư duy khoa học và hoạt động thực tiễn, tạo hứng thú cho người học, biến quá trình đào tạo, bồi dưỡng thành quá trình tự đào tạo, bồi dưỡng. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy, gắn công tác giảng dạy với công tác nghiên cứu, tổng kết thực tiễn để góp phần giải đáp những bất cập giữa lý luận và thực tiễn, rút ra được những kinh nghiệm hay, cách làm sáng tạo trong việc vận dụng chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước vào cuộc sống; tổng kết và nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến.

Thứ năm, kết hợp chặt chẽ giữa học tập lý luận với rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức trong quá trình đào tạo, bồi dưỡng. Trường Chính trị tỉnh, Trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện phải trở thành môi trường tu dưỡng, rèn luyện tính Đảng của học viên. Thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ quy định mở lớp cả về nội dung, chương trình, cả về tổ chức, quản lý, đánh giá kết quả học tập của học viên, tuân thủ quy chế đào tạo, bồi dưỡng của Trung ương và hướng dẫn của tỉnh. Có cơ chế phối hợp giữa cơ sở đào tạo, bồi dưỡng với các địa phương, đơn vị có cán bộ đi học để theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học viên; kết quả sử dụng cán bộ sau đào tạo và nhất là sự chuyển biến về nhận thức, về hiệu quả công tác của cán bộ sau đào tạo, bồi dưỡng./.

NHỮNG THÀNH TỰU TRONG CÔNG TÁC CÁN BỘ CỦA TỈNH THANH HÓA SAU 50 NĂM THỰC HIỆN DI CHÚC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

Lại Thế Nguyên*

Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta đặc biệt coi trọng xây dựng đội ngũ cán bộ có phẩm chất, năng lực, uy tín, đủ sức gánh vác và hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

Ngay từ năm 1947, trong tác phẩm nổi tiếng "Sửa đổi lối làm việc", Hồ Chủ tịch đã chỉ rõ: *"Cán bộ là cái gốc của mọi công việc; muôn việc thành công hay thất bại đều do cán bộ tốt hay kém"*. Trước lúc đi xa gặp cụ Các Mác, cụ Lênin và các vị Cách mạng đàn anh khác, trong Di chúc để lại cho toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta, Bác Hồ kính yêu căn dặn: *"Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng; thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của Nhân dân"*.

Với lòng thành kính và biết ơn vô hạn, 50 năm qua, thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, vượt lên nhiều khó khăn, thử thách, đội ngũ cán bộ làm công tác tổ chức xây dựng Đảng của Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa luôn đoàn kết nhất trí, tích cực đổi mới nội dung và phương pháp làm việc, tham mưu cho các cấp ủy Đảng về chủ trương, chính sách thuộc lĩnh vực tổ chức, cán bộ, đảng viên.

Với lòng thành kính và biết ơn vô hạn, 50 năm qua, thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, vượt lên nhiều khó khăn, thử thách, đội ngũ cán bộ làm công tác tổ chức xây dựng Đảng của Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa luôn đoàn kết nhất trí, tích cực đổi mới nội dung và phương pháp làm việc, tham mưu cho các cấp ủy Đảng về chủ trương, chính sách thuộc lĩnh vực tổ chức, cán bộ, đảng viên… góp phần xây dựng tổ chức cơ sở đảng, hệ thống chính trị và bộ máy chính quyền các cấp ngày càng tinh gọn, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của thời kỳ đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa quê hương, đất nước.

Thực hiện lời dạy của Bác, trong những năm chiến tranh ác liệt chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, với chức năng, nhiệm vụ được giao, Ngành Tổ chức xây dựng Đảng trong tỉnh đã tham mưu cho cấp ủy cử đi đào tạo hàng ngàn đảng viên trẻ ở các trường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, các trường đại học, trung học chuyên nghiệp; nhờ đó, đến năm 1975, toàn Đảng bộ có 15.000 đảng viên có trình độ trung cấp và đại học, trong đó có 3.000 đảng viên tốt nghiệp đại học và trên đại học, đây chính là sự chuẩn bị đội ngũ cán bộ lâu dài cho tỉnh.

Sau đại thắng mùa xuân 1975, đất nước hoàn toàn giải phóng, non sông thu về một mối, cùng với cả nước, Đảng bộ, chính quyền, quân và dân các dân tộc trong tỉnh bắt tay vào khôi phục, hàn gắn vết thương chiến tranh, tiến hành sự nghiệp đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo. Trong giai đoạn 1975 - 2005, Ngành Tổ chức xây dựng Đảng trong tỉnh đã tham mưu cho cấp ủy xây dựng chương trình hành động về công tác cán bộ, xây dựng quy hoạch cán

(*) Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy

bộ, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng cán bộ. Trong giai đoạn này, đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý cấp tỉnh và các huyện đồng bằng cơ bản đạt chuẩn về trình độ chuyên môn và lý luận chính trị. Công tác đánh giá cán bộ được thực hiện công khai, dân chủ, việc bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ ứng cử đảm bảo đúng quy trình. Trong 5 năm (2001-2005), đã tham mưu điều động luân chuyển 121 cán bộ thuộc tỉnh quản lý, hầu hết đều hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Gia đoạn 2010 đến nay, tiếp tục thực hiện Di chúc của Bác, Ngành Tổ chức xây dựng Đảng trong tỉnh đã hoàn thành tốt nhiệm vụ tham mưu trong công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và bổ nhiệm cán bộ; tham mưu lựa chọn được những cán bộ có phẩm chất đạo đức, có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn cách mạng mới, là nhân tố quyết định thắng lợi của sự nghiệp đổi mới.

Đến nay đội ngũ cán bộ các cấp, các ngành của tỉnh được tăng cường về số lượng, có cơ cấu hợp lý; trình độ chuyên môn, lý luận chính trị được nâng lên. Toàn tỉnh hiện có 63.080 cán bộ, công chức, viên chức từ cấp huyện trở lên, trong đó có: 40.575 cán bộ nữ (chiếm 64,31%); 7.286 cán bộ người dân tộc thiểu số (chiếm 11,6%); trình độ tiến sĩ 184 người (0,3%), thạc sỹ 3.435 người (5,4%), đại học 38.646 người (61,3%), cao đẳng 6.848 người (13,7%), trung cấp 11.001 người (17,45%), sơ cấp trở xuống 1,156 người (1,84%). Trình độ cao cấp, cử nhân chính trị 2.483 người (bằng 3,9%), trung cấp lý luận chính trị 11.834 người (18,8%), sơ cấp trở xuống 483.762 người (77,3%). Cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý có 666 người (1,1%); Cán bộ trưởng, phó phòng và tương đương cấp huyện, cấp sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh 8.416 người (chiếm 13,3%).

Công tác đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho cán bộ lãnh đạo, quản lý cho các cấp được quan tâm. Từ năm 2010 đến nay, toàn tỉnh đã đào tạo 54 tiến sĩ; 1.263 thạc sỹ; 3.120 đại học. Đã đào tạo cao cấp lý luận chính trị cho 1.853 người; trung cấp lý luận chính trị cho 15.303 người; bồi dưỡng 21.671 lượt cán bộ. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã lựa chọn 26 đồng chí cử đi đào tạo thạc sỹ tại nước ngoài theo Đề án đào tạo, bồi dưỡng nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý của tỉnh; phối hợp với Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh mở 02 lớp bồi dưỡng cán bộ dự nguồn BCH Đảng bộ tỉnh và các chức danh lãnh đạo chủ chốt của tỉnh, nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026, cho 151 học viên.

Công tác đánh giá cán bộ có nhiều đổi mới và ngày càng thực chất; nội dung đánh giá được xây dựng thành các tiêu chí cụ thể; quy trình, phương pháp đánh giá được mở rộng dân chủ, lấy ý kiến của nhiều chủ thể. Kết quả đánh giá, xếp loại được công bố công khai làm cơ sở để xét thi đua khen thưởng, quy hoạch, luân chuyển, bổ nhiệm, sắp xếp và bố trí cán bộ. Các đơn vị có gợi ý kiểm điểm đối với tập thể và cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý được chỉ đạo kiểm điểm nghiêm túc, làm rõ những hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân, đồng thời yêu cầu tập thể và cá nhân có gợi ý kiểm điểm xây dựng chương tình, kế hoạch, đề ra các giải pháp cụ thể để sửa chữa, khắc khục.

Công tác quy hoạch cán bộ được thực hiện khách quan, dân chủ, đúng quy định. Số lượng nguồn quy hoạch cấp ủy các cấp ít nhất 1,5 lần; thường vụ cấp ủy từ 1,5 đến 2 lần; mỗi chức danh quy hoạch từ 2 đến 4 người, mỗi người quy hoạch không quá 3 chức danh. Chất lượng nguồn quy hoạch được nâng lên, cán bộ dưới 45 tuổi lần đầu đưa vào quy hoạch (ở cấp tỉnh, huyện) đều phải có bằng đại học chính quy; trong thường trực cấp ủy các huyện miền núi đều có quy hoạch cán bộ người dân tộc Kinh; các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh có quy hoạch người dân tộc thiểu số; trong quy hoạch đã quan tâm giới thiệu nguồn cán bộ từ nơi khác.

Về bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ ứng cử: Căn cứ quy chế bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ ứng cử, việc bổ nhiệm cán bộ và giới thiệu cán

bộ ứng cử tiếp tục được đổi mới, mở rộng dân chủ (bổ sung ủy viên ban thường vụ, các chức vụ lãnh đạo UBND, HĐND thông qua 6 hội nghị; bổ sung lãnh đạo các sở, ban, ngành thông qua 7 hội nghị giới thiệu tín nhiệm); mỗi chức danh bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử được chuẩn bị 02 nguồn/chức danh; các ứng viên phải trình bày đề án, chương trình công tác tại hội nghị ban thường vụ cấp ủy để xem xét, quyết định; sau đó nhân sự được công khai 10 ngày trước khi cấp có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm.

Từ năm 2010 đến nay, toàn tỉnh đã bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử được 1.251 lượt cán bộ, trong đó cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý: 130 lượt (cấp trưởng 42, cấp phó 88); cán bộ thuộc diện sở, ban, ngành cấp tỉnh quản lý cán bộ, giới thiệu cán bộ ứng cử đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn, quy trình dân chủ, khách quan, đi đôi với đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong lựa chọn, giới thiệu nhân sự, góp phần quan trọng vào việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị.

Công tác điều động luân chuyển cán bộ trên địa bàn tỉnh có nhiều đột phá, góp phần thúc đẩy thực hiện nhiệm vụ chính trị của các địa phương, cơ quan, đơn vị; cấp ủy, chính quyền các cấp và cán bộ, đảng viên thông suốt, thấy rõ ý nghĩa, tầm quan trọng của việc luân chuyển, điều động cán bộ. Số cán bộ luân chuyển đã khẳng định và phát huy được năng lực, giữ gìn được phẩm chất, cơ bản hoàn thành tốt nhiệm vụ; một số đồng chí được bố trí, sắp xếp chức vụ cao hơn sau luân chuyển.

Từ tháng 6/2012 đến tháng 4/2018, toàn tỉnh đã điều động, luân chuyển 1.772 lượt cán bộ các cấp, các ngành; trong đó cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý từ tỉnh về huyện 47 đồng chí; huyện lên tỉnh 43 đồng chí; huyện này sang huyện khác, ngành này sang ngành khác 08 đồng chí; cán bộ thuộc diện ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương quản lý: Từ huyện về xã 301 lượt; xã lên huyện 151 lượt; từ xã này sang xã khác 382 lượt và giữa các cấp, các ngành 840 lượt.

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc tham mưu về công tác cán bộ của Ngành Tổ chức xây dựng Đảng trong tỉnh cũng còn những tồn tại, hạn chế, đó là:

Công tác đánh giá cán bộ chưa đáp ứng được yêu cầu đặt ra; còn có biểu hiện nể nang, chưa thực sự khách quan trong đánh giá cán bộ; kết quả đánh giá, xếp loại có nơi chưa tương ứng với kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị.

Toàn tỉnh hiện có 63.080 cán bộ, công chức, viên chức từ cấp huyện trở lên, trong đó có: 40.575 cán bộ nữ (chiếm 64,31%); 7.286 cán bộ người dân tộc thiểu số (chiếm 11,6%); trình độ tiến sĩ 184 người (0,3%), thạc sỹ 3.435 người (5,4%), đại học 38.646 người (61,3%), cao đẳng 6.848 người (13,7%), trung cấp 11.001 người (17,45%), sơ cấp trở xuống 1,156 người (1,84%).

Một số ngành, địa phương điều động, bổ nhiệm cán bộ, còn để xảy ra sai sót, gây dư luận không tốt. Công tác luân chuyển, điều động cán bộ từ cơ quan Đảng, đoàn thể sang cơ quan chính quyền và ngược lại còn hạn chế. Việc nghiên cứu ban hành chế độ, chính sách đối với cán bộ điều động, luân chuyển chưa kịp thời.

Tỷ lệ cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ là người dân tộc thiểu số tham gia cấp ủy, lãnh đạo chủ chốt các cấp, các ngành còn thấp; nguồn nhân sự quy hoạch cán bộ chủ chốt cấp huyện tuy có trình độ đại học, xong tỷ lệ học tại chức còn nhiều, ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng cán bộ khi được đề bạt, bổ nhiệm.

Để tiếp tục thực hiện tốt Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, trong thời gian tới, Ngành Tổ chức xây dựng Đảng trong tỉnh cần tập trung thực hiện một số nhiệm vụ sau:

Một là, chủ động tham mưu cho Ban Thường vụ cấp ủy rà soát, bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ 2020 - 2025; nắm chắc tình hình nhân

sự để kịp thời tham mưu sắp xếp, bố trí cán bộ đảm bảo cơ cấu, tiêu chuẩn, tiêu chí; tham mưu ban hành và tổ chức triển khai các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn công tác nhân sự cấp ủy tại Đại hội Đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX; tham mưu thành lập các tiểu ban chuẩn bị Đại hội Đảng bộ các cấp.

Hai là, tham mưu triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu qủa các kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy: Kế hoạch số 73-KH/TU, thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (khoá XII) "Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả"; Kế hoạch số 102-KH/TU, thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 "Về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả lao động của các đơn vị sự nghiệp công lập"; Kế hoạch số 107-KH/TU, thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 (khóa XII) "Về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ".

Ba là, tham mưu thực hiện tốt Kế hoạch số 34-KH/TU, ngày 28/11/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện khâu đột phá trong công tác cán bộ, chương trình hành động số 24-CTr/TU ngày 28/12/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ; kiên quyết khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác cán bộ. Đồng thời, xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết, kịp thời biểu dương những địa phương, cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc có hiệu quả; phê bình, uốn nắn những địa phương đơn vị thực hiện qua loa, chiếu lệ, hình thức.

Bốn là, căn cứ các quy định hiện hành của Đảng, Nhà nước và Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ban tổ chức cấp ủy cấp huyện phải chịu trách nhiệm trong việc tham mưu chặt chẽ về quy trình giới thiệu tín nhiệm; tiêu chuẩn đối với cán bộ bổ nhiệm về chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống, ý thức kỷ luật; về năng lực, uy tín; đảm bảo điều kiện về tuổi, về trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, quản lý nhà nước, trình độ ngoại ngữ, tin học…theo quy định. Đồng thời, tăng cường kiểm tra, giám sát của cấp ủy cấp trên đối với cấp dưới, kiên quyết xử lý nghiêm những sai phạm trong công tác cán bộ.

Năm là, tham mưu thực hiện tốt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho cán bộ, công chức, trong đó chú trọng đào tạo lý luận chính trị, quản lý Nhà nước theo tiêu chuẩn chức danh; giải quyết đầy đủ, kịp thời, chặt chẽ các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức theo phân cấp.

Kỷ niệm 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh (1969 - 2019), chúng ta càng hiểu sâu sắc về các giá trị lý luận - thực tiễn chứa đựng trong nội dung Di chúc của Người. Di chúc và những di sản của Bác để lại mãi mãi là động lực to lớn, là ngọn hải đăng dẫn dắt Đảng ta, dân tộc ta trên con đường đi tới tương lai tươi sáng. Học tập và làm theo Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Ngành tổ chức xây dựng Đảng Thanh Hóa cần phát huy những thành tích đã đạt được, khắc phục những hạn chế, yếu kém, quyết tâm làm tốt công tác tham mưu xây dựng đội ngũ cán bộ trong tỉnh có bản lĩnh chính trị vững vàng, có đạo đức, lối sống lành mạnh, có tư duy đổi mới, sáng tạo, có kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ, có ý thức kỷ luật cao và phong cách làm việc khoa học, tôn trọng tập thể, gắn bó với Nhân dân, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, góp phần xây dựng Thanh Hóa thành tỉnh khá của cả nước vào năm 2020, đến năm 2030 trở thành tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại./.

ĐỔI MỚI, PHÁT TRIỂN TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH THANH HÓA NGANG TẦM YÊU CẦU CỦA TÌNH HÌNH MỚI

TS. Nguyễn Văn Thắng*
TS. Nguyễn Thị Thanh Nhàn**

Được sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, đặc biệt là sự lãnh đạo sát sao của Tỉnh ủy, sự quan tâm của UBND tỉnh; sự phối hợp chủ động, tích cực của các ban, sở, ngành và các địa phương trong tỉnh, những năm qua, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa đã có nhiều bước chuyển mạnh mẽ, toàn diện trên các mặt công tác, khẳng định bề dày truyền thống 70 năm xây dựng và phát triển nhà trường. Thể chế, cơ chế, chính sách về ĐTBD ngày càng được hoàn thiện; quy mô ĐTBD ngày được nâng lên, chất lượng ĐTBD có sự chuyển biến rõ nét; công tác nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn được quan tâm, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng và cung cấp luận cứ khoa học phục vụ công tác lãnh đạo, quản lý; đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, giảng viên được chú trọng phát triển; môi trường giáo dục, cơ sở vật chất được đầu tư, quản lý và sử dụng có hiệu quả; vị thế, uy tín và ảnh hưởng của Nhà trường ngày càng được nâng cao, có sức lan tỏa tốt đẹp trong toàn hệ thống và các địa phương trong tỉnh.

Bám sát thực tiễn của tỉnh, nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng của cán bộ, nhất là cán bộ ở cơ sở, nhà trường đã tập trung nghiên cứu những đề tài khoa học cấp tỉnh, cấp cơ sở gắn với thực tiễn và đòi hỏi của sự phát triển kinh tế - xã hội, với công tác xây dựng hệ thống chính trị, trọng tâm là xây dựng Đảng của địa phương.

Để có những thành tựu to lớn như ngày nay, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa đã chọn cho mình hướng đi đúng đắn với những cách làm riêng và quyết tâm chính trị cao, kiên trì trong một thời gian dài. Đặc biệt, khoảng 10 năm trở lại đây, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa đã bứt phá lên với những hoạt động mới mang tầm chiến lược, trong đó có những hoạt động mang tính tiên phong cho cả hệ thống trường chính trị của cả nước. Nhà trường đã tập trung cao độ đầu tư cho việc xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, giảng viên, trong đó chú trọng cử đi đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ, cao cấp lý luận chính trị và những kiến thức chuyên môn cần thiết khác. Vì vậy, đây là một trong số những trường chính trị sớm phổ cập trình độ thạc sĩ, có nhiều tiến sĩ nhất trong cả nước. Nét mới trong việc xây dựng đội ngũ của Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa là những người đi học không chỉ được hỗ trợ về kinh phí mà còn được tạo điều kiện để nghiên cứu các đề tài khoa học thiết thực hỗ trợ chuyên môn sau này. Một trong những động lực để Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa có bước đột phá mới trong việc nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ là đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn rất sinh động của tỉnh Thanh Hóa. Bám sát thực tiễn của tỉnh, nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng của cán bộ, nhất là cán bộ ở cơ sở, nhà trường đã tập trung nghiên cứu những đề tài khoa học cấp tỉnh, cấp cơ sở gắn với thực tiễn và đòi hỏi của sự phát triển kinh tế - xã hội, với công tác xây dựng hệ thống chính trị, trọng tâm là xây dựng Đảng của địa phương. Tính thiết thực, có những vấn đề có ý nghĩa đón đầu cùng với lực lượng nghiên cứu đông đảo là một trong những căn cứ để UBND tỉnh Thanh Hóa, Bộ Nội vụ giao cho nhà trường nhiều đề tài, hoạt động nghiên cứu cấp bộ, cấp tỉnh, cấp cơ sở và

(*) Vụ trưởng Vụ Các trường chính trị
(**) Vụ phó Vụ Các trường chính trị

những nhiệm vụ nghiên cứu khác. Hầu hết các đề tài nghiên cứu sau khi nghiệm thu đã được xã hội hóa thành tài liệu tham khảo, thành các tập bài giảng phục vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng. Tập san "Nghiên cứ lý luận và thực tiễn" của nhà trường duy nhất trong hệ thống trường chính trị của cả nước được phát hành rộng rãi đến tận cơ sở. Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa còn đăng cai nhiều hội thảo khoa học quy mô lớn liên trường, hội thảo khoa học cấp bộ với sự tham gia của các trường chính trị trong cả nước.Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa cũng là điểm sáng trong việc tổ chức giảng dạy, học tập, có nhiều mô hình tốt trong việc quản lý học viên, trong việc phối hợp với các địa phương tổ chức các hoạt động thiết thực không chỉ để đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, mà còn thể hiện được vị trí, vai trò tư vấn chính sách không thể thiếu của nhà trường đối với các địa phương trong tỉnh. Tôn vinh các lớp kiểu mẫu là một mô hình tốt, vận dụng sáng tạo cách thức tổ chức phong trào thi đua trong nhà trường. Tổ chức các hội thảo gắn với các vấn đề của các địa phương mở lớp giúp cho học viên gắn lý luận với thực tiễn, học đi đôi với hành, tư vấn được cho địa phương mở lớp một số vấn đề thiết thực trong lãnh đạo, quản lý phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng hệ thống chính trị.

Có thể nói, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa đã và đang ở tầm của một trường chính trị chuẩn, đi đầu trong nhiều hoạt động, có nhiều mô hình mới, kiểu mẫu gợi mở để hệ thống trường chính trị của cả nước nghiên cứu.

Trước yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra trong giai đoạn mới; để tiếp tục đổi mới, phát triển toàn diện, thời gian tới Trường chính trị tỉnh Thanh Hóa cần thực hiện đồng bộ một số giải pháp chủ yếu sau:

Thứ nhất, tiếp tục đổi mới đồng bộ công tác quản lý đào tạo, bồi dưỡng. Tham mưu hoàn thiện thể chế về công tác đào tạo, bồi dưỡng. Trước mắt tập trung xây dựng đề án tổng thể phát triển trường chính trị từ nay đến 2030 và những năm tiếp theo để Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, phê duyệt. Thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo, hướng dẫn của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chuyên môn, nghiệp vụ và các công tác khác có liên quan, nhất là việc thực hiện chương trình, quy chế quản lý đào tạo, bồi dưỡng. Tiếp tục đổi mới nội dung chương trình đào tạo, bồi dưỡng theo hướng chú trọng tính hiệu quả, sát những vấn đề thực tiễn đang đặt ra, đáp ứng yêu cầu khung năng lực người học.Trong phạm vi được phân cấp, chủ động tham mưu cho Tỉnh ủy, Ủy ban Nhân dân tỉnh ban hành và tổ chức thẩm định các chương trình bồi dưỡng. Tăng cường biên soạn những chương trình bồi dưỡng ngắn hạn bảo đảm tính khoa học, cập nhật, hiện đại, phù hợp với đối tượng, đáp ứng yêu cầu, đòi hỏi của thực tiễn. Quan tâm đổi mới phương thức đào tạo, bồi dưỡng, lấy cả người dạy và người học làm trung tâm để tổ chức các hoạt động thiết thực, có chiều sâu. Đổi mới phương pháp đào tạo, bồi dưỡng theo hướng khoa học, hiện đại. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong mọi hoạt động, nhất là trong giảng dạy, học tập, sinh hoạt, nghiên cứu khoa học, xây dựng môi trường văn hoá công vụ, văn hoá trường Đảng. Lấy hiệu quả công tác của học viên sau khi kết thúc khóa học làm thước đo chủ yếu đánh giá kết quả đào tạo, bồi dưỡng.

Thứ hai, đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn, tích cực tham gia tư vấn, hoạch định chủ trương, chính sách. Lựa chọn vấn đề nghiên cứu vừa mang tính thời sự, vừa mang tính chiến lược, đáp ứng đòi hỏi thực tiễn địa phương; chắt lọc những kết quả nghiên cứu để chủ động tư vấn cho cấp uỷ, chính quyền địa phương những vấn đề liên quan đến phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị. Quan tâm định hướng, tạo môi trường cho hoạt động nghiên cứu khoa học; đa dạng hóa và phát triển toàn diện các loại hình nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn trong cán bộ, giảng viên và học viên. Tập trung nguồn lực, định hướng nội dung, tạo cơ chế, môi trường thuận lợi nhất để công tác nghiên cứu khoa học đạt hiệu quả. Tạo điều kiện để cán bộ, giảng viên nhà trường tham gia một số chuyên đề khoa học thuộc đề tài, dự án cấp Bộ do Học viện chủ trì; có cơ chế giúp cán bộ, giảng viên tham gia đấu thầu các đề tài

nghiên cứu do các cơ quan bên ngoài tổ chức. Tăng cường hoạt động phối hợp, cộng tác với cán bộ nghiên cứu của các cơ quan khác trong tỉnh, cơ quan Trung ương.

Thứ ba, tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, coi đây là khâu đột phá, then chốt, vừa mang tính cấp bách trước mắt, vừa mang tính chiến lược lâu dài để nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học của Trường. Quan tâm đổi mới đồng bộ và gắn kết giữa các khâu từ công tác tuyển dụng, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển đến việc đánh giá, bổ nhiệm, đề xuất nâng ngạch, bậc và thực hiện chính sách cán bộ. Tiếp tục tạo định hướng tốt, cơ chế tốt, môi trường tốt cho đội ngũ cán bộ, giảng viên. Làm tốt công tác đánh giá cán bộ, giảng viên định kỳ hằng năm và đánh giá theo đầu công việc được giao theo hướng thực chất, khách quan. Đẩy mạnh bồi dưỡng cán bộ, giảng viên nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý. Thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ về xây dựng đội ngũ cán bộ, giảng viên các trường chính trị theo Quyết định số 587/QĐ-TTgngày 17-5-2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương giai đoạn 2019 - 2030. Trong đó, đặc biệt chú trọng bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, phương pháp giảng dạy chuyên ngành, hoạt động nghiên cứu thực tế của cán bộ lãnh đạo, quản lý và giảng viên của các trường chính trị. Hướng tới xây dựng đội ngũ cán bộ, giảng viên giỏi về lý luận, am tường về thực tiễn, hoàn thiện cao nhất về kỹ năng lãnh đạo, quản lý, phương pháp giảng dạy; luôn khát khao cống hiến, đam mê nghề nghiệp, học tập sáng tạo không ngừng; có đủ phẩm chất, tố chất, năng lực của một nhà giáo, nhà khoa học, nhà lãnh đạo, quản lý.

Có thể nói, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa đã và đang ở tầm của một trường chính trị chuẩn, đi đầu trong nhiều hoạt động, có nhiều mô hình mới, kiểu mẫu gợi mở để hệ thống trường chính trị của cả nước nghiên cứu.

Thứ tư, xây dựng và triển khai mô hình quản trị thông minh; từng bước hiện đại hoá cơ sở vật chất - kỹ thuật tương xứng với vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ của trường chính trị, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cả trước mắt và lâu dài. Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư cơ sở vật chất nhằm phục vụ tốt hơn nhu cầu ăn, ở, sinh hoạt, vui chơi giải trí của cán bộ, giảng viên, học viên nhà trường. Xây dựng và ứng dụng bộ tiêu chuẩn ISO 9001:2015 trong quản lý chất lượng đào tạo, bồi dưỡng.

Thứ năm, quan tâm xây dựng môi trường giáo dục kỷ cương, thân thiện, giàu tính Đảng. Cụ thể hóa các nội dung học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Trong đó, tập trung xây dựng hình ảnh, tác phong, phong cách của cán bộ, giảng viên, học viên trong nghiên cứu, giảng dạy, học tập, rèn luyện. Giữ gìn, phát huy truyền thống, bản chất văn hóa trường Đảng "cống hiến trong thực thi công vụ, cầu thị, sáng tạo, chất lượng trong đào tạo, nghiên cứu khoa học, kỷ cương nơi công sở, văn minh trong ứng xử"[1] . Xây dựng môi trường học tập, làm việc chuyên nghiệp, văn minh, hiện đại, nhân văn.

Thành tựu 70 năm qua của Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa xứng đáng được tôn vinh, là tiền đề để nhà trường tiếp tục có những bước phát triển mới vững chắc, đáp ứng sự kỳ vọng của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh Thanh Hóa./.

---

[1] *Quyết định số 5029/QĐ-HVCTQG ngày 26-10-2017 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh quy định về ứng xử văn hóa của Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương*

XÂY DỰNG MÔ HÌNH 5 NHẤT, 4 TRỤ CỘT, 5 ĐỊNH HƯỚNG ĐỔI MỚI Ở TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH THANH HÓA HIỆN NAY

TS. Lương Trọng Thành*

Thực hiện Quy định số 09-QĐi/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Trường Chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Kết luận số 117-KL/TW, ngày 20 tháng 11 năm 2015 của Ban Bí thư về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ: "Đổi mới chương trình, nội dung đào tạo, bồi dưỡng, gắn đào tạo cơ bản với bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo, quản lý, bồi dưỡng chức danh, tăng cường trách nhiệm của người học, hướng tới mục tiêu nâng cao chất lượng toàn diện, giữ vững bản chất trường Đảng của địa phương, tăng thêm kiến thức thực tiễn, giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong. Chú trọng đổi mới phương pháp dạy và học gắn với đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn, góp phần thiết thực vào việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương và bổ sung, hoàn thiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên, tăng cường đội ngũ cộng tác viên, giảng viên là cán bộ lãnh đạo, quản lý tham gia giảng dạy, nghiên cứu"; nhằm xác định rõ mục tiêu phấn đấu, tập trung nguồn lực, tạo động lực cho đổi mới và phát triển, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa đã đổi mới toàn diện mọi mặt công tác, trong đó quan tâm xây dựng các mô hình phát triển về đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn, xây dựng môi trường giáo dục kỷ cương, thân thiện, giàu tính Đảng…

Các mô hình được xây dựng dựa trên nền tảng các tiêu chí: Đảm bảo định hướng của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, của Tỉnh ủy và UBND tỉnh về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; phù hợp với điều kiện thực tế; huy động được nguồn lực; nâng cao hình ảnh, vị thế Nhà trường; phản ánh quy luật vận động và phát triển, sứ mệnh, tầm nhìn của Trường Chính trị Thanh Hóa. Trong đó, Nhà trường chú trọng xây dựng mô hình chủ đạo: ***5 nhất, 4 trụ cột, 5 định hướng đổi mới.***

Với sứ mệnh là đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý cho hệ thống chính trị cấp cơ sở, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ở địa phương; với tầm nhìn xây dựng Nhà trường trở thành trung tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý; trung tâm nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn đạt chuẩn; đặc biệt, trước yêu cầu đổi mới và phát triển Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa theo mô hình ***5 nhất, 4 trụ cột, 5 định hướng đổi mới (5 nhất:*** *(1) có thể chế hoàn thiện nhất về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; (2) có quy mô đào tạo, bồi dưỡng lớn và chất lượng tốt nhất; (3) công tác nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn phát triển toàn diện nhất; (4) đội ngũ có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín nhất; (5) có môi trường giáo dục kỷ cương, thân thiện, giàu tính Đảng nhất. 4 trụ cột phát triển: (1) nâng cao chất lượng là trung tâm; (2) đổi mới công tác quản lý là then chốt; (3) đổi mới phương pháp dạy - học, thi, kiểm tra, đánh giá là khâu đột phá; (4) xây dựng môi trường giáo dục kỷ cương, thân thiện, giàu tính Đảng là nhiệm vụ quan trọng thường xuyên.* ***5 định hướng đổi mới****: (1) chuyển mạnh nhận thức từ người thầy là trung tâm sang người thầy và học viên là trung tâm; (2) chuyển mạnh từ dạy - học kiến thức là chủ yếu sang dạy - học phát triển phẩm chất, năng lực; (3) chuyển mạnh từ dạy - học thụ động sang dạy - học chủ động theo phương châm dạy - học hiểu, dạy - học vận dụng, dạy*

(*) Tỉnh ủy viên, Hiệu trưởng

- học xử trí theo nguyên tắc 3 tăng (chủ động, trao đổi, xử trí), 3 giảm (thụ động, đọc thoại, lý thuyết); (4) chuyển mạnh từ đánh giá điểm số sang đánh giá quá trình; (5) chuyển mạnh từ quản lý hành chính sang quản lý phục vụ và kiến tạo).

Bám sát định hướng đổi mới, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa đã nỗ lực vượt khó, kiên định tư tưởng, mục tiêu trong huấn luyện cán bộ; kỷ luật, kỷ cương trong dạy và học; xây dựng khối đoàn kết thống nhất; phát huy vai trò nêu gương của đội ngũ cán bộ, giảng viên; đào tạo, bồi dưỡng các thế hệ học viên có đủ phẩm chất, năng lực, đủ *"đức"*, đủ *"tài"*, vừa *"hồng"* vừa *"chuyên"* đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của tỉnh. Đồng hành với sự nghiệp đổi mới quê hương, đất nước, trên nền tảng tốt đẹp, Nhà trường đã kế thừa, phát huy và phát triển, đổi mới và nâng cao chất lượng toàn diện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ. Thành công nổi bật nhất, đó là:

(1) Tham mưu hoàn thiện thể chế, chính sách về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ

Trên cơ sở chủ trương, đường lối của Trung ương, của tỉnh về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; bám sát chức năng, nhiệm vụ, Nhà trường đã chủ động phối hợp tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quyết định số 238-QĐ/TU ngày 28/7/2011, Quyết định số 877-QĐ/TU ngày 5/9/2017, Quyết định số 2943-QĐ/TU ngày 13/5/2019 *"Về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Trường Chính trị tỉnh"*, Quyết định số 308-QĐ/TU ngày 19/11/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy *"Về đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tại Trường Chính trị tỉnh, giai đoạn 2011-2015"*, Quyết định số 5550/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa *"Về bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng hành chính cho công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2016 - 2020"*; phối hợp tham mưu ban hành Quyết định số 1254 - QĐ/TU ngày 24/10/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thanh Hóa *"Về chế độ bồi dưỡng,cập nhật kiến thức mới đối với cán bộ, quản lý các cấp"*.

Như vậy, cùng với Nghị quyết số 04 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh *"Về tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ và đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ đáp ứng yêu cầu Thanh Hóa thành tỉnh tiên tiến vào năm 2020"* và bổ sung, hoàn thiện các quy định về tiêu chí, tiêu chuẩn cán bộ, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ hàng năm của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thanh Hóa đã tạo cơ chế, thể chế hoàn thiện nhất cho công tác đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu xây dựng đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực, uy tín ngang tầm nhiệm vụ.

Kết quả từ năm 2010 đến nay, hàng năm đã đào tạo, bồi dưỡng trên 10.000 học viên/năm. Đặc biệt, trong giai đoạn này Nhà trường tạo dấu ấn trong đào tạo hợp tác quốc tế (giai đoạn 2017 - 2020, đào tạo Trung cấp Lý luận chính trị - hành chính cho 150 cán bộ lãnh đạo cấp phòng tỉnh Hủa Phăn, nước CHDCND Lào); phối hợp với các huyện, thị, thành ủy mở các lớp bồi dưỡng cán bộ dự nguồn Ban Chấp hành Đảng bộ cấp huyện và các chức danh chủ chốt cấp huyện, nhiệm kỳ 2020 - 2025, 2021- 2026.

(2). Công tác đào tạo, bồi dưỡng được đổi mới và nâng cao chất lượng toàn diện, quy mô đào tạo, bồi dưỡng được mở rộng, chất lượng được nâng lên

Công tác tuyển sinh được chú trọng theo phương châm: đúng, đủ, rõ. Công tác hợp tác quốc tế về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ được quan tâm. Mục tiêu, thái độ, động cơ học tập được quán xuyến. Phương thức, mô hình tổ chức lớp đa dạng, sáng tạo. Nội dung chương trình được cải tiến theo hướng rõ hơn về lý luận, sát với đối tượng, phù hợp với thực tiễn. Tạo được đột phá trong đổi mới phương pháp dạy học, thi, kiểm tra, đánh giá. Kết quả từ năm 2010

đến nay, hàng năm đã đào tạo, bồi dưỡng trên 10.000 học viên/năm. Đặc biệt, trong giai đoạn này Nhà trường tạo dấu ấn trong đào tạo hợp tác quốc tế (giai đoạn 2017 - 2020, đào tạo Trung cấp Lý luận chính trị - hành chính cho 150 cán bộ lãnh đạo cấp phòng tỉnh Hủa Phăn, nước CHDCND Lào); phối hợp với các huyện, thị, thành ủy mở các lớp bồi dưỡng cán bộ dự nguồn Ban Chấp hành Đảng bộ cấp huyện và các chức danh chủ chốt cấp huyện, nhiệm kỳ 2020 - 2025, 2021- 2026.Qua đào tạo, bồi dưỡng, vừa góp phần chuẩn hóa, vừa nâng cao phẩm chất, năng lực cho đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu trước mắt và phục vụ sự nghiệp cách mạng lâu dài của tỉnh.

(3). Công tác nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn được quan tâm phát triển toàn diện đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng và cung cấp luận cứ khoa học phục vụ công tác lãnh đạo, quản lý

Với phương châm: sâu địa bàn, sát lĩnh vực, phát hiện kịp thời, đề xuất giải pháp và tư duy nguồn lực: xã hội hóa nghiên cứu tìm hiểu, ưu tiên nghiên cứu phát hiện, khuyến khích nghiên cứu tư vấn; đội ngũ cán bộ, giảng viên, học viên Nhà trường đã nỗ lực vượt khó để thi đua nghiên cứu tốt, phục vụ công tác tham mưu tốt, quản trị tốt, dạy - học tốt và tư vấn tốt. Theo đó, từ năm 2010 đến nay Nhà trường đã tổ chức thành công 15 hội thảo khoa học cấp quốc gia, khu vực và cấp tỉnh; hàng trăm hội thảo cấp trường, hội thảo chuyên đề cấp khoa. Chủ trì, bảo vệ thành công 04 đề tài khoa học cấp bộ, 10 đề tài khoa học cấp tỉnh. Đặc biệt đã phối hợp với Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia - Sự thật, Nhà xuất bản Thanh Hóa biên tập 25 sách tham khảo, chuyên khảo; phát hành 36 số tập san nghiên cứu lý luận và thực tiễn với số lượng 2.500 cuốn/số phục vụ công tác nghiên cứu, giảng dạy cho cán bộ, giảng viên và công tác lãnh đạo, quản lý của cấp ủy, chính quyền các địa phương trong tỉnh.

(4). Xây dựng đội ngũ cán bộ, giảng viên đủ phẩm chất, năng lực, uy tín đáp ứng yêu cầu đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ

Nhận thức sâu sắc chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh *"Người huấn luyện của Đoàn thể phải làm kiểu mẫu về mọi mặt: tư tưởng, đạo đức, lối làm việc"*[1], quán triệt mục tiêu xây dựng đội ngũ cán bộ, giảng viên *"vững vàng về bản lĩnh chính trị, giỏi về chuyên môn, am hiểu thực tiễn"*[2] với phương châm 3 tốt: Định hướng tốt, cơ chế tốt, môi trường tốt, Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường đã tập trung nguồn lực, dồn sức xây dựng đội ngũ cán bộ, giảng viên đủ phẩm chất, năng lực, uy tín thông qua việc thực hiện đồng bộ và có hiệu quả các khâu trong công tác cán bộ. Trong đó, quan tâm công tác quy hoạch, ưu tiên nguồn lực cho đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận, chuyên môn, nghiệp vụ; khuyến khích đào tạo nghiên cứu sinh, chú trọng đào tạo, rèn luyện trong thực tiễn, phát triển tư duy, tầm nhìn, năng lực lãnh đạo, quản lý, nuôi dưỡng khát vọng, khuyến khích đổi mới, sáng tạo. Kết quả từ năm 2010 đến nay đã cử 63 cán bộ, giảng viên đi đào tạo trình độ lý luận chính trị; chọn cử 46 cán bộ, giảng viên đào tạo trình độ thạc sỹ; tiếp nhận và cử 10 cán bộ, giảng viên đào tạo trình độ tiến sĩ và nghiên cứu sinh.

(5). Môi trường giáo dục kỷ cương, thân thiện, giàu tính Đảng được quan tâm

Dân chủ được phát huy nhất là vị thế, vai trò là chủ và làm chủ của cán bộ, giảng viên, học viên được quan tâm, chú trọng trong việc tham gia xây dựng, bổ sung, hoàn thiện hệ thống quy chế nội bộ, đảm bảo việc quản trị Nhà trường theo hướng khoa học, dân chủ và đúng pháp luật.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác nghiên cứu, giảng dạy, học tập… được quan tâm đầu tư, quản lý và sử dụng có hiệu quả. Công tác xã hội hóa đầu tư cơ sở vật chất

được quan tâm đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu ăn, ở, sinh hoạt, vui chơi giải trí của cán bộ, giảng viên, học viên. Cảnh quan môi trường được cải tạo theo hướng sạch, xanh, sáng, đẹp và trong tương lai với không gian được mở rộng từ 3,5 ha lên 11 ha cùng với sự đầu tư chiến lược sẽ xây dựng Nhà trường trở thành trung tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý kiểu mẫu của tỉnh, ở khu vực và trong cả nước.

Trên nền tảng các giá trị chuẩn mực: kiên định, kỷ cương, đoàn kết, nêu gương, sáng tạo, Nhà trường quan tâm xây dựng và phát triển văn hóa trường Đảng, cụ thể hóa các nội dung học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Trong đó, tập trung xây dựng hình ảnh, tác phong của cán bộ, giảng viên, học viên trong nghiên cứu, giảng dạy, học tập và rèn luyện. Đồng thời, để thích ứng với những yêu cầu, nhiệm vụ mới, Nhà trường đã và đang chuyển mạnh từ chức năng đào tạo sang chức năng đào tạo, bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học; từ đào tạo là chủ yếu sang đào tạo, bồi dưỡng theo chức danh và vị trí việc làm; từ đào tạo cán bộ trong tỉnh mở rộng sang hợp tác quốc tế; từ phong trào thi đua hai tốt mở rộng sang phong trào thi đua nghiên cứu tốt, tham mưu tốt, quản trị tốt, dạy- học tốt, tư vấn tốt. Qua đó, xây dựng hình ảnh, nâng cao vị thế Nhà trường với các trường trong hệ thống và các địa phương, đơn vị trong tỉnh.

Những kết quả đạt được và kinh nghiệm tổng kết từ thực tiễn sinh động về đổi mới và phát triển đã và đang tạo động lực cho thế hệ cán bộ, giảng viên hôm nay tự hào về truyền thống, trách nhiệm với hiện tại, tin tưởng vào tương lai tươi sáng, với khí thế mới, vận hội mới, tư duy mới, quyết tâm mới để giành thắng lợi mới toàn diện, phấn đấu xây dựng Nhà trường đạt chuẩn kiểu mẫu, góp phần thực hiện khát vọng Thanh Hóa thịnh vượng, kiểu mẫu.

Từ thực tiễn đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ theo mô hình 5 nhất, 4 trụ cột, 5 định hướng đổi mới, Nhà trường rút ra những kinh nghiệm sau:

Một là, yêu cầu mang tính nguyên tắc và then chốt của đổi mới để phát triển là phải giải quyết hài hòa 5 mối quan hệ: *i) Đổi mới, ổn định và phát triển; ii) Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng cán bộ; iii) Giữa quy mô và chất lượng đào tạo, bồi dưỡng; iv) Giữa đào tạo - bồi dưỡng với nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn; v) Giữa đổi mới Nhà trường với sự phát triển của tỉnh, các địa phương, đơn vị trong tỉnh và các trường trong hệ thống.* Theo đó, đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng phải bám sát vào định hướng của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, các chủ trương, nghị quyết của Tỉnh ủy, của các địa phương, đơn vị và học tập kinh nghiệm về đổi mới từ các cơ sở đào tạo trong và ngoài hệ thống, từ đó đổi mới đồng bộ và nâng cao chất lượng toàn diện công tác đào tạo, bồi dưỡng góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín ngang tầm nhiệm vụ.

Hai là, xuyên suốt và động lực của sự nghiệp đổi mới Nhà trường là phải xác định được sứ mệnh, tầm nhìn, giá trị cốt lõi, đặc biệt là mô hình phát triển. Theo đó, Nhà trường phát triển theo mô hình *5 nhất, 4 trụ cột, 5 định hướng đổi mới.*

Ba là, sức thuyết phục của đổi mới là trên cơ sở mô hình phát triển đã xác định, cần tập trung nguồn lực để nghiên cứu, quyết tâm xây dựng thành các mô hình, điển hình. Tiêu biểu là: biểu dương tập thể lớp kiểu mẫu, học viên gương mẫu gắn với nghi lễ chào cờ; xây dựng hình ảnh, tác phong người cán bộ quản lý *"kiên định trong mục tiêu; quyết liệt trong chỉ đạo; sáng tạo trong điều hành; hài lòng trong xử trí"*; hình ảnh giảng viên: *nghiêm về giờ giấc, đẹp về trang phục, chuẩn về phát ngôn, đúng mực trong ứng xử, quyết liệt trong đổi mới*

phương pháp dạy - học theo phương châm dạy - học theo hướng dạy - học hiểu, dạy - học vận dụng, dạy - học xử trí; hình ảnh học viên theo mô hình học tập **3 không** *(không vào muộn, ra sớm; không cẩu thả; không làm việc riêng và sử dụng điện thoại trong giờ học)*, **3 có** *(có mục tiêu, động lực học tập tích cực; có tác phong, hình ảnh đẹp; có phương pháp rèn luyện khoa học)*; mô hình Giới thiệu sách trong chương trình Phát triển văn hóa đọc; mô hình Câu lạc bộ giảng viên trẻ; Bồi dưỡng lớp cán bộ nguồn cấp ủy và các chức danh lãnh đạo chủ chốt cấp huyện, nhiệm kỳ 2020 - 2025, 2021- 2026 theo mô hình 3-3-3; mô hình **3 tốt** *(định hướng tốt, cơ chế tốt, môi trường tốt)* trong xây dựng đội ngũ ... chính từ thực tiễn sinh động và hiệu quả thiết thực của các mô hình đã tạo niềm tin, sức lan tỏa, tạo động lực tích cực cho các thế hệ cán bộ, giảng viên, học viên tiếp tục đổi mới và phát triển Nhà trường.

Bốn là, dẫn dắt sự nghiệp đổi mới là phát huy vai trò tiền phong, gương mẫu của đội ngũ cán bộ quản lý Nhà trường, với phương châm *"kiên định trong mục tiêu; quyết liệt trong chỉ đạo; sáng tạo trong điều hành; hài lòng trong xử trí"*, người cán bộ quản lý phải xử lý tốt 3 mối quan hệ, trong đó đối với công việc: *(1) nguyên tắc nhưng phải mềm dẻo, linh hoạt; (2) nhiệt tình cách mạng nhưng phải khoa học, trí tuệ; (3) toàn diện nhưng phải có trọng tâm, trọng điểm;(4) coi trọng quy trình, tiến độ nhưng phải đảm bảo về chất lượng; (5) giữ gìn, phát huy được giá trị truyền thống đồng thời thích ứng, tạo dựng những giá trị mới chưa có trong tiền lệ.* Trong quan hệ, ứng xử với cán bộ, giảng viên, học viên và Nhân dân đòi hỏi người cán bộ quản lý: *(1) lắng nghe nhưng không theo đuôi; (2) dân chủ nhưng phải quyết đoán và chịu trách nhiệm cá nhân; (3) bao quát mọi người, mọi việc nhưng phải sâu sát, cụ thể đến từng người, từng việc; (4) công bằng nhưng không được cào bằng; (5) phát huy phải gắn liền với chăm lo.* Đối với bản thân phải thực sự cầu thị: nỗ lực học tập, làm giàu trí tuệ; biết nắm bắt quy luật; làm chủ vận mệnh; chinh phục thời đại. Đặc biệt, nhằm thực hiện mục tiêu quản lý trong đổi mới và phát triển Nhà trường đòi hỏi người cán bộ quản lý phải có: *sức kiên trì; sức tập trung; sức chịu đựng; sức thích ứng; sức sáng tạo và đổi mới.*

Năm là, chủ thể của sự nghiệp đổi mới là phát huy vị thế là chủ và vai trò làm chủ của CBGV, học viên Nhà trường, trong đó tập trung huy động và phát huy cao nhất trí lực, tâm lực, sức lực đổi mới, nâng cao chất lượng phong trào thi đua **5 tốt**: *Nghiên cứu tốt, tham mưu tốt, quản trị tốt, dạy - học tốt, tư vấn tốt* nhằm hiện thực hóa **5 mục tiêu**: *Lấy hiệu quả phục vụ, thành công của học viên, nâng cao chất lượng đội ngũ, nâng cao vị thế Nhà trường, tín nhiệm của xã hội*; **5 giá trị cốt lõi** trong học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh: *Kiên định, kỷ cương, đoàn kết, nêu gương, sáng tạo*; **5 chương trình** vì Học viên: *i) phát triển tư duy, tầm nhìn; ii) phát triển kỹ năng lãnh đạo quản lý; iii) phát triển văn hóa đọc; iv) xây dựng hình ảnh của học viên; v) xây dựng môi trường giáo dục kỷ cương, thân thiện, giàu tính Đảng.*

Những kết quả của sự nghiệp đổi mới và phát triển theo mô hình 5 nhất, 4 trụ cột, 5 định hướng đổi mới đã góp phần tô thắm, làm giàu thêm truyền thống 70 năm (4/6/1949-4/6/2019) xây dựng, cống hiến và trưởng thành của Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa. Những kết quả đạt được và kinh nghiệm tổng kết từ thực tiễn sinh động về đổi mới và phát triển đã và đang tạo động lực cho thế hệ cán bộ, giảng viên hôm nay tự hào về truyền thống, trách nhiệm với hiện tại, tin tưởng vào tương lai tươi sáng, với khí thế mới, vận hội mới, tư duy mới, quyết tâm mới để giành thắng lợi mới toàn diện, phấn đấu xây dựng Nhà trường đạt chuẩn kiểu mẫu, góp phần thực hiện khát vọng Thanh Hóa thịnh vượng, kiểu mẫu./.

---

[1] *Hồ Chí Minh toàn tập, Sđd, t6, tr. 356.*

[2] *Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 12-3-2012 của BCH Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa.*

VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH TRONG CÔNG TÁC VẬN ĐỘNG NHÂN DÂN THAM GIA XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN KINH TẾ VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ

Nguyễn Văn Thi*

Công tác dân vận là một nhiệm vụ chiến lược, có ý nghĩa quyết định cho sự thành bại của cách mạng, là điều kiện quan trọng bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, củng cố và tăng cường mối quan hệ máu, thịt giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: *"Nước ta là nước dân chủ. Bao nhiêu lợi ích đều là vì dân. Bao nhiêu quyền hạn đều của dân. Công việc đổi mới, xây dựng là trách nhiệm của dân. Sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc là công việc của dân"*. Theo đó, Người tổng kết: *"Lực lượng của dân rất to, việc dân vận rất quan trọng. Dân vận kém thì việc gì cũng kém. Dân vận khéo thì việc gì cũng thành công"*[1] .

Nhìn nhận và đánh giá đúng vai trò, sức mạnh của quần chúng Nhân dân và công tác vận động quần chúng đối với việc xây dựng lực lượng cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất quan tâm và chú trọng đến công tác dân vận, đặc biệt là những năm đầu Người trở về nước trực tiếp chỉ đạo cách mạng. Có thể nói đây là thời kỳ vô cùng khó khăn đối với công tác vận động quần chúng, xây dựng lực lượng và căn cứ cách mạng của Đảng ta. Ngày 28 tháng 1 năm 1941, Bác Hồ trở về nước sau 30 năm bôn ba tìm đường cứu nước, Người đã chọn Pác Bó thuộc huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng làm nơi ở và hoạt động cách mạng trong những ngày đầu tiên trở về nước. Trong những ngày tháng ấy, Nhân dân các dân tộc Tày, Nùng vùng Pác Bó - Hà Quảng đang phải chịu sự khủng bố, áp bức bóc lột nặng nề của Thực dân phong kiến tay sai và bọn thổ phỉ, đời sống của đồng bào dân tộc gặp vô cùng khó khăn, bên cạnh đó, do một số các hủ tục, tập quán địa phương còn chi phối nặng nề. Vì vậy, đây là một trở ngại, khó khăn rất lớn trong việc tiếp xúc với quần chúng tiến tới vận động quần chúng xây dựng cơ sở và căn cứ cách mạng.

Nắm bắt được những khó khăn trong việc tập hợp và vận động quần chúng nhất là ở vùng đồng bào các dân tộc, đồng thời chuẩn bị cho công tác tuyên truyền vận động quần chúng một cách hiệu quả, trước khi trở về đất nước, tại làng Nậm Quang (thuộc Tỉnh Tây, Trung Quốc), Người đã tổ chức một lớp huấn luyện chính trị cho các cán bộ đưa về đất nước tuyên truyền vận động, tổ chức quần chúng đấu tranh cách mạng. Từ lớp huấn luyện này những bài học về công tác vận động quần chúng được Bác căn dặn cán bộ rất cụ thể và thiết thực; 5 điều nên làm đối với dân là: Giúp dân những công việc thiết thực hàng ngày; tìm hiểu những phong tục tập quán,

Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ 18 đã nhấn mạnh: Tốc độ tăng tưởng kinh tế đạt cao nhất trong gần 30 năm đổi mới; cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng; môi trường đầu tư kinh doanh được cải thiện mạnh mẽ… các chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, chỉ số hội nhập kinh tế quốc tế tăng cao; huy động vốn cho đầu tư phát triển vượt kế hoạch…nhiều dự án lớn khởi công xây dựng, an sinh xã hội được chăm lo, đời sống của Nhân dân được cải thiện, khối đại đoàn kết toàn dân được củng cố, lòng tin của nhân dân với Đảng ngày càng được nâng cao.

(*) Tỉnh ủy Viên, Trưởng Ban Quản lý KKT Nghi Sơn và các khu công nghiệp tỉnh

nghiêm túc chấp hành điều kiêng kỵ; học tiếng địa phương, dạy hát dạy chữ, gây cảm tình với dân; tuỳ nơi tuỳ lúc mà tuyên truyền cách mạng cho thích hợp; làm cho dân thấy mình đúng đắn, chăm công việc, trọng kỷ luật để dân tin và giúp đỡ... đây chính là tiền đề, là kim chỉ nam cho công tác dân vận trong những năm đầu Bác trở về nước.

Để vận động được quần chúng, tiến tới xây dựng lực lượng cách mạng, thì một trong những công tác ưu tiên trước mắt của Đảng lúc bấy giờ mà Người rất chú trọng là xây dựng một đội ngũ cán bộ dân vận, mà nòng cốt là những cán bộ ngay ở tại địa phương hiểu phong tục tập quán địa phương, hiểu được tâm tư và nguyện vọng của Nhân dân, với phương châm: *"Ta càng cố gắng đào tạo được nhiều cán bộ là người dân tộc bao nhiêu thì càng có lợi cho cách mạng bấy nhiêu, vì các đồng chí đó am hiểu địa phương hơn ta"*[2] . Sau Hội Nghị Trung ương Đảng lần thứ 8, cùng với sự ra đời của Mặt trận Việt Minh 19/5/1941, Người trực tiếp chỉ đạo việc cho mở các lớp huấn luyện về Chương trình Việt Minh, Điều lệ của hội cứu quốc...cho các đồng chí cốt cán là người địa phương cũng như một số các đồng chí quần chúng trung kiên khác, những học viên phần lớn là người dân tộc, chữ quốc ngữ không biết, nghe tiếng phổ thông chưa rành, trình độ nhận thức còn thấp. Do đó vấn đề quan trọng đặt ra trong các thời kỳ huấn luyện là phải dạy chữ, dạy văn hoá cho người học và thông qua dạy văn hoá mà tuyên truyền đường lối cách mạng, vận động quần chúng. Từ những lớp học này những bài học bổ ích về công tác dân vận đã được Người truyền đạt cho các cán bộ, học viên: *"Các chú không cần học lý luận cao xa đâu cả mà học ngay từ những cái hàng ngày mình vẫn thấy, vẫn gặp. Làm cán bộ thì phải sống với dân, thường xuyên thăm hỏi dân, có thế, khi các chú nói chính sách Việt Minh họ mới nghe, họ mới nhiệt tình ủng hộ, được dân tin, dân yêu, tức là ta đã có thêm một hàng rào sắt để tự bảo vệ"*[3] ; Người căn dặn cán bộ làm dân vận: *"Đi nói chuyện ở đâu, phải hiểu rõ trình độ dân nơi ấy, phải nói sao cho thiết thực, để đồng bào dễ hiểu, dễ nhớ, thì đồng bào mới theo mình được"*[4] ...Trong những năm tháng ấy, Bác Hồ đã trở thành một cán bộ dân vận tận tuy, gần gũi và thân thiết với đồng bào các dân tộc, những cái tên Già Thu, Ông Ké đã trở nên thân thuộc đối với mỗi bản làng và bà con các dân tộc.

Từ thực tiễn công tác vận động quần chúng của Bác Hồ, cùng với những lớp huấn luyện cán bộ, đặc biệt là cán bộ là người dân tộc do Người khởi xướng đã phát huy hiệu quả công tác tập hợp quần chúng, đưa quần chúng vào tổ chức và phong trào. Nhờ vậy, các phong trào cách mạng của quần chúng đã ngày càng được mở rộng không chỉ ở các Châu trong tỉnh Cao Bằng mà lan sang nhiều các tỉnh bạn thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia, tạo ra một lực lượng cách mạng đông đảo, rộng khắp, chuẩn bị lực lượng cho cuộc Tổng khởi nghĩa Tháng Tám. Có thể khẳng định công tác vận động quần chúng của Đảng và Bác Hồ trong những năm đầu Người trở về đất nước đã góp phần quan trong trong việc xây dựng lực lượng quần chúng sâu rộng, bảo vệ vững chắc căn cứ cách mạng còn non trẻ, đóng góp quan trọng vào thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945. Kế tục tư tưởng của Người, trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta luôn giữ gìn và phát huy vai trò to lớn của Nhân dân, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc bền vững. Trong thời kỳ đổi mới toàn diện đất nước hiện nay, nhận thức và hành động của Đảng ta về dân, về sức mạnh của Nhân dân, của khối đại đoàn kết toàn dân tộc đã tiến những bước mới. Ngay từ Đại hội VI, Đảng đã đúc kết bốn bài học lớn, trong đó bài học thứ nhất được khái quát thành một phương châm cơ bản: Trong toàn bộ hoạt động của mình, Đảng phải quán triệt tư tưởng "dân là gốc", phải thường xuyên xây dựng và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân lao động. Trong quá trình lãnh đạo cách

mạng, Đảng ta luôn xác định công tác dân vận là nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược đối với sự nghiệp cách mạng của nước ta; coi đây là điều kiện quan trọng bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, để củng cố và tăng cường mối quan hệ máu thịt giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân.

Di sản tư tưởng Hồ Chí Minh về hội nhập quốc tế có giá trị lý luận và thực tiễn sâu sắc, là sự kế thừa và phát triển truyền thống văn hóa Việt Nam về hội nhập quốc tế; kế thừa, vận dụng, phát triển sáng tạo lý luận Mác - Lênin về hội nhập cho phù hợp với điều kiện lịch sử cụ thể của Việt Nam; là cơ sở nền tảng, kim chỉ nam cho hoạt động đối ngoại, hợp tác quốc tế của Đảng và Nhà nước ta trong các giai đoạn cách mạng. Nhờ vận dụng sáng tạo tư tưởng của Người, Đảng, Nhà nước ta đã tranh thủ được sự ủng hộ của bạn bè quốc tế; góp phần quan trọng vào những thắng lợi vẻ vang của dân tộc trong thế kỷ XX; góp phần hoạch định đường lối đối ngoại, hội nhập quốc tế có hiệu quả trong sự nghiệp đổi mới hiện nay. Xuất phát từ mục tiêu lâu dài và hoàn cảnh hiện nay, Đảng khẳng định *"Lợi ích cao nhất của Đảng và Nhân dân là phải củng cố và giữ vững hòa bình để tập trung xây dựng và phát triển kinh tế"* như Nghị quyết 13 của Bộ Chính trị khóa VI đã chỉ rõ. Đó chính là đường hướng chung để xử lý các vấn đề cụ thể trong quan hệ quốc tế của nước nhà nhằm bảo đảm lợi ích dân tộc chân chính. Chúng ta bước vào nền kinh tế thế giới trong giai đoạn toàn cầu hóa nhằm mở rộng thị trường xuất nhập khẩu, thu hút đầu tư, tiếp thu khoa học - công nghệ tiên tiến, nước ta vốn xuất phát từ một nền kinh tế lạc hậu, sự hội nhập kinh tế quốc tế quả là không dễ dàng. Từ tổng kết thực tiễn, Đại hội XI (2011) của Đảng đã sửa đổi, bổ sung Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, rút ra những bài học kinh nghiệm lớn, trong đó có bài học: *"Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, sức mạnh trong nước với sức mạnh quốc tế. Trong bất kỳ hoàn cảnh nào cũng cần kiên định ý chí độc lập, tự chủ và nêu cao tinh thần hợp tác quốc tế, phát huy cao độ nội lực, đồng thời tranh thủ ngoại lực, kết hợp yếu tố truyền thống với yếu tố hiện đại"*. Đại hội XII nhấn mạnh nhiệm vụ: *"Thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, tạo điều kiện thuận lợi cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; nâng cao vị thế, uy tín của Việt Nam trong khu vực và trên thế giới"*. Năm 2016, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Chiến lược tổng thể về hội nhập quốc tế đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, đây là bước cụ thể hóa Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 10-4-2013 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế. Thành tựu hơn 30 năm đổi mới đánh dấu sự đúng đắn của chủ trương tích cực và chủ động hội nhập kinh tế quốc tế, thể hiện sự nỗ lực và bước phát triển của tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Song, khó khăn còn nhiều, thách thức còn ở phía trước. Xây dựng cho được một nền kinh tế tự chủ, có thực lực là bài toán đặt ra cho các doanh nghiệp, doanh nhân và toàn xã hội. Bởi vì chỉ có thực lực thì mới có thể hội nhập thành công vào các hoạt động kinh tế thế giới với sự khắt khe của

Năm 2006, Thủ tướng Chính phủ đã ra Quyết định thành lập KKT Nghi Sơn tỉnh Thanh Hóa với diện tích ban đầu là 18.611 ha, nằm trên 12 xã thuộc huyện Tĩnh Gia. Để thực hiện được chiến lược phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra, Nghị Quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ 17, 18 đã xác định Chương trình phát triển KKT Nghi Sơn và các KCN là một trong 5 chương trình KT-XH trọng tâm, tập trung nguồn lực phát triển KKT Nghi Sơn trở thành trung tâm đô thị - công nghiệp và dịch vụ ven biển trọng điểm của cả nước.

quy luật cạnh tranh và sự ganh đua không nhân nhượng của các đối tác.

Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh trong công tác vận động quần chúng trong quá trình xây dựng và phát triển Đảng bộ, chính quyền tỉnh Thanh Hóa đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng, tương đối toàn diện trên tất cả các lĩnh vực. Trong văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII đã nhấn mạnh: Tốc độ tăng tưởng kinh tế đạt cao nhất trong gần 30 năm đổi mới; cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng; môi trường đầu tư kinh doanh được cải thiện mạnh mẽ… các chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, chỉ số hội nhập kinh tế quốc tế tăng cao; huy động vốn cho đầu tư phát triển vượt kế hoạch… nhiều dự án lớn khởi công xây dựng, an sinh xã hội được chăm lo, đời sống của Nhân dân được cải thiện, khối đại đoàn kết toàn dân được củng cố, lòng tin của nhân dân với Đảng ngày càng được nâng cao. Đạt được thành tựu trên phải kể tới sự đóng góp của công tác dân vận trong việc vận động quần chúng Nhân dân, điển hình là công tác vận động quần chúng Nhân dân trong GPMB để xây dựng và phát triển khu kinh tế (KKT) Nghi Sơn.

Phát triển KKT ven biển là chính sách đúng đắn của Đảng và Nhà nước ta nhằm tạo ra môi trường đầu tư thuận lợi để thu hút vốn đầu tư, đặc biệt là đầu tư nước ngoài. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai xây dựng, nhiều địa phương đã gặp không ít khó khăn, mà nổi cộm là công tác giải phóng mặt bằng để thi công các dự án. Năm 2006, Thủ tướng Chính phủ đã ra Quyết định thành lập KKT Nghi Sơn tỉnh Thanh Hóa với diện tích ban đầu là 18.611 ha, nằm trên 12 xã thuộc huyện Tĩnh Gia. Để thực hiện được chiến lược phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ 17, 18 đã xác định Chương trình phát triển KKT Nghi Sơn và các KCN là một trong 5 chương trình KT-XH trọng tâm, tập trung nguồn lực phát triển KKT Nghi Sơn trở thành trung tâm đô thị - công nghiệp và dịch vụ ven biển trọng điểm của cả nước. Với quyết tâm đó, Đảng bộ và chính quyền tỉnh Thanh Hóa đã vận động Nhân dân trong tỉnh đồng lòng ủng hộ chủ trương của Đảng, đặc biệt là Nhân dân trong vùng bị ảnh hưởng. Sau 14 năm thành lập, đến nay KKT Nghi Sơn đã gặt hái được nhiều kết quả quan trọng, đóng góp đáng kể vào sự phát triển KT-XH của tỉnh. Đến nay KKT Nghi Sơn đã thu hút được 119 dự án đầu tư trong nước với tổng vốn đầu tư là 110.681 tỷ đồng và 20 dự án FDI với tổng vốn đầu tư là 12.880 triệu USD. Trong đó 78 dự án đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh, đa dạng trong các lĩnh vực như: dầu khí, nhiệt điện, xi măng, các ngành dịch vụ, công nghiệp nhẹ, CN chế biến, CN vật liệu xây dựng, giày da.vv… đóng góp lớn vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; năm 2018, nộp ngân sách nhà nước ước đạt khoảng 10.000 tỷ đồng; giải quyết việc làm ổn định cho cho khoảng 30.000 lao động với thu nhập bình quân đạt gần 6 triệu đồng/người/tháng.Trong đó, có thể kể đến một số dự án lớn, như: Khu Liên hợp Lọc hóa dầu Nghi Sơn, liên doanh giữa Việt Nam, Nhật Bản và Cô-oét, tổng mức đầu tư 9 tỷ USD, công suất 10 triệu tấn/năm, từ tháng 5/2018 đã chính thức đi vào vận hành thương mại; Nhà máy nhiệt điện Nghi Sơn 2 (Liên danh giữa Tập đoàn Marubeni – Nhật Bản và KEPCO – Hàn Quốc), vốn đầu tư 2,7 tỷ USD, tổng công suất 1.200 MW; Liên hợp luyện cán thép Nghi Sơn công suất 7 triệu tấn/năm; nhà máy chế biến dầu ăn Muximas (singapore); Nhà máy xi măng Nghi Sơn, tổng vốn đầu tư 622 triệu USD, công suất 4,3 triệu tấn/năm; nhà máy xi măng Công Thanh, các bến cảng tổng hợp, các dự án tổ hợp dịch vụ, thương mại, du lịch... Nhiều công trình quan trọng được đầu tư hoàn thành và đưa vào khai thác như: đê chắn sóng, nạo vét luồng vào cảng, 09 bến cảng tổng hợp và container, 06 bến cảng chuyên dụng đã đi vào hoạt động có thể tiếp nhận cho tàu trọng tải đến 70.000DWT, các tuyến đường giao thông trục chính, hệ thống

cấp nước thô, nước sạch, khu xử lý rác thải, các khu tái định cư... Sự thay đổi về hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội đã góp phần nâng cao sức cạnh tranh của KKT trong thu hút đầu tư, tạo ra diện mạo mới, là tiền đề cho sự phát triển hạ tầng đô thị và cũng là điều kiện cần và đủ để KKT Nghi Sơn được Chính phủ ra quyết định mở rộng lên 106.000 ha và trở thành KKT có quy mô lớn nhất cả nước.

Đạt được những kết quả trên, không thể không nói tới vai trò của công tác vận động quần chúng nhân dân trong GPMB để thi công các dự án. Việc chuyển đổi nền kinh tế từ cơ chế kế hoạch hóa tập trung sang cơ chế thị trường thực sự là một cuộc cách mạng trong quá trình lãnh đạo và thực hiện của cả hệ thống chính trị. Ngay từ khi thành lập KKT Nghi Sơn, công tác dân vận có vai trò quan trọng, tác động mạnh mẽ đến việc xây dựng, hình thành và phát triển KKT trọng điểm, Tỉnh đã huy động sức mạnh của hệ thống chính trị, với sự tham gia của các tổ chức như: Mặt trận Tổ quốc, Hội Phụ nữ, Đoàn thanh niên, vận động, tuyên truyền cho nhân dân nắm được chủ trương, đường lối của Đảng và nhà nước về xây dựng KKT, thực hiện *"công nghiệp hóa", "hiện đại hóa"* tỉnh nhà, để nhân dân đồng lòng hưởng ứng. Tỉnh ủy, HĐND, UBND và các ngành, đơn vị có liên quan luôn gần dân, sát dân và thường xuyên đi cơ sở để nắm bắt tình hình, đối thoại trực tiếp với dân, nhất là trong quá trình tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của các dự án về GPMB để người dân thay đổi nhận thức, sẵn sàng di dời tái định cư. Bên cạnh đó, tỉnh cũng ban hành nhiều chính sách hỗ trợ GPMB và tái định cư trên cơ sở phù hợp với quy định của pháp luật, xây dựng các khu tái định cư đảm bảo điều kiện để người dân chuyển đến nơi ở mới tốt hơn nơi ở cũ, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho nhân dân, đảm bảo an sinh xã hội và giữ vững an ninh, an toàn trật tự trên địa bàn. Nhiều hộ dân đã thay đổi nhận thức, sẵn sàng nhường đất, di dời tái định cư đến nơi ở mới, tạo điều kiện thuận lợi cho các dự án triển khai xây dựng đúng tiến độ. Bên cạnh đó vẫn còn một bộ phận người dân chưa thực sự hưởng ứng, gây khó khăn, song tất cả những trở ngại, khó khăn đó đã được giải quyết một cách thấu tình, đạt lý, đem lợi lợi ích thiết thực cho nhân dân và đã được nhân dân ủng hộ.

Sau 14 năm thành lập, đến nay KKT Nghi Sơn đã gặt hái được nhiều kết quả quan trọng, đóng góp đáng kể vào sự phát triển KT-XH của tỉnh. Đến nay KKT Nghi Sơn đã thu hút được 119 dự án đầu tư trong nước với tổng vốn đầu tư là 110.681 tỷ đồng và 20 dự án FDI với tổng vốn đầu tư là 12.880 triệu USD. Trong đó 78 dự án đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh, đa dạng trong các lĩnh vực như: dầu khí, nhiệt điện, xi măng, các ngành dịch vụ, công nghiệp nhẹ, CN chế biến, CN vật liệu xây dựng, giày da.vv… đóng góp lớn vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Từ công tác vận động quần chúng nhân dân tham gia phát triển kinh tế và hội nhập quốc tế ở Khu kinh tế Nghi sơn và các khu công nghiệp tỉnh, tôi rút ra một số kinh nghiệm như sau:

Một là, chúng ta phải nhận thức đúng và vận dụng triệt để tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác dân vận, những quan điểm, đường lối của Đảng và Nhà nước về phát triển kinh tế, hội nhập quốc tế cho nhân dân là nhiệm vụ hàng đầu. Tận dụng những mặt tích cực của cơ chế thị trường, những thành tựu đã đạt được. Phải đột phá trong đổi mới tư duy phát triển, nhất quán và đồng bộ với quyết tâm chính trị cao, lấy lợi ích quốc gia, dân tộc, lợi ích của người dân là mục tiêu cao nhất; mọi hoạt động phải dựa vào quần chúng nhân dân và đáp ứng mọi

lợi ích thiết thực của nhân dân, làm cho quần chúng nhân dân tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, công tác quản lý, điều hành của tập thể lãnh đạo đơn vị.

Hai là, phải chăm lo làm tốt công tác quản lý, giáo dục tư tưởng, chính trị cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là những người thường xuyên tiếp xúc với nhân dân phải tôn trọng nhân dân, gần dân, nói dân hiểu, làm dân tin; đặc biệt là cán bộ chủ chốt phải nêu cao ý thức, trách nhiệm, phải làm gương cho quần chúng noi theo; cán bộ phải toàn tâm, toàn ý phục vụ nhân dân, thông qua đó để tuyên truyền, vận động nhân dân ủng hộ và thực hiện các dự án phát triển kinh tế.

Bà là, Nhà nước cần tiếp tục thể chế hóa, quy chế hóa các quan điểm, đường lối của Đảng thành luật, pháp lệnh, quy ước trên cơ sở quan điểm dựa vào dân, vì lợi ích của nhân dân để tiến hành phát triển kinh tế và hội nhập. Đồng thời quy định rõ quyền và nghĩa vụ của công dân trong việc tham gia, giám sát các hoạt động của cơ quan nhà nước, của cán bộ, công chức, viên chức, để hệ thống chính trị thực sự là của dân, do dân và vì dân, để dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra.

Bốn là, phải thực sự coi trọng chất lượng, hiệu quả và tính bền vững của sự phát triển. Tăng trưởng phải đi liền với nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Coi việc áp dụng tiến bộ khoa học, công nghệ là động lực then chốt của quá trình phát triển nhanh và bền vững; coi trọng các yếu tố phát triển theo chiều sâu. Gắn tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hóa, phát triển toàn diện con người, thực hiện dân chủ, công bằng xã hội. Phải coi trọng bảo vệ và cải thiện môi trường để phát triển bền vững.

Năm là, luôn tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh lành mạnh, minh bạch; huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực của địa phương, phát huy tối đa khả năng của mọi người dân, của các thành phần kinh tế, đặc biệt là khu vực kinh tế tư nhân, coi đó là một động lực của phát triển, góp phần quan trọng giải quyết việc làm, phát triển kinh tế của tỉnh.

Sáu là, tăng cường khả năng độc lập tự chủ, hội nhập quốc tế sâu rộng; nâng cao sức cạnh tranh của nền kinh tế, mở rộng và nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế. Tập trung phát triển mạnh một số ngành, lĩnh vực và sản phẩm kinh tế chủ yếu có hiệu quả và sức cạnh tranh cao. Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế, tận dụng ngoại lực để phát huy nội lực, đẩy nhanh tăng trưởng, phát triển kinh tế, nâng cao vị thế của nền kinh tế của tỉnh trong khu vực và trên thế giới.

Thực tiễn cho thấy, nơi nào lãnh đạo cơ quan, đơn vị và chính quyền có nhận thức đúng, quan tâm tập trung chỉ đạo thực hiện tốt công tác dân vận, bảo đảm cơ chế "Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ" thì nơi đó có phong trào cách mạng quần chúng tốt. Mặt khác, có làm tốt công tác dân vận thì mới làm chuyển biến tích cực tác phong, lề lối làm việc và phong cách lãnh đạo của cán bộ, công chức và các cấp chính quyền theo hướng gần dân, tôn trọng dân và phát huy quyền làm chủ của dân, thì việc khó mấy cũng làm được. Mối quan hệ Đảng - Chính quyền - Nhân dân gắn bó sẽ tạo ra sức mạnh tổng hợp thực hiện thắng lợi các mục tiêu chính trị ngay trong từng đơn vị như KKT Nghi Sơn./.

---

[1] *Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Sự thật. Hà Nội, 1985, t5, tr 301.*

[2] *Chúng ta có Bác Hồ, tập 2, NXB LĐ, HN.1970, tr. 8,9,11*

[3] *Chúng ta có Bác Hồ, tập 2, NXB LĐ, HN.1970, tr. 8,9,11*

[4] *Chiếc áo Bác Hồ, NXB Thanh niên 1987, tr.32*

THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ ỨNG DỤNG CÁC ĐỀ TÀI, DỰ ÁN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VÀO SẢN XUẤT VÀ ĐỜI SỐNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THANH HÓA

TS. Nguyễn Ngọc Túy *

Khoa học và công nghệ có vai trò hết sức quan trọng đối với phát triển của đất nước. Văn kiện Đại hội XII của Đảng đã xác định nhiệm vụ: Phát triển mạnh mẽ khoa học công nghệ, làm cho khoa học công nghệ thực sự là quốc sách hàng đầu, là động lực quan trọng nhất để phát triển lực lượng sản xuất hiện đại, kinh tế tri thức, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế, bảo đảm quốc phòng, an ninh. Quán triệt nhiệm vụ đó, trong những năm qua, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và các cấp, các ngành luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành nhiều chủ trương, giải pháp phát triển khoa học công nghệ; xác định việc "nâng cao năng lực nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao các tiến bộ khoa học - kỹ thuật phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống nhân dân" là 1 trong 4 khâu đột phá góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII đã đề ra.

Trong giai đoạn 2011 - 2015, tỉnh Thanh Hóa đã triển khai 6 chương trình khoa học công nghệ trọng điểm với 216 đề tài, dự án nghiên cứu khoa học và công nghệ cấp tỉnh được triển khai thực hiện trên các lĩnh vực: Nông nghiệp, công nghiệp, xây dựng, y tế, môi trường, khoa học xã hội nhân văn. Đa số các nhiệm vụ khoa học công nghệ trong giai đoạn này đã phát huy hiệu quả và được ứng dụng vào thực tiễn sản xuất và đời sống. Theo kết quả khảo sát, điều tra của Sở Khoa học và Công nghệ đánh giá hiệu quả ứng dụng các nhiệm vụ khoa học công nghệ thực hiện trong giai đoạn 2011 - 2015, tỷ lệ nhiệm vụ khoa học và công nghệ có kết quả đang được ứng dụng đến nay chiếm 57%, cao hơn so với bình quân chung cả nước (40%); trong đó nổi bật là các nhiệm vụ: Nghiên cứu, đưa vào sản xuất 8 giống lúa, gồm: Thanh Ưu 3, Thanh Ưu 4, Thuần Việt 1, Thuần Việt 2, Thuần Việt 7, Thanh Hoa 1, Hồng Đức 9, Nếp Hạt cau; tuyển chọn nhiều giống lúa, ngô, đậu tương, giống lạc, khoai tây có năng suất, chất lượng cao, phù hợp với điều kiện tỉnh Thanh Hóa; nghiên cứu sử dụng đất đồi sản xuất gạch nung thay thế đất ruộng; sử dụng bột đá thải để sản xuất gạch không nung;...

Sau khi Luật Khoa học và Công nghệ được ban hành và có hiệu lực từ năm 2014, Sở Khoa học và Công nghệ đã tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Luật, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương, bảo đảm tuân thủ các quy định, hướng dẫn mới. Theo đó, từ năm 2016 đến nay, các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học được thực hiện theo cơ chế đặt hàng và bàn giao kết quả nhiệm vụ khoa học và công nghệ cho đơn vị đề xuất đặt hàng để ứng dụng vào sản xuất, đời sống. UBND tỉnh đã phê duyệt triển khai thực hiện 170 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh; đến nay đã có 119 nhiệm vụ được nghiệm thu, đánh giá

Giai đoạn 2011 - 2015, tỷ lệ nhiệm vụ khoa học và công nghệ có kết quả đang được ứng dụng đến nay chiếm 57%, cao hơn so với bình quân chung cả nước (40%); trong đó nổi bật là các nhiệm vụ: Nghiên cứu, đưa vào sản xuất 8 giống lúa, gồm: Thanh Ưu 3, Thanh Ưu 4, Thuần Việt 1, Thuần Việt 2, Thuần Việt 7, Thanh Hoa 1, Hồng Đức 9, Nếp Hạt cau; tuyển chọn nhiều giống lúa, ngô, đậu tương, giống lạc, khoai tây có năng suất, chất lượng cao, phù hợp với điều kiện tỉnh Thanh Hóa; nghiên cứu sử dụng đất đồi sản xuất gạch nung thay thế đất ruộng; sử dụng bột đá thải để sản xuất gạch không nung;...

(*) Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ

đạt yêu cầu trở lên; 31 nhiệm vụ đã tổ chức bàn giao kết quả nhiệm vụ khoa học và công nghệ cho các đơn vị đề xuất đặt hàng để triển khai sử dụng kết quả nghiên cứu ứng dụng vào thực tiễn. Các đơn vị được bàn giao có trách nhiệm tổ chức ứng dụng, đánh giá hiệu quả ứng dụng và định kỳ hàng năm (trong 5 năm liên tiếp) gửi báo cáo kết quả ứng dụng về Sở Khoa học và Công nghệ. Qua đánh giá bước đầu, 100% các nhiệm vụ khoa học và công nghệ triển khai thực hiện từ năm 2016 đến nay, sau khi được nghiệm thu đạt yêu cầu đều được bàn giao cho các đơn vị đề xuất đặt hàng để ứng dụng trong thực tiễn ở các mức độ khác nhau.

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc ứng dụng và chuyển giao các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học công nghệ vào sản xuất, đời sống trên địa bàn tỉnh vẫn còn những hạn chế, tồn tại, đó là: Số nhiệm vụ khoa học công nghệ hiệu quả thấp, ứng dụng hạn chế trong giai đoạn 2011 - 2015 còn ở mức cao (chiếm 43%). Một số nhiệm vụ thực hiện trong giai đoạn 2016 - 2020 mặc dù đã đổi mới hình thức triển khai theo cơ chế đặt hàng và bàn giao kết quả nghiên cứu cho đơn vị đề xuất đặt hàng để ứng dụng vào sản xuất và đời sống, nhưng hiệu quả ứng dụng còn thấp, chưa thực sự sát với nhu cầu thực tế; ngoài ra, năng lực của một số đơn vị chủ trì không đảm bảo nên triển khai nhiệm vụ chậm so với yêu cầu, ảnh hưởng đến hiệu quả ứng dụng trong thực tiễn; việc bố trí kinh phí để triển khai ứng dụng đề tài, dự án nghiên cứu khoa học công nghệ vào thực tiễn còn khó khăn.

Để nâng cao nâng cao hiệu quả ứng dụng các đề tài, dự án khoa học công nghệ vào sản xuất và đời sống trên địa bàn tỉnh, góp phần đưa khoa học công nghệ trở thành đột phá quan trọng để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế; trong thời gian tới, Sở Khoa học và Công nghệ sẽ tập trung thực hiện tốt một số giải pháp trọng tâm sau đây:

Thứ nhất, rà soát các quy định trong lĩnh vực khoa học và công nghệ đã ban hành, tham mưu cho UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung các quy định, tiêu chí nhằm nâng cao chất lượng đề xuất, xác định các nhiệm vụ khoa học công nghệ; nghiên cứu đề xuất cơ chế hỗ trợ kinh phí để tổ chức tiếp nhận, bàn giao ứng dụng, nhân rộng kết quả nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu.

Thứ hai, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định về xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ, tuyển chọn, giao tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ, đánh giá nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ; chú trọng xác định sớm các nhiệm vụ khoa học công nghệ, thực hiện rút ngắn tối đa thời gian thực hiện các dự án, đề tài khoa học công nghệ ngay từ khi có các đề xuất cho đến khi nhiệm vụ được triển khai thực hiện, nghiệm thu, bàn giao kết quả nghiên cứu. Thực hiện nghiêm túc việc tổ chức đánh giá thuyết minh và lựa chọn tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện theo hướng tăng hình thức tuyển chọn, giảm hình thức giao trực tiếp nhằm lựa chọn được tổ chức, cá nhân có năng lực thực hiện nhiệm vụ một cách tốt nhất.

Thứ ba, tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ khoa học công nghệ, kịp thời phát hiện những hạn chế, thiếu sót của tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện; có biện pháp nghiêm túc đối với các tổ chức, cá nhân triển khai không đảm bảo nội dung, tiến độ, bố trí kinh phí đối ứng còn hạn chế, xem xét, tham mưu cho UBND tỉnh dừng thực hiện những nhiệm vụ khoa học công nghệ trong quá trình triển khai không còn khả năng ứng dụng hiệu quả kết quả nghiên cứu vào thực tiễn. Làm tốt công tác nghiệm thu, bàn giao kết quả nghiên cứu, ứng dụng cho các ngành, địa phương, tổ chức, doanh nghiệp nhận đặt hàng.

Thứ tư, nâng cao trách nhiệm của các ngành, địa phương, đơn vị trong việc đề xuất đặt hàng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, chỉ đề xuất những nhiệm vụ thực sự cần thiết, có khả năng ứng dụng được kết quả nghiên cứu trong thực tiễn. Đơn vị đặt hàng khi được tiếp nhận, bàn giao kết quả nghiên cứu cần có phương án tổ chức triển khai thực hiện hoặc liên kết với các tổ chức khuyến nông, khuyến công, các doanh nghiệp để triển khai nhân rộng kết quả nghiên cứu, đồng thời thực hiện tốt chế độ báo cáo kết quả ứng dụng về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định./.

MỘT SỐ ĐỊNH HƯỚNG TRONG XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG LÀM VIỆC CHO CÁN BỘ, CÔNG CHỨC HIỆN NAY

TS. Thịnh Văn Khoa *

Môi trường làm việc là một khái niệm rộng chỉ tất cả những gì có liên quan, ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động và sự phát triển, nâng cao năng lực thực thi công vụ của cán bộ, công chức, bao gồm cơ sở vật chất, tinh thần, chế độ chính sách, mối quan hệ giữa các thành viên trong một cơ quan, đơn vị. Môi trường làm việc của cán bộ, công chức hiện nay chịu ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố, cả bên trong và bên ngoài tổ chức, như: tác động của các yếu tố chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội; vai trò điều hành của người lãnh đạo, quản lý; đội ngũ cán bộ, công chức; mối tương quan nhân sự trong tổ chức; điều kiện làm việc; văn hóa công sở...

Môi trường làm việc tốt là một trong những yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến sự phát triển của cán bộ, công chức cũng như quyết định đến chất lượng, hiệu quả hoạt động công vụ. Thực tế cho thấy không ít cơ quan, đơn vị có môi trường làm việc không tốt dẫn đến chất lượng, hiệu quả làm việc kém, mất đoàn kết, thậm chí người lao động có trình độ, năng lực xin thôi việc hoặc chuyển công tác…

Để xây dựng môi trường cho cán bộ, công chức làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động công vụ, đóng góp tích cực hơn vào sự phát triển, đòi hỏi phải có cả một hệ thống giải pháp, chính sách đồng bộ. Dưới góc nhìn của các yếu tố ảnh hưởng như đề cập ở trên, có thể tập trung vào những định hướng cụ thể sau:

1. Xây dựng động cơ làm việc tích cực cho cán bộ, công chức

Để xây dựng được động cơ làm việc tích cực cần tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao bản lĩnh chính trị, đạo đức cách mạng, năng lực công tác đối với đội ngũ cán bộ, công chức. Phải thường xuyên quán triệt, nhận thức sâu sắc những nội dung cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước. Nâng cao bản lĩnh chính trị, đạo đức cách mạng, năng lực, trách nhiệm, tính tiên phong, gương mẫu, tính năng động, sáng tạo của cán bộ, công chức, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý. Đi liền với tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, rèn luyện đạo đức lối sống và công tác quản lý cán bộ, công chức, phải không ngừng cải tiến lề lối làm việc, phương pháp công tác, nêu cao trách nhiệm cá nhân và tính chủ động, sáng tạo trong giải quyết công việc. Bên cạnh đó, cần giáo dục đào tạo để cán bộ, công chức nhận thức rõ vị trí, vai trò của mình trong hệ thống chính trị. Từ đó, cán bộ, công chức chủ động gương mẫu trong hoạt động công vụ, trong lối sống cá nhân, tạo sức hút và thúc đẩy tập thể đồng thuận cho việc thực hiện nhiệm vụ chung của cơ quan, đơn vị.

Cải cách chế độ tiền lương và các chế độ theo lương phải bảo đảm sự hợp lý, công bằng; tiền lương cần phải là nguồn thu nhập cơ bản, bảo đảm cho cán bộ, công chức có đời sống ổn định, chuyên tâm vào công việc, góp phần hạn chế tệ nạn tham nhũng, qua đó tạo động lực, kích thích sự phấn đấu vươn lên, nâng cao hiệu quả trong thực thi công vụ.

2. Đổi mới chế độ, chính sách nhằm đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu của đội ngũ cán bộ, công chức, trên cơ sở cống hiến của các cá nhân

Thỏa mãn các nhu cầu chính là tạo lập động lực cho các hoạt động của con người. Do

(*) Phó Hiệu trưởng

vậy, các chế độ, chính sách phải căn cứ vào cống hiến và trình độ phát triển của xã hội hướng tới thỏa mãn các nhu cầu về vật chất và tinh thần cho đội ngũ cán bộ, công chức. Tuy mức sống chung của xã hội đã có cải thiện trong những năm qua, song đời sống của cán bộ, công chức dựa vào lương cũng vẫn còn khó khăn. Do vậy, cải cách chế độ tiền lương và các chế độ theo lương phải bảo đảm sự hợp lý, công bằng; tiền lương cần phải là nguồn thu nhập cơ bản, bảo đảm cho cán bộ, công chức có đời sống ổn định, chuyên tâm vào công việc, góp phần hạn chế tệ nạn tham nhũng, qua đó tạo động lực, kích thích sự phấn đấu vươn lên, nâng cao hiệu quả trong thực thi công vụ.

Bên cạnh nhu cầu vật chất, cán bộ, công chức cũng cần hướng đến bảo đảm thoả mãn ngày càng tốt hơn nhu cầu tinh thần. Xã hội ngày càng phát triển thì nhu cầu về các giá trị tinh thần cũng ngày càng cao và đa dạng. Đội ngũ cán bộ, công chức là những người có trình độ, được đào tạo cơ bản, vì vậy đòi hỏi về nhu cầu tinh thần cũng có những nét đặc thù. Các nhu cầu tinh thần như: nhu cầu học tập nâng cao trình độ, nhu cầu thẩm mỹ và giao tiếp xã hội, nhu cầu công bằng xã hội… cần có cơ chế cụ thể để từng bước đáp ứng. Các cơ chế, chính sách hướng đến thoả mãn nhu cầu chính là cơ sở để thực hiện tạo động lực cho cán bộ, công chức. Đi liền với yêu cầu về trách nhiệm công việc, về nghĩa vụ cống hiến là các cơ chế bảo đảm nhu cầu. Thiếu các cơ chế bảo đảm nhu cầu người cán bộ không có điều kiện cũng như động lực để cống hiến. Do vậy, tạo động lực thực sự đối với đội ngũ cán bộ, công chức trong điều kiện hiện nay chính là phải bảo đảm nhu cầu, từng bước thỏa mãn ngày càng tốt hơn, có chất lượng hơn các nhu cầu trên cơ sở cống hiến của mỗi cá nhân.

3. Chú ý động viên và đánh giá đúng các giá trị thuộc về các cá nhân cán bộ, công chức

Hiểu rõ các giá trị cá nhân để bố trí công việc phù hợp cũng như đánh giá đúng cán bộ, công chức không chỉ tạo niềm tin mà còn khuyến khích sự say mê công việc. Kết quả đánh giá đúng sẽ giúp động viên, khuyến khích cán bộ nỗ lực học tập, bộc lộ tiềm năng, phát huy tối đa khả năng, góp phần cải thiện văn hoá, môi trường làm việc cho cá nhân cũng như cho cả tập thể cơ quan, đơn vị.

Để thực hiện được việc đó, cần thiết phải nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức về tầm quan trọng đổi mới trong công tác cán bộ nói chung và trong việc lựa chọn, bố trí, sử dụng, bổ nhiệm cán bộ một cách phù hợp nói riêng, để tạo sự đồng thuận, thống nhất, đảm bảo lựa chọn được những cán bộ, công chức có đủ đức, đủ tài, thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

Để tạo nguồn cán bộ, công chức cùng với rèn luyện trong thực tiễn, cần chú trọng công tác đào tạo. Phải nâng cao chất lượng công tác đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, công chức theo quy hoạch gắn với chức danh, có như vậy mới nâng tầm trí tuệ cho cán bộ, công chức phù hợp với đòi hỏi của thực tiễn. Rất cần huy động mọi nguồn lực và tăng cường đầu tư ngân sách nhà nước cho việc đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, công chức. Mở rộng hợp tác quốc tế về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức nói chung, cán bộ lãnh đạo, quản lý nói riêng. Một khi đào tạo hợp lý sẽ cung cấp được đội ngũ cán bộ, công chức có trình độ chuyên môn, có phẩm chất chính trị và động cơ làm việc tích cực.

4. Tạo lập môi trường quản lý tốt để phát huy tốt nhất năng lực, sở trường của cán bộ, công chức

Trong một cơ quan, đơn vị, môi trường quản lý tốt là một trong những yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến động lực hoạt động của cán bộ, công chức cũng như quyết định đến chất lượng, hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị. Để tạo lập môi trường quản lý tốt cần thực hiện đồng bộ nhiều khâu thuộc trách nhiệm của bản thân mỗi tổ chức cũng như trách nhiệm của xã hội.

Trước hết, phải bảo đảm điều kiện về cơ sở vật chất phục vụ cho việc thực hiện công vụ.

Thứ hai, duy trì và thực hiện đúng các quy định, nhất là những vấn đề liên quan đến tiền lương, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo, bồi dưỡng, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ, công chức.

Thứ ba, xây dựng mối quan hệ giữa lãnh đạo, quản lý và nhân viên. Đây là một nội dung hết sức quan trọng đòi hỏi người lãnh đạo, quản lý phải có tầm nhìn xa, trông rộng, là người công tâm, có tâm huyết với công việc, trên cơ sở nhìn nhận rõ yêu cầu công việc mà tổ chức phân công, bố trí công việc hợp lý, phù hợp với trình độ chuyên môn và năng lực công tác của mỗi cán bộ, công chức.

Thứ tư, xây dựng một tập thể đoàn kết, tạo lập văn hóa trong tổ chức. Đây là một trong những nội dung hết sức quan trọng trong công tác cán bộ; có đoàn kết, thống nhất thì mới hoàn thành được nhiệm vụ chung của cơ quan, đơn vị. Nội dung này đòi hỏi lãnh đạo đơn vị phải thường xuyên quan tâm, tạo cho mọi người ý thức làm việc tập thể, biết quan tâm lẫn nhau cùng giúp đỡ nhau trong cuộc sống và công tác. Phát hiện những mâu thuẫn cá nhân bên trong đơn vị để kịp thời giải quyết một cách nhân văn, thường xuyên để mọi người gắn bó với nhau cùng phấn đấu.

5. Thực hiện cơ chế kiểm tra, giám sát quá trình thực thi công vụ

Trong quá trình thực hiện công vụ đòi hỏi cán bộ, công chức phải xử lý nhiều mối quan hệ, giải quyết các mâu thuẫn đặt ra liên quan đến con người trong cơ quan, đơn vị. Việc kiểm tra sẽ phát hiện ra những đúng sai để kịp thời động viên hay điều chỉnh cho phù hợp, bảo đảm cho quá trình lãnh đạo, quản lý được thông suốt cũng như bảo đảm hiệu quả hoạt động của mỗi hệ thống, tránh hiện tượng làm sai, triệt tiêu động lực làm việc. Do vậy, cần tăng cường công tác kiểm tra của cấp trên đối với cấp dưới trong việc giáo dục, quản lý và thực hiện công tác cán bộ; kịp thời kiểm tra, kết luận các vụ việc có liên quan đến cán bộ, công chức nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý để họ yên tâm công tác.

Hoạt động kiểm tra, giám sát phải dựa trên nguyên tắc đảm bảo sự lãnh đạo của tổ chức đảng, phù hợp với Hiến pháp, pháp luật, Điều lệ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội. Ngoài ra, việc kiểm tra, giám sát cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội với chính quyền, các cơ quan, tổ chức có liên quan; không làm cản trở hoặc ảnh hưởng đến công việc, sinh hoạt của tổ chức, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý; bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch theo quy định.

Để tạo điều kiện cho cán bộ, công chức có động lực làm việc cần phải nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến môi trường và động lực làm việc, dựa trên các định hướng cơ bản, để có các giải pháp khoa học cho cán bộ, công chức thực sự có môi trường tốt là động lực làm việc, cống hiến trong giai đoạn hiện nay.

Tóm lại, để nâng cao hiệu quả thực thi công vụ trong các cơ quan, đơn vị, thì việc tạo môi trường cho cán bộ, công chức làm việc có ý nghĩa rất quan trọng và cần thiết. Để tạo môi trường cho cán bộ, công chức có động lực làm việc cần phải nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến môi trường và động lực làm việc, dựa trên các định hướng cơ bản, để có các giải pháp khoa học cho cán bộ, công chức thực sự có môi trường tốt là động lực làm việc, công hiến trong giai đoạn hiện nay./.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Ngọc Quân và Nguyễn Vân Điềm, 2007. *Quản trị nhân lực*. Nhà xuất bản Đại học Kinh tế quốc dân.

2. Bùi Anh Tuấn và Phạm Thúy Hương, 2004. *Giáo trình Hành vi tổ chức*. Nhà xuất bản Đại học Kinh tế quốc dân.

3. Lương Văn Úc, 2003. *Giáo trình Tâm lí học lao động*. Nhà xuất bản Đại học Kinh tế quốc dân.

4. Vũ Thị Uyên, 2007. *Tạo động lực cho lao động quản lý trong các doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2020*. Luận án tiến sỹ, Trường Đại học Kinh tế quốc dân.

BỒI DƯỠNG CÁN BỘ DỰ NGUỒN BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ VÀ CÁC CHỨC DANH LÃNH ĐẠO CHỦ CHỐT CẤP HUYỆN, NHIỆM KỲ 2020-2025, 2021-2026 - SỨC LAN TỎA TỪ MỘT MÔ HÌNH

ThS. Trần Thị Ngọc Diệp *
ThS. Nguyễn Ngọc Thắng**

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: *"Cán bộ là gốc của mọi công việc"*[1], *"muôn việc thành công hoặc thất bại, đều do cán bộ tốt hoặc kém"*[2] và *"huấn luyện cán bộ là công việc gốc của Đảng"*[3] khẳng định tầm quan trọng của đội ngũ cán bộ, trong quá trình phát triển, Đảng ta cũng đã chỉ rõ: Cán bộ là nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng; công tác cán bộ là khâu "then chốt" của công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị. Xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ cấp chiến lược là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, là công việc hệ trọng của Đảng, phải được tiến hành thường xuyên, thận trọng, khoa học, chặt chẽ và hiệu quả. Để thực hiện nhiệm vụ này, công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ có vai trò hết sức quan trọng.

Xuất phát từ yêu cầu phát triển, tỉnh Thanh Hóa xác định cần tập trung thực hiện 5 trụ cột tăng trưởng: (1) phát triển công nghiệp chế biến, chế tạo; (2) phát triển du lịch; (3) phát triển nông nghiệp công nghệ cao; (4) phát triển y tế chất lượng cao; (5) đô thị hóa và cơ sở hạ tầng với trọng tâm là khu kinh tế trọng điểm Nghi Sơn. Hơn nữa, từ yêu cầu phát triển toàn diện với nhịp độ cao, đòi hỏi các cấp chính quyền phải thực sự đổi mới, sáng tạo, nhạy bén trong chỉ đạo, điều hành, chú trọng cải cách hành chính, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh…tạo sự bứt phá đưa Thanh Hóa trở thành tỉnh khá của cả nước vào năm 2020 và trở thành tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2030. Để thực hiện nhiệm vụ này, nhân tố quyết định là chất lượng đội ngũ cán bộ. Do vậy, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, trong đó xác định nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ là yêu cầu vừa có tính chiến lược vừa có tính quyết định đối với sự phát triển. Đặc biệt đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý và cán bộ dự nguồn các chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp của tỉnh là nhiệm vụ hết sức quan trọng. Theo đó, năm 2018, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã phối hợp với Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh tổ chức bồi dưỡng 02 lớp cán bộ dự nguồn Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và các chức danh lãnh đạo chủ chốt của tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026. Đây là mô hình lớp học bồi dưỡng phát huy cao nhất sự gắn kết giữa hoạt động dạy và học, giữa công tác quản lý và trách nhiệm của người học, gắn kết giữa chất lượng đào tạo và hiệu quả đào tạo. Thành công của 02 lớp học đã tạo dấu ấn tốt đẹp trong cán bộ, giảng viên và học viên tham gia lớp học, đồng thời tạo hiệu ứng lan tỏa về đổi mới quản lý, giảng dạy và phục vụ đối với các lớp đào tạo, bồi dưỡng của nhà trường.

Tiếp nối thành công từ 02 lớp bồi dưỡng cán bộ dự nguồn cấp tỉnh, Trường Chính trị đã chủ động phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy đề xuất và được Thường trực Tỉnh ủy đồng ý chủ

(*) Phó Hiệu trưởng
(**) PTP QLĐT & NCKH

trương mở các lớp bồi dưỡng cán bộ dự nguồn Ban Chấp hành Đảng bộ và các chức danh lãnh đạo chủ chốt cấp huyện, nhiệm kỳ 2020-2025, 2021- 2026 trên toàn tỉnh.

Với quyết tâm xây dựng Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa trở thành trung tâm chất lượng cao về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của tỉnh, ở khu vực và trên cả nước, xây dựng trường chính trị chuẩn, trường chính trị mẫu, trên cơ sở định hướng của tỉnh, năm 2019 nhà trường đã tổ chức thực hiện mô hình bồi dưỡng cán bộ dự nguồn Ban Chấp hành Đảng bộ và các chức danh lãnh đạo, chủ chốt cấp huyện, nhiệm kỳ 2020 - 2025, 2021 - 2026 (sau đây gọi tắt là các lớp nguồn cấp huyện). Trong tổng số 27 huyện, thị, thành phố, đến thời điểm hiện tại (tháng 10/2019), có 18 lớp đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng (tương ứng với 18/27 huyện, thị, thành phố, mỗi đơn vị cấp huyện mở 01 lớp); 05 lớp đang thực hiện chương trình và 04 huyện còn lại đã được Thường trực Tỉnh ủy phê duyệt và sẽ được tổ chức lớp vào tháng 11/2019. Phấn đấu đến hết năm 2019 hoàn thành 100% các lớp nguồn cấp huyện.

Để thực hiện nhiệm vụ mở lớp, nhà trường đã phối hợp chặt chẽ với các Ban xây dựng Đảng của tỉnh, Ban Thường vụ các huyện, thị, thành ủy trong toàn tỉnh để: i) xác định nhu cầu bồi dưỡng; ii) xây dựng chương trình bồi dưỡng phù hợp với yêu cầu và nhu cầu bồi dưỡng; iii) xây dựng kế hoạch mở lớp phù hợp với từng địa phương. Theo đó, chương trình bồi dưỡng được xây dựng đảm bảo tính khoa học, chương trình được thiết kế gồm 21 chuyên đề với 03 nhóm kiến thức: i) nhóm kiến thức mới về lý luận của chủ nghĩa Mác –Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, quan điểm mới của Đảng, chính sách của Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội; ii) nhóm kiến thức về khoa học lãnh đạo, quản lý; iii) nhóm kiến thức về kinh nghiệm thực tiễn trong lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế - xã hội, xử lý tình huống chính trị ở các địa phương. Trong đó, chú trọng tính đặc thù của từng địa phương để bổ sung những chuyên đề phù hợp với đặc điểm tình hình (chẳng hạn với lớp nguồn Thành phố Sầm Sơn đã bổ sung chuyên đề về Phát triển du lịch bền vững, xây dựng hình ảnh con người đô thị du lịch Sầm Sơn; với lớp nguồn Thành phố Thanh Hóa bổ sung chuyên đề về Giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý đô thị ở thành phố Thanh hóa hiện nay; với lớp nguồn huyện Quảng Xương bổ sung chuyên đề về Kiến thức chương trình "Mỗi xã một sản phẩm"- (OCOP) trong điều kiện hiện nay).

Công tác biên soạn tài liệu bồi dưỡng được triển khai thực hiện trước khi mở lớp là 12 tháng, với cách làm bài bản, đảm bảo tính khoa học, sát thực tiễn và phù hợp với đối tượng, nhà trường phân công các nhóm giảng viên biên soạn các chuyên đề theo nhóm chuyên môn. Từ khâu thẩm định các chuyên đề đến khâu thông qua giáo án, phương án giảng dạy cũng được tổ chức bài bản, nghiêm túc, mỗi chuyên đề được tổ chức góp ý, thông qua từ 2- 3 lần.

Công tác biên soạn tài liệu bồi dưỡng được triển khai thực hiện trước khi mở lớp là 12 tháng, với cách làm bài bản, đảm bảo tính khoa học, sát thực tiễn và phù hợp với đối tượng, nhà trường phân công các nhóm giảng viên biên soạn các chuyên đề theo nhóm chuyên môn. Từ khâu thẩm định các chuyên đề đến khâu thông qua giáo án, phương án giảng dạy cũng được tổ chức bài bản, nghiêm túc, mỗi chuyên đề được tổ chức góp ý, thông qua từ 2- 3 lần. Cùng với đó, yêu cầu và tổ chức cho giảng viên dạy thử trực tiếp trên các lớp đang học tại trường, hội đồng đánh giá góp ý cho giảng viên hoàn thiện bài giảng. Đây là hoạt động thể hiện sự tâm huyết và trách nhiệm cao của nhà trường nhằm

hiện thực hóa chủ trương nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng.

Công tác tổ chức mở lớp được tổ chức theo mô hình: ***3 mục tiêu, 3 nội dung, 3 hoạt động***. Trong đó, ***3 mục tiêu*** là: i) nâng cao nhận thức, niềm tin và trách nhiệm chính trị; ii) phát triển tư duy, tầm nhìn, văn hóa lãnh đạo, quản lý; iii) hoàn thiện phương pháp luận khoa học, kỹ năng xử trí những vấn đề thực tiễn. ***3 nội dung*** là: i) cập nhật kiến thức mới về lý luận của chủ nghĩa Mác- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, quan điểm mới của Đảng, chính sách của Nhà nước về phát triển kinh tế-xã hội; ii) trang bị kiến thức về khoa học lãnh đạo quản lý; iii) kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, phát triển kinh tế xã hội, xử lý các tình huống chính trị ở các địa phương, cơ sở. ***3 hoạt động*** (học chuyên đề tại lớp - đi nghiên cứu thực tế - tọa đàm, trao đổi những kinh nghiệm cần rút ra) được triển khai là: bên cạnh việc tổ chức thực hiện các chuyên đề trên lớp, để giúp cho học viên nhận thức đúng đắn, đầy đủ, toàn diện và sâu sắc hơn về những vấn đề mới, vấn đề khó, những chương trình trọng tâm, các khâu đột phá, các trụ cột chiến lược phát triển kinh tế, xã hội, đặc biệt là những vấn đề cấp ủy, chính quyền và Nhân dân quan tâm, nhà trường đã chủ trì phối hợp với các huyện, thị, thành ủy lựa chọn các nội dung thực tiễn đang đặt ra, như: cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; giải phóng mặt bằng; kinh nghiệm và giải pháp, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của cấp ủy cấp huyện; xây dựng hình ảnh tốt đẹp của đội ngũ lãnh đạo quản lý; phát triển nông nghiệp công nghệ cao; vấn đề môi trường ở Thanh Hóa - cơ sở lý luận và thực tiễn;…để tổ chức thảo luận, tọa đàm và hội thảo khoa học làm sâu sắc thêm những vấn đề lý luận và thực tiễn. Hoạt động nghiên cứu thực tế được tổ chức đa dạng về hình thức, phong phú về nội dung như: Nghiên cứu tìm hiểu, học tập các mô hình, điển hình về phát triển kinh tế, xây dựng nông thôn mới, về quản lý, xây dựng văn hóa du lịch; nghiên cứu mô hình trồng cây ăn quả trên đất dốc đối với một số huyện miền núi; nghiên cứu tư vấn, giải đáp, hỗ trợ cho cấp ủy, chính quyền địa phương…Điểm nổi bật của các mô hình nghiên cứu thực tế giúp cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý của các địa phương đi sâu, đi sát cơ sở, nắm bắt được dân sinh, thấu hiểu được dân tình, tổng hợp được dân ý, từ đó xây dựng, phát triển mối quan hệ gắn bó với Nhân dân, xây dựng ý thức tôn trọng, phát huy và chăm lo đời sống Nhân dân. Sự kết hợp nhuần nhuyễn cả 3 hoạt động trong khóa học với sự kích hoạt đổi mới khâu then chốt quản lý theo đúng định hướng của Tỉnh ủy: kỷ cương hơn, tự giác hơn và chất lượng, hiệu quả cao hơn…đã tạo dựng được mô hình bồi dưỡng cán bộ hoàn hảo nhất, tiêu biểu nhất từ trước đến nay.

Việc đổi mới phương pháp giảng dạy và công tác quản lý lớp, đánh giá kết quả học tập của học viên cũng là những khâu được nhà trường hết sức chú trọng. Xác định được tham gia giảng dạy các lớp nguồn cấp huyện là một trọng trách, nhưng cũng là niềm vinh dự và tự hào đối với mỗi giảng viên, vì lẽ đó, mỗi giảng viên đã phát huy tinh thần trách nhiệm cao nhất, trăn trở với từng nội dung kiến thức bài giảng, lựa chọn, chắt lọc kiến thức, cắt nghĩa các vấn đề lý luận, tăng tính hấp dẫn, tính thực tiễn của mỗi chuyên đề. Trong thực hiện bài giảng, đã thực hiện tối đa phương pháp giảng dạy tích cực, chú trọng gợi mở, định hướng, phát huy tính chủ động của học viên thảo luận những vấn đề thực tiễn đang đặt ra ở các địa phương. Từ đó, tạo được không khí sôi nổi của lớp học, phát huy tối đa việc lĩnh hội kiến thức, học viên rất hài lòng về tính thiết thực, ý nghĩa của chương trình bồi dưỡng.

Đối với công tác quản lý, Ban quản lý lớp đã quán triệt, phổ biến nội quy, quy chế lớp học ngay từ đầu khóa học để học viên xác định thái độ, trách nhiệm, chủ động thu xếp thời gian,

công việc hợp lý khi tham gia học tập. Trong khóa học, học viên viết 02 bài thu hoạch trên cơ sở nhận thức nội dung kiến thức các chuyên đề và vận dụng vào thực tiễn; viết đề án tốt nghiệp theo vị trí việc làm của từng học viên, đặc biệt nhiều học viên viết về một ý tưởng, giải pháp cho công việc của chính họ nên đề án có giá trị thực tiễn cao, có khả năng ứng dụng vào công việc ở mỗi vị trí công tác của học viên. Điểm mới trong đánh giá kết quả khóa học, nhà trường phối hợp với Ban Thường vụ các huyện, thị, thành phố lựa chọn 10% học viên tiểu biểu, bình chọn lớp tiêu biểu và tiêu biểu kiểu mẫu để tặng Giấy khen. Với cách làm này, tạo được không khí thi đua trong học viên và giữa các lớp với nhau, đây cũng là một trong những điểm mới của lan tỏa.

Thành công của mô hình bồi dưỡng cán bộ nguồn không chỉ đánh dấu một quá trình đổi mới và phát triển mà còn mở ra cơ hội để học gắn liền với hành, giữa lý luận với thực tiễn, giữa niềm tin của Đảng và mong mỏi của Nhân dân về một thế hệ cán bộ mới tràn đầy khát vọng xây dựng Thanh Hóa trở nên tỉnh kiểu mẫu như sinh thời Bác Hồ kính yêu từng mong muốn, một Thanh Hóa tỏa sáng cùng non sông đất nước với khát vọng thịnh vượng.

Có thể khẳng định, lớp bồi dưỡng cán bộ dự nguồn Ban Chấp hành Đảng bộ và các chức danh lãnh đạo chủ chốt cấp huyện, nhiệm kỳ 2020 - 2025, 2021 - 2026 là mô hình kiểu mẫu về các mặt: *(1) mô hình lớp học tiêu biểu cho tinh thần học tập tự giác, cầu thị, nghiêm túc, kỷ cương, kỷ luật cao trong học tập; (2) kiểu mẫu về sự gắn kết giữa đào tạo, quy hoạch và sử dụng cán bộ; (3) kiểu mẫu trong thực hiện phương châm gắn học với hành, lý luận gắn liền với thực tiễn, giữa bồi dưỡng, nâng cao phẩm chất, năng lực và uy tín cán bộ; (4) kiểu mẫu về kỷ cương trong giảng dạy theo phương pháp tích cực, trong quản lý và phục vụ; (5) kiểu mẫu về chất lượng và hiệu quả trong đào tạo, bồi dưỡng.* Kết thúc các lớp nguồn cấp huyện học viên nhận thức sâu sắc hơn trách nhiệm chính trị, trách nhiệm xã hội của bản thân đối với cấp ủy, chính quyền và Nhân dân; mỗi địa phương đều phấn khởi, tin tưởng có lực lượng tham mưu có kiến thức hơn, sáng tạo hơn, quyết tâm, quyết liệt hơn với sự nghiệp đổi mới ở địa phương. Thành công của các lớp bồi dưỡng cán bộ dự nguồn Ban Chấp hành Đảng bộ và các chức danh lãnh đạo, chủ chốt cấp huyện đã thể hiện sự quan tâm lãnh, chỉ đạo sâu sát của Tỉnh ủy, Ủy ban Nhân dân tỉnh; sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường với các ban, sở, ngành và các địa phương trong tỉnh. Đây là mô hình không chỉ khẳng định sức sáng tạo trong việc xây dựng mô hình bồi dưỡng mà còn tạo ra sức ảnh hưởng lớn, lan tỏa về tinh thần tự giác, kỷ cương trong học tập lý luận chính trị; mở ra mối quan hệ tốt đẹp giữa nhà trường với các địa phương và học viên trước, trong và sau đào tạo, bồi dưỡng, gắn kết giữa công tác quy hoạch, đào tạo và sử dụng cán bộ. Thành công của mô hình bồi dưỡng cán bộ nguồn không chỉ đánh dấu một quá trình đổi mới và phát triển mà còn mở ra cơ hội để học gắn liền với hành, giữa lý luận với thực tiễn, giữa niềm tin của Đảng và mong mỏi của Nhân dân về một thế hệ cán bộ mới tràn đầy khát vọng xây dựng Thanh Hóa trở nên tỉnh kiểu mẫu như sinh thời Bác Hồ kính yêu từng mong muốn, một Thanh Hóa tỏa sáng cùng non sông đất nước với khát vọng thịnh vượng./.

1,2, 3. Hồ Chí Minh (2011) Toàn tập, tập 5, Nxb CTQG-ST, Hà Nội, Tr. 309, 280, 309.

GIỮ GÌN, PHÁT HUY CÁC GIÁ TRỊ VĂN HÓA, DI TÍCH, THẮNG CẢNH GẮN VỚI PHÁT TRIỂN DU LỊCH KHU VỰC MIỀN NÚI THANH HÓA

Vương Thị Hải Yến*

Miền núi phía Tây Thanh Hoá có diện tích tự nhiên 8.030 km^2, chiếm gần 80% diện tích toàn tỉnh, trải dài trên địa bàn 11 huyện và 07 huyện giáp ranh, với 225 xã, thị trấn (có 16 xã giáp biên giới với 213,6km đường biên giới giáp với tỉnh Hủa Phăn, nước CHDCND Lào), là nơi sinh sống lâu đời đoàn kết và hoà thuận của 7 dân tộc anh em: Kinh, Mường, Thái, Thổ, Mông, Dao, Khơ Mú. Nơi đây sở hữu nguồn tài nguyên thiên nhiên phong phú, đa dạng, với nhiều cảnh quan, danh thắng, di tích lịch sử, văn hóa; có nhiều tiềm năng, thế mạnh về văn hóa dân tộc thiểu số đặc sắc gắn với các lễ hội truyền thống... tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển du lịch.

Toàn vùng có 63 di tích lịch sử, văn hóa đã được xếp hạng, trong đó có 01 di tích quốc gia đặc biệt (hang Con Moong), 03 di tích quốc gia và rất nhiều di tích lịch sử và danh lam, thắng cảnh đã được kiểm kê, bảo vệ. Bên cạnh đó, vùng còn có nhiều văn hóa phi vật thể như: Các lễ hội truyền thống, trò diễn dân gian, làn điệu dân ca, dân vũ (lễ hội Khai Hạ, lễ hội Mường Xia, múa Pồn Poong, hát Xường, múa Cá Sa Xàng khàn, múa khèn, thổi kèn lá, trò săn ba ba, lễ cấp sắc, múa chuông...); nét văn hóa ẩm thực độc đáo (canh đắng, măng đắng, rau sắng, cơm lam, rượu ngô, rượu cần...); hệ thống các làng nghề truyền thống (nghề dệt thổ cẩm, đan lát thủ công, kim hoàn, chạm khắc...) và nhiều bản, làng lưu giữ không gian văn hóa truyền thống như bản Hiêu, bản Đôn, bản Son - Bá - Mười (huyện Bá Thước), bản Ngàm, bản Thái Xia Tớ (huyện Quan Sơn), bản Phú Lệ (huyện Quan Hóa), làng Mường Lương Ngọc (huyện Cẩm Thủy)... là nguồn tài nguyên du lịch quan trọng, giữ vai trò chính trong việc thu hút du khách, đặc biệt là khách quốc tế.

Trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và sự vào cuộc của các cấp, các ngành, công tác bảo tồn phát huy di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn 11 huyện miền núi, gắn với phát triển du lịch có chuyển biến rõ rệt. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành và triển khai thực hiện Quyết định số 290-QĐ/TU ngày 27/5/2016 về Chương trình phát triển du lịch Thanh Hóa giai đoạn 2016-2020. UBND tỉnh phê duyệt Chiến lược phát triển du lịch tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Thanh Hóa đến năm 2020; Đề án phát triển sản phẩm du lịch mũi nhọn của tỉnh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030, các đề án phát triển loại hình du lịch cộng đồng các huyện Lang Chánh, Bá Thước, Quan Sơn, Quan Hóa, Thường Xuân, Như Xuân... Nhiều di tích, danh lam thắng cảnh đã được lập quy

(*) Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

hoạch, đầu tư, bảo tồn, tu bổ chống xuống cấp bằng nguồn vốn hỗ trợ của Trung ương, của tỉnh và các nguồn huy động hợp pháp khác như: Suối cá Cẩm Lương, thác Ma Hao, thác Hiêu, thác Muốn, bản Son - Bá - Mười, làng văn hóa Lương Ngọc, di chỉ hang Con Moong, đền Cầm Bá Thước, đền Chín Gian, chùa Mèo, lò cao kháng chiến Hải Vân... với tổng kinh phí giai đoạn 2011 - 2018 khoảng 30 tỷ đồng. Nhiều lễ hội của đồng bào các dân tộc thiểu số được phục dựng và bảo tồn như: Lễ hội Pồn Pôông (huyện Ngọc Lặc), lễ Kin Chiêng Boọc Mạy (huyện Như Thanh), lễ hội Mường Ca Da (huyện Quan Hóa), lễ hội Mường Xia (huyện Quan Sơn), lễ hội Mường Khô (huyện Bá Thước), lễ hội Chá Mùn (huyện Lang Chánh), lễ hội Khai Hạ (huyện Cẩm Thủy), lễ hội Phủ Na (huyện Như Thanh), lễ hội đền Phố Cát (huyện Thạch Thành)... đang dần trở thành những sản phẩm văn hóa hoàn chỉnh phục vụ đời sống văn hóa tâm linh, hấp dẫn du khách tham quan, du lịch. Chỉ tính trong 03 năm (2016-2018), khu vực miền núi Thanh Hoá đón 3,6 triệu lượt khách, trong đó khách quốc tế 82.400 lượt; phục vụ 5.877 nghìn ngày khách; doanh thu đạt khoảng 4.460 tỷ đồng.

Toàn vùng có 63 di tích lịch sử, văn hóa đã được xếp hạng, trong đó có 01 di tích quốc gia đặc biệt (hang Con Moong), 03 di tích quốc gia và rất nhiều di tích lịch sử và danh lam, thắng cảnh đã được kiểm kê, bảo vệ. Bên cạnh đó, vùng còn có nhiều văn hóa phi vật thể như: Các lễ hội truyền thống, trò diễn dân gian, làn điệu dân ca, dân vũ.

Tuy nhiên, từ thực tiễn công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa gắn với du lịch trên địa bàn tỉnh nói chung và khu vực miền núi nói riêng vẫn còn những hạn chế, đó là: Một số cấp ủy, chính quyền nhận thức chưa đầy đủ về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của kinh tế du lịch; số lượng di tích được đầu tư tu bổ còn hạn chế; sản phẩm du lịch văn hóa chưa thực sự hấp dẫn; chất lượng quy hoạch, quản lý quy hoạch và khai thác tài nguyên du lịch còn nhiều bất cập; công tác kết nối, khai thác di sản văn hóa, gắn với các chương trình du lịch chưa hiệu quả; việc huy động nguồn kinh phí xã hội hóa đối với các di tích lịch sử, khảo cổ, cách mạng còn khó khăn; cơ sở hạ tầng còn yếu, giao thông kết nối di tích nhiều nơi chưa thuận lợi, đối tượng khách tham quan tìm hiểu, nghiên cứu về văn hoá dân tộc còn khiêm tốn. Việc phát triển du lịch cộng đồng còn nhỏ lẻ, chưa phát huy hết tiềm năng và giá trị đặc sắc của các loại hình văn hóa đang lưu giữ trong cộng đồng...

Để khắc phục những hạn chế nêu trên, tạo bước đột phá, đẩy mạnh việc bảo tồn di sản văn hóa gắn với phát triển du lịch khu vực miền núi, góp phần xóa đói giảm nghèo, tạo nguồn thu ổn định cho cộng đồng dân cư, thúc đẩy du lịch phát triển nhanh và bền vững, cùng cả tỉnh sớm đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, xin đề xuất một số giải pháp để các cấp ủy đảng, chính quyền nghiên cứu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, đó là:

Thứ nhất, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực văn hoá, du lịch; nâng cao nhận thức cho các cấp, các ngành và toàn thể nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, di tích, danh thắng, gắn với phát triển du lịch. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền quảng

bá, giới thiệu tiềm năng, cơ hội đầu tư, hợp tác phát triển du lịch, đặc biệt là khu vực miền Tây; trong đó, tập trung giới thiệu về tiềm năng du lịch, các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, các lễ hội truyền thống... nhằm tạo sức hút với du khách.

Thứ hai, tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kết luận số 82-KL/TU ngày 30/5/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, giai đoạn 2017-2025 và Kế hoạch số 207/KH-UBND ngày 12/12/2017 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2018-2025 tại khu vực 11 huyện miền núi. Thực hiện tốt công tác bảo tồn, phát huy các di sản văn hoá dân tộc, lưu giữ và khai thác thêm nhiều di sản văn hoá vật thể và phi vật thể, gắn với phát triển du lịch; có kế hoạch bảo tồn phát huy bản, làng truyền thống và phục dựng các lễ hội, trò chơi, trò diễn, dân ca, dân vũ, dân nhạc dân gian có nguy cơ bị mai một; làm tốt việc kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể, lập hồ sơ khoa học di sản văn hoá phi vật thể để đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia.

Thứ ba, tăng cường công tác quản lý, kêu gọi các nhà đầu tư đầu tư bảo tồn di tích, gắn với phát triển du lịch tại một số điểm như: Suối cá Cẩm Lương, bản Năng Cát - thác Ma Hao, thác Hiêu, thác Muốn, thác Voi… Khai thác và phát huy lợi thế tiềm năng du lịch của các huyện miền núi trong phát triển du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng; lập và triển khai thực hiện có hiệu quả các đề án đã được phê duyệt về phát triển loại hình du lịch cộng đồng tại các địa phương. Khuyến khích, động viên nhân dân các dân tộc giữ lại các nếp nhà sàn truyền thống, hạn chế tối đa việc bê tông hóa nhà ở, đường vào thôn, bản; bảo lưu những nếp sinh hoạt truyền thống của người dân bản địa, nhằm đáp ứng nhu cầu tìm hiểu bản sắc văn hóa truyền thống của khách du lịch.

Thứ tư, đẩy mạnh huy động các nguồn lực đầu tư hạ tầng cơ sở du lịch, thiết chế văn hóa - thể thao phục vụ phát triển du lịch và nhu cầu sinh hoạt văn hóa của đồng bào dân tộc; huy động các nguồn lực đầu tư hoàn thiện cơ sở hạ tầng du lịch đến các khu, điểm du lịch; chú trọng đầu tư hệ thống giao thông kết nối và cơ sở hạ tầng thiết yếu tại các khu, điểm du lịch trọng điểm; quan tâm đầu tư hệ thống thiết chế văn hóa - thể thao, du lịch, bảo đảm quy chuẩn, đồng bộ, trong đó ưu tiên đầu tư các thiết chế văn hóa phục vụ cộng đồng, đặc biệt là các dự án triển khai tại các vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Ưu tiên nguồn ngân sách đầu tư tôn tạo các di tích lịch sử văn hóa, di tích cách mạng để phục vụ du lịch về nguồn.

Thứ năm, tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác quản lý văn hóa, quản lý di tích, quản lý khu điểm du lịch, cán bộ tham mưu công tác bảo tồn di sản, cán bộ văn hóa cơ sở và đội ngũ hướng dẫn viên tại các khu di tích, lễ hội, góp phần nâng cao chất lượng quản lý hoạt động du lịch, gắn với bảo tồn văn hóa đặc sắc của các địa phương và bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, môi trường./.

MỘT SỐ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN DU LỊCH SINH THÁI CỘNG ĐỒNG Ở HUYỆN BÁ THƯỚC

ThS. Vương Mạnh Toàn*
ThS. Lê Thị Nga**

Bá Thước là huyện miền núi cao của tỉnh Thanh Hóa, có vị trí chiến lược quan trọng về kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh của tỉnh Thanh Hóa, vùng Tây Bắc, vùng Bắc Trung bộ và vùng đồng bằng sông Hồng. Đây là vùng tiếp giáp đầu nguồn của hệ thống sông Mã, với tổng diện tích rừng trên 50.000 ha nên có vị trí và vai trò quan trọng trong việc phòng hộ đầu nguồn, dự trữ nguồn nước, giảm thiểu tác động thiên tai, bảo vệ môi trường sinh thái đối với cả tỉnh. Trên địa bàn huyện có quốc lộ 217 chạy qua dài 43km, Quốc lộ 15A qua địa phận huyện dài 18km, là hai trục giao thông quan trọng nối liền với các huyện miền núi Thanh Hóa với huyện đồng bằng, các trung tâm phát triển lớn của tỉnh như: Trung tâm đô thị Miền Tây (Ngọc Lặc), thành phố Thanh Hóa và nước bạn Lào, là điều kiện thuận lợi cho việc giao lưu, hợp tác và phát triển kinh tế.

Thực hiện chương trình trọng tâm Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện khoá XXII, nhiệm kỳ 2015-2020 về "Phát triển du lịch sinh thái cộng đồng", sau 4 năm thực hiện, du lịch huyện nhà đã đạt được những kết quả quan trọng; quy mô và hoạt động du lịch không ngừng phát triển, đặc biệt đã xây dựng được Đề án phát triển du lịch cộng đồng huyện Bá Thước đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; các quy hoạch du lịch trên địa bàn huyện đã được tỉnh phê duyệt…

Bá Thước với tiềm năng du lịch đa dạng và phong phú mà tiêu biểu là cảnh quan sông núi; có nhiều đỉnh núi cao như đỉnh núi Pù Luông (1.700 m) với hệ sinh thái đa dạng; có nhiều hang động đẹp, nhiều thác nước hùng vĩ phân bố rải rác trong huyện; khí hậu mát mẻ, trong lành; nhiều di tích lịch sử hào hùng; Có 8 di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh được tỉnh xếp hạng và nhiều danh lam thắng cảnh thiên nhiên đã và đang được khai thác như: Di tích Khảo cổ Mái đá điều xã Hạ Trung; khu Bảo tồn Thiên nhiên Pù Luông; thác Muốn, xã Điền Quang; Đồn lính và Sân bay Cổ Lũng, thác Hiêu - xã Cổ Lũng; hang Tống Duy Tân, xã Thiết Ống; hang Cá Thần Mường Ký, xã Văn Nho; hang Nước, hồ Thạch Minh, xã Điền Hạ; hang Dơi Kho Mường, xã Thành Sơn; Thác Dần Long xã Lương Ngoại… Bên cạnh đó, trên địa bàn huyện Bá Thước có nhiều làng người Thái, người Mường còn giữ nguyên được nếp nhà sàn truyền thống trong không gian văn hóa vùng núi tạo cho Bá Thước các yếu tố quan trọng phát triển du lịch, đặc biệt là phát triển các loại hình du lịch sinh thái, du lịch

(*) Khoa Lý luận cơ sở
(**) Phòng QLĐT & NCKH

sinh thái dựa vào cộng đồng và du lịch cộng đồng. Đây là một trong những hướng đi phù hợp với tài nguyên và vị thế hiện có của huyện, nhằm phát triển thành điểm đến du lịch hấp dẫn, có khả năng cạnh tranh không chỉ trong tỉnh mà còn trong cả vùng.

Thực hiện chương trình trọng tâm Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện khóa XXII, nhiệm kỳ 2015-2020 về *"Phát triển du lịch sinh thái cộng đồng"*, sau 4 năm thực hiện, du lịch huyện nhà đã đạt được những kết quả quan trọng; quy mô và hoạt động du lịch không ngừng phát triển, đặc biệt đã xây dựng được Đề án phát triển du lịch cộng đồng huyện Bá Thước đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; các quy hoạch du lịch trên địa bàn huyện đã được tỉnh phê duyệt…Theo đó, huyện đã thành lập Ban chỉ đạo phát triển du lịch cấp huyện, chỉ đạo các xã có tiềm năng về du lịch thành lập các Ban chỉ đạo cấp xã và các Ban quản lý du lịch cộng đồng tại các điểm du lịch (chủ yếu tại 3 xã Thành Lâm, Thành Sơn và Cổ Lũng). Đồng thời, UBND huyện chỉ đạo các phòng: Văn hóa – Thông tin, Tài chính – Kế hoạch, Kinh tế và Hạ tầng, Tài nguyên và Môi trường, Y tế ban hành Hướng dẫn liên phòng, hướng dẫn cho các doanh nghiệp và các gia đình kinh doanh du lịch những qui định cụ thể của pháp luật trước khi xây dựng và đi vào hoạt động. Công tác quản lý lưu trú, đặc biệt là khách nước ngoài được thực hiện tốt. Tình hình an ninh trật tự, vệ sinh an toàn thực phẩm tại các khu, điểm du lịch đảm bảo, không xảy ra tình trạng mất an ninh trật tự, ngộ độc thực phẩm, tranh giành khách, ép giá; cảnh quan,vệ sinh môi trường được cải thiện đáng kể…

Từ năm 2015 đến nay, huyện Bá Thước đã đầu tư 20 công trình, dự án phục vụ cho phát triển du lịch với tổng mức đầu tư là 64,9 tỷ đồng. Trong đó từ nguồn vốn phát triển du lịch của tỉnh là 18,4 tỷ đồng; từ chương trình 135, 30a là 6,8 tỷ đồng; từ nguồn vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ, vốn ngân sách huyện là 39,7 tỷ đồng. Trong tổng số 20 công trình, dự án đầu tư cho du lịch, có 04 dự án quy hoạch, 12 công trình giao thông, 03 công trình nhà vệ sinh và 01 công trình đèn chiếu sáng, biển chỉ dẫn.

Ngoài nguồn vốn ngân sách nhà nước đầu tư cho cơ sở hạ tầng trong giai đoạn vừa qua, huyện đã thu hút được một số doanh nghiệp đầu tư vào các khu, điểm du lịch như: Công ty cổ phần Làng du lịch cộng đồng Pù Luông đầu tư dự án cơ sở lưu trú Pù Luông Retreat với tổng mức đầu tư 5,0 tỷ đồng; Công ty TNHH Đầu tư thương mại và du lịch Tiến Phát đầu tư dự án cơ sở lưu trú Pù Luông Eco Garden với tổng mức đầu tư 5,0 tỷ đồng; Công ty TNHH đầu tư Nghi Sơn Việt Nam đầu tư khu nghỉ dưỡng Pù Luông Village với tổng mức đầu tư là 77,6 tỷ đồng. Bên cạnh đó còn có 69 hộ dân kinh doanh du lịch sinh thái cộng đồng với mức đầu tư bình quân 1,0 tỷ đồng/hộ.

Nhờ đó, cơ sở hạ tầng phục vụ du lịch của huyện nói chung, của các khu, điểm du lịch như: Bản Đôn, bản Kho Mường, bản Hiêu nói riêng đã được cải thiện rõ rệt. Đời sống của Nhân dân ngày càng được cải thiện. Trong năm 2018 lượng khách du lịch đến thăm quan nghỉ dưỡng tăng đột biến, đã đón 38.050 lượt khách du lịch, trong đó: khách quốc tế 9.788 lượt người, khách trong nước 28.262 lượt người.

Các chương trình quảng bá, thông tin về những giá trị văn hoá tiêu biểu và tiềm năng phát triển du lịch được đẩy mạnh thực hiện. Phối hợp với các sở, ngành cấp tỉnh tổ chức thành công Lễ công bố tour du lịch cộng đồng

Pù Luông, công bố quy hoạch phân khu Khu du lịch thác Hiêu, xã Cổ Lũng. Hiện nay, UBND huyện đang tiếp tục trình phê duyệt quy hoạch Khu du lịch thác Muốn, xã Điền Quang.

Với những kết quả đã đạt được trong phát triển du lịch, tháng 5/2019, UBND huyện Bá Thước là đơn vị được UBND tỉnh chọn đi báo cáo điển hình tại Hội nghị thi đua Khu vực Bắc Trung bộ (Tổ chức tại TP Huế) về phát triển du lịch cộng đồng.

Tuy nhiên, trong những năm qua, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác phát triển du lịch gắn với phát triển kinh tế - văn hóa – xã hội huyện Bá Thước vẫn còn những hạn chế như: chưa thu hút được nhiều nhà đầu tư, nhất là các doanh nghiệp có năng lực, kinh nghiệm để đầu tư quy mô lớn, đồng bộ vào khu du lịch Son, Bá Mười, thác Hiêu (đã được phê duyệt quy hoạch), một số dự án đầu tư đã được phê duyệt chủ trương đầu tư nhưng tiến độ triển khai chậm (dự án Pù Luông Village); một số hộ gia đình kinh doanh du lịch theo hình thức homestay còn manh mún, tự phát, đầu tư chưa bài bản, thiếu chuyên nghiệp; một số khu lưu trú, nghỉ dưỡng giá cả dịch vụ, ăn uống còn cao, chưa niêm yết giá công khai; chất lượng dịch vụ, thái độ phục vụ chưa tốt; việc xử lý mô trường trong chăn nuôi gia súc chưa có biện pháp hữu hiệu; tình trạng đổ rác thải sinh hoạt không đúng quy định, đặc biệt diễn ra ở các vùng giáp ranh Thành Lâm - Lũng Niêm, Lũng Niêm - Cổ Lũng làm ô nhiễm môi trường và ảnh hưởng đến cảnh quan các khu du lịch.

Trong thời gian tới, để du lịch sinh thái cộng đồng phát triển bền vững, nhằm góp phần đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội địa phương, huyện Bá Thước cần thực hiện đồng bộ một số giải pháp sau:

Thứ nhất, cần tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân để đảm bảo môi trường du lịch thân thiện, lành mạnh và văn minh, phát triển bền vững. Tổ chức các hoạt động truyền thông qua nhiều kênh, nhiều hình thức để tuyên truyền nâng cao ý thức cộng đồng dân cư, doanh nghiệp, đặc biệt là người dân trực tiếp tham gia các hoạt động liên quan đến du lịch như văn hóa giao tiếp, thái độ ân cần, niềm nở tạo ấn tượng tốt đẹp đối với du khách, giữ gìn môi trường du lịch.

Từ năm 2015 đến nay, huyện Bá Thước đã đầu tư 20 công trình, dự án phục vụ cho phát triển du lịch với tổng mức đầu tư là 64,9 tỷ đồng. Trong đó từ nguồn vốn phát triển du lịch của tỉnh là 18,4 tỷ đồng; từ chương trình 135, 30a là 6,8 tỷ đồng; từ nguồn vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ, vốn ngân sách huyện là 39,7 tỷ đồng.

Thứ hai, tập trung nâng cao trình độ quản lý du lịch cho cán bộ và người dân làm du lịch. Mở các lớp tập huấn về nghiệp vụ du lịch, cách thức khai thác lĩnh vực homestay; tuyên truyền cho Nhân dân có trách nhiệm hỗ trợ hoạt động du lịch, giới thiệu đặc trưng của địa phương, thái độ thân thiện với khách du lịch…

Thứ ba, tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng, thu hút đầu tư cho phát triển du lịch. Theo đó, cần tiếp tục đẩy mạnh hoạt động kêu gọi, thu hút đầu tư, tranh thủ các nguồn vốn hỗ trợ của Trung ương, của tỉnh và các nguồn vốn khác để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, tạo thuận lợi cho các nhà đầu tư. Công khai, minh bạch các thủ tục hành chính; tích cực hỗ trợ, giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư đang hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư trên địa bàn. Chỉ đạo

đẩy nhanh tiến độ các công trình, dự án phục vụ cho phát triển du lịch như: Đường giao thông nối tiếp từ làng Khuyn, xã Cổ Lũng, huyện Bá Thước đi xã Tự Do, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; Lập quy hoạch phân khu du lịch thác Muốn, xã Điền Quang; Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 điểm dân cư nông thôn gắn với phát triển du lịch cộng đồng bản Kho Mường, xã Thành Sơn và bản Đôn, xã Thành Lâm.

Thứ tư, tăng cường kiểm tra, kiểm soát chất lượng dịch vụ lưu trú và lữ hành phục vụ khách du lịch; việc chấp hành các quy định về niêm yết giá hàng hóa và dịch vụ, chất lượng hàng hóa, dịch vụ đối với tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch. Thường xuyên nắm chắc tình hình tại các khu, điểm du lịch, kịp thời chấn chỉnh những hoạt động du lịch tự phát để du lịch cộng đồng đi đúng hướng và phát triển bền vững.

Thứ năm, giải quyết kiến nghị, phản ánh của khách du lịch để kịp thời giải quyết hoặc chuyển đến các cơ quan chức năng liên quan để giải quyết xử lý nhằm đảm bảo lợi ích cho các tổ chức, cá nhân. Phối hợp với các đơn vị liên quan tập huấn, đào tạo nguồn nhân lực, nghiệp vụ, kỹ năng phục vụ du lịch cho các chủ cơ sở kinh doanh du lịch, đáp ứng sự hài lòng của du khách, tạo ra ấn tượng tốt trong văn hóa du lịch.

Thứ sáu, đảm bảo công tác an ninh trật tự ở các khu, điểm du lịch. Lực lượng công an tăng cường công tác đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ ở các khu, điểm du lịch và trong các sự kiện văn hóa, thể thao phục vụ du lịch; thực hiện tốt chức năng quản lý Nhà nước về xuất nhập cảnh đối với khách du lịch quốc tế; người nước ngoài cư trú, làm việc, hoạt động trong lĩnh vực du lịch. UBND cấp xã thường xuyên kiểm tra, kiểm soát hoạt động buôn bán hàng rong, ngăn chặn các hành vi cò mồi, tranh giành khách, lừa đảo, giữ xe thu giá quá quy định, lấn chiếm lòng lề đường trong hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch ở các khu, điểm du lịch trên địa bàn.

Thứ bảy, làm tốt việc quản lý môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm. Theo đó, cần đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định Nhà nước về vệ sinh an toàn thực phẩm đối với các cơ sở lưu trú du lịch, các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ ăn uống. Tăng cường giám sát chất lượng môi trường tại các khu du lịch, điểm du lịch; tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các thủ tục, quy định Nhà nước về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch; phát hiện, xử lý kịp thời hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các trường hợp vi phạm.

Tóm lại, để phát triển du dịch trên địa bàn huyện Bá Thước cần có sự chung tay của Đảng, Chính quyền và Nhân dân địa phương toàn huyện, đặc biệt là các xã có các khu du lịch. Đồng thời cần thực hiện đồng bộ các giải pháp về phát triển du lịch như: tăng cường quản lý Nhà nước về du lịch; kêu gọi đầu tư; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; đảm bảo môi trường và văn hóa du lịch… để khai thác thế mạnh về du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái của Bá Thước – "ngành công nghiệp không khói" của huyện./.

PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG QUÊ HƯƠNG ANH HÙNG, QUẢNG TRUNG QUYẾT TÂM XÂY DỰNG XÃ ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO

Hoàng Công Thủy*

Xã Quảng Trung thuộc huyện Quảng Xương, cách trung tâm huyện lỵ 15km, Phía Bắc giáp xã Quảng Chính; phía Đông và phía Nam giáp xã Hải Châu, xã Thanh Thủy huyện Tỉnh Gia; phía Tây giáp xã Trường Giang huyện Nông Cống; được bao bọc bởi con sông Yên hiền hòa; có 3km đường quốc lộ 1A đi qua thuận lợi cho giao thương buôn bán. Diện tích chủ yếu là ao đầm nước mặn, lợ có nước thủy triều lên xuống hàng ngày, thuận lợi cho nghề khai thác, đánh bắt, nuôi trồng thủy sản và phát triển kinh doanh thương mại và dịch vụ. Toàn xã có 5 thôn, với 1.515 hộ, dân số 6.185 người; tổng diện tích tự nhiên là 748,99 ha: Trong đó diện tích đất 2 lúa là 60,4 ha; đất nuôi trồng thủy sản là 353 ha. Quảng Trung có nhiều di tích lịch sử cấp tỉnh như chùa Bồng hinh tự có lịch sử lâu đời trên 500 năm, gắn liền với lịch sử đấu tranh và xây dựng đất nước.

Phát huy truyền thống anh hùng và sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết toàn dân, năm 2016, Quảng Trung được công nhận xã đạt chuẩn quốc gia về xây dựng nông thôn mới (NTM).

Thời điểm bắt đầu xây dựng NTM, Quảng Trung là đơn vị có xuất phát điểm thấp so với các xã trong huyện, mới đạt 8/19 tiêu chí; các tiêu chí còn lại đạt từ 45-50%, chủ yếu là các tiêu chí thuộc nhóm hạ tầng kinh tế - xã hội, nhu cầu vốn nhiều mới có khả năng hoàn thành mục tiêu đề ra. Nguồn thu nhập từ trồng trọt, chăn nuôi chiếm trên 50% tỷ trọng kinh tế; sản xuất, kinh doanh, dịch vụ mang tính nhỏ lẻ; hệ thống giao thông chưa đạt yêu cầu đề ra; đường giao thông liên xã, liên thôn mới đạt 45,7%; đường ngõ xóm bê tông hóa mới đạt 67,3%; đường trục chính nội đồng chưa được cứng hóa; đất đai thấp trũng, chưa mưa đã úng, chưa nắng đã hạn...

Sau 6 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM, với quyết tâm chính trị cao, sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị và Nhân dân, Quảng Trung đã xây dựng thành công xã NTM với những kết quả cụ thể: Thu nhập bình quân đầu người đạt 42 triệu đồng/người/năm, tốc độ tăng trưởng kinh tế từ 13% trở lên, tỷ lệ hộ nghèo còn 1,82%, xã đạt chuẩn quốc gia về y tế, tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 89%, 3/3 trường đạt chuẩn quốc gia, 5/5 thôn đạt chuẩn thôn văn hóa, xã đạt xã văn hóa nông thôn mới, 85% hộ gia đình đạt gia đình văn hóa.

Sau 6 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM, với quyết tâm chính trị cao, sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị và Nhân dân, Quảng Trung đã xây dựng thành công xã NTM với những kết quả cụ thể: Thu nhập bình quân đầu người đạt 42 triệu đồng/người/năm, tốc độ tăng trưởng kinh tế từ 13% trở lên, tỷ lệ hộ nghèo còn 1,82%, xã đạt chuẩn quốc gia về y tế, tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 89%, 3/3 trường đạt

(*) Chủ tịch Ủy ban MTTQ xã Quảng Trung

chuẩn quốc gia, 5/5 thôn đạt chuẩn thôn văn hóa, xã đạt xã văn hóa nông thôn mới, 85% hộ gia đình đạt gia đình văn hóa, hạ tầng giao thông nông thôn được xây dựng đồng bộ, xây dựng 9,8km đường giao thông, 4,5km đường giao thông nội đồng, kè lát 3,5 km đê tả sông yên phòng chống bão lụt, cải tạo hệ thống lưới điện hạ áp nông thôn, chất lượng sử dụng điện được nâng lên, xây dựng đường và cầu sông Hoàng, xây dựng trường Mầm non tập trung; cải tạo, nâng cấp phòng học và các công trình phụ trợ trường THCS; xây dựng khu hội trường xã, nâng cấp sân vận động xã, xây dựng mới trạm y tế; nâng cấp cải tạo khuôn viên công sở, đài tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ; lắp đặt đài truyền thanh không dây; xây dựng mới nhà văn hóa thôn Dũng, thôn Ngọc Trà 2; cải tạo, chỉnh trang nhà văn hóa, khuôn viên và các công trình phụ trợ ở các thôn; cổng, khuôn viên nghĩa trang; trùng tu tôn tạo Di tích tích lịch sử văn hóa chùa Bồng Hinh... Ngoài ra còn vận động Nhân dân góp đất, hiến đất để mở rộng hệ thống giao thông thủy lợi, quy hoạch khu trung tâm văn hóa thôn với diện tích 3,2 ha; hiến đất để xây dựng nhà văn hóa thôn, mở rộng đường giao thông trong khu dân cư; chỉnh trang nhà ở khu dân cư với diện tích 3.255m2; xây dựng mạng lưới nước sạch trên địa bàn xã, xây dựng 23/28km đường điện sáng, ý thức trách nhiệm của công dân được nâng cao, Nhân dân đã hiến 15000m2 đất để xây dựng hạ tầng giao thông nông thôn.

Theo đó, tổng kinh phí đầu tư xây dựng NTM là: 269,4 tỷ đồng, ngân sách hỗ trợ từ cấp trên 159 tỷ đồng (đạt 59%), ngân sách xã đầu tư 9,4 tỷ đồng, Nhân dân tự nguyện đóng góp để xây dựng hạ tầng, giao thông nông thôn, chỉnh trang nhà ở dân cư 85,5 tỷ đồng (đạt 31,76%). Bộ mặt nông thôn đã có nhiều đổi mới và khởi sắc, sự hài lòng của người dân đạt 90,8%, Nhân dân tin tưởng vào sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng và quản lý của chính quyền địa phương.

Bên cạnh những kết quả đạt được là chủ yếu nhưng vẫn còn bộc lộ những khó khăn và hạn chế đó là: Một số tiêu chí xây dựng NTM tuy đã đạt nhưng còn ở mức tối thiểu, thiếu tính bền vững; ý thức, trách nhiệm, tinh thần tự giác của một bộ phận cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong thực hiện nhiệm vụ xây dựng NTM chưa cao, chưa phát huy hết vai trò chủ thể của người dân; các mô hình dân vận khéo tuy có hiệu quả nhưng chưa có chiều sâu. Sau khi xã đạt chuẩn NTM đã xuất hiện tư tưởng chủ quan, thỏa mãn, có biểu hiện cầm chừng…

Thực hiện Quyết định số 3082/QĐ-UBND ngày 08/12/2011 của UBND huyện Quảng Xương về phê duyệt quy hoạch xây dựng NTM giai đoạn 2011 - 2020 và định hướng đến năm 2030 đối với xã Quảng Trung; ngày 09/9/2019, Ban Chấp hành Đảng bộ xã đã ban hành Nghị quyết số 12 về "Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng xây dựng xã Quảng Trung đạt chuẩn NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu (giai đoạn 2019 - 2025)".

Xác định rõ trách nhiệm xây dựng NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị và toàn thể Nhân dân. Theo đó, để phấn đấu thực hiện mục tiêu đến năm 2020 xã đạt chuẩn NTM nâng cao, đến năm 2025 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Quảng Trung cần phải quyết tâm thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:

Một là, tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, điều hành của chính quyền, phát huy vai trò và sức mạnh của cả hệ thống chính trị - xã hội.

Tập trung quán triệt, tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng

viên, các tầng lớp Nhân dân hiểu rõ về vị trí, vai trò, trách nhiệm trong việc thực hiện xây dựng NTM nâng cao, kiểu mẫu. Tăng cường vai trò lãnh đạo của các cấp ủy Đảng; đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phát huy vai trò trách nhiệm của người đứng đầu, tính tiền phong gương mẫu của cán bộ đảng viên; nâng cao hiệu lực quản lý của Nhà nước trên các lĩnh vực; phát huy tinh thần và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân; nâng cao tinh thần tự giác, ý thức, trách nhiệm của công dân; đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, phong trào "Toàn dân chung tay xây dựng nông thôn mới" gắn với việc thực hiện 7 mô hình dân vận khéo hiệu quả, thiết thực; đẩy mạnh các phong trào hiến đất để xây dựng hạ tầng, giao thông, phong trào trồng hàng rào cây xanh, đường hoa thay cỏ dại, cải tạo cảnh quan môi trường và xây dựng các mô hình điểm (vườn hộ, tuyến đường, khu dân cư, gia đình, công dân kiểu mẫu.

Hai là, tập trung lãnh đạo xây dựng hạ tầng xã hội, tăng cường sản xuất, phát triển kinh tế, tăng thu nhập, giảm hộ nghèo nhanh và bền vững.

Tiếp tục thực hiện thắng lợi 3 chương trình phát triển kinh tế - xã hội trọng tâm mà Đại hội Đảng bộ xã (nhiệm kỳ 2015 - 2020) đã đề ra. Tập trung chỉ đạo chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phát triển thương mại và dịch vụ, phát huy tiềm năng, thế mạnh kinh tế mũi nhọn của địa phương, thành lập hợp tác xã nuôi trồng thủy sản, xây dựng các mô hình nuôi tôm theo chuỗi liên kết, nuôi tôm công nghệ cao; áp dụng các tiến bộ khoa học, kỹ thuật vào chăn nuôi, trồng trọt, nâng cao năng suất, xây dựng các mô hình vườn hộ điểm theo tiêu chí "kiểu mẫu" có hệ thống tưới tiêu tự động; phát triển chăn nuôi gia trại, trang trại đảm bảo vệ sinh môi trường, sản phẩm phải đảm bảo chất lượng an toàn vệ sinh thực phẩm, đủ sức cạnh tranh trên thị trường có tính bền vững. Tăng cường các giải pháp, thu hút các nhà đầu tư, phát triển trung tâm thương mại - dịch vụ Bắc Ghép gắn với phát triển các doanh nghiệp, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, thực hện chính sách an sinh xã hội hỗ trợ, giúp đỡ hộ nghèo, thoát nghèo bền vững.

Xây dựng NTM là nhiệm vụ lâu dài. Để xây dựng thành công xã đạt chuẩn NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu cần tăng cường vai trò lãnh đạo của cấp ủy, quản lý của chính quyền địa phương; nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu; tính tiền phong gương mẫu của cán bộ, đảng viên; ý thức trách nhiệm, tinh thần tự giác của công dân, tạo sự đồng thuận, thống nhất phương châm hành động, phát huy truyền thống của quê hương anh hùng, quyết tâm xây dựng xã Quảng Trung ngày càng giàu đẹp, văn minh.

Tập trung đầu tư xây dựng hệ thống rãnh thoát nước mặt đường giao thông từ trong dân cư đến kênh mương nội đồng theo hướng đồng bộ, phát động Nhân dân phát huy nội lực, tích cực xây dựng chỉnh trang nhà ở dân cư, tường rào, tường rắc, cổng ngõ, đảm bảo tiêu chí "kiểu mẫu".

Ba là, đẩy mạnh phát triển lĩnh vực văn hóa - xã hội, xây dựng cảnh quan, vệ sinh môi trường, bảo vệ sức khỏe cộng đồng, nâng cao chất lượng đời sống văn hóa tinh thần cho Nhân dân.

Thực hiện công tác tuyên truyền sâu rộng và thường xuyên. Nâng cao chất lượng các danh hiệu văn hóa, văn hóa tiêu biểu và kiểu mẫu, các thiết chế văn hóa. Giữ vững danh hiệu tiên tiến của các trường, xây dựng

các trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2; đẩy mạnh công tác giáo dục phổ thông, nâng cao chất lượng dạy và học ở các cấp học; làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân, không để xẩy ra dịch bệnh trên địa bàn; tuyên truyền vận động Nhân dân tích cực tham gia mua thẻ BHYT toàn dân, thực hiện công tác thoát nghèo nhanh và bền vững không có hội viên, đoàn viên thuộc diện hộ nghèo.

Đẩy mạnh phong trào 7 mô hình dân vận khéo, xây dựng khuôn viên bồn hoa cây cảnh tạo cảnh quan môi trường "xanh, sạch, đẹp", hoàn thành lắp đặt hệ thống cung cấp nước sạch cho Nhân dân, làm tốt công tác vệ sinh môi trường, thường xuyên, duy trì công tác thu gom rác thải sinh hoạt, đưa rác ra khỏi địa bàn để xử lý, xây dựng mô hình gia đình "kiểu mẫu" gắn với tiêu chuẩn 3 sạch. Xây dựng xã đạt an toàn vệ sinh thực phẩm, chợ kinh doanh thực phẩm an toàn.

Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, đô thị văn minh", thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, xây dựng và tổ chức thực hiện tốt các Quy ước, Hương ước làng văn hóa; nâng cao ý thức trách nhiệm công dân thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, tang, lễ hội, nâng cao chất lượng gia đình văn hóa, xây dựng các mô hình công dân, gia đình, thôn, xã, khu dân cư "kiểu mẫu", nâng cao chất lượng đời sống văn hóa tinh thần cho Nhân dân.

Bốn là, Tăng cường củng cố, xây dựng lực lượng vững mạnh, đảm bảo an ninh nông thôn. Tư duy, sáng tạo, đổi mới cải cách hành chính công theo hướng nhanh gọn, đúng quy định của pháp luật.

Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục nâng cao ý thức, tuân thủ pháp luật của công dân, đẩy mạnh phong trào "Xây dựng khu dân cư an toàn về ANTT"; thực hiện tốt phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc gắn với thế trận an ninh Nhân dân, xây dựng lực lượng vững mạnh, sẵn sàng ứng phó khi có tình huống xảy ra, không bị động bất ngờ; lắp đặt hệ thống camera an ninh để giám sát, hỗ trợ quản lý tình hình an ninh trật tự trên địa bàn.

Phát huy vai trò trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức. Duy trì chế độ trực, tiếp công dân thường xuyên, nêu cao tinh thần và trách nhiệm phục vụ, giúp đỡ, hướng dẫn Nhân dân thực hiện các thủ tục hành chính đảm bảo theo quy định của pháp luật, sử lý nghiêm các trường hợp cố ý vi phạm gây phiền hà, sách nhiễu Nhân dân.

Năm là, phát huy nội lực, huy động tối đa các nguồn lực tài chính, đẩy nhanh tiến độ hoàn thành kế hoạch xây dựng NTM nâng cao, kiểu mẫu.

Tăng cường các nguồn thu và tận thu tài chính trên địa bàn, tăng nguồn thu cho ngân sách từ quy hoạch đấu giá quyền sử dụng đất ở, kêu gọi các nhà đầu tư, tranh thủ sự hỗ trợ từ các chương trình, dự án của cấp trên, kêu gọi con em trong và ngoài tỉnh hướng về quê hương. Chủ động, huy động các nguồn lực từ Nhân dân, lấy sức dân làm nguồn lực chủ thể, theo phương châm Nhà nước và Nhân dân cùng làm.

Tóm lại, xây dựng NTM là nhiệm vụ lâu dài. Để xây dựng thành công xã đạt chuẩn NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu cần tăng cường vai trò lãnh đạo của cấp ủy, quản lý của chính quyền địa phương; nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu; tính tiền phong gương mẫu của cán bộ, đảng viên; ý thức trách nhiệm, tinh thần tự giác của công dân, tạo sự đồng thuận, thống nhất phương châm hành động, phát huy truyền thống của quê hương anh hùng, quyết tâm xây dựng xã Quảng Trung ngày càng giàu đẹp, văn minh./.

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢNG VIÊN TẠO TIỀN ĐỀ QUAN TRỌNG VÀ SỨC ĐỘT PHÁ ĐỂ ĐỔI MỚI TOÀN DIỆN CÁC HOẠT ĐỘNG Ở TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH THANH HÓA HIỆN NAY

ThS. Bùi Thị Thu*

1. Nâng cao chất lượng giảng viên - một tiền đề, điều kiện tiên quyết trong đổi mới tại Trường Chính trị tỉnh

Trường chính trị cấp tỉnh là trung tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của tỉnh, trường có hai nhiệm vụ cơ bản là đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn. Về đào tạo, bồi dưỡng, nhà trường tổ chức các loại hình đào tạo, bồi dưỡng để trang bị những kiến thức, kỹ năng, thái độ thực hiện công vụ cho cán bộ, công chức, viên chức. Đây là công việc gốc. Về nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn, nhà trường tiến hành nghiên cứu để nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; tiến hành tổng kết kinh nghiệm từ các phong trào thực tiễn tại địa phương.

Nhưng, vấn đề đặt ra, để thực hiện quá trình đổi mới hoạt động của các trường chính trị cấp tỉnh, cần xác định rõ nội dung, nhiệm vụ trọng tâm đổi mới được tiến hành từ khâu? nội dung? yếu tố nào? đâu là nhân tố đóng vai trò tiền đề, điều kiện cốt lõi? Đây là vấn đề phải quan tâm nghiên cứu để tạo sự thống nhất từ nhận thức đến hành động. Tác giả bài viết mạnh dạn trao đổi ý kiến từ thực tiễn đổi mới tại Trường Chính trị Thanh Hóa thời gian qua.

Trên thực tế, trong giáo dục và cả trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, từ quan điểm "lấy người học làm trung tâm", nhận thức về vai trò của người dạy, người học; nội dung, chương trình, tài liệu, phương tiện, môi trường và các điều kiện phục vụ học tập... đối với chất lượng giáo dục còn rất khác nhau. Trong đó xuất hiện tư tưởng coi vai trò của người học, tài liệu, phương tiện dạy học... là yếu tố cơ bản, tiền đề quan trọng quyết định chất lượng dạy học nói chung chứ không phải người dạy. Điều đó dẫn đến, có lúc, có nơi còn thiếu tính toàn diện, đồng bộ trong xây dựng, phát triển đội ngũ nhà giáo. Xây dựng, phát triển nhà giáo chưa đặt yêu cầu về chất lượng đúng với vị trí, vai trò là tiền đề quan trọng, nhân tố trung tâm quyết định chất lượng giáo dục. Vì vậy, cần có nhận thức đầy đủ, đúng đắn hơn về vị trí, vai trò của nhà giáo đối với chất lượng giáo dục.

Trong dạy học, người dạy không đơn thuần chỉ có nhiệm vụ truyền thụ kiến thức mà còn phải hướng dẫn, hỗ trợ người học cách học, định hướng nhu cầu chiếm lĩnh tri thức; người dạy phải giúp đỡ người học phát triển các kỹ năng tự học, tự đánh giá năng lực học tập; giúp người học tự giác rèn luyện, phát triển nhân cách.

Đúng vậy, trong giáo dục nói chung, việc "lấy người học làm trung tâm" là phản ánh mục tiêu, cách thức, biện pháp thực hiện mối quan

(*) Trưởng Khoa Lý luận cơ sở

hệ của hoạt động "Dạy - học", trong đó, mọi tương tác phải làm cho người học thực hiện đúng vai trò là chủ thể lựa chọn mục tiêu, nhu cầu; động cơ, phương pháp, thái độ trong học tập, từ đó tạo sự chủ động và tích cực. Đồng thời đòi hỏi, người dạy cần phải thay đổi cơ bản các hoạt động cũng như cách thức thực hiện nhiệm vụ dạy học của mình.

Trong dạy học, người dạy không đơn thuần chỉ có nhiệm vụ truyền thụ kiến thức mà còn phải hướng dẫn, hỗ trợ người học cách học, định hướng nhu cầu chiếm lĩnh tri thức; người dạy phải giúp đỡ người học phát triển các kỹ năng tự học, tự đánh giá năng lực học tập; giúp người học tự giác rèn luyện, phát triển nhân cách. Nên, việc "lấy người học làm trung tâm" càng khẳng định vai trò quan trọng của người dạy; người dạy luôn là tiền đề, điều kiện và là nhân tố quan trọng quyết định chất lượng giáo dục. Đúng như điều sinh thời Bác Hồ đã từng căn dặn, trong giáo dục "., nếu không có thầy giáo thì không có giáo dục…" (Hồ Chí Minh,Toàn tập, t.9, tr.489). Hoặc, quan điểm của Đảng về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục, đào tạo trong thời kỳ hội nhập quốc tế và công cuộc công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước cũng từng xác định, chăm lo phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo, nhất là việc nâng cao chất lượng nhà giáo theo từng cấp học là một nhiệm vụ đổi mới giáo dục; một nội dung rất quan trọng hiện nay. Như vậy, việc xây dựng, phát triển đội ngũ giảng viên có chất lượng vừa là yêu cầu, nhiệm vụ; vừa là tiền đề quan trọng để tạo bước đột phá trong đổi mới giáo dục nói chung cũng như trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nói riêng. Đây đang là vấn đề tất yếu và cấp thiết tại các trường chính trị cấp tỉnh hiện nay.

2. Nâng cao chất lượng giảng viên Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa - Vấn đề đặt ra và nhiệm vụ hiện nay

Nhận thức rõ việc nâng cao chất lượng giảng viên là tiền đề quan trọng để tạo bước đột phá trong đổi mới Nhà trường. Ngay sau Đại hội Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa lần thứ XVII (khoá 2010 - 2015), Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa đã chủ động xây dựng "Đề án đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ ở Trường Chính trị Thanh Hóa, giai đoạn 2011 - 2015". Đề án đã được Ban Thường vụ Tỉnh uỷ phê duyệt tại Quyết định số 308 - QĐ/TU (gọi tắt là Đề án 308). Một nội dung quan trọng của Đề án 308 là xây dựng, phát triển đội ngũ giảng viên có đủ phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.

Thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về phát triển giảng viên, Nhà trường theo Đề án 308, thời gian qua, Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường đã tập trung lãnh, chỉ đạo để thực hiện. Quá trình tổ chức thực hiện, Nhà trường tiến hành triển khai các hoạt động, trong đó luôn ưu tiên tạo dựng: "Môi trường tốt", "Cơ chế tốt", "Điều kiện tốt" để giảng viên vừa chủ động, vừa tự giác nâng cao chất lượng; tạo ra các điều kiện thuận lợi nhất để giảng viên có động lực vươn lên về mọi mặt. Để đội ngũ giảng viên Nhà trường thực sự vừa "hồng", vừa "chuyên", đáp ứng yêu cầu đổi mới, Ban Giám hiệu Nhà trường đã chọn cử giảng viên tương đối phổ quát các chuyên môn đưa đi đào tạo trình độ thạc sỹ, tiến sỹ. Đến nay, có 50/62 giảng viên có trình độ thạc sỹ, trong đó có 04 tiến sỹ và 03 nghiên cứu sinh. Nhằm chuẩn hóa mọi mặt cho giảng viên, Ban Giám hiệu nhà trường đã chủ động đề xuất với Thường vụ Tỉnh ủy cho giảng viên được theo học các lớp lý luận chính trị cao

cấp hoặc cử nhân chính trị. Hiện tại, có 52/ 82 giảng viên có trình độ lý luận cao cấp, cử nhân chính trị.

Do tính "hồng" và "chuyên" đòi hỏi, giảng viên vừa phải có trình độ chuyên môn cao, có lý luận chính trị đạt chuẩn; vừa phải tinh thông nghề nghiệp. Bởi vậy, trong phát triển giảng viên, Nhà trường đặc biệt coi trọng việc bồi dưỡng phương pháp giảng dạy tích cực, nâng cao năng lực nghiên cứu, tổng kết thực tiễn. Do đó, Ban Giám hiệu đã chủ động đề xuất với Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh mở lớp bồi dưỡng phương pháp dạy học tích cực cho 26 giảng viên; chỉ đạo các khoa chuyên môn đổi mới mạnh mẽ phương pháp giảng dạy, tổ chức các "Tọa đàm khoa học", các "Hội thảo chuyên đề"; tổ chức các cuộc "Thi thuyết trình ý tưởng" trong giảng viên, học viên. Ngoài ra, Nhà trường đã chủ động đề xuất Tỉnh ủy, Ủy ban Nhân dân tỉnh cho phép Trường được phối hợp với các sở, ngành, địa phương tiến hành tổng kết thực tiễn về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở; tổng kết thực tiễn về phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội trên địa bàn tỉnh gắn với các Chương trình, Đề án của tỉnh.

Nhằm nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn của giảng viên, hàng năm Nhà trường đã chủ động đăng ký, đấu thầu tổ chức nghiên cứu các Đề tài khoa học cấp tỉnh. Nhà trường và các khoa chuyên môn đã ký kết các chương trình phối hợp, hợp tác với các huyện; các xã, phường, thị trấn để giảng viên được về cơ sở nghiên cứu, tiếp cận, nắm bắt thực tiễn.

Từ thực tế Nhà trường đang có bước chuyển giao thế hệ giảng viên, Đảng ủy đã kịp thời có chủ trương, giao Ban Giám hiệu phối hợp với tổ chức Đoàn thanh niên thành lập "Câu lạc bộ giảng viên trẻ". Câu lạc bộ hoạt động tập trung vào mục đích bổ trợ kiến thức chuyên môn, phương pháp giảng dạy, kinh nghiệm nghiên cứu. Hoạt động của câu lạc bộ đã tạo được hiệu ứng tích cực, gây dựng lòng đam mê, yêu nghề của đa số giảng viên trẻ.

Chính từ sự quyết liệt và đúng hướng trong công tác phát triển giảng viên, nên hiện tại, chất lượng toàn diện của giảng viên Nhà trường đã được nâng lên và phát huy tốt trong giảng dạy, nghiên cứu. Trường Chính trị tỉnh Thanh Hoá được xếp ở tốp đứng đầu cả nước trong thực hiện nhiệm vụ chính trị.

Hàng năm, Ban Giám hiệu cần tăng cường chỉ đạo các khoa, bộ môn đánh giá, sàng lọc năng lực chuyên môn của giảng viên; lựa chọn giảng viên đưa đi đào tạo trình độ cao nhằm xây dựng các chuyên gia trong chuyên môn. Các khoa, phòng nghiêm túc, trung thực trong đánh giá, phân loại giảng viên trên các mặt theo năm học để giao nhiệm vụ phấn đấu, tự bồi dưỡng của giảng viên và đề xuất kiến thức bồi dưỡng cụ thể.

Tuy nhiên, bên cạnh nhiều ưu điểm như đã nêu về việc nâng cao chất lượng giảng viên, hiện tại, chất lượng giảng viên Trường Chính trị tỉnh Thanh Hoá vẫn còn những hạn chế nhất định. Chẳng hạn, một số giảng viên, tuy trình độ đào tạo thạc sỹ, tiến sỹ, nhưng có bài giảng chất lượng chưa cao, chưa tạo ra hiệu ứng tích cực cho học viên cả kiến thức khoa học và kiến thức thực tiễn; có giảng viên trình độ cao, nhưng chưa thể hiện được vai trò là hạt nhân trong chuyên môn, trong nghiên cứu; một bộ phận có biểu hiện tự bằng lòng với trình độ, năng lực hiện có, chưa cố gắng vươn lên đáp ứng yêu cầu đổi mới của Nhà trường...

Những hạn chế về chất lượng giảng viên đã nêu trên xuất phát từ nhiều nguyên nhân, trong đó có những nguyên nhân chủ quan rất đáng quan tâm, như nhận thức của giảng viên, trong chỉ đạo thực hiện cán bộ quản lý cấp khoa còn thiếu quyết tâm, quyết liệt. Hơn thế, việc quản lý giảng viên thực hiện nghĩa vụ, quyền lợi còn có biểu hiện bình quân, cào bằng, thiếu cạnh tranh; khâu kiểm tra đánh giá, phân loại giảng viên chưa rõ tiêu chí... Những bất cập đó không gây thành áp lực, chưa tạo thành động lực tự giác vươn lên ở một bộ phận giảng viên.

Để mục tiêu xây dựng, phát triển nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên Nhà trường thời gian tới thực sự đạt yêu cầu và có hiệu quả, chúng tôi cho rằng, cần tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ sau:

Thứ nhất, nâng cao nhận thức cho cán bộ, giảng viên về yêu cầu khách quan của việc nâng cao chất lượng giảng viên, tạo sự đồng thuận, thống nhất để tự giác vươn lên của giảng viên và trách nhiệm trong quản lý

Để nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên, trước hết mỗi giảng viên phải nhận thức đúng vai trò của mình để tự giác phấn đấu. Điều này trước đây Chủ tịch Hồ Chí Minh từng căn dặn: Giáo viên cũng phải tiến bộ cho kịp thời đại thì mới làm được nhiệm vụ, chớ tự mãn cho mình giỏi rồi thì dừng lại mà dừng lại là lùi bước, là lạc hậu, tự đào thải mình trước.

Thực tiễn chỉ rõ, nâng cao chất lượng giảng viên là trách nhiệm của cả tổ chức và mỗi giảng viên. Do đó, lãnh đạo Nhà trường, các bộ phận và mỗi giảng viên cần quán triệt đầy đủ các quan điểm cơ bản của Đảng về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong thời kỳ hội nhập quốc tế. Nhất là Kết luận số 117-KL/TW ngày 20/11/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (Khóa XI) về công tác Trường chính trị tỉnh, thành phố, bộ, ngành trực thuộc Trung ương; Nghị quyết số 04 - NQ/TU của Tỉnh ủy Thanh Hóa *"Về tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ và đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ đáp ứng yêu cầu Thanh Hóa thành tỉnh tiên tiến vào năm 2020"*. Đồng thời, quán triệt phương châm, mục tiêu đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng của Nhà trường... Để giảng viên nhận thức rõ yêu cầu năng lực, phẩm chất của mình trước nhiệm vụ mới; đồng thời các khoa, phòng thấy rõ trách nhiệm nâng cao chất lượng giảng viên,... Qua đó tạo sự đồng thuận, thống nhất cả nhận thức, trách nhiệm và hành động.

Thứ hai, rà soát quy hoạch về đội ngũ, xây dựng kế hoạch và biện pháp bồi dưỡng nâng cao chất lượng giảng viên

Để có đội ngũ giảng viên có chất lượng, đòi hỏi phải đồng bộ về cơ cấu, bảo đảm chất lượng. Do vậy, nhà trường cần tiến hành điều tra xác định quy mô đào tạo, bồi dưỡng đến năm 2025; yêu cầu chất lượng từng mặt của đội ngũ giảng viên để xác định yêu cầu nâng cao trình độ từng mặt của giảng viên. Qua đó có cơ sở xác định kế hoạch đào tạo giảng viên cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn; gắn đào tạo, bồi dưỡng với bố trí, sử dụng. Trong nâng cao trình độ của giảng viên, phải dựa trên tính liên kết chuyên môn giữa các khoa, bộ môn phù hợp với cấu trúc bộ máy và phân công chuyên môn; cần chú ý đan xen các độ tuổi nhằm kế thừa và bảo đảm tính liên tục trong xây dựng đội ngũ, tránh khuynh hướng cục bộ và thời vụ. Hàng năm, Ban Giám hiệu cần tăng cường chỉ đạo các khoa, bộ môn đánh giá, sàng lọc năng lực chuyên môn của giảng viên; lựa chọn giảng viên đưa đi đào tạo trình độ cao nhằm xây dựng các chuyên gia trong chuyên môn.

Các khoa, phòng nghiêm túc, trung thực trong đánh giá, phân loại giảng viên trên các mặt theo năm học để giao nhiệm vụ phấn đấu, tự bồi dưỡng của giảng viên và đề xuất kiến thức bồi dưỡng cụ thể.

Ban Giám hiệu cần coi trọng việc tổng kết công tác phát triển đội ngũ giảng viên để rút kinh nghiệm trong định hướng, chỉ đạo; tham mưu cho Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về cơ chế chính sách tuyển dụng, bồi dưỡng giảng viên cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Nhà trường trong thời kỳ mới.

Thứ ba, hoàn thiện cơ chế sử dụng, đãi ngộ gắn với năng lực, nghĩa vụ theo hướng công bằng, cạnh tranh, tạo động lực vươn lên của giảng viên

Chất lượng giảng viên bị ảnh hưởng trực tiếp từ khâu tuyển dụng. Để tuyển dụng đúng, đòi hỏi khi tuyển dụng phải công khai, minh bạch, khoa học. Do đó, khi có nhu cầu tuyển dụng, nhà trường cần công khai về số lượng, chuyên ngành, tiêu chí, tiêu chuẩn, phương thức và thời gian tuyển dụng trên các phương tiện thông tin đại chúng. Tiêu chí tuyển dụng phải gắn trình độ chuyên môn với khả năng nghề nghiệp; phải bảo đảm cả năng lực giảng dạy và khả năng nghiên cứu.

Thực tế chỉ rõ, việc bố trí, sử dụng, đãi ngộ có sự ảnh hưởng lớn đến động lực tự vươn lên của giảng viên. Khi công tác sử dụng, đãi ngộ đúng, phù hợp, công bằng sẽ tạo động lực thúc đẩy giảng viên hăng say, tự giác phấn đấu, rèn luyện. Hơn thế, sử dụng, đãi ngộ đúng, phù hợp còn bảo đảm tính công bằng và minh bạch về mức cống hiến gắn với hưởng thụ; gắn quyền với trách nhiệm của giảng viên. Vì vậy, Nhà trường cần sớm hoàn thiện các quy định về chế độ trách nhiệm và quyền lợi của giảng viên. Cần cụ thể hóa tiêu chí, tiêu chuẩn tham gia giảng dạy và các lao động khác đối với các lớp ngoài kế hoạch. Giám hiệu cần có quy định đề cao quyền, trách nhiệm sử dụng lao động của các khoa. Các khoa, bộ môn cần căn cứ năng lực chuyên môn thực tế của giảng viên để bố trí việc làm phù hợp.

Để nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên, ngoài các biện pháp đào tạo, bồi dưỡng, thì biện pháp quản lý, nhằm tạo sức ép để mỗi giảng viên tự phấn đấu vươn lên là rất quan trọng. Bởi vậy, Ban Giám hiệu, khoa chuyên môn cần đẩy mạnh công tác kiểm tra đánh giá giảng viên, nắm thông tin đầy đủ, chính xác về năng lực chuyên môn, ý thức trách nhiệm, chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ của từng giảng viên.

Thứ tư, tăng cường hoạt động dự giờ thăm lớp; kiểm tra, đánh chất lượng bài giảng của giảng viên

Để nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên, ngoài các biện pháp đào tạo, bồi dưỡng, thì biện pháp quản lý, nhằm tạo sức ép để mỗi giảng viên tự phấn đấu vươn lên là rất quan trọng. Bởi vậy, Ban Giám hiệu, khoa chuyên môn cần đẩy mạnh công tác kiểm tra đánh giá giảng viên, nắm thông tin đầy đủ, chính xác về năng lực chuyên môn, ý thức trách nhiệm, chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ của từng giảng viên. Ban Giám hiệu cần sớm ban hành quy định tiêu chí đánh giá, phân loại giảng viên trên từng mặt cụ thể sát với ngạch, bậc của giảng viên. Quản lý cấp khoa, phòng phải gương mẫu, đề cao trách nhiệm kiểm tra, đánh giá từng bài giảng của giảng viên./.

NHỮNG ĐỔI MỚI TRONG CÔNG TÁC PHỐI HỢP GIỮA TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH THANH HOÁ VỚI CÁC ĐỊA PHƯƠNG GÓP PHẦN NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

ThS. Dương Thị Bảo Anh*

Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tỉnh ủy, đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp và thường xuyên của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Trường có chức năng tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý của hệ thống chính trị cấp cơ sở, cán bộ, công chức ở địa phương về lý luận chính trị - hành chính; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; kiến thức và chuyên môn nghiệp vụvề công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; kiến thức về một số lĩnh vực khác; tham gia tổng kết thực tiễn, nghiên cứu khoa học về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị ở địa phương. Có thể khẳng định rằng, trong những năm qua, bám sát chức năng, nhiệm vụ của nhà trường; tranh thủ sự chỉ đạo của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và lãnh đạo của Tỉnh ủy, sự quan tâm của UBND tỉnh và các ban, sở, ngành trong tỉnh; đồng hành với sự nghiệp đổi mới quê hương, đất nước, nhà trường đã chủ động đổi mới công tác phối hợp với các địa phương trên địa bàn tỉnh trong tổ chức, quản lý các lớp đào tạo, bồi dưỡng với nhiều nét nổi bật:

Thứ nhất, đổi mới phối hợp trong công tác tuyển sinh, mở lớp

Hằng năm, ngay từ đầu năm học, Nhà trường chủ động phối hợp với Ban Tổ chức, Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ và lãnh đạo các huyện thực hiện tuyển sinh mở lớp Trung cấp lý luận chính trị - hành chính bảo đảm phương châm: đúng, đủ, rõ (đúng về tiêu chí, tiêu chuẩn, quy trình; đủ về hồ sơ, số lượng; rõ về nguồn quy hoạch). Điểm nổi bật là, Trường đã thống nhất phối hợp tuyển sinh để đa dạng hóa các loại hình lớp Trung cấp lý luận chính trị - hành chính (trong kế hoạch, ngoài kế hoạch), phân chia các nhóm lớp, thời gian học phù hợp với các nhóm đối tượng học viên. Từ đó, tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức có thể lựa chọn hình thức học phù hợp; đáp ứng kịp thời nhu cầu lớn về đào tạo Trung cấp lý luận chính trị-hành chính làm cơ sở cho các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện công tác cán bộ.

Mặt khác, Nhà trường đã chủ động cùng với các địa phương, cơ quan, đơn vị tuyển sinh mở các lớp bồi dưỡng chuyên viên, chuyên viên chính ngoài kế hoạch học tại huyện vào các ngày thứ bảy và chủ nhật hàng tuần để đáp ứng yêu cầu nâng cao kiến thức quản lý nhà nước cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức hiện nay cũng như tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người học.

Đặc biệt, trong năm 2019, được sự đồng ý của Thường trực Tỉnh uỷ, Nhà trường đã phối hợp với các huyện, thị, thành phố điều tra, khảo sát nhu cầu và thống nhất tổ chức các lớp bồi dưỡng cán bộ dự nguồn cấp ủy cấp huyện và các chức danh chủ chốt. Theo đó, đối tượng học viên tham gia là cán bộ được quy hoạch vào Ban Chấp hành Đảng bộ và các chức danh lãnh đạo chủ chốt cấp huyện nhiệm kỳ 2020 - 2025; 2021- 2016. Việc phối hợp mở lớp đã góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo cấp huyện và thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU, ngày 12/3/2012 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thanh Hoá về "Tiếp tục xây

(*) Trưởng Phòng QLĐT & NCKH

dựng đội ngũ cán bộ và đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ đáp ứng yêu cầu Thanh Hoá thành tỉnh tiên tiến vào năm 2020".

Thứ hai, đổi mới phối hợp với các huyện, thị xã, thành phố trong xây dựng chương trình, phương thức tổ chức đào tạo, bồi dưỡng

Trong những năm gần đây, thực hiện phương châm đào tạo *"học đi đôi với hành", "lý luận gắn với thực tiễn"*, Nhà trường đã đổi mới trong phối hợp với các huyện, thị xã, thành phố để xây dựng nội dung chương trình đào tạo, bồi dưỡng và thống nhất về phương thức tổ chức thực hiện.Cụ thể:

- Đối với việc xây dựng nội dung chương trình: Các lớp đào tạo Trung cấp lý luận chính trị được thực hiện theo quy định về chương trình của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, nhưng để tăng kiến thức thực tiễn cho học viên, nhà trường đã chủ động biên soạn và đưa Phần học tình hình nhiệm vụ địa phương vào thực hiện. Đồng thời, bổ sung các chuyên đề như: Kỹ năng quản lý mục tiêu, thái độ; Cách mạng công nghiệp 4.0; Xây dựng phong cách làm việc Hồ Chí Minh; Quan điểm, chủ trương của Đảng về phát triển doanh nghiệp và những vấn đề đặt ra ở Thanh Hóa hiện nay. Những đổi mới của nhà trường giúp học viên nhận thức đúng đắn thái độ, trách nhiệm khi tham gia học tập và góp phần giúp học viên nâng cao kiến thức, kỹ năng lãnh đạo, quản lý.

Trong những năm gần đây, thực hiện phương châm đào tạo "học đi đôi với hành", "lý luận gắn với thực tiễn", Nhà trường đã đổi mới trong phối hợp với các huyện, thị xã, thành phố để xây dựng nội dung chương trình đào tạo, bồi dưỡng và thống nhất về phương thức tổ chức thực hiện.

Riêng các lớp bồi dưỡng cán bộ dự nguồn, trên cơ sở tranh thủ chỉ đạo của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, của Tỉnh uỷ, nhà trường đã thực hiện phối hợp với huyện để xây dựng các chuyên đề bồi dưỡng. Các chuyên đề tập trung vào thực hiện 3 mục tiêu của trương trình đó là: hệ thống hoá và nâng cao kiến thức về chủ nghĩa Mác - Lê nin, đường lối của Đảng; phát triển tư duy về lãnh đạo quản lý và kiến thức thực tiễn cho người học. Trong quá trình thực hiện, tuỳ thuộc vào điều kiện, yêu cầu cụ thể của từng huyện có thể điều chỉnh, bổ sung một số chuyên đề thực tiễn cho phù hợp, giao Phó Hiệu trưởng và lãnh đạo Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học thống nhất với huyện. Trên cơ sở đó, chỉ đạo thực hiện biên soạn tài liệu phục vụ lớp học một cách kỹ lưỡng.

- Đối với phương thức tổ chức thực hiện: Nhà trường chủ động phối hợp, mời báo cáo viên là các đồng chí trong Thường trực Huyện ủy, lãnh đạo các Sở, Ban, Ngành có kinh nghiệm và kiến thức thực tiễn về lãnh đạo quản lý tham gia giảng dạy, trao đổi một số chuyên đề, trong đó tập trung vào các chủ đề: Tình hình phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng; Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; Công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và những vấn đề đang đặt ra và cách thức giải quyết trên địa bàn huyện (đối với các lớp Trung cấp lý luận chính trị - hành chính); trao đổi các chuyên đề về: Xử lý tình huống chính trị, xung đột xã hội; Kỹ năng ban hành và quán triệt, tổ chức thực hiện nghị quyết của cấp ủy cấp huyện; Tình hình phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị huyện,… (đối với các lớp Bồi dưỡng cán bộ dự nguồn cấp huyện). Điều này không chỉ giúp nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo bồi dưỡng mà còn tạo diễn đàn trao đổi, thông qua đó, lãnh đạo huyện nắm bắt kịp thời năng lực, tâm tư, nguyện vọng của cán bộ được cử đi học.

Bên cạnh việc đổi mới trong cách thức tổ chức thực hiện các chuyên đề, trong chương trình các lớp còn tổ chức toạ đàm, hội thảo khoa học để làm sâu sắc thêm kiến thức lý luận và

thực tiễn. Đây thực sự là diễn đàn bổ ích để học viên tiếp tục rèn luyện các kỹ năng tư duy, phân tích, tổng hợp; ngoài ra, nhà trường phối hợp với huyện tổ chức các hoạt động ngoại khóa, đưa học viên đi nghiên cứu thực tế, tìm hiểu, học tập kinh nghiệm từ các mô hình phát triển kinh tế - xã hội ở các địa phương trong, ngoài tỉnh. Riêng đối với các lớp nguồn, nhà trường đã nghiên cứu đổi mới nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động nghiên cứu thực tế thông qua mô hình nghiên cứu tư vấn và nghiên cứu trao đổi, học tập kinh nghiệm. Điểm nổi bật của mô hình này là giúp đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý của các địa phương đi sâu sát cơ sở, nắm được dân sinh, thấu hiểu dân tình, tổng hợp được dân ý và quan trọng hơn là qua đó xây dựng được văn hoá lãnh đạo cho đội ngũ cán bộ biết lắng nghe dân nói, biết nói dân hiểu và biết làm cho dân tin.

Thứ ba, đổi mới phối hợp trong công tác quản lý, phục vụ học viên

Trong những năm gần đây nhà trường tập trung vào xây dựng mô hình học tập **3 không** (không vào muộn, ra sớm; không cẩu thả; không làm việc riêng và sử dụng điện thoại trong giờ học) **3 có** (có mục tiêu, động lực học tập tích cực; có tác phong, hình ảnh đẹp; có phương pháp rèn luyện khoa học) nhằm góp phần xây dựng tác phong, hình ảnh đẹp của học viên và cũng là xây dựng môi trường học tập giàu tính Đảng. Thực hiện việc này, bên cạnh việc chủ động ban hành Quy định về tăng cường kỷ luật, kỷ cương và giờ giấc ra vào lớp, hằng năm, nhà trường tổ chức hội nghị giao ban công tác đào tạo Trung cấp lý luận chính trị - hành chính với các địa phương mở lớp, tập trung trao đổi, đề xuất các giải pháp đổi mới đồng bộ, tăng cường sự phối hợp giữa hai bên nhằm nâng cao hiệu quả công tác đào tạo.

Riêng các lớp bồi dưỡng, đặc biệt là lớp bồi dưỡng cán bộ nguồn cấp uỷ cấp huyện, nhà trường phối hợp, tư vấn cho huyện ra quyết định thành lập Ban Chỉ đạo lớp học và Ban Quản lý lớp học. Đối với Ban Chỉ đạo thành phần gồm có Trưởng Ban là đồng chí Phó Bí thư Thường trực Huyện uỷ, Phó Trưởng ban là đồng chí Phó Hiệu trưởng nhà trường, thành viên còn lại là các đồng chí Trưởng Ban Tổ chức, Trưởng Ban Tuyên giáo và Trưởng phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học. Đối với Ban Quản lý lớp học, đồng chí Trưởng Ban Tuyên giáo – Giám đốc Trung tâm làm trưởng ban, có trách nhiệm giúp Ban Chỉ đạo trực tiếp thực hiện quản lý lớp học, thường xuyên thực hiện chế độ báo cáo đến đồng chí Bí thư, Phó Bí thư Huyện uỷ. Hơn nữa, Nhà trường tư vấn cho huyện tổ chức mô hình quản lý lớp học theo phương thức làm biển tên kèm theo chức vụ, đơn vị công tác của học viên để giúp cho công tác quản lý và quá trình tương tác giữa giảng viên với học viên được thuận lợi, đồng thời tạo sự trang trọng cho lớp học. Từ hiệu quả đem lại, hiện nay mô hình này đã được các huyện áp dụng cho các lớp đào tạo Trung cấp lý luận chính trị - hành chính và các lớp bồi dưỡng khác, góp phần quan trọng vào việc nâng cao chất lượng đào tạo bồi dưỡng, cũng như nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ cho các địa phương.

Cùng với việc nâng cao chất lượng công tác quản lý, nhà trường còn phối hợp với các địa phương trong việc nâng cao chất lượng phục vụ để tạo ra môi trường, không gian giảng dạy, học tập tốt nhất cho giáo viên và học viên. Theo đó, đã phối hợp với các địa phương liên kết đào tạo, các Trung tâm Bồi dưỡng chính trị huyện chuẩn bị đầy đủ các thiết bị cho phòng học, nước uống, giáo trình, sổ ghi chép cho học viên; nơi ăn ở thoáng mát cho giáo viên… Hiện nay, gần như 100% phòng học tại các Trung tâm bồi dưỡng chính trị đã được trang bị đầy đủ loa, đài, máy chiếu, điều hoà nhiệt độ, góp phần quan trọng vào việc nâng cao chất lượng giờ giảng.

Thứ tư, đổi mới phối hợp trong công tác kiểm tra, đánh giá

Kiên trì thực hiện định hướng lấy nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng là trung tâm;

đổi mới công tác quản lý là then chốt; đổi mới đánh giá kết quả dạy - học của giảng viên và học viên là khâu đột phá. Nhà trường đã thực hiện đổi mới cách thức đánh giá theo hướng từ chuyển từ đánh giá điểm số sang đánh giá quá trình.Theo đó, ngoài việc phải hoàn thành các bài thi hết môn, thi tốt nghiệp cuối khoá, học viên còn phải viết bài thu hoạch nghiên cứu thực tế, viết bài tham luận tại các buổi toạ đàm hội thảo, hàng tháng, tổ chức cho các lớp bình xét danh hiệu học viên gương mẫu… Cùng với đó, trong khoá học, nhà trường thực hiện gửi 02 lần nhận xét đánh giá tình hình học tập và rèn luyện của học viên, giúp lãnh đạo địa phương, đơn vị nắm bắt kịp thời tình hình học tập và rèn luyện của cán bộ được cử đi học; đồng thời, lấy kết quả xếp loại cán bộ, công chức của địa phương, đơn vị làm tiêu chí đánh giá, xếp loại kết quả học tập, rèn luyện cuối khoá của học viên.

Tính đến hết tháng 10 năm 2019, ngoài thực hiện chương trình đào tạo, bồi dưỡng cho 42 lớp Trung cấp lý luận chính trị - hành chính, 26 lớp bồi dưỡng chuyên viên, chuyên viên chính, 21 lớp bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo cấp phòng, công chức cấp xã, Nhà trường còn phối hợp với các huyện, thị xã, thành phố thực hiện thành công 24 lớp bồi dưỡng cán bộ nguồn cấp uỷ và các chức danh chủ chốt cấp huyện nhiệm kỳ 2020 – 2025 và 2021 – 2026. Chất lượng đào tạo, bồi dưỡng không ngừng nâng lên, được học viên và địa phương ghi nhận.

Đối với các lớp Trung cấp lý luận chính trị - hành chính, những học viên thuộc diện được viết khoá luận sẽ lựa chọn chủ đề phù hợp với vị trí việc làm, tập trung nghiên cứu những vấn đề khó khăn, vướng mắc ở cơ quan, đơn vị đang đặt ra. Khi nộp khoá luận phải kèm theo bản nhận xét của giảng viên hướng dẫn và người đứng đầu cơ quan, đơn vị cử đi học. Đồng thời, nhà trường tổ chức cho học viên báo cáo kết quả nghiên cứu trước Hội đồng, mời thành viên Ban chỉ đạo lớp học là các đồng chí Thường vụ Huyện ủy tham gia ban giám khảo. Qua đó, tạo cơ hội để học viên được trình bày kết quả học tập, thể hiện năng lực nghiên cứu và khả năng thuyết trình của mình sau một khoá học trước lãnh đạo huyện; đồng thời, giúp tăng cường thông tin, trao đổi giữa lãnh đạo huyện, nhà trường và cán bộ tham gia học tập.

Đối với lớp cán bộ dự nguồn, trong chương trình bồi dưỡng, học viên viết 02 bài thu hoạch và 01 đề án gắn với công tác lãnh đạo, chỉ đạo của mình ở địa phương, đơn vị như: Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát của Đảng ủy các cấp; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về các lĩnh vực trong đời sống xã hội; công tác giải phóng mặt bằng; chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; cải cách hành chính nhà nước...Nhà trường phối hợp với huyện lựa chọn và tổ chức cho 10% học viên tiêu biểu thực hiện báo cáo đề án trước Hội đồng. Thành viên Hội đồng giám khảo bao gồm một đồng chí trong ban Giám hiệu, đồng chí Bí thư hoặc Phó Bí thư Thường trực Huyện uỷ và đồng chí Trưởng Ban tổ chức. Đây thực sự là hoạt động có ý nghĩa, tạo diễn đàn để lãnh đạo huyện và các học viên trao đổi, luận bàn về giải pháp và cách thức thực hiện để giải quyết những vấn đề thực tiễn đang đặt ra trên địa bàn huyện.

Thứ năm, phối hợp trong đổi mới công tác thi đua khen thưởng

Thực hiện Quyết định số 488-QĐ/UBND ngày 17 tháng 02 năm 2014 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Thanh Hóa quy định các tiêu chí kiểu mẫu và trình tự, thủ tục xét, công nhận các danh hiệu kiểu mẫu theo lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa quê hương, đất nước giai đoạn 2014 – 2020. Đồng thời để tạo động lực cũng như biểu dương tinh thần, trách nhiệm trong học tập và rèn luyện của từng học viên và của tập thể lớp, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, nhà trường

đã có nhiều đổi mới trong phối hợp với các địa phương để tôn vinh học viên gương mẫu và lớp học kiểu mẫu. Cụ thể:

- Đối với các lớp đào tạo Trung cấp lý luận chính trị - hành chính không tập trung mở tại huyện, hàng tháng, nhà trường phối hợp với Trung tâm bồi dưỡng chính trị theo dõi, nắm bắt tình hình học tập, rèn luyện của học viên để lựa chọn, tôn vinh 01 học viên gương mẫu. Định kỳ 3 tháng 1 lần, tiến hành biểu dương, trao giấy chứng nhận và phần thưởng trong buổi chào cờ đầu kỳ học.

- Đối với các lớp bồi dưỡng cán bộ dự nguồn cấp huyện, do đặc thù lớp học được thành lập theo quyết định của Thường trực Huyện uỷ, nên Nhà trường cung cấp kết quả học tập của học viên về huyện. Căn cứ kết quả học tập do Nhà trường cung cấp và kết quả rèn luyện do Ban quản lý lớp học theo dõi, lớp tổ chức họp và bình xét, lựa chọn 10% học viên tiêu biểu để lãnh đạo huyện khen thưởng trong lễ bế giảng. Nét nổi bật trong thực hiện công tác thi đua khen thưởng ở các lớp bồi dưỡng cán bộ dự nguồn cấp huyện, đó là, Nhà trường phối hợp với Ban chỉ đạo lớp học để lựa chọn, tôn vinh danh hiệu lớp học kiểu mẫu và lớp học kiểu mẫu tiêu biểu. Theo đó, về phía huyện, trên cơ sở bộ tiêu chí về lớp học kiểu mẫu và lớp học kiểu mẫu tiêu biểu, Ban cán sự và Ban quản lý lớp đề xuất với Nhà trường để được công nhận danh hiệu phù hợp. Ban chỉ đạo lớp học xem xét thống nhất gửi văn bản về Ban Giám hiệu nhà trường; đồng thời, về phía Nhà trường, Ban Giám hiệu giao Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học tổ chức lấy ý kiến đánh giá của giảng viên trực tiếp giảng dạy, trình Ban Giám hiệu ra quyết định công nhận tập thể lớp kiểu mẫu hoặc kiểu mẫu tiêu biểu.

Có thể khẳng định rằng, với những đổi mới trong công tác phối hợp như đã nêu trên đã góp phần tạo sức lan tỏa trong công tác tổ chức, quản lý các lớp đào tạo, bồi dưỡng tại Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa và Trung tâm Bồi dưỡng chính trị các huyện, thị xã, thành phố cũng như các địa phương mở lớp. Số lượng các lớp đào tạo, bồi dưỡng ngày càng tăng. Chỉ tính đến hết tháng 10 năm 2019, ngoài thực hiện chương trình đào tạo, bồi dưỡng cho 42 lớp Trung cấp lý luận chính trị - hành chính, 26 lớp bồi dưỡng chuyên viên, chuyên viên chính, 21 lớp bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo cấp phòng, công chức cấp xã, Nhà trường còn phối hợp với các huyện, thị xã, thành phố thực hiện thành công 24 lớp bồi dưỡng cán bộ nguồn cấp uỷ và các chức danh chủ chốt cấp huyện nhiệm kỳ 2020 – 2025 và 2021 – 2026. Chất lượng đào tạo, bồi dưỡng không ngừng nâng lên, được học viên và địa phương ghi nhận. Chỉ tính riêng các lớp nguồn (đây là loại hình bồi dưỡng đòi hỏi rất cao về chất lượng giảng dạy và quản lý phục vụ), qua lấy ý kiến phản hồi của học viên về thái độ trách nhiệm, kiến thức và phương pháp giảng dạy của giảng viên, cho thấy trên 95% số phiếu đánh giá tốt và rất tốt về phương pháp giảng dạy. Các chuyên đề được 85% học viên đánh giá là thiết thực và rất thiết thực. Công tác phục vụ được thực hiện với tinh thần cao nhất, tận tình, chu đáo, đáp ứng sự hài lòng của học viên. Từ đó, vị thế, uy tín và ảnh hưởng của Nhà trường ngày càng được nâng cao, có sức lan tỏa tốt đẹp trong toàn hệ thống và các địa phương trong tỉnh. Đây là yếu tố quan trọng góp phần xây dựng Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa trở thành Trung tâm về đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn có chất lượng cao trong khu vực và của cả nước nói riêng, hướng tới xây dựng Thanh Hóa trở thành tỉnh khá vào năm 2020, cơ bản trở thành tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2030 nói chung./.

HIỆN THỰC HÓA 5 GIÁ TRỊ CHUẨN MỰC HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH Ở TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH THANH HÓA

ThS. Dương Thị Hằng*

Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là chủ trương lớn của Đảng ta trong thời kỳ đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Để hiện thực hóa những nội dung học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh gắn liền với đặc điểm của một trường Đảng, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa đã nghiên cứu và đề ra 5 tiêu chuẩn đạo đức để cán bộ, viên chức, người lao động nhà trường phấn đấu rèn luyện, đó là: *Kiên định, kỷ cương, đoàn kết, nêu gương, sáng tạo.* Những tiêu chuẩn đạo đức này là kết quả việc vận dụng tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh vào điều kiện hoàn cảnh cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của nhà trường, là kim chỉ nam cho quá trình phấn đấu, tu dưỡng, rèn luyện và thực hành đạo đức cách mạng của cán bộ, viên chức, người lao động nhà trường.

Để thực hiện 5 chuẩn mực đạo đức, thời gian qua, tập thể cán bộ, giảng viên và học viên nhà trường đã và đang phấn đấu học tập, công tác và gặt hái được những kết quả nhất định, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.

1. Kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, nói, viết và làm theo chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước

Là đơn vị nằm trong hệ thống Tuyên giáo của Đảng, cán bộ, viên chức của Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa, trước hết luôn giữ quan điểm, lập trường chính trị vững vàng, có niềm tin khoa học, kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, không dao động trong mọi tình huống. Trong tất cả mọi hoàn cảnh, từ sinh hoạt khoa học, trong hội nghị, hoạt động giảng dạy, trong giao tiếp… khi phát ngôn, cán bộ, giảng viên nhà trường cũng luôn xác định

Để hiện thực hóa những nội dung học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh gắn liền với đặc điểm của một trường Đảng, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa đã nghiên cứu và đề ra 5 tiêu chuẩn đạo đức để cán bộ, viên chức, người lao động nhà trường phấn đấu rèn luyện, đó là: Kiên định, kỷ cương, đoàn kết, nêu gương, sáng tạo.

tư cách của mình để nói đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; không xuyên tạc sự thật, đặt điều sai trái; can đảm đấu tranh với những luận điệu phản động, xuyên tạc, nói xấu Đảng, Nhà nước, hay những lãnh tụ của Đảng và Nhà nước ta. Luôn xác định rõ nhiệm vụ, mục đích, tôn chỉ, đối tượng, nội dung, hình thức... khi viết các chuyên đề, luận án; đảm bảo tính khoa học,

(*) Phó trưởng Khoa Lý luận Cơ sở

khách quan, minh bạch, rõ ràng; đăng tải trong các báo, tạp chí chính thống của Đảng và Nhà nước. Những bài viết, nội dung lấy danh nghĩa nhà trường phải được phê duyệt theo quy định. Xuất bản sách hoặc các ấn phẩm văn hóa, khoa học phải được Hội đồng Khoa học thông qua và được cơ quan có thẩm quyền cấp phép xuất bản.

2. Gương mẫu thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao, tích cực học tập, nâng cao trình độ về mọi mặt, phòng chống tham nhũng, lãng phí

Một trong những phương pháp giáo dục đem lại hiệu quả ở Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa chính là đề cao tính tự giác, gương mẫu đối với tất cả cán bộ, giảng viên và học viên nhà trường. Để có được những cán bộ, giảng viên kiểu mẫu, nhà trường đã tập trung rà soát, bổ sung quy chế làm việc, quy định về chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ gắn với điều kiện thực tiễn của nhà trường. Xây dựng mô hình "4 đúng, 4 phải, 3 sát", trong đo 4 *đúng là đúng giờ, đúng kế hoạch, đúng chức trách nhiệm vụ, đúng chủ trương chính sách, pháp luật*; 4 phải là *minh bạch, tận tình, chính xác, đúng hẹn*; 3 sát là *sát thực tiễn, sát việc, sát cơ sở*, để hướng đến "3 nhất: **gương mẫu nhất, hiệu quả nhất, sát thực tiễn nhất"**. Nhà trường còn chủ động xây dựng các mô hình như: mô hình "5 có, 3 không" cho tất cả cán bộ, giảng viên làm căn cứ thực hiện, trong đó "5 có" gồm: *Có lập trường chính trị vững vàng, có đạo đức, lối sống lành mạnh, có ý thức tổ chức kỷ luật cao, có trình độ năng lực thực tiễn, có tinh thần trách nhiệm với nhiệm vụ được giao*; "3 không" gồm: *Không phát ngôn trái quan điểm, chủ trương của Đảng, không có đơn thư tố cáo, tin nhắn mạo danh, nặc danh, không gây phiền hà sách nhiễu với học viên*. Thực hiện "3 cần" là vui vẻ, lắng nghe, học hỏi học viên; *cần xin lỗi và cảm ơn học viên khi được góp ý, phê bình; cần vận động đồng nghiệp và học viên cùng chung tay thực hiện các hoạt động chính trị - xã hội;* "3 quyết tâm" *là quyết tâm phát huy dân chủ - kỷ cương – đoàn kết; quyết tâm hoàn thành tốt nhiệm vụ, nói đi đôi với làm; quyết tâm xây dựng quê hương giàu đẹp, văn minh.*

3. Sáng tạo trong giảng dạy, nghiên cứu, phục vụ, không ngừng nâng cao hiệu quả công tác

Sáng tạo trong công việc nhằm nâng cao hiệu quả công tác là yêu cầu đối với tất cả mọi người, trong đó có đội ngũ cán bộ, giảng viên và học viên Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa. Để phát huy tính sán tạo của đội ngũ cán bộ, giảng viên và học viên, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa đã xây dựng mô hình 5 nhất, 4 trụ cột, 5 định hướng đổi mới. Trong đó, 5 nhất bao gồm: *có thể chế tốt nhất; có quy mô đào tạo, bồi dưỡng lớn và chất lượng cao nhất; công tác nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn phát triển toàn diện nhất; có đội ngũ đủ phẩm chất, năng lực, uy tín nhất; có môi trường giáo dục kỷ cương, thân thiện, giàu tính Đảng nhất. 4 trụ cột bao gồm: nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng lớn, nghiên cứu khoa học là trung tâm; đổi mới quản lý là then chốt; đổi mới phương pháp dạy - học, thi, kiểm tra, đánh giá là đột phá; xây dựng môi trường giàu tính Đảng là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên. 5 định hướng đổi mới gồm: chuyển từ nhận thức từ người thầy là trung tâm sang người thầy và học viên là trung tâm; chuyển từ học kiến thức là chủ yếu sang phát triển phẩm chất, năng lực; chuyển từ học giáo trình là chủ yếu sang cập nhật kiến thức mới và tổng kết thực tiễn; chuyển từ đánh giá điểm số sang đánh giá quá trình; chuyển từ quản lý hành chính sang quản lý phục vụ và kiến tạo.*

4. Kỷ cương, kỷ luật nghiêm minh, phát huy dân chủ xây dựng nếp sống văn hóa cơ quan, môi trường sư phạm

Để hiện thực hóa tiêu chuẩn đạo đức này, những năm qua nhà trường luôn chú trọng xây dựng hình ảnh, tác phong người cán bộ, giảng viên: nghiêm về giờ giấc, đẹp về trang phục, chuẩn về phát ngôn, đúng mực trong ứng xử; thực hiện đổi mới phương pháp dạy - học theo phương châm 3 tăng: tăng chủ động, tăng trao đổi, tăng xử lý tình huống; 3 giảm: giảm thụ động, giảng độc thoại, giảm lý thuyết. Chú trọng xây dựng các mô hình như: mô hình học tập 3 không: không vào muộn, ra sớm; không cẩu thả; không làm việc riêng và sử dụng điện thoại trong giờ học; 3 có: có mục tiêu, động lực học tập tích cực; có tác phong, hình ảnh đẹp; có phương pháp rèn luyện khoa học; mô hình giới thiệu sách trong chương trình phát triển văn hóa đọc; mô hình Câu lạc bộ giảng viên trẻ; mô hình 3 tốt (định hướng tốt, cơ chế tốt, môi trường tốt) trong xây dựng đội ngũ cán bộ, giảng viên nhà trường... từ đó tạo niềm tin, sức lan tỏa, tạo động lực tích cực cho các thế hệ cán bộ, giảng viên, học viên chung tay, chung sức thực hiện đổi mới và phát triển Nhà trường.

Việc hiện thực hóa 5 tiêu chuẩn đạo đức của cán bộ, viên chức thể hiện đặc trưng riêng có của Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa, tạo môi trường và động lực mới trong việc đổi mới tác phong công tác của đội ngũ cán bộ, viên chức; góp phần tạo động lực cho các thế hệ cán bộ, giảng viên và học viên phấn đấu rèn luyện, nâng cao tinh thần trách nhiệm, tin tưởng vào tương lai phát triển của Nhà trường.

5. Đoàn kết, thống nhất, hợp tác, thương yêu, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp

Đối với Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa, đoàn kết, thống nhất, hợp tác là 3 nội dung quan trọng, góp phần xây dựng và phát triển nhà trường. Chỉ khi toàn thể cán bộ, giảng viên và học viên nhà trường đoàn kết một cách thực sự, không vụ lợi, cá nhân thì sẽ đi đến thống nhất và mọi người hợp tác, tương tác với nhau vì mục tiêu chung, xây dựng nhà trường phát triển vững mạnh toàn diện. Và chính sự hợp tác tích cực của mỗi cán bộ, giảng viên và học viên sẽ tạo nên sự đoàn kết thống nhất trong tập thể nhà trường và tập thể đó sẽ tạo điều kiện thúc đẩy từng cá nhân phát triển. Thương yêu, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp là vấn đề mang tính chiều sâu hơn trong mối quan hệ tập thể; nó không chỉ mang tính nội bộ mà còn nâng cao tính nhân văn của cán bộ, giảng viên và học viên nhà trường. Để xây dựng mối quan hệ đoàn kết, thương yêu, giúp đỡ lẫn nhau giữa cán bộ, giảng viên với học viên, nhà trường đã tổ chức các hoạt động giao lưu, đối thoại giữa cán bộ, giảng viên và học viên; chú trọng xây dựng mối quan hệ hài hòa, tốt đẹp giữa các học viên công tác ở các đơn vị khác nhau; tổ chức các hoạt động chung tay từ thiện giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp có hoàn cảnh khó khăn... Qua đó tạp nên một tập thể trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa đoàn kết, thống nhất, hợp tác, thương yêu.

Có thể nói, những tiêu chuẩn đạo đức của cán bộ, viên chức Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa được xây dựng một cách ngắn gọn, dễ nhớ, dễ thực hiện và dễ kiểm tra; đã và đang được toàn thể cán bộ, giảng viên và học viên nhà trường tích cực thực hiện. Để nâng cao hơn nữa hiệu quả thực hành 5 tiêu chuẩn đạo đức của cán bộ, viên chức Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa, cũng như tiếp tục thực hiện tốt Chỉ

thị 05 của Bộ Chính trị, trong thời gian tới, nhà trường cần hướng trọng tâm thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:

Thứ nhất, yêu cầu toàn thể cán bộ, giảng viên và học viên quyết tâm giữ vững lập trường chính trị, tư tưởng; chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tiếp tục nỗ lực học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Thứ hai, nâng cao vai trò và trách nhiệm của Ban Giám hiệu và các trưởng, phó phòng, khoa trong nhà trường. Đây sẽ là những tấm gương sáng, mẫu mực cho cán bộ, giảng viên và học viên học tập và noi theo, qua đó thu hút và tập hợp được lực lượng nhằm phát huy sức mạnh của tập thể, xây dựng khối đoàn kết trong nhà trường.

Thứ ba, tiếp tục xây dựng và phát triển đội ngũ giảng viên nhà trường có tinh thần cầu thị, sáng tạo, đảm bảo nâng cao chất lượng trong đào tạo, nghiên cứu khoa học. Lấy hiệu quả phục vụ, thành công của học viên, nâng cao chất lượng đội ngũ, nâng cao vị thế Nhà trường, tín nhiệm của xã hội làm mục tiêu phấn đấu công tác. Có cơ chế biểu dương, khen thưởng rõ ràng nhằm khuyến khích những cán bộ, giảng viên và học viên tiên tiến tiêu biểu, có nhiều sáng tạo trong học tập, công tác, rèn luyện, tu dưỡng.

Thứ tư, xây dựng cơ chế quản lý và quy chế làm việc khoa học, dân chủ nhằm tạo môi trường thuận lợi cho tất cả cán bộ, giảng viên và học viên nhà trường rèn luyện, tu dưỡng và phát triển. Xây dựng môi trường làm việc với tinh thần cởi mở, tin cậy lẫn nhau, có sự bao dung rộng lượng, luôn tạo cơ hội cho mọi người có điều kiện phát triển, phát huy năng lực, đóng góp vào sự nghiệp chung.

Thứ năm, chú trọng xây dựng và giữ gìn tinh thần đoàn kết trong cơ quan; thường xuyên giáo dục và bồi dưỡng tình thương yêu đồng chí giữa cán bộ, giảng viên và học viên nhà trường. Xây dựng sự đồng thuận trên dưới một lòng; phát huy tính công khai, dân chủ trong nhà trường, qua đó làm cho mọi người đều thấy mình có vai trò đóng góp cho trường ở phạm vi, mức độ, các lĩnh vực khác nhau.

Tóm lại, việc hiện thực hóa 5 tiêu chuẩn đạo đức của cán bộ, viên chức thể hiện đặc trưng riêng có của Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa, tạo môi trường và động lực mới trong việc đổi mới tác phong công tác của đội ngũ cán bộ, viên chức; góp phần tạo động lực cho các thế hệ cán bộ, giảng viên và học viên phấn đấu rèn luyện, nâng cao tinh thần trách nhiệm, tin tưởng vào tương lai phát triển của Nhà trường, tiếp tục nỗ lực thi đua "nghiên cứu tốt, tham mưu tốt, quản trị tốt, dạy – học tốt, tư vấn tốt", chung tay xây dựng Nhà trường trở thành trường kiểu mẫu./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15-5-2016 của Bộ Chính trị về "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" .

2. PGS,TS. Trương Thị Thông, ThS. Lương Trọng Thành: Đổi mới công tác quản lý đào tạo, bồi dưỡng cán bộ - Từ thực tiễn Trường Chính trị Thanh Hóa" (2015), NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.

BIÊN SOẠN SÁCH, TÀI LIỆU BỒI DƯỠNG Ở TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH THANH HÓA - THÀNH CÔNG TỪ MỘT MÔ HÌNH

ThS. Nguyễn Ngọc Thắng *
ThS. Lê Đình Tư**

Thời gian qua, được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, bám sát vào chức năng, nhiệm vụ, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa đã khẳng định được vị thế, vai trò là trung tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của tỉnh; trung tâm nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn, là trường đi đầu và dẫn đầu trong hệ thống các trường chính trị cả nước về đổi mới toàn diện, đồng bộ trên các mặt công tác. Nổi bật trong các hoạt động của nhà trường là mô hình biên soạn sách phục vụ đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; nâng cao năng lực lãnh đạo của cấp ủy, hiệu quả quản lý của chính quyền địa phương. Đây là một trong những mô hình tiêu biểu nhằm hiện thực hóa một trong những trụ cột phát triển của nhà trường, đó là: nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn là nhiệm vụ trung tâm. Bài viết xin được trao đổi thành công của mô hình thể hiện trên 3 nội dung: i) tư duy đúng, nhận thức đúng về việc biên soạn sách; ii) phong phú, đa dạng về cách làm; công phu, bài bản trong quá trình tổ chức thực hiện; iii) thành công lớn, hiệu quả cao.

Mô hình biên soạn sách vừa là con đường, vừa là cách thức đồng thời là mục tiêu "kép" trong phát triển nhà trường ở giai đoạn mới, một mặt góp phần phát triển đội ngũ cán bộ, giảng viên không chỉ là nhà giáo, nhà khoa học, nhà lãnh đạo, quản lý mà còn là nhà chính trị - xã hội thực tiễn đáp ứng yêu cầu xây dựng trường chính trị chuẩn, trường chính trị mẫu; mặt khác thông qua biên soạn sách cung cấp tài liệu, học liệu đa dạng, phong phú nghiên cứu, học tập và lãnh đạo, quản lý cho cán bộ, giảng viên, học viên và cấp ủy, chính quyền địa phương.

(1) Tư duy đúng, nhận thức đúng về việc biên soạn sách phục vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng và công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy chính quyền địa phương

Để thực hiện tốt hai nhiệm vụ trọng tâm là đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn, thì nhiệm vụ quan trọng hàng đầu và có ý nghĩa quyết định của nhà trường là phát triển đội ngũ cán bộ, nhà giáo có bản lĩnh chính trị vững vàng; vừa giàu có, sâu sắc về lý luận; vừa giàu có, phong phú về kiến thức thực tiễn và phương pháp kỹ năng lãnh đạo, quản lý, thực sự là người định hướng về lý luận, dẫn dắt hoạt động thực tiễn tạo sự hấp dẫn, lôi cuốn của giờ giảng, bài giảng, đồng thời là những chuyên gia tư vấn về phương pháp lãnh đạo, quản lý, cung cấp luận cứ khoa học cho việc hoạch định đường lối, chủ trương của địa phương. Theo đó, với chủ trương tạo cơ chế tốt, định hướng tốt, môi trường tốt để đội ngũ cán bộ, giảng viên phát triển toàn diện: i) phát triển về năng lực tư duy, tầm nhìn; ii) phát triển năng lực nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn; iii) phát triển kỹ năng phân tích, tổng hợp, tư vấn, kỹ năng lãnh đạo, quản lý…; iv) phát triển năng lực khám phá vấn đề mới, nhiệm vụ mới, giải pháp mới phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; v) bổ sung, bồi đắp

(*) PTP QLĐT&NCKH
(**) GV Phòng QLĐT&NCKH

kiến thức thực tiễn… trong đó cách thức hiệu quả nhất chính là hoạt động biên soạn sách. Bởi vì, để biên soạn sách hiệu quả đòi hỏi phải thực hiện chuỗi hoạt động: i) xác định được mục tiêu, lựa chọn nội dung, vấn đề mà Đảng bộ, Nhân dân và thực tiễn đang đặt ra; iii) nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn; iii) phân tích, đánh giá đưa ra nhận định vừa đúng về lý luận vừa sáng rõ về thực tiễn; iv) đề ra giải pháp mới, cách thức mới, bài học kinh nghiệm để định hướng cho nhận thức và hành động…những hoạt động ấy, chính là môi trường để đội ngũ cán bộ, giảng viên phát triển năng lực về mọi mặt góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng. Đồng thời, cung cấp tài liệu chuyên khảo, tham khảo phục vụ cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương. Có thể khẳng định, mô hình biên soạn sách vừa là con đường, vừa là cách thức đồng thời là mục tiêu "kép" trong phát triển nhà trường ở giai đoạn mới, một mặt góp phần phát triển đội ngũ cán bộ, giảng viên không chỉ là nhà giáo, nhà khoa học, nhà lãnh đạo, quản lý mà còn là nhà chính trị - xã hội thực tiễn đáp ứng yêu cầu xây dựng trường chính trị chuẩn, trường chính trị mẫu; mặt khác thông qua biên soạn sách cung cấp tài liệu, học liệu đa dạng, phong phú nghiên cứu, học tập và lãnh đạo, quản lý cho cán bộ, giảng viên, học viên và cấp ủy, chính quyền địa phương.

(2) Phong phú, đa dạng về cách làm; công phu, bài bản trong quá trình tổ chức thực hiện

Với tư duy đúng, nhận thức đúng về việc biên soạn sách, nhà trường đã tập trung và ưu tiên các nguồn lực với cách làm đa dạng, phong phú: i) Đề xuất đảm nhận các vấn đề tổng kết thực tiễn như: Năng lực lãnh đạo của cấp ủy, quản lý, điều hành của chính quyền cấp xã ở các huyện miền núi trong thực hiện Nghị quyết 09-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVII; Phát huy dân chủ trong xây dựng nông thôn mới; Hiệu quả hoạt động của Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp ở Thanh Hóa; Hiệu quả thực hiện cải cách thủ tục hành chính ở các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, nhằm thực hiện tốt Nghị quyết số 02-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVII; Hoạt động giám sát của Hội đồng Nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Hoạt động giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc cấp xã trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa…; ii) đăng ký, triển khai các đề tài khoa học cấp bộ, cấp tỉnh, cấp trường, cấp khoa như: Xây dựng chương trình và biên soạn tài liệu bồi dưỡng kiểm lâm viên; Xây dựng chương trình và biên soạn tài liệu bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác tôn giáo cấp huyện; Đánh giá chất lượng chương trình bồi dưỡng cán sự, chuyên viên, chuyên viên chính và lãnh đạo cấp phòng; Nghiên cứu, biên soạn chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Xây dựng Đảng cho cán bộ chủ chốt cấp uỷ xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá; Nghiên cứu, xây dựng chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ Dân vận cho cán bộ Mặt trận Tổ quốc, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân cấp xã ở tỉnh Thanh Hoá, giai đoạn 2011 – 2020; Nâng cao năng lực lãnh đạo của cấp ủy và quản lý của chính quyền cấp xã trong xây dựng nông thôn mới ở Thanh Hóa hiện nay; Nghiên cứu giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp xã ở Thanh Hóa hiện nay; Nghiên cứu giải pháp phát triển kinh tế hợp tác trong nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa hiện nay; Nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng Nhân dân cấp xã ở tỉnh Thanh Hóa trong giai đoạn hiện nay…iii) đăng cai, tổ chức các hội thảo khoa học cấp bộ, cấp tỉnh, cấp trường: Đổi mới công tác quản lý nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ ở các trường chính trị khu vực Bắc Trung bộ hiện nay; Đổi mới công tác quản lý nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ ở các trường chính trị khu vực Bắc Trung bộ hiện nay; 65 năm Thanh Hoá làm theo lời Bác Hồ dạy; Thanh Hóa với chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ; Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng ở Thanh Hóa hiện nay – Những vấn đề lý luận và thực tiễn…iv) tổ chức xây dựng chương trình, biên soạn tài liệu, giáo trình; v) tham gia viết bài đăng các tạp chí, báo trung

ương và địa phương, Tập san… Tạo môi trường phát huy động lực để cán bộ, giảng viên tích cực tham gia với toàn bộ tâm huyết, trách nhiệm.

Để các sản phẩm có chất lượng cao, công tác triển khai được nhà trường đặc biệt quan tâm, chỉ đạo thực hiện hết sức công phu, bài bản với phương châm mỗi sản phẩm phải rõ hơn về lý luận, sát với đối tượng và phù hợp với thực tiễn. Theo đó, từ việc cử giảng viên thâm nhập thực tế, thu thập tài liệu, số liệu; nghiên cứu lựa chọn vấn đề; xây dựng đề cương; thẩm định công trình…đến việc nghiệm thu sản phẩm đều được tiến hành đảm bảo tính khoa học, đúng quy trình, bởi vậy vừa phát huy trí tuệ, trách nhiệm của cán bộ, giảng viên vừa tạo ra những sản phẩm có chất lượng cao. Từ kết quả nghiên cứu, nhà trường đã chủ động đề xuất với Ban Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh thống nhất chủ trương, chỉ đạo biên soạn sách phục vụ nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng; phục vụ công tác lãnh đạo, quản lý của cấp ủy, chính quyền địa phương. Kết quả cho đến thời điểm hiện tại, nhà trường đã xuất bản gần 30 đầu sách tham khảo, chuyên khảo và nhiều tài liệu bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức không chỉ trên địa bàn tỉnh mà cả ở các trường bạn, tỉnh bạn.

Để các sản phẩm có chất lượng cao, công tác triển khai được nhà trường đặc biệt quan tâm, chỉ đạo thực hiện hết sức công phu, bài bản với phương châm mỗi sản phẩm phải rõ hơn về lý luận, sát với đối tượng và phù hợp với thực tiễn. Theo đó, từ việc cử giảng viên thâm nhập thực tế, thu thập tài liệu, số liệu; nghiên cứu lựa chọn vấn đề; xây dựng đề cương; thẩm định công trình…đến việc nghiệm thu sản phẩm đều được tiến hành đảm bảo tính khoa học, đúng quy trình.

(3) Thành công lớn, hiệu quả cao

Thông qua mô hình biên tập sách phục vụ nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng; công tác lãnh đạo, quản lý của cấp ủy, chính quyền địa phương đã góp phần: i) nâng cao chất lượng toàn diện đội ngũ cán bộ, giảng viên *(năng lực giảng dạy, năng lực nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn; năng lực lãnh đạo, quản lý; năng lực tư vấn…).*Theo đó, đội ngũ giảng viên nhà trường có thể đảm nhận những chương trình mới, chương trình khó với chất lượng, hiệu quả cao như: *chương trình bồi dưỡng Đại biểu Hội đồng Nhân dân cấp huyện, cấp xã; chương trình bồi dưỡng cán bộ dự nguồn ban chấp hành đảng bộ và các chức danh lãnh đạo chủ chốt cấp huyện nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026* (Thanh Hóa là tỉnh duy nhất trên cả nước giao cho trường chính trị thực hiện các chương trình này), ghi dấu ấn quan trọng trong lịch sử 70 năm xây dựng và phát triển của nhà trường. ii) nâng cao vị thế, hình ảnh của nhà trường trong hệ thống các trường chính trị và trong đảng bộ, nhân dân và học viên. iii) tạo động lực để nhà trường tiếp tục đổi mới tư duy, xây dựng các mô hình, điển hình góp phần nâng cao chất lượng hoạt động toàn diện của nhà trường trong giai đoạn mới.

Có thể khẳng định, mô hình biên soạn sách phục vụ nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng và công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy chính quyền địa phương là mô hình kiểu mẫu gắn kết giữa: ***nghiên cứu – tổng kết - giảng dạy – tư vấn***; gắn kết giữa yêu cầu nâng cao chất lượng đạo tạo, bồi dưỡng với phát triển đội ngũ nhà giáo; gắn kết giữa lý thuyết với phát triển kỹ năng; gắn kết giữa lý luận với thực tiễn…Hiệu quả từ mô hình đã tạo lập niềm tin, sức mạnh để toàn thể cán bộ, giảng viên nhà trường ra sức nỗ lực, phấn đấu xây dựng trường chính trị mẫu, góp phần quan trọng vào sự nghiệp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, xây dựng thanh hóa trở thành tỉnh kiểu mẫu như sinh thời Bác Hồ từng mong./.

ĐỔI MỚI, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG TỪ THỰC TIỄN TRƯỜNG CHÍNH TRỊ THANH HÓA

Hà Thị Bích Hạnh*

Những năm qua Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa đã bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, định hướng của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh để có nhiều đổi mới, sáng tạo trong tổ chức thực hiện các phong trào thi đua dạy tốt - học tốt, tạo ra nhiều nhân tố mới, điển hình mới góp phần nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.

Trong tổ chức các phong trào thi đua, Nhà trường đã thực hiện đồng bộ các công việc sau:

Thứ nhất, Đảng ủy, Ban Giám hiệu luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt việc phát động các phong trào thi đua gồm: thi đua thường xuyên nhằm phấn đấu thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ của từng năm học; thi đua theo chuyên đề, theo đợt như: phát động các đợt thi đua cao điểm chào mừng các ngày lễ lớn, các sự kiện trọng đại của đất nước, của tỉnh, của nhà trường; thi đua đạt thành tích xuất sắc trong các hội thi giảng viên dạy giỏi các cấp; hội thi học viên giỏi lý luận chính trị; hội thi thuyết trình ý tưởng gắn với việc xây dựng nhà trường kỷ cương, thân thiện, kiểu mẫu. Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường tổ chức phát động nhiều phong trào thi đua có ý nghĩa thiết thực như: phong trào thi đua "Đoàn kết, kỷ cương, nêu gương, sáng tạo"; "Phong trào xây dựng cơ quan văn hóa"; phong trào xây dựng tác phong, hình ảnh của cán bộ, viên chức, học viên Trường Chính trị; phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao… Các phong trào thi đua đã hướng vào việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị trung tâm của nhà trường đó là: nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng; nghiên cứu khoa học, nghiên cứu thực tế, tổng kết thực tiễn; gắn với mục tiêu xây dựng nhà trường kỷ cương, thân thiện, kiểu mẫu.

Thứ hai, trong chỉ đạo tổ chức các phong trào thi đua, mục tiêu và nội dung thi đua được bàn dân chủ, công khai trong cán bộ, viên chức. Từ đó có tác động thúc đẩy các tập thể khoa, phòng và cá nhân tự giác đăng ký, giao ước thi đua và phấn đấu để thực hiện tốt các nội dung thi đua. Việc đổi mới chủ đề, nội dung phong trào thi đua đã tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của mỗi cán bộ, viên chức và người lao động. Từ đó mỗi tập thể, cá nhân xác định các mục tiêu, nội dung công việc cụ thể để phấn đấu thực hiện trong mỗi năm học, tạo thành phong trào thi đua sôi nổi, rộng khắp trong toàn trường.

Thứ ba, nhà trường luôn quan tâm xây dựng, hoàn thiện các quy chế, quy định, hướng dẫn về công tác thi đua - khen thưởng, tạo cơ chế, chính sách để khích lệ thi đua. Trong việc xác định tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua đã có phân định rõ tiêu chuẩn đối với các nhóm chức danh: giảng viên; viên chức làm việc ở các phòng chức năng; cán bộ, viên chức lãnh đạo, quản lý. Từ đó, là cơ sở để các cá nhân đăng ký, giao ước thi đua và là căn cứ để bình xét các danh hiệu thi đua. Trong việc bình xét khen thưởng, nhà trường quy định rõ việc lựa chọn cá nhân tiêu biểu trong nhóm chức danh công việc để khen thưởng như: cán bộ quản lý tiêu biểu, giảng viên tiêu biểu, chủ nhiệm lớp tiêu biểu, chuyên viên, nhân viên phục vụ

(*) Phó trưởng Phòng TCHC-TTTL

tiêu biểu. Đồng thời xây dựng và ban hành Quy định công nhận danh hiệu "Giảng viên có giờ dạy giỏi", "Giảng viên dạy giỏi" và "Giảng viên giỏi", trong đó quy định rõ về điều kiện được công nhận danh hiệu, cơ chế thưởng và quyền lợi được ưu tiên. Từ đó, đã khích lệ tinh thần thi đua, tạo động lực phấn đấu vươn lên trong đội ngũ cán bộ, viên chức và người lao động.

Thứ tư, thường xuyên theo dõi diễn biến của các phong trào thi đua và thực hiện sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả của phong trào, kịp thời rút kinh nghiệm. Do đó các phong trào thi đua trong trường ngày càng thiết thực, có chất lượng và hiệu quả, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của nhà trường.

Thứ năm, quan tâm biểu dương, tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến. Những cá nhân và tập thể khoa, phòng đạt thành tích xuất sắc, có nhiều sáng kiến, đổi mới trong công tác đã trở thành những điển hình tiên tiến được ghi nhận, biểu dương trước toàn trường và khen thưởng kịp thời, đã tạo nên bầu không khí phấn khởi thi đua trong toàn đơn vị.

Những năm qua Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa đã bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, định hướng của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh để có nhiều đổi mới, sáng tạo trong tổ chức thực hiện các phong trào thi đua dạy tốt - học tốt, tạo ra nhiều nhân tố mới, điển hình mới góp phần nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.

Nhờ thực hiện đồng bộ những công việc trên, công tác thi đua của nhà trường đã đạt được những kết quả rõ rệt:

Thứ nhất, đã tham mưu xây dựng được thể chế đồng bộ nhất về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ. Nhà trường đã chủ động phối hợp tham mưu, đề xuất với Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh ban hành các chủ trương, quy định, kết luận, các đề án, cơ chế chính sách về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ. Qua đó thể hiện sự quan tâm sâu sắc, toàn diện của Đảng bộ, chính quyền tỉnh Thanh Hóa đối với công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của tỉnh nhà.

Thứ hai, công tác đào tạo, bồi dưỡng tiếp tục được đổi mới đồng bộ và toàn diện, tạo đột phá ở một số khâu. Phương thức mở lớp được đa dạng hóa, vừa đáp ứng được nhu cầu chuẩn hóa, vừa nâng cao trình độ, năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức của các địa phương, đơn vị. Cải tiến nội dung chương trình đào tạo, bồi dưỡng theo phương châm *"rõ hơn về lý luận, sát với đối tượng, phù hợp với thực tiễn"*. Trong những năm qua, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa liên tục là trường có quy mô đào tạo, bồi dưỡng lớn nhất trong hệ thống các trường chính trị, chất lượng có nhiều chuyển biến tích cực.

Thứ ba, công tác nghiên cứu khoa học, nghiên cứu thực tế, tổng kết thực tiễn phát triển toàn diện, mục tiêu nghiên cứu nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và cung cấp cơ sở lý luận cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo ở địa phương. Với phương châm *"Xã hội hóa nghiên cứu tìm hiểu, ưu tiên nguồn lực cho nghiên cứu phát hiện, khuyến khích nghiên cứu tư vấn"* và *"sâu địa bàn, sát lĩnh vực, phát hiện kịp thời, đề xuất được giải pháp"*, các hoạt động nghiên cứu khoa học được phát triển toàn diện, đa dạng hóa các loại hình, các khâu quy trình từ đăng ký, thẩm định, giao nhiệm vụ… được chú trọng. Mục tiêu, nội dung nghiên cứu được định hướng rõ ràng; cơ chế, chính sách, môi trường nghiên cứu được quan tâm đã tạo được động lực, phong trào thi đua nghiên cứu khoa học ở đông đảo cán bộ, giảng viên và học viên. Hoạt động nghiên cứu thực tế của cán bộ, giảng viên và học viên trong những năm qua đã có những nét mới - kịp thời gắn nghiên cứu tìm hiểu, tư vấn và huy động sức người,

sức của ủng hộ Nhân dân các địa phương bị thiên tai, lũ lụt trên địa bàn tỉnh. Từ kết quả nghiên cứu của các hội thảo, các đề tài khoa học, các vấn đề tổng kết thực tiễn, luận án… Nhà trường đã quan tâm chỉ đạo biên tập và phát hành sách chuyên khảo, tham khảo. Từ năm 2014 đến nay, nhà trường đã biên tập và xuất bản 16 cuốn sách, đây là nguồn tài liệu tham khảo quan trọng, cung cấp cơ sở lý luận và thực tiễn phục vụ công tác giảng dạy, công tác lãnh đạo, quản lý của cấp ủy, chính quyền các cấp ở Thanh Hóa.

Thứ tư, công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, giảng viên được quan tâm đồng bộ, chất lượng không ngừng được nâng lên đáp ứng yêu cầu đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ. Với phương châm *"định hướng tốt, cơ chế tốt, môi trường tốt"*, Nhà trường đã phê duyệt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, giảng viên giai đoạn 2017 – 2020 và đến 2025, ưu tiên nguồn lực, ban hành cơ chế hỗ trợ đặc biệt khích lệ cán bộ, giảng viên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Kết quả có 100% cán bộ, giảng viên được cập nhật kiến thức mới, nghị quyết mới; trên 90% cán bộ quản lý, giảng viên có thành tích được tham gia các khóa bồi dưỡng, học tập kinh nghiệm ở các trường trong hệ thống, các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước. Hiện tại, nhà trường có 04 tiến sỹ; 03 nghiên cứu sinh; 48 thạc sỹ; 02 giảng viên đang học cao học; 55 cán bộ, giảng viên có trình độ cao cấp lý luận chính trị; 20 cán bộ, viên chức có trình độ trung cấp lý luận chính trị. Là trường có số lượng tiến sỹ và nghiên cứu sinh nhiều nhất trong hệ thống các trường chính trị cấp tỉnh hiện nay. Nhà trường chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, hiểu biết thực tiễn cho cán bộ, giảng viên thông qua nhiều phương thức: giao chủ trì các nhiệm vụ khoa học, quản lý, quy định rõ về chế độ đi nghiên cứu thực tế, cập nhật thực tiễn. Hoạt động thao giảng cấp khoa, cấp trường, lấy ý kiến góp ý của học viên vào bài giảng được tổ chức nghiêm túc, thiết thực, có đánh giá, tổng kết. Tạo được không khí thi đua nghiên cứu tốt, phục vụ tốt, quản lý tốt, dạy – học tốt. Tuyệt đại đa số cán bộ, giảng viên muốn được làm việc và cống hiến; tỷ lệ biết làm, làm được và làm tốt được nâng lên.

Thứ năm, công tác xây dựng cơ quan văn hóa; xây dựng môi trường giáo dục kỷ cương, thân thiện, kiểu mẫu được coi trọng và đạt kết quả tốt đẹp. Phát huy dân chủ trong việc bổ sung, hoàn thiện và ban hành đồng bộ các quy chế nội bộ làm cơ sở cho việc quản lý, điều hành và thực hiện mọi hoạt động của Nhà trường đảm bảo công khai, minh bạch, dân chủ, đúng pháp luật; đảm bảo về chế độ, trách nhiệm và quyền lợi của cán bộ, giảng viên, học viên; đảm bảo kỷ cương, nề nếp, xây dựng môi trường giáo dục giàu tính Đảng. Quản lý, sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất kỹ thuật đã được tỉnh đầu tư và xã hội hóa, tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin; đầu tư cải tạo, sửa chữa, nâng cấp một số hạng mục, công trình phục vụ cho việc ăn, ở, sinh hoạt, vui chơi giải trí, nghiên cứu, học tập của cán bộ, giảng viên, học viên. Tiếp tục xây dựng môi trường *sáng – xanh – sạch – đẹp*. Hoạt động chào cờ đầu tuần, đầu tháng gắn với việc tôn vinh tập thể lớp kiểu mẫu, học viên gương mẫu mang nhiều ý nghĩa giáo dục và tạo nét đẹp riêng của Trường Chính trị tỉnh.

Đạt được những thành tích nổi bật nêu trên là nhờ sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, động viên kịp thời của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Ban Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh; sự nỗ lực, dám nghĩ, dám làm, dám đổi mới của tập thể cán bộ, giảng viên, người lao động, học viên nhà trường.

Bước sang thời kỳ mới, để tiếp tục xây dựng, phát triển Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa trở thành trung tâm chất lượng cao về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý và nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn, phấn

đấu là một trong những trường đạt chuẩn đầu tiên trong hệ thống các trường chính trị của cả nước, nhà trường xác định 4 trụ cột phát triển: lấy nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn là trung tâm; đổi mới công tác quản lý là then chốt; đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học viên là khâu đột phá; xây dựng môi trường giáo dục kỷ cương, thân thiện, giàu tính Đảng là nhiệm vụ thường xuyên. Đồng thời, quyết tâm hiện thực hóa 5 định hướng đổi mới: chuyển mạnh nhận thức từ người thầy là trung tâm sang học viên là trung tâm (học viên phải là chủ và làm chủ trong quá trình tiếp nhận tri thức, phát triển năng lực tư duy); chuyển mạnh từ dạy – học kiến thức là chủ yếu sang dạy – học phát triển phẩm chất, năng lực; chuyển mạnh từ cập nhật kiến thức mới với tăng cường tổng kết thực tiễn; chuyển mạnh từ đánh giá điểm số sang đánh giá quá trình; chuyển mạnh từ quản lý hành chính sang quản lý phục vụ và kiến tạo.

Phát huy kết quả đạt được trong những năm qua, tin tưởng vào sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh; sự giúp đỡ của các cấp, ngành, cán bộ, giảng viên, học viên nhà trường sẽ đoàn kết với tinh thần"Thi đua để phát triển", quyết tâm giành nhiều thành tích to lớn và toàn diện hơn nữa.

Từ thực tiễn công tác thi đua của nhà trường, rút ra 5 kinh nghiệm nhằm tổ chức công tác thi đua ngày càng tốt hơn:

Một là, cần có sự quan tâm lãnh đạo của cấp ủy Đảng, sự phối hợp chặt chẽ giữa chuyên môn và các đoàn thể trong cơ quan, đơn vị tạo nên sức mạnh tổng hợp làm cho phong trào thi đua thực sự đi vào cuộc sống; tập trung tuyên truyền nâng cao nhận thức trong cán bộ, viên chức, người lao động về vai trò, vị trí, ý nghĩa tác dụng của công tác thi đua để thi đua là công việc hàng ngày của cán bộ, viên chức, người lao động.

Hai là, phát động thi đua phải xác định rõ được nội dung, chủ đề thi đua, các mục tiêu, chỉ tiêu và biện pháp thi đua cụ thể trong từng giai đoạn phù hợp với tình hình nhiệm vụ của đơn vị. Xác định rõ các tiêu chí, tiêu chuẩn danh hiệu thi đua gắn với các nhóm chức danh, công việc cụ thể để có cơ sở đánh giá, bình xét, công nhận các danh hiệu thi đua chính xác, đảm bảo sự công bằng và kích thích được sự phấn đấu vươn lên trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Có như vậy mới thu hút được đông đảo lực lượng thi đua, mới tạo nên phong trào rộng khắp trong cơ quan, đơnvị.

Ba là, tạo cơ chế tốt, môi trường thuận lợi để cán bộ, viên chức có điều kiện phấn đấu, sáng tạo và phát triển; gắn kết quả thi đua với công tác đánh giá, bố trí, sử dụng cán bộ; phối hợp chặt chẽ yếu tố động viên tinh thần và khuyến khích lợi ích vật chất, giữa khen và thưởng. Có như vậy, thi đua mới có ý nghĩa tác động và trở thành động lực trong thực hiện nhiệm vụ chính trị và xây dựng cơ quan đơn vị vững mạnh.

Bốn là, thực hiện nghiêm túc việc đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu để biểu dương, tôn vinh, khen thưởng kịp thời đồng thời phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến.

Năm là, đề cao trách nhiệm, phát huy tính tiền phong gương mẫu trong việc thi đua thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, viên chức, đặc biệt là trách nhiệm và tính tiền phong của đội ngũ cán bộ chủ chốt, của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

Phát huy kết quả đạt được trong những năm qua, tin tưởng vào sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh; sự giúp đỡ của các cấp, ngành, cán bộ, giảng viên, học viên nhà trường sẽ đoàn kết với tinh thần"Thi đua để phát triển", quyết tâm giành nhiều thành tích to lớn và toàn diện hơn nữa./.

ĐỔI MỚI CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG GẮN VỚI ĐẨY MẠNH XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI - TỪ THỰC TIỄN TRƯỜNG CHÍNH TRỊ THANH HÓA

ThS. Nguyễn Thị Lan Hương*

Việc xây dựng nông thôn mới vừa là mục tiêu, yêu cầu của phát triển bền vững; vừa là nhiệm vụ cấp bách, chủ trương có tầm chiến lược đặc biệt quan trọng trong sự nghiệp cách mạng mang tính nhân văn sâu sắc của Đảng, Nhà nước và Nhân dân Việt Nam. Qua đó tạo được sự đồng thuận và sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị, sự đồng tâm hiệp lực của toàn xã hội trong triển khai thực hiện xây dựng nông thôn mới (NTM). Để thực hiện được mục tiêu đó phải được bắt đầu ngay từ chính quyền cấp xã. Chính quyền cấp xã là cầu nối trực tiếp của hệ thống chính quyền Nhà nước với Nhân dân, thực hiện hoạt động quản lý Nhà nước trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương theo thẩm quyền được phân cấp, đảm bảo cho các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước được triển khai thực hiện trong cuộc sống. Trong đó, đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã có vai trò hết sức quan trọng trong thực hiện chương trình xây dựng NTM. Vì vậy, việc nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã vững vàng về chính trị, văn hóa, có đạo đức, lối sống trong sạch, có trí tuệ, kiến thức và trình độ năng lực để thực thi công vụ, bảo vệ lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức và phục vụ Nhân dân... sẽ góp phần về đích sớm trong xây dựng nông thôn mới ở Thanh Hóa hiện nay.

Là trung tâm đào tạo bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ cấp cơ sở của tỉnh, nhận thức sâu sắc về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM, đặc biệt là ý nghĩa nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho quá trình xây dựng NTM ở các địa phương. Trong những năm qua, nhà trường đã tiến hành đổi mới đồng bộ các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nhằm hướng tới việc vận dụng kiến thức ấy vào thực tiễn công tác nên đã tạo sự chuyển biến rõ nét trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ở các địa phương trên địa bàn tỉnh đã được nâng lên cả về trình độ chuyên môn, lý luận chính trị và kinh nghiệm thực tiễn, góp phần đẩy nhanh thực hiện chương trình xây dựng NTM, cụ thể:

Thứ nhất, xác định đúng mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã đáp ứng yêu cầu xây dựng nông thôn mới. Vì vậy, trong công tác đào tạo, bồi dưỡng nhà trường luôn hướng tới việc làm rõ hơn về lý luận, sát với đối tượng, phù hợp với thực tiễn; kết hợp giữa lý thuyết, thảo luận, thực hành, báo cáo chuyên đề thực tế, tổng kết thực tiễn…đáp ứng phương châm đào tạo *"học đi đôi với hành, lý luận gắn liền với thực tiễn"*, góp phần tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về xây dựng NTM. Nhà trường đã thường xuyên tổ chức các hội nghị thông tin cập nhật kiến thức mới, chủ trương

(*) Phó trưởng Khoa Lý luận cơ sở

mới, văn bản pháp luật mới cho học viên. Các chương trình bồi dưỡng được xây dựng đảm bảo khoa học, thiết thực, phù hợp với đối tượng học viên. Ngoài ra, nhà trường đã tổ chức có hiệu quả các hoạt động ngoại khóa, tổ chức cho học viên đi nghiên cứu thực tế các mô hình phát triển kinh tế- xã hội, xây dựng NTM ở các địa phương trong và ngoài tỉnh, lồng ghép các báo cáo về những điển hình tiên tiến trong xây dựng nông thôn mới ở các địa phương. Trong những năm (từ 2011 đến 2018), ngoài các lớp Trung cấp Lý luận chính trị - hành chính tập trung tại trường và các lớp không tập trung ở 27 huyện, thị, thành phố, Trường đã tổ chức 352 lớp bồi dưỡng, tập huấn cho 39.383 lượt đối tượng là cán bộ lãnh đạo cấp phòng, cấp huyện, cấp xã và cán bộ thôn, bản các kiến thức về xây dựng NTM, đặc biệt việc phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong xây dựng NTM. Đây là đội ngũ đóng góp quan trọng thúc đẩy chương trình xây dựng NTM sớm cán đích ở nhiều địa phương. Từ đó, nhận thức, ý thức và kiến thức trong thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới của cán bộ, người dân được nâng lên. Cán bộ ngày càng sâu sát thực tiễn, có ý thức trách nhiệm, phương pháp, cách làm ngày càng đổi mới, hiệu quả; người dân có ý thức cao hơn về vai trò chủ thể của mình trong xây dựng nông thôn mới.

Thứ hai, gắn liền với công tác đào tạo, bồi dưỡng, công tác nghiên cứu khoa học, nghiên cứu thực tế, tổng kết thực tiễn của cán bộ, giảng viên, học viên nhà trường về xây dựng NTM luôn được chú trọng. Với phương châm *"sâu địa bàn, sát lĩnh vực, phát hiện kịp thời, đề xuất được giải pháp"*, cùng với việc xây dựng, hình thành các nhóm nghiên cứu chuyên ngành. Nhằm góp phần tăng cường hoạt động nghiên cứu, tư vấn, phản biện phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng NTM trên địa bàn tỉnh. Trong những năm gần đây nhiều hội thảo, đề tài khoa học cấp khoa, cấp trường, cấp tỉnh nghiên cứu về quá trình xây dựng NTM được tổ chức thành công. Kết quả đến năm 2018, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa đã triển khai 10 đề tài, hội thảo cấp Học viện và khu vực, 7 đề tài cấp tỉnh; 30 đề tài cấp trường, cấp khoa; lồng ghép và tổ chức thành công nhiều buổi tọa đàm khoa học gắn với các lớp đào tạo, bồi dưỡng; triển khai thực hiện và tổng kết các vấn đề thực tiễn gắn với địa phương, cơ sở, trong đó Nhà trường luôn chú trọng nghiên cứu về xây dựng NTM ở các địa phương, như: đề tài *"Nâng cao năng lực lãnh đạo của cấp ủy, quản lý của chính quyền cấp xã trong xây dựng nông thôn mới ở Thanh Hóa hiện nay"*; đề tài *"Nghiên cứu giải pháp phát triển kinh tế hợp tác trong nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa hiện nay"*; đề tài *"Nghiên cứu xây dựng chương trình và tài liệu bồi dưỡng cán bộ cấp cơ sở trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa hiện nay"*; đề tài *"Nghiên cứu đề xuất giải pháp nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cấp xã trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa hiện nay"*; đề tài *"Nâng*

Trong những năm (từ 2011 đến 2018), ngoài các lớp Trung cấp Lý luận chính trị - hành chính tập trung tại trường và các lớp không tập trung ở 27 huyện, thị, thành phố, Trường đã tổ chức 352 lớp bồi dưỡng, tập huấn cho 39.383 lượt đối tượng là cán bộ lãnh đạo cấp phòng, cấp huyện, cấp xã và cán bộ thôn, bản các kiến thức về xây dựng NTM, đặc biệt việc phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong xây dựng NTM.

cao đạo đức công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã trên Thanh Hóa hiện nay"; đề tài *"Nâng cao năng lực thực thi công vụ của đội ngũ lãnh đạo cấp phòng thuộc UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Thanh hóa hiện nay"*…

Bên cạnh đó, nhà trường đã phối hợp với các địa phương, đơn vị tổng kết các vấn đề thực tiễn về hoạt động lãnh đạo quản lý của cấp ủy, chính quyền cấp xã trong xây dựng NTM, như: *"Phát huy dân chủ trong xây dựng nông thôn mới ở Thanh Hóa"; "Liên kết kinh tế giữa doanh nghiệp chế biến, tiêu thụ nông sản với hộ nông dân trên địa bàn các huyện đồng bằng tỉnh Thanh Hóa"; "Chuyển dịch cơ cấu kinh tế gắn với xây dựng NTM ở các huyện miền núi Thanh Hóa"*… ... nhằm phục vụ cho cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp xã với những nội dung về phát huy dân chủ trong xây dựng NTM. Qua những hoạt động này đã tìm tòi, phát hiện, nghiên cứu, luận giải những vấn đề đang đặt ra từ thực tiễn. Góp phần nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ cấp cơ sở trong quá trình xây dựng NTM hiện nay.

Thứ ba, cùng với việc nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn nhà trường tổ chức nhiều hội thảo khoa học, hội thảo chuyên đề gắn với mô hình các lớp Trung cấp lý luận chính trị-hành chính tập trung, không tập trung, các lớp bồi dưỡng chuyên viên, chuyên viên chính về phát triển kinh tế - xã hội gắn với xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh. Theo đó, tăng cường nghiên cứu chuyên đề theo lĩnh vực, địa bàn cung cấp cơ sở lý luận, thực tiễn về chương trình xây dựng NTM phục vụ nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng và tư vấn, hỗ trợ nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền trong tỉnh. Mô hình này vừa góp phần nâng cao kiến thức thực tiễn cho học viên về phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nói chung và chương trình xây dựng NTM ở các địa phương nói riêng; mặt khác, vừa nâng cao khả năng nghiên cứu và kiến thức thực tiễn cho giảng viên. Đặc biệt, là phát huy được sự phối hợp, trách nhiệm của địa phương, đơn vị tham gia vào quá trình tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ với nhà trường.

Thứ tư, trên cơ sở kết quả nghiên cứu đề tài khoa học cấp tỉnh, kết quả thực hiện các nhiệm vụ tổng kết thực tiễn, nhà trường đã tiến hành biên soạn các tài liệu, sách tham khảo, chuyên khảo có liên quan đến xây dựng NTM trên địa bàn tỉnh để làm tài liệu giảng dạy như: tài liệu bồi dưỡng nâng cao chất lượng Đại biểu HĐND cấp xã, cấp huyện; biên soạn tập bài giảng tình hình nhiệm vụ địa phương… phát hành trên 20.000 cuốn Tập san Nghiên cứu lý luận & thực tiễn nhằm phục vụ cho đội ngũ lãnh đạo, quản lý cấp xã với những nội dung thiết thực, tăng cường các bài viết trao đổi về những kinh nghiệm và cách làm hay trong phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng NTM ở các địa phương trên địa bàn tỉnh. Đặc biệt đã biên soạn 9 cuốn sách tham khảo, chuyên khảo, trong đó có nhiều sách viết về chương trình xây dựng NTM, như sách: *Nâng cao năng lực lãnh đạo của cấp ủy, quản lý của chính quyền cấp xã trong xây dựng nông thôn mới ở Thanh Hóa hiện nay; sách: Giải pháp phát triển kinh tế hợp tác trong nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa hiện nay; sách: Phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong xây dựng nông thôn mới; sách: Liên kết kinh tế giữa doanh nghiệp với hộ nông dân trong chế biến, tiêu thụ nông sản trên địa bàn các huyện đồng bằng tỉnh Thanh Hóa hiện nay.* Đây là nguồn tài liệu tham khảo quan trọng, cung cấp cơ sở lý luận và thực tiễn

phục vụ công tác giảng dạy, công tác lãnh đạo, quản lý của cấp ủy, chính quyền các cấp trong xây dựng NTM ở Thanh Hóa. Nhờ đó trong quá trình triển khai thực hiện xây dựng nông thôn mới đã tạo được sự thống nhất cả về nhận thức và sự đồng thuận trong thực tiễn thực hiện của Nhân dân đối với chương trình nông thôn mới. Qua đó, đã góp phần củng cố lòng tin của Nhân dân; khơi dậy và phát huy sức mạnh toàn diện của Nhân dân để chung tay xây dựng nông thôn mới.

Để tiếp tục nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ cấp cơ sở gắn với việc đẩy mạnh xây dựng NTM ở các địa phương hiện nay, trước hết cần phải nâng cao nhận thức đối với đội ngũ cán bộ, giúp họ hiểu rõ tầm quan trọng của Chương trình xây dựng NTM, NTM nâng cao, kiểu mẫu; trách nhiệm, cách thức để thực hiện có hiệu quả Chương trình NTM. Vì vậy, thời gian tới cần tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước đối với công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị; tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức ngắn hạn về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước nói chung, kiến thức về xây dựng NTM, NTM nâng cao, kiểu mẫu, các mô hình phát triển kinh tế… nói riêng. Bên cạnh đó, cần đổi mới chương trình, nội dung đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, kiến thức chuyên môn theo hướng cập nhật, phù hợp với tiêu chuẩn từng loại chức danh cán bộ. Bố trí thời lượng phù hợp cho đào tạo, bồi dưỡng về phương pháp tư duy, kỹ năng làm việc ... Cùng với đó, đổi mới việc tổ chức hoạt động nghiên cứu thực tế theo hướng phù hợp, thiết thực, tạo cơ hội để người học thâm nhập thực tế, rút ra kinh nghiệm cần thiết trong quá trình xây dựng NTM ở các địa phương.

Tóm lại, với phương châm và mục tiêu hành động *"lấy hiệu quả phục vụ, thành công của học viên, tín nhiệm của Đảng bộ và Nhân dân Thanh Hóa"*, Trường Chính trị Thanh Hóa thực hiện đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức tỉnh Thanh Hóa nhằm góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nói chung và đẩy mạnh thực hiện chương trình xây dựng NTM nói riêng. Vì vậy, trong những năm qua nhà trường đã đổi mới nội dung, phương thức đào tạo, bồi dưỡng theo hướng cụ thể, thiết thực, hiệu quả gắn với việc giải quyết các vấn đề thực tiễn đặt ra ở các địa phương, đặc biệt là chương trình xây dựng NTM. Cũng là nhằm hướng tới thực hiện thành công mục tiêu: Xây dựng Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa trở thành trung tâm chất lượng cao (đạt chuẩn mức độ cao) về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý và nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ của tỉnh để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị mà Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII đã đề ra./.

Kết quả đến năm 2018, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa đã triển khai 10 đề tài, hội thảo cấp Học viện và khu vực, 7 đề tài cấp tỉnh; 30 đề tài cấp trường, cấp khoa; lồng ghép và tổ chức thành công nhiều buổi tọa đàm khoa học gắn với các lớp đào tạo, bồi dưỡng; triển khai thực hiện và tổng kết các vấn đề thực tiễn gắn với địa phương, cơ sở, trong đó Nhà trường luôn chú trọng nghiên cứu về xây dựng NTM ở các địa phương.

MÔ HÌNH "TẬP THỂ LỚP KIỂU MẪU, HỌC VIÊN GƯƠNG MẪU" Ở TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH THANH HÓA

ThS. Lê Thị Hương *

Từ năm 1947 Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đặt vấn đề xây dựng Thanh Hóa thành tỉnh kiểu mẫu. Bác cũng chỉ ra cho Thanh Hóa những việc cần làm để trở thành "kiểu mẫu". Trước hết, Người khẳng định tính toàn diện của nó: *"Tỉnh Thanh Hóa phải trở nên một tỉnh kiểu mẫu, thì phải làm sao cho mọi mặt chính trị, kinh tế, quân sự, phải là kiểu mẫu. Làm một người kiểu mẫu, một nhà kiểu mẫu, một làng kiểu mẫu, một huyện kiểu mẫu, một tỉnh kiểu mẫu"*.

Theo sự hiểu biết thông thường thì "kiểu mẫu" là cái (sự vật, sự việc hoặc con người) có đầy đủ nhất những đặc trưng tốt đẹp, có thể làm mẫu để những cái khác, người khác noi theo. "Kiểu mẫu" có tính mẫu mực, quy chuẩn. Bởi vậy, một tỉnh được gọi là "kiểu mẫu" thì chắc chắn phải là một mẫu mực phát triển *(trên mọi lĩnh vực hoặc một lĩnh vực nào đó)* đối với các địa phương khác.

Thể hiện quyết tâm xây dựng Thanh Hóa trở thành tỉnh kiểu mẫu trong giai đoạn mới, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã chỉ đạo UBND tỉnh cụ thể hóa các tiêu chí, tiêu chuẩn về "kiểu mẫu". Ngày 17/02/2014, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 488/2014/QĐ-UBND quy đinh các tiêu chí kiểu mẫu và trình tự, thủ tục công nhận các danh hiệu kiểu mẫu theo lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa quê hương, đất nước giai đoạn 2014 - 2020, để từng người, từng nhà, từng xã, phường, cơ quan, đơn vị thực hiện.

Thời gian qua, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa đã phát động nhiều phong trào thi đua có ý nghĩa thiết thực, nổi bật và xuyên suốt là: Từ phong trào thi đua 2 tốt *"Dạy tốt, học tốt"*, năm học 2017 - 2018 đã phát triển thành phong trào thi đua 4 tốt *"Nghiên cứu tốt, phục vụ tốt, quản lý tốt, dạy - học tốt"*, cuối năm 2018 và đến năm 2019 nâng lên thành phong trào thi đua 5 tốt *"Nghiên cứu tốt, tham mưu tốt, quản trị tốt, dạy - học tốt, tư vấn tốt"*.

Đồng thời, hưởng ứng phong trào thi đua trong toàn tỉnh xây dựng *"Công dân, gia đình, cơ quan, đơn vị kiểu mẫu"* theo lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh, từ năm 2014 đến nay Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa đã phát động và thực hiện phong trào thi đua *"Xây dựng nhà trường kiểu mẫu"*. Gắn với các phong trào thi đua, Nhà trường đã nghiên cứu, xây dựng các mô hình, điển hình như: xây dựng các tập thể kiểu mẫu và cá nhân gương mẫu; công nhận giảng viên giỏi theo 3 cấp độ (có giờ dạy giỏi, dạy giỏi và giỏi); mô hình xây dựng hình ảnh, tác phong người cán bộ, giảng viên; mô hình học tập 3 không, 3 có; mô hình giới thiệu sách trong chương trình phát triển văn hóa đọc; mô

(*) Phó trưởng Phòng TCHC - TTTL

hình Câu lạc bộ giảng viên trẻ; mô hình bồi dưỡng 3-3-3; mô hình 3 tốt *(định hướng tốt, cơ chế tốt, môi trường tốt)* trong xây dựng đội ngũ…

Nhận thức rõ về tầm quan trọng của phong trào thi đua xây dựng các tập thể, cá nhân kiểu mẫu, Trường Chính trị tỉnh đã sáng tạo, đổi mới nội dung, hình thức các phong trào thi đua gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của Nhà trường; trong đó mô hình tập thể lớp kiểu mẫu, học viên gương mẫu đã tạo được hiệu ứng tốt đẹp và gặt hái được nhiều thành tích đáng khích lệ.

Với chương trình đào tạo Trung cấp lý luận chính trị - hành chính trong thời gian không quá 12 tháng nên Nhà trường đã cụ thể hóa Quyết định số 488/QĐ-UBND ngày 17/02/2014 của UBND tỉnh Thanh Hóa, theo đó Nhà trường đã ban hành Hướng dẫn số 115/HD-TrCT, ngày 15/4/2015 về bình chọn tập thể lớp kiểu mẫu, học viên gương mẫu. Mục đích bình chọn tập thể lớp kiểu mẫu, học viên gương mẫu nhằm biểu dương tập thể lớp, cá nhân học viên có thành tích tiêu biểu trong học tập, rèn luyện, tạo động lực thúc đẩy phong trào thi đua ở các lớp, xây dựng môi trường giáo dục kỷ cương, thân thiện, giàu tính Đảng, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.

Việc bình chọn Tập thể lớp kiểu mẫu, học viên gương mẫu dựa trên các tiêu chí đó là: Về học tập, rèn luyện, về chấp hành nội quy ký túc xá, tiêu biểu tham gia các phong trào, ban cán sự lớp gương mẫu trong tổ chức, thực hiện hoạt động tự quản, cụ thể để bình chọn tập thể lớp kiểu mẫu, học viên gương mẫu đảm bảo khách quan, công bằng Nhà trường đã xây dựng bộ tiêu chí như sau:

Đối với bình chọn tập thể lớp kiểu mẫu dựa trên 5 tiêu chí sau:

Thứ nhất, về học tập: Sỹ số tham gia học tập các buổi học trên lớp đạt 95% trở lên, không có học viên đi học muộn, bỏ giờ, không có học viên phải học bổ sung, học lại. Có 95% trở lên học viên chủ động trong xây dựng kế hoạch học tập, nghiên cứu bài trước khi lên lớp, lớp học sôi nổi, tích cực phát biểu ý kiến trong xây dựng bài. Số buổi học tập tốt trong tháng đạt từ 90% trở lên, không có buổi học tập trung bình. Kết quả thi kết thúc các phần học trong tháng, điểm khá, giỏi đạt 60% trở lên, không có điểm yếu, kém.

Thứ hai, về rèn luyện: Chấp hành nghiêm quy chế, quy định của Nhà trường. 100% học viên có trang phục gọn gàng, lịch sự, đeo thẻ học viên khi đến lớp. Quan hệ, ứng xử trong lớp, trong trường lễ phép, đúng mực; có tác phong, lối sống lành mạnh. Tập thể lớp đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập và cuộc sống.

Trên cơ sở kết quả học tập, rèn luyện, tinh thần, trách nhiệm xây dựng trường, lớp và tham gia các hoạt động phong trào, tính từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2018 - 2019 có 49 lượt tập thể lớp kiểu mẫu, trong đó có 06 lớp đạt 02 lần, 02 lớp tiêu biểu đạt 03 lần danh hiệu này trong năm học; 290 học viên gương mẫu. Hoạt động tôn vinh, biểu dương tập thể lớp kiểu mẫu, học viên gương mẫu hàng tháng được thực hiện trang trọng tại các buổi chào cờ.

Thứ ba, về chấp hành nội quy ký túc xá: 100% học viên chấp hành nghiêm thời gian, giờ giấc tự học, xem tivi và nghỉ ngơi. Chấp hành nghiêm quy định trong sử dụng điện, nước, tài sản của Nhà trường; phòng ở gọn gàng, sạch sẽ.

Thứ tư, tiêu biểu trong tham gia các phong trào: Phong trào văn hoá - văn nghệ, thể dục - thể thao; tham gia cuộc thi thuyết trình

ý tưởng; phong trào phát triển văn hoá đọc; phong trào vệ sinh trường lớp; bảo vệ tài sản công, bảo vệ môi trường; các phong trào khác trong Nhà trường.

Thứ năm, Ban cán sự lớp gương mẫu trong tổ chức, thực hiện hoạt động tự quản: Chủ động, sáng tạo trong xây dựng mô hình tự học, tự đọc, tự nghiên cứu. Xây dựng nội quy tự quản đầy đủ, rõ ràng và phù hợp với quy chế, điều kiện của Nhà trường, của lớp và học viên. Gương mẫu trong thực hiện nội quy, quy chế; đôn đốc học viên thực hiện nhiệm vụ học tập, rèn luyện, chấp hành nội quy, quy chế; tổ chức thực hiện nội quy tự quản hiệu quả, công khai, dân chủ. Tổ chức, động viên giúp đỡ các học viên gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện. Thay mặt học viên của lớp liên hệ với giáo viên chủ nhiệm, cán bộ, giảng viên các khoa, phòng và Ban Giám hiệu giải quyết những vấn đề có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của học viên. Báo cáo đầy đủ, trung thực tình hình học tập, rèn luyện của học viên từng buổi, từng tháng học và những việc đột xuất của lớp với giáo viên chủ nhiệm, giảng viên lên lớp và các bộ phận có liên quan theo quy định của Nhà trường.

Đối với việc bình chọn học viên gương mẫu dựa trên 5 tiêu chí sau:

Một là, thực hiện tốt phương châm *"3 không - 3 có"*đó là: *3 không*: Không vào muộn, ra sớm; không cẩu thả; không làm việc riêng và không sử dụng điện thoại trong giờ học. *3 có*: Có mục tiêu, động lực học tập tích cực; có tác phong hình ảnh đẹp; có phương pháp học tập, rèn luyện khoa học.

Hai là, kết quả học tập các môn học trong tháng đạt từ giỏi trở lên.

Ba là, gương mẫu trong các phong trào: Giữ vệ sinh, bảo vệ môi trường, bảo đảm an ninh - trật tự, phong trào văn hóa - thể thao và các phong trào khác.

Bốn là, được tập thể tín nhiệm phải đạt 80% trở lên tổng số học viên của lớp tín nhiệm.

Dựa trên tiêu chí đánh giá trên, các lớp đã luôn nỗ lực, phấn đấu, thi đua học tập tốt, rèn luyện tốt, vừa chấp hành tốt nội quy, quy chế, vừa tham gia tích cực vào các hoạt động chung của Nhà trường, xây dựng tập thể lớp đoàn kết, kỷ cương, có phong trào học tập và rèn luyện tốt. Đặc biệt, các lớp đã rất chủ động, tích cực tham gia các phong trào thi đua hoạt động vì cộng đồng, thăm và tặng quà cho học sinh nghèo vượt khó vươn lên; tặng quà cho các gia đình chính sách; thực hiện tốt hoạt động tương thân, tương ái thông qua việc góp sức, góp tiền ủng hộ Nhân dân các vùng trong tỉnh bị ảnh hưởng bởi thiên tai; tổ chức có hiệu quả các hoạt động *"ngày thứ 7 kết nối"*; tổ chức giao lưu văn hóa - thể thao giữa học viên các lớp; tự nguyện tham gia vệ sinh môi trường; tham gia hội thi *"Xây dựng tác phong cán bộ, học viên Trường Chính trị"*; thi *"Rung chuông vàng" tìm hiểu về kiến thức lịch sử, văn hóa, xã hội; hội thi "Xếp sách nghệ thuật", "Giới thiệu sách"* nhân Ngày sách Việt Nam 21/4… Dù tập luyện vất vả nhưng với lòng nhiệt huyết, sự quan tâm của giáo viên đã tiếp sức giúp học viên các lớp giành được giải cao trong các hội thi; báo cáo sản phẩm nghiên cứu thực tế thông qua hình thức tọa đàm, hội thảo các vấn đề thực tiễn ở địa phương *(về đạo đức, tác phong, phong cách, trách nhiệm thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; cải cách hành chính ở địa phương; phát triển sản xuất hàng*

hóa; công tác giảm nghèo ở địa phương...), trao đổi các chuyên đề rèn luyện kỹ năng: xây dựng kế hoạch phát triển năng lực cá nhân, rèn luyện kỹ năng thuyết trình thông qua hình thức giới thiệu sách.

Trên cơ sở kết quả học tập, rèn luyện, tinh thần, trách nhiệm xây dựng trường, lớp và tham gia các hoạt động phong trào, tính từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2018 - 2019 có 49 lượt tập thể lớp kiểu mẫu, trong đó có 06 lớp đạt 02 lần, 02 lớp tiêu biểu đạt 03 lần danh hiệu này trong năm học; 290 học viên gương mẫu. Hoạt động tôn vinh, biểu dương tập thể lớp kiểu mẫu, học viên gương mẫu hàng tháng được thực hiện trang trọng tại các buổi chào cờ.

Có thể khẳng định mô hình kiểu mẫu không phải là mới, nhưng Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa đã làm mới "mô hình" với hoạt động tôn vinh, biểu dương tập thể lớp kiểu mẫu, học viên gương mẫu hàng tháng có ý nghĩa thiết thực, xây dựng môi trường giáo dục kỷ cương, thân thiện, giàu tính Đảng, xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, có khát vọng và quyết tâm xây dựng tỉnh Thanh Hóa sớm trở thành kiểu mẫu.

Với phương châm *"Lấy mô hình để xây dựng mô hình, lấy điển hình để xây dựng điển hình"*, thời gian tới, Nhà trường tiếp tục nâng cao chất lượng phong trào thi đua góp phần thực hiện 1 trong 5 định hướng đổi mới là chuyển từ quản lý hành chính sang quản lý phục vụ và kiến tạo. Đó cũng là những giải pháp quan trọng để xây dựng môi trường giáo dục kỷ cương, thân thiện, giàu tính Đảng; tạo động lực phát triển để Nhà trường xứng đáng là trung tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý của tỉnh, ở khu vực và trong cả nước.

Từ thực tiễn xây dựng mô hình tập thể lớp kiểu mẫu, học viên gương mẫu ở Trường Chính trị Thanh Hóa, rút ra một số kinh nghiệm là:

Thứ nhất, nâng cao nhận thức của học viên một cách toàn diện, đầy đủ, đúng ý nghĩa về xây dựng mô hình tập thể lớp kiểu mẫu, học viên gương mẫu; nhằm phát huy tinh thần tập thể, tinh thần trách nhiệm của mỗi cá nhân trong việc tham gia các hoạt động của Nhà trường.

Thứ hai, việc bình chọn tập thể lớp kiểu mẫu, học viên gương mẫu đảm bảo khách quan, chính xác, dân chủ, công bằng là yêu cầu cần thiết tạo động lực thúc đẩy phong trào thi đua sôi nổi trong học tập, rèn luyện và tham gia phong trào "ngày thứ 7 kết nối".

Thứ ba, Nhà trường tiếp tục duy trì thường xuyên và đổi mới hình thức khen thưởng, hoạt động tuyên dương tập thể, cá nhân tiêu biểu trong buổi lễ chào cờ để tạo sức lan tỏa, thúc đẩy các phong trào thi đua của toàn trường.

Tóm lại, có thể khẳng định mô hình kiểu mẫu không phải là mới, nhưng Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa đã làm mới "mô hình" với hoạt động tôn vinh, biểu dương tập thể lớp kiểu mẫu, học viên gương mẫu hàng tháng có ý nghĩa thiết thực, xây dựng môi trường giáo dục kỷ cương, thân thiện, giàu tính Đảng, xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, có khát vọng và quyết tâm xây dựng tỉnh Thanh Hóa sớm trở thành kiểu mẫu.

ĐỔI MỚI CÔNG TÁC CHỦ NHIỆM LỚP THEO MÔ HÌNH 5-5-5 TẠI TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH THANH HÓA

ThS. Lê Thị Lan Anh*

Nhằm hiện thực hóa mục tiêu phát triển đội ngũ cán bộ, giảng viên Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa *"có bản lĩnh chính trị vững vàng, giỏi về chuyên môn nghiệp vụ, am hiểu thực tiễn"* theo tinh thần Nghị quyết số 04-NQ/TU của BCH Đảng bộ tỉnh ngày 12/3/2012 đáp ứng yêu cầu đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn; nhà trường đã xác định mục tiêu xây dựng đội ngũ cán bộ, giảng viên trở thành cán bộ quản lý giáo dục giỏi, thành chuyên gia trên các lĩnh vực, không chỉ có khả năng tư vấn cho học viên trong quá trình học tập, rèn luyện mà còn đồng hành, tư vấn, hỗ trợ cấp ủy, chính quyền nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý, phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị ở các địa phương, đơn vị. Xuất phát từ mục tiêu đó, Đảng ủy, Ban Giám hiệu đã thực hiện nhiều giải pháp trong đó có giải pháp cử giảng viên làm chủ nhiệm các lớp không tập trung tại huyện. Đây là một hoạt động thực hành - trải nghiệm thực tiễn nhằm góp phần nâng cao chất lượng quản lý đối với các lớp không tập trung tại huyện và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giảng viên của nhà trường.

Theo đó, giảng viên tham gia chủ nhiệm lớp phải tổng hợp xây dựng và hoàn thành mô hình chủ nhiệm lớp với "5 mục tiêu", "5 sản phẩm", "5 nắm" (Gọi tắt là mô hình chủ nhiệm 5-5-5), cụ thể:

Thứ nhất, 5 mục tiêu: Khi được Hiệu trưởng ra quyết định phân công chủ nhiệm lớp, giáo viên chủ nhiệm phải thực hiện chuỗi quy trình bảo đảm cho khóa học đạt được 5 mục tiêu đề ra, đó là: (1) Nâng cao năng lực quản lý; (2) nâng cao năng lực nghiên cứu thực tế và tổng kết; (3) nâng cao năng lực hiểu biết thực tiễn; (4) nâng cao năng lực phối hợp (quan hệ mềm); (5) nâng cao năng lực tham mưu.

Thứ hai, 5 nắm: 5 nắm là những hoạt động được tiến hành ngay sau khi tiếp nhận lớp chủ nhiệm.

Một là, nắm chắc kế hoạch đào tạo của nhà trường, bởi trong nội dung kế hoạch đào tạo đã thể hiện đầy đủ các nội dung như: mục đích, yêu cầu; phương châm, phương hướng đào tạo; phân công phụ trách giảng dạy; thời gian giảng dạy và các hoạt động đào tạo khác thông suốt từ đầu đến cuối khóa học. Từ kế hoạch đào tạo của nhà trường, giáo viên chủ nhiệm chủ động xây dựng kế hoạch riêng cho bản thân để theo dõi, đối chiếu nhằm bảo đảm đúng mục đích, đúng nội dung, đúng thời gian, đúng quy định nhằm đạt hiệu quả trong công tác quản lý lớp học.

Hai là, nắm chắc học viên. Trong nội dung này, giáo viên chủ nhiệm phải thực hiện 5 việc: nghiên cứu hồ sơ học viên để nắm rõ họ và tên học viên; trình độ học vấn, chuyên môn học viên đang đảm nhận ở cơ quan, đơn vị; tìm hiểu hồ sơ quy hoạch của học viên; nắm bắt hoàn cảnh học viên (mối quan hệ của học viên với bên ngoài). Từ đó có kết luận đánh giá sơ lược từng học viên, giúp học viên phát huy được năng lực trong học tập.

Ba là, nắm giảng viên. Khi có tiến độ học tập do Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học thông báo, trước kỳ học giáo viên chủ nhiệm phải liên hệ khoa chuyên môn để biết

(*) Khoa Nhà nước và pháp luật

lịch phân công giảng dạy của từng giảng viên trực tiếp lên lớp, và báo cáo tình hình chung về lớp học cho giảng viên biết. Đồng thời phối hợp với Trung tâm bồi dưỡng chính trị để gửi thông báo lịch học về đơn vị có học viên đi học để học viên sắp xếp công việc, thời gian hợp lý trước khi vào kỳ học mới. Trong quá trình học tập giáo viên chủ nhiệm phải luôn giữ mối quan hệ với giảng viên trực tiếp lên lớp để nắm bắt tình hình học tập của học viên. Đồng thời bám sát lớp học để lấy ý kiến phản hồi của học viên đối với giảng viên lên lớp chuyển về Phòng Quản lý ĐT và NCKH tổng hợp làm cơ sở để góp ý cho giảng viên lên lớp (nếu cần thiết).

Bốn là, nắm (bám sát) thực tiễn địa phương. Ở hoạt động này giáo viên chủ nhiệm phải chủ động liên hệ với địa phương để nắm bắt tình hình thực tiễn ở địa phương thông qua việc đăng ký tham dự các kỳ họp của Hội đồng Nhân dân, phiên họp của Ủy ban Nhân dân hoặc các Hội nghị chuyên đề của địa phương, từ đó tổng kết thực tiễn vấn đề giáo viên chủ nhiệm nghiên cứu.

Năm là, nắm chắc Hợp đồng đào tạo giữa Nhà trường và Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện để phối hợp với huyện trong việc đôn đốc học viên thực hiện nghĩa vụ về học phí, đồng thời có giải đáp kịp thời những thắc mắc của học viên liên quan đến hợp đồng đào tạo (nếu có).

Thứ 3, năm sản phẩm: Từ mục tiêu tiếp đến quá trình thực hiện nắm bắt tình hình lớp học nêu trên, trong hoạt động quản lý lớp giáo viên chủ nhiệm phải có năm sản phẩm.

Một là, kế hoạch chủ nhiệm:

Kế hoạch chủ nhiệm chính là hành động của chủ nhiệm lớp, Kế hoạch chủ nhiệm lớp được xây dựng trên cơ sở Kế hoạch đào tạo của nhà trường được Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học thẩm định, sau đó Ban Giám hiệu phê duyệt trước khi thực hiện. Từ kế hoạch chủ nhiệm, giáo viên chủ nhiệm bám sát nội dung và thực hiện trong suốt khóa học, tùy đặc điểm tình hình mỗi lớp đóng tại địa phương để có kế hoạch phù hợp. Kế hoạch phải thể hiện được mục đích, yêu cầu, về phần nội dung phải nêu rõ đặc điểm tình tình lớp học, thuận lợi, khó khăn và những nhiệm vụ cụ thể như: theo dõi hoạt động giảng dạy của giảng viên, hoạt động học tập của học viên, xây dựng kế hoạch nghiên cứu thực tế, Báo cáo chuyên đề, Tọa đàm khoa học… Theo đó, hàng tháng tổng hợp tình hình của lớp học viết báo cáo gửi về Phòng Quản lý đào tạo để Ban Giám hiệu tổ chức Hội nghị giao ban đánh giá tình hình lớp học.

Với mô hình đổi mới công tác chủ nhiệm lớp 5-5-5 giúp giáo viên chủ nhiệm nâng cao năng lực quản lý, năng lực tham mưu, năng lực nghiên cứu thực tế, tổng kết thực tiễn. Đây là một mô hình đổi mới hết sức quan trọng tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng trong công tác quản lý đào tạo các lớp Trung cấp LLCT-HC không tập trung từ đó góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giảng viên đáp ứng yêu cầu đổi mới trong sự nghiệp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của nhà trường giai đoạn hiện nay.

Hai là, báo cáo chuyên đề thực tiễn:

Báo cáo chuyên đề thực tiễn, đây là hoạt động không chỉ giúp giảng viên rèn luyện kỹ năng viết bài, kỹ năng nghiên cứu mà còn giúp nâng cao năng lực tổng kết thực tiễn bổ sung kiến thức nhằm phục vụ cho công tác giảng dạy. Trước khi nghiên cứu chuyên đề mỗi giáo viên chủ nhiệm lớp phải xây dựng kế hoạch và đăng ký với lãnh đạo địa phương, chuyên đề thực tiễn phải gắn với chuyên môn, nội dung bài giảng mà giáo viên chủ nhiệm đảm nhận, từ đó chủ động tiếp cận thông tin thông qua

các cuộc họp, các báo cáo của địa phương cũng như về địa phương nơi học viên làm việc để tìm hiểu thực tế bởi phần lớn số học viên tại huyện họ đều là những cán bộ đang trực tiếp tổ chức và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, có nhiều học viên đang giữ các cương vị lãnh đạo, quản lý ở cơ sở. Nhờ đó hiểu biết thêm về truyền thống lịch sử, phong tục tập quán và tình hình kinh tế - xã hội, đời sống nhân dân ở địa phương. Kết thúc hoạt động nghiên cứu, giáo viên chủ nhiệm viết bài tổng kết chuyên đề, nội dung Báo cáo phải thể hiện năng lực nghiên cứu, tìm tòi, phân tích, đánh giá thực trạng tìm ra những ưu điểm, hạn chế và nguyên nhân từ đó đề xuất giải pháp kiến nghị với địa phương. Bài viết chuyên có thể đăng Webside hoặc Tập san của Nhà trường để được công nhận kết quả nghiên cứu khoa học.

Ba là, báo cáo Tổng quan tọa đàm khoa học:

Báo cáo Tổng quan tọa đàm khoa học là bài viết tổng quan tóm tắt và phân tích kết quả quá trình nghiên cứu thực tế, tổng kết thực tiễn về một chủ đề mà giáo viên chủ nhiệm và học viên trong lớp lựa chọn, chủ đề lựa chọn thường gắn với một nhiệm vụ cụ thể của địa phương hoặc chủ đề học tập trong năm mà Nghị quyết Đảng bộ huyện đề ra, ví dụ như: Phát huy vai trò của hệ thống chính trị trong việc xây dựng nông thôn mới; xây dựng tác phong làm việc của đội ngũ cán bộ công chức, viên chức gắn với việc học tập tâm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nâng cao chất lượng thực thi công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức…. Đây là nhiệm vụ khoa học bắt buộc nằm trong chương trình đạo tạo, điều này không chỉ có ý nghĩa rất thiết giúp học viên hoàn thành nhiệm vụ học tập và nâng cao chất lượng công tác mà đặc biệt thông qua hoạt động này đã góp phần quan trọng vào việc nâng cao năng lực của chủ nhiệm lớp như: khả năng phát hiện, khả năng nắm bắt các vấn đề trong thực tiễn; biết cách thu thập, phân tích, xử lý thông tin và khái quát hóa để rút ra những bài học kinh nghiệm mang tính lý luận, từ đó biết vận dụng những kiến thức, những bài học kinh nghiệm từ thực tiễn vào trong các bài giảng được phong phú và hiệu quả hơn trong quá trình lên lớp.

Bốn là, báo cáo tổng kết khóa học:

Báo cáo Tổng kết khóa học là bản báo cáo tổng kết sau khi lớp học đã hoàn thành toàn bộ nội dung chương trình đào tạo. Nội dung của báo cáo đánh giá khái quát tình hình lớp học, những kết quả đạt được trên mọi hoạt động như: công tác quản lý; nội dung chương trình đào tạo; phương pháp giảng dạy; quá trình kiểm tra, đánh giá; ý thức, thái độ học tập của học viên,… hạn chế, nguyên nhân, bài học kinh nghiệm rút ra.

Năm là, kiến nghị, đề xuất:

Kiến nghị, đề xuất với Ban Giám hiệu, Ban chỉ đạo lớp học những vấn đề còn hạn chế trong quá trình tổ chức lớp học, cần rút kinh nghiệm.

Năm sản phẩm nêu trên là quá trình tổng kết của ít nhất 1 năm làm chủ nhiệm lớp của giáo viên chủ nhiệm, 5 sản phẩm này phải được hoàn thiện công phu có xác nhận của bộ phận chuyên môn (Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học) và Giám hiệu để lưu hồ sơ chủ nhiệm lớp.

Tóm lại, với mô hình đổi mới công tác chủ nhiệm lớp 5-5-5 giúp giáo viên chủ nhiệm nâng cao năng lực quản lý, năng lực tham mưu, năng lực nghiên cứu thực tế, tổng kết thực tiễn. Đây là một mô hình đổi mới hết sức quan trọng tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng trong công tác quản lý đào tạo các lớp Trung cấp LLCT-HC không tập trung từ đó góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giảng viên đáp ứng yêu cầu đổi mới trong sự nghiệp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của nhà trường giai đoạn hiện nay./.

HIỆU QUẢ TỪ VIỆC ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP DẠY - HỌC LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ THEO PHƯƠNG THỨC 3 TĂNG, 3 GIẢM

ThS. Nguyễn Thị Kiều Trang*

Vai trò của việc giảng dạy lý luận chính trị (LLCT) cho cán bộ, đảng viên hiện nay rất quan trọng, nếu không tiếp tục đổi mới phương pháp dạy - học LLCT, không chú tâm nghiên cứu lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, không vững lý luận sẽ dẫn đến suy thoái về tư tưởng - chính trị trong cán bộ, đảng viên. Vì vậy, đổi mới phương pháp giảng dạy luôn là yêu cầu và nhiệm vụ quan trọng, nhất là trong giai đoạn hiện nay.

Với tư duy và phương pháp luận khoa học trong đổi mới, nhà trường đã chắt lọc và phát huy những giá trị tốt đẹp đồng thời bám sát vào định hướng của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, các chủ trương, nghị quyết của Tỉnh ủy, của các địa phương, đơn vị và học tập kinh nghiệm từ những cơ sơ đào tạo trong và ngoài hệ thống; nhạy bén với quy luật phát triển, lựa chọn huy động các nguồn lực đã sáng tạo nhiều cách làm mới, mô hình hay.

Từ thực tiễn xây dựng mô hình nhà trường 5 nhất, 4 trụ cột, 5 định hướng đổi mới, Đảng ủy, Ban Giám hiệu đã xác định mục tiêu của đào tạo, bồi dưỡng cán bộ theo phương châm dạy - học hiểu, vận dụng và xử trí với phương thức 3 tăng - tăng chủ động, tăng trao đổi, tăng xử lý tình huống; 3 giảm - giảm thụ động, giảm độc thoại, giảm lý thuyết để hướng tới nâng cao chất lượng là trung tâm.

Tăng chủ động là sự chủ động kết nối trước, trong và sau giờ giảng giữa giảng viên và học viên, theo phương châm dạy - học LLCT: rõ về lý luận, sát với đối tượng, phù hợp với thực tiễn, muốn hiểu được học viên, muốn nội dung bài giảng phong phú về thực tiễn, sát với chuyên môn học viên thì giảng viên phải nắm được đặc điểm tình hình học viên; trong quá trình dạy - học, giảng viên phải quán xuyến, quản lý mục tiêu, thái độ, phương pháp học tập của học viên, giảng viên

Từ thực tiễn xây dựng mô hình nhà trường 5 nhất, 4 trụ cột, 5 định hướng đổi mới, Đảng ủy, Ban Giám hiệu đã xác định mục tiêu của đào tạo, bồi dưỡng cán bộ theo phương châm dạy - học hiểu, vận dụng và xử trí với phương thức 3 tăng - tăng chủ động, tăng trao đổi, tăng xử lý tình huống; 3 giảm - giảm thụ động, giảm độc thoại, giảm lý thuyết để hướng tới nâng cao chất lượng là trung tâm.

(*) Khoa Xây dựng Đảng

và học viên chủ động chia sẻ, kết nối kiến thức, kinh nghiệm, đặc biệt, trong bối cảnh công nghệ số, con người đang xây dựng một thế giới kết nối, chia sẻ với nhau thì mỗi thầy cô giáo phải là người đi đầu trong việc kết nối về kiến thức, chia sẻ về kinh nghiệm; sau giờ học, giảng viên tư vấn về kỹ năng lãnh đạo, quản lý, cách thức tham mưu, cách thức xử lý công việc, cách thức giao tiếp ứng xử cho học viên. Đồng thời với tăng chủ động là giảm thụ động, dạy - học thụ động là giảng viên truyền đạt kiến thức mình có không phải cái học viên cần và người học thụ động trông chờ, ỷ lại vào kiến thức ở trên lớp mà không phải xuất phát từ nhu cầu, động lực tự thân từ những cái mình thiếu trên 3 phương diện: thái độ, kiến thức, phương pháp tư duy và kỹ năng, mà học chỉ mang tính chất nghĩa vụ cho xong chưa phải là nhu cầu tự thân nên trên thực tế là chuyển từ thụ động sang chủ động là một tư tưởng đổi mới, nhân văn thực sự phát huy vị thế là chủ và vai trò làm chủ của học viên.

Tăng trao đổi là sự đề cao tính dân chủ, tạo sự bình đẳng trong chia sẻ giữa giảng viên và học viên, giúp học viên rèn luyện kỹ năng thuyết trình, tạo bản lĩnh thể hiện chính kiến và sự tự tin trong giao tiếp, chính quá trình trao đổi là sự học tập lẫn nhau, giảng viên có thể học ở học viên, học viên học ở giảng viên, học viên có thể học ở học viên, quá trình trao đổi trong dạy - học đã tạo không gian đa chiều giữa người dạy và người học để từ đó cùng nhau khám phá những vấn đề mới, những giá trị mới cùng lan tỏa. Thông qua trao đổi để hình thành ý tưởng mới, nhớ lại tri thức cũ, kích thích tư duy phát triển tạo sự giao thoa giữa lý luận và thực tiễn, giữa sách vở và cuộc đời. Trao đổi, đối thoại trong dạy - học LLCT sẽ lôi cuốn sự quan tâm của học viên đối với các vấn đề chính trị thực tiễn của thế giới và đất nước đang nảy sinh từ thực tiễn, sẽ làm cho lý luận bớt khô khan, lý luận không trở thành "lý luận suông". C.Mác, Ph.Ănghen, V.I. Lênin nhiều lần khẳng định học thuyết của các ông không phải là xong xi, bất biến mà gắn liền với thực tiễn vận động của lịch sử và điều kiện lịch sử cụ thể của mỗi nước. Đặc biệt, trong giai đoạn bùng nổ thông tin như hiện nay, trước những luồng thông tin đa chiều, việc trao đổi, đối thoại sẽ giúp có những định hướng tư tưởng đúng đắn cho học viên. Đối lập với trao đổi là độc thoại một chiều, không có sự trao đổi sẽ không có sự vận động, những vấn đề, chân giá trị mới sẽ không được khám phá, kiến thức sẽ chỉ nằm im trong sách vở.

Tăng xử lý tình huống: trong sự nghiệp đổi mới có nhiều vấn đề mới thì đòi hỏi người cán bộ phải có năng lực thích ứng, đặc biệt là năng lực xử lý các tình huống mà thực tiễn đang đặt ra như: dịch bệnh, thiên tai lũ lụt, an sinh xã hội…. Như vậy, trong nhà trường phải rèn cho học viên phát triển những phẩm chất, năng lực đặc biệt là năng lực xử lý tình huống để giải quyết hài hòa công việc và các mối quan hệ, để có thể thích ứng với sự đổi mới và phát triển, đây cũng là mục tiêu trong học tập lý luận chính trị. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh: học tinh thần xử trí với công việc, với mọi người và với chính mình.

Đồng hành với sự quyết tâm trong đổi mới phương pháp dạy - học theo phương

châm 3 tăng, 3 giảm, giảng viên nhà trường đã không ngừng nỗ lực thực hiện các công việc chuyên môn như: Soạn giáo án, chuẩn bị 5 sản phẩm là: giáo án theo mẫu của Học viện, giáo án powerpoint, giáo án thảo luận, những chuyên đề tài liệu, video clip. Những sản phẩm này là sự chuẩn bị, dày công nghiên cứu, đầu tư công phu của cán bộ, giảng viên nhằm làm bài giảng chỉn chu hơn, thực tiễn hơn, sinh động hơn trước khi lên lớp. Bên cạnh đó, để bài giảng hoàn thiện và đáp ứng được yêu cầu thì mỗi giảng viên nêu phương án và giảng thông qua hoặc khoa chuyên môn hoặc giám hiệu để có sự góp ý cho bài giảng khoa học và hoàn chỉnh hơn; Chủ động cập nhật kiến thức, luận giải những vấn đề cốt lõi trong bài giảng theo hướng rõ về lý luận, sát với đối tượng và phù hợp với thực tiễn, cập nhật những vấn đề đang đặt ra hiện nay có tính thực tiễn cao nhằm trang bị cho học viên trách nhiệm, thái độ và động cơ học tập đúng đắn; Chủ động xác định đặc điểm đối tượng học viên như trình độ, tâm lý, nhu cầu để có phương pháp giảng dạy phù hợp, sau mỗi bài học, môn học, có các bài tập củng cố kiến thức, viết thu hoạch, báo cáo thực tế. Về phía học viên đã chủ động nghiên cứu giáo trình, thu thập thông tin, tổng hợp những vấn đề đã học và những nội dung chưa hiểu để làm rõ với giảng viên lên lớp đầu buổi học, tích cực ghi chép bài đầy đủ, hăng hái tham gia ý kiến xây dựng bài, thảo luận làm rõ vấn đề trong mỗi bài học, chủ động biến quá trình đào tạo thành quá trình tự đào tạo của mỗi học viên.

Đổi mới phương pháp dạy - học theo mô hình 3 tăng, 3 giảm đã tạo sự hứng khởi và hiệu quả cao trong quá trình truyền đạt kiến thức của giảng viên và tiếp thu kiến thức của người học, được người học đánh giá cao. Đây là cơ sở để nhà trường quyết tâm đổi mới mạnh mẽ hơn nữa tư duy, cách thức trong tổ chức thực hiện chương trình đào tạo, bồi dưỡng.

Từ thực tiễn đổi mới phương pháp dạy - học LLCT không chỉ tác động đến công tác lãnh đạo, quản lý mà còn tác động lại đến từng giảng viên đặc biệt là tác động đến từng học viên làm thay đổi động cơ, mục đích học tập của học viên. Sự đổi mới này tạo sự trao đổi không gian đa chiều, sự gần gũi giữa giảng viên và học viên, sự thông tuệ về lý luận của giảng viên và thực tiễn phong phú của người học, họ cảm thấy hứng khởi trong quá trình tiếp nhận kiến thức để áp dụng vào công việc thực tiễn ở địa phương...

Đổi mới là thay cách nghĩ, cách làm cũ, lạc hậu, lỗi thời không đáp ứng được nhu cầu phát triển, bằng cách nghĩ, cách làm khác tiến bộ hơn, hợp với quy luật của sự phát triển. Đổi mới phương pháp dạy - học theo mô hình 3 tăng, 3 giảm đã tạo sự hứng khởi và hiệu quả cao trong quá trình truyền đạt kiến thức của giảng viên và tiếp thu kiến thức của người học, được người học đánh giá cao. Đây là cơ sở để nhà trường quyết tâm đổi mới mạnh mẽ hơn nữa tư duy, cách thức trong tổ chức thực hiện chương trình đào tạo, bồi dưỡng./.

MÔ HÌNH 5 CHƯƠNG TRÌNH VÌ HỌC VIÊN THỰC TIỄN VÀ KINH NGHIỆM

ThS. Trịnh Hoàng Minh*
ThS. Lê Thị Huyền**

Xuất phát từ vị trí, vai trò của đội ngũ cán bộ và để đổi mới, nâng cao chất lượng toàn diện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, nâng cao hình ảnh, vị thế của Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa, thời gian qua nhà trường đã xác định: (1) nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học là trung tâm; (2) xây dựng môi trường giáo dục giàu tính Đảng là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên là 2 trong 4 trụ cột của nhà trường. Cùng với đó, 2 trong 5 định hướng đổi mới là (1) chuyển từ dạy - học kiến thức là chủ yếu sang dạy - học phát triển phẩm chất và năng lực; (2) chuyển từ quản lý hành chính sang quản lý phục vụ và kiến tạo. Với mục tiêu, lấy hiệu quả phục vụ, thành công của học viên, tín nhiệm của Đảng bộ và Nhân dân trong tỉnh làm mục tiêu phấn đấu. Trong đó, trọng tâm là phát huy vị thế là chủ và vai trò làm chủ của học viên, tạo động lực cho học viên có tinh thần thực sự cầu thị, Nhà trường đã và đang đồng hành chăm lo và phát huy học viên trong: *(1) phát triển tư duy, tầm nhìn; (2) phát triển kỹ năng lãnh đạo, quản lý; (3) phát triển văn hóa đọc; (4) xây dựng hình ảnh học viên; (5) xây dựng môi trường giáo dục kỳ cương, thân thiện, giàu tính Đảng.* Với 5 chương trình vì học viên sẽ góp phần hiện thực hóa 3 mục tiêu phục vụ, mô hình nhà trường 5 nhất, 4 trụ cột, 5 định hướng đổi mới và xây dựng nhà trường kiểu mẫu.

Mô hình 5 chương trình vì học viên được thực hiện một cách đồng bộ trên những nội dung sau:

Thứ nhất, phát triển tư duy, tầm nhìn cho học viên

Hiện nay, đội ngũ cán bộ nói chung và đội ngũ cán bộ Thanh Hóa nói riêng, đặc biệt là cán bộ cấp cơ sở, ngoài trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tư duy lựa chọn vấn đề, năng lực dự báo còn nhiều hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp đổi mới và sự vận động của kinh tế – xã hội. Với vai trò là học viên nhưng đồng thời là đội ngũ cán bộ chiến lược, cán bộ nguồn lãnh đạo, quản lý của địa phương, của cơ quan đơn vị trên địa bàn tỉnh. Nhằm nâng cao chất lượng cán bộ, Nhà trường đã đổi mới phương châm dạy - học: gắn lý luận gắn với thực tiễn; chú trọng phương pháp dạy - học hiểu, dạy - học vận dụng, dạy - học xử trí; kiên trì thực hiện quy trình tìm hiểu, nghiên cứu, thực hành, tổng kết, dạy đối với giảng viên; học, nghiên cứu thực tế, báo cáo chuyên đề thực tiễn, thi, kiểm tra, đánh giá đối với học viên.

Thứ hai, phát triển kỹ năng lãnh đạo, quản lý cho học viên

Để thực hiện mục tiêu hình thành và phát triển định hướng, dẫn dắt và ảnh hưởng, nhà

(*) Khoa Nhà nước & Pháp luật
(**) Khoa Xây dựng Đảng

trường đã quyết liệt trong đổi mới phương pháp dạy - học theo phương châm: *3 tăng* (tăng tính chủ động; tăng rèn phẩm chất, kỹ năng; tăng trao đổi và xử lý tình huống), *3 giảm* (giảm thụ động; giảm lý thuyết; giảm độc thoại); Tăng cường cập nhật kiến thức mới, các chuyên đề thực tiễn; các hoạt động ngoại khóa; nghe báo cáo chuyên đề của các nhà khoa học, các chuyên gia, các nhà quản lý về phát triển kinh tế - xã hội, công tác xây dựng Đảng, nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị… nhằm rèn luyện kỹ năng lãnh đạo, quản lý cho học viên.

Thứ ba, phát triển văn hóa đọc

Phát triển văn hóa đọc được dựa trên 3 trụ cột: (1) biên tập sách, ấn phẩm, công trình để cung cấp thông tin; (2) giới thiệu sách; (3) phục vụ sách. Đây là yếu tố thúc đẩy quá trình học tập, rèn luyện và nghiên cứu của học viên, góp phần hiện thực hóa *05 định hướng đổi mới* của Nhà trường.

Nhà trường đã triển khai rất nhiều hoạt động như: hội thi *"Xếp sách nghệ thuật", "Giới thiệu sách"* nhân Ngày sách Việt Nam... Các diễn đàn đã tạo cơ hội cho học viên thực hành, rèn luyện phương pháp học tập, kỹ năng tư duy, viết, thuyết trình để học viên nhận thức sâu sắc hơn ý nghĩa của việc học, nâng cao kiến thức lý luận chính trị, thôi thúc nhu cầu đọc sách và vận dụng vào thực tiễn công tác. Đồng thời, đổi mới cách thức phục vụ: đưa sách phục vụ sang ký túc xá; cung cấp thông tin có chọn lọc chú trọng tới thể loại sách để phục vụ, đó là sách kỹ năng lãnh đạo, quản lý, sách văn học, luật pháp, lịch sử…. đáp ứng nhu cầu học tập và nghiên cứu cho học viên.

Thứ tư, xây dựng hình ảnh học viên

Xây dựng hình ảnh là xây dựng những chuẩn mực tốt đẹp nhằm dẫn dắt; tạo sự cảm hóa, giáo dục, điều chỉnh những hành vi dưới chuẩn, lệch chuẩn... Theo đó, mỗi cán bộ, giảng viên nhà trường trước hết phải là tấm gương về tinh thần thực tìm hiểu, thực nghiên cứu, thực trải nghiệm, thực tổng kết và thực dạy; đồng thời phải tiếp tục tu dưỡng, rèn luyện tác phong "nghiêm về giờ giấc, đẹp về trang phục, chuẩn trong phát ngôn, đúng mực trong ứng xử, quyết liệt trong đổi mới phương pháp dạy - học, thi, kiểm tra, đánh giá". Mỗi cán bộ, giảng viên nhà trường là người hướng dẫn, tổ chức học viên rèn luyện tác phong theo nguyên tắc **3 không** (không vào lớp muộn, ra sớm; không cẩu thả; không làm việc riêng, sử dụng điện thoại trong giờ học), **3 có** (có mục tiêu, động lực học tập tích cực; có tác phong, hình ảnh đẹp; có phương pháp học tập, rèn luyện khoa học). Có như vậy, hình ảnh của học viên sẽ được nâng lên và nhà trường sẽ được nâng cao vị thế.

Nhà trường đã và đang đồng hành chăm lo và phát huy học viên trong: (1) phát triển tư duy, tầm nhìn; (2) phát triển kỹ năng lãnh đạo, quản lý; (3) phát triển văn hóa đọc; (4) xây dựng hình ảnh học viên; (5) xây dựng môi trường giáo dục kỳ cương, thân thiện, giàu tính Đảng. Với 5 chương trình vì học viên sẽ góp phần hiện thực hóa 3 mục tiêu phục vụ, mô hình nhà trường 5 nhất, 4 trụ cột, 5 định hướng đổi mới và xây dựng nhà trường kiểu mẫu.

Thứ năm, xây dựng môi trường giáo dục kỳ cương, thân thiện, giàu tính Đảng

Để xây dựng môi trường giáo dục kỳ cương, thân thiện, giàu tính Đảng phải được thực hiện trên 3 trụ cột: Thể chế; thiết chế

và các giá trị chuẩn mực. Thời gian qua nhà trường đã phát huy cao nhất vai trò là chủ, làm chủ của học viên trong xây dựng, đổi mới nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng; chú trọng cụ thể hóa các quy chế chuyên môn do Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh ban hành, bổ sung, hoàn thiện và xây dựng các quy chế nội bộ làm cơ sở cho công tác quản lý, điều hành hoạt động của nhà trường đảm bảo tính dân chủ, khoa học, đúng pháp luật. Xây dựng kế hoạch, phương án quản lý, sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất được tỉnh đầu tư.

Chủ động xã hội hóa đầu tư các trang thiết bị phù hợp; triển khai thực hiện Đề án ứng dụng công nghệ thông tin trong nghiên cứu, giảng dạy và học tập; cải tạo nâng cấp các hạng mục công trình: Nhà truyền thống, thư viện, khuôn viên nhà trường xanh, sạch, đẹp… tăng cường trang thiết bị dạy - học theo hướng đồng bộ, hiện đại đảm bảo phục vụ đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.

Quan tâm cụ thể hóa phong trào thi đua: "Nghiên cứu tốt, tham mưu tốt, quản trị tốt, dạy - học tốt, tư vấn tốt xây dựng nhà trường kiểu mẫu". Tạo dựng cơ chế, môi trường thuận lợi với việc quản lý tốt mục tiêu, xây dựng thái độ học tập tích cực, phương pháp rèn luyện tư duy khoa học cho học viên. Tổ chức hội thi: "Xây dựng tác phong cán bộ, học viên trường Chính trị"; "Rung chuông vàng" tìm hiểu về kiến thức lịch sử, văn hóa, xã hội... Định kỳ hàng tháng thực hiện bình chọn tập thể lớp kiểu mẫu, học viên gương mẫu và để tạo sức lan tỏa sẽ gắn hoạt động biểu dương, tôn vinh tập thể kiểu mẫu, học viên gương mẫu với nghi lễ chào cờ đầu tuần, đầu tháng với mục đích biểu dương tập thể lớp, cá nhân học viên có thành tích tiêu biểu trong học tập, rèn luyện, tạo động lực thúc đẩy phong trào thi đua ở các lớp, xây dựng môi trường giáo dục kỷ cương, thân thiện, giàu tính Đảng. Đồng thời là biện pháp động viên, khích lệ học viên phấn đấu trong học tập, rèn luyện để thực hiện tốt nhiệm vụ của học viên.

Từ thực tiễn nhà trường và tiếp tục phát huy, nâng cao hiệu quả mô hinh 5 chương trình vì học viên góp phần hiện thực hóa 3 mục tiêu phục vụ, mô hình nhà trường 5 nhất, 4 trụ cột, 5 định hướng đổi mới và xây dựng nhà trường kiểu mẫu, trong thời gian tới, cần tiếp tục duy trì và thực hiện tốt các nội dung sau:

Thứ nhất, đầu mỗi khóa học, nhà trường cần trang bị cho học viên kiến thức về quản lý mục tiêu, thái độ, giúp học viên nhận thức đúng đắn thái độ, trách nhiệm khi tham gia học tập. Cùng với chương trình khung tiếp tục duy trì bổ sung các chuyên đề kỹ năng lãnh đạo, quản lý, các chuyên đề thực tiễn về những vấn đề đang đặt ra hiện nay; thường xuyên tổ chức các hội nghị thông tin cập nhật kiến thức mới, chủ trương mới, văn bản pháp luật mới cho học viên; tổ chức có hiệu quả các hoạt động "ngày thứ 7 kết nối", hoạt động ngoại khóa cho học viên đi nghiên cứu thực tế các mô hình phát triển kinh tế - xã hội ở các địa phương trong và ngoài tỉnh, các hoạt động thiện nguyện, vì cộng đồng. Qua đó, góp phần nâng cao phẩm chất, nhân cách người cán bộ và năng lực thực tiễn cho học viên.

Thứ hai, trên cơ sở mô hình phát triển đã xác định, cần tập trung xây dựng các mô hình, điển hình tiêu biểu như: xây dựng các tập thể kiểu mẫu và cá nhân gương mẫu; mô hình học tập 3 không (không vào muộn, ra sớm; không cẩu thả; không làm việc riêng và

sử dụng điện thoại trong giờ học) 3 có (có mục tiêu, động lực học tập tích cực; có tác phong, hình ảnh đẹp; có phương pháp rèn luyện khoa học); mô hình giới thiệu sách trong chương trình phát triển văn hóa đọc... Chính từ thực tiễn sinh động và hiệu quả thiết thực của các mô hình đã tạo niềm tin, sức lan tỏa, tạo động lực tích cực cho học viên tiếp tục phấn đấu trong học tập, rèn luyện để thực hiện tốt nhiệm vụ.

Trên cơ sở mô hình phát triển đã xác định, cần tập trung xây dựng các mô hình, điển hình tiêu biểu như: xây dựng các tập thể kiểu mẫu và cá nhân gương mẫu; mô hình học tập 3 không (không vào muộn, ra sớm; không cẩu thả; không làm việc riêng và sử dụng điện thoại trong giờ học) 3 có (có mục tiêu, động lực học tập tích cực; có tác phong, hình ảnh đẹp; có phương pháp rèn luyện khoa học); mô hình giới thiệu sách trong chương trình phát triển văn hóa đọc... Chính từ thực tiễn sinh động và hiệu quả thiết thực của các mô hình đã tạo niềm tin, sức lan tỏa, tạo động lực tích cực cho học viên tiếp tục phấn đấu trong học tập, rèn luyện để thực hiện tốt nhiệm vụ.

Thứ ba, phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của đội ngũ cán bộ, giảng viên nhà trường, đặc biệt là vai trò của giáo viên chủ nhiệm lớp.

Đối với đội ngũ giảng viên, tăng cường việc thực hiện chuyển mạnh từ dạy- học thụ động sang dạy - học chủ động; thực hiện tốt phương châm: học đi đôi với hành, lý luận gắn với thực tiễn; thực hiện 3 tăng, 3 giảm... Tạo ra không gian trao đổi đa chiều giữa giảng viên và học viên, giữa học viên với nhau, thông qua sử dụng nhiều phương pháp giảng dạy tích cực như: trao đổi, thảo luận; xử lý tình huống… tạo sự hứng khởi và hiệu quả cao trong quá trình tiếp thu kiến thức của người học.

Đối với giáo viên chủ nhiệm lớp, phải thực sự là người quản lý, định hướng, kết nối giữa nhà trường với học viên; giữa học viên với học viên. Khi đó, giáo viên chủ nhiệm: Trong điều hành, xử lý công việc phải dựa trên nguyên tắc nhưng phải mềm dẻo, linh hoạt; nhiệt tình, trí tuệ và khoa học; dân chủ nhưng phải quyết đoán; gắn liền với thực tiễn, nói đi đôi với làm và phải nêu gương. Trong quan hệ, ứng xử với học viên: lắng nghe nhưng không theo đuôi; bao quát mọi người, mọi việc nhưng phải sâu sát, cụ thể đến từng người, từng việc; công bằng nhưng không được cào bằng; phát huy phải gắn liền với chăm lo; phê bình học viên phải gắn với tự phê bình.

Thứ tư, phát huy cao nhất vai trò là chủ, làm chủ của học viên trong xây dựng, đổi mới nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng và phát huy cao nhất trí lực, tâm lực, sức lực đổi mới, nâng cao chất lượng phong trào thi đua: mô hình học tập 3 không; 3 tăng, 3 giảm; thực hiện 05 giá trị chuẩn mực học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh: Kiên định, kỷ cương, đoàn kết, nêu gương, sáng tạo vào các tiêu chí, tiêu chuẩn rèn luyện phấn đấu của học viên; mô hình tập thể kiểu mẫu, học viên gương mẫu; hoạt động "ngày thứ 7 kết nối" và các hoạt động ngoại khóa khác./.

TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH THANH HÓA
KHÁT VỌNG ĐỔI MỚI ĐỂ PHÁT TRIỂN

Nhà báo Nguyễn Minh Thúy*

Năm 2019 đánh dấu sự kiện 990 năm ra đời và tồn tại danh xưng Thanh Hóa với tư cách là một đơn vị hành chính trực thuộc Trung ương. Trong gần một thiên niên kỷ ấy, xứ Thanh đã hòa vào một dải Việt Nam tươi đẹp nhưng luôn khẳng định được vị thế riêng trong lòng dân tộc.

Đó là sự kết tinh của khí phách cha ông, của truyền thống hào hùng đã được hun đúc qua hàng ngàn năm lịch sử thăng trầm, là kết quả của tinh thần lao động bền bỉ, sáng tạo của Nhân dân các dân tộc trong tỉnh; là ý thức, trách nhiệm và sự kiên trì, quyết liệt theo đuổi những mục tiêu đã lựa chọn của nhiều thế hệ lãnh đạo tỉnh mà còn là sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị, trong đó vấn đề then chốt là công tác xây dựng Đảng, xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, có khát vọng và quyết tâm xây dựng tỉnh Thanh Hóa sớm trở thành tỉnh kiểu mẫu như Chủ tịch Hồ Chí Minh sinh thời hằng mong muốn.

Bám sát quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh: *"Cán bộ là gốc của mọi công việc, huấn luyện cán bộ là công việc gốc của Đảng"* và chủ trương, đường lối đổi mới của Đảng ta về công tác cán bộ và đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa đã đổi mới toàn diện và đạt kết quả nổi bật trong công tác đào tạo bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, góp phần vào thành tựu chung của sự nghiệp đổi mới quê hương, đất nước.

Đổi mới là quy luật của sự vận động và phát triển. Đổi mới để phát triển vừa là mục tiêu, động lực, vừa là khát vọng của các thế hệ cán bộ, giảng viên, học viên Trường Chính trị tỉnh. Với tư duy và phương pháp luận khoa học, trong đổi mới, Nhà trường đã biết kế thừa, chắt lọc và phát huy những giá trị tốt đẹp, đồng thời bám sát định hướng, nhạy bén, nắm bắt quy luật của sự vận động và phát triển, lựa chọn cách làm phù hợp, biết huy động nguồn lực đã sáng sạo ta nhiều mô hình mới, giá trị mới chưa có trong tiền lệ, góp phần nâng cao hình ảnh, vị thế Nhà trường trong hệ thống các trường chính trị cấp tỉnh,với các ban, sở, ngành và các địa phương trong tỉnh.

Công tác đào tạo cán bộ chỉ thực sự được đổi mới và nâng cao chất lượng khi gắn liền với công tác quy hoạch và sử dụng cán bộ. Nhận thức sâu sắc là vậy nhưng từ nhận thức đến hành động là cả một quá trình tìm tòi, nghiên cứu, khảo nghiệm đầy trăn trở và tâm huyết. Điểm đột phá đầu tiên mà Nhà trường đã làm và phải làm là tháo gỡ cơ chế.

Với phương châm rõ về chức năng, nhiệm vụ, rõ về cơ chế phối hợp, rõ về cách thức huy động nguồn lực, Nhà trường đã chủ động tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành chức năng, nhiệm vụ, quy chế, quy

(*) Giám đốc Kênh Truyền hình VTC6 – Đài Truyền hình Kỹ thuật số VTC

định về chế độ cập nhật kiến thức mới cho đội ngũ lãnh đạo, quản lý; các đề án, kế hoạch về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.

Kể từ đây, Nhà trường bước sang thời kỳ mới phát triển đồng bộ và toàn diện hơn (1)từ chức năng đào tạo, bồi dưỡng phát triển thêm chức năng nghiên cứu khoa học; (2)từ đào tạo là chủ yếu sang đào tạo và bồi dưỡng theo chức danh, vị trí làm việc;(3)từ đào tạo trong tỉnh, trong nước mở rộng thêm đào tạo quốc tế; (4)từ thi đua dạy tốt, học tốt chuyển mạnh sang thi đua nghiên cứu tốt, tham mưu tốt, quản trị tốt, dạy - học tốt, tư vấn tốt; (5)chuyển từ sử dụng nguồn lực trong trường là chủ yếu sang huy động và phát huy nguồn lực xã hội.

Với tư duy và phương pháp luận khoa học, trong đổi mới, Nhà trường đã biết kế thừa, chắt lọc và phát huy những giá trị tốt đẹp, đồng thời bám sát định hướng, nhạy bén, nắm bắt quy luật của sự vận động và phát triển, lựa chọn cách làm phù hợp, biết huy động nguồn lực đã sáng sạo ta nhiều mô hình mới, giá trị mới chưa có trong tiền lệ, góp phần nâng cao hình ảnh, vị thế Nhà trường trong hệ thống các trường chính trị cấp tỉnh,với các ban, sở, ngành và các địa phương trong tỉnh.

Một trong những mô hình mới nổi bật nhất, hội tụ thành quả của quá trình đổi mới và phát triển phối hợp với các huyện, thị, thành ủy mở các lớp bồi dưỡng cán bộ nguồn cấp ủy và các chức danh lãnh đạo chủ chốt cấp huyện, nhiệm kỳ 2020-2025, 2021- 2026 . Với 3 mục tiêu, *3 nội dung và 3 hoạt động*, lớp bồi dưỡng cán bộ nguồn cấp ủy cấp huyện là mô hình hoàn thiện nhất, tiêu biểu nhất và thực sự là kiểu mẫu về kỷ cương dạy - học, về quản lý và phục vụ, về hiệu quả và chất lượng, góp phần quan trọng vào việc chuẩn hóa, chủ động tạo nguồn, nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý và hình ảnh, vị thế của đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện và các địa phương trong tỉnh.

Quán triệt và cụ thể hóa *4 trụ cột* trong đổi mới và phát triển: Nâng cao chất lượng là trung tâm, đổi mới quản lý là then chốt, đổi mới phương pháp dạy - học, thi, kiểm tra, đánh giá là đột phá, Nhà trường đã đổi mới đồng bộ từ công tác tuyển sinh, cải tiến nội dung chương trình, biên soạn tài liệu, bổ sung, cập nhật các chuyên đề mới, đồng thời, sáng tạo, linh hoạt đa dạng hóa các mô hình đào tạo, bồi dưỡng vừa đáp ứng nhu cầu chuẩn hóa, vừa nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ ở các địa phương trong tỉnh. Đặc biệt, với quyết tâm: quy mô đào tạo, bồi dưỡng lớn nhưng chất lượng phải tốt, Nhà trường đã chọn khâu đột phá là đổi mới thi, kiểm tra, đánh giá mà trước tiên là đổi mới phương pháp dạy - học theo phương châm: dạy - học hiểu, dạy - học vận dụng, dạy - học xử trí với phương thức 3 tăng: tăng chủ động, tăng đối thoại, tăng xử lý tình huống; 3 giảm: giảm thụ động, giảm độc thoại, giảm lý thuyết.

Nhờ có đổi mới đồng bộ nên kết quả đào tạo, bồi dưỡng những năm gần đây, mỗi năm Nhà trường tổ chức thành công từ 120- 150 lớp tương ứng với khoảng 10.000 - 12.000 học viên.

Qua đào tạo, bồi dưỡng, đội ngũ cán bộ, công chức ở các địa phương, đơn vị được nâng cao về nhận thức, niềm tin và trách nhiệm chính trị, phát triển kiến thức về lãnh đạo, quản lý và hoàn thiện phương pháp, kỹ năng tư duy, giải quyết các vấn đề thực tiễn, giao tiếp ứng xử đúng mực với Nhân dân.

Với nhận thức chỉ có nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn mới nâng cao chất lượng đội ngũ; chỉ có nghiên cứu khoa học mới nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng

cán bộ; chỉ có nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn mới thực hiện được mục tiêu cung cấp luận cứ khoa học phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các địa phương trong tỉnh.

Theo đó, phương châm nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn mà Nhà trường đề ra đó là: sâu địa bàn, sát lĩnh vực, phát hiện kịp thời, đề xuất giải pháp với tư duy phân bổ nguồn lực: xã hội hóa nghiên cứu tìm hiểu, ưu tiên nghiên cứu phát hiện và khuyến khích nghiên cứu tư vấn. Nhờ đổi mới về tư duy, thời gian qua, Nhà trường đã đa dạng hóa các loại hình nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn. Từ năm 2010 đến nay, Trường Chính trị Thanh Hóa đã chủ trì tổ chức thành công 15 hội thảo khoa học cấp quốc gia, khu vực và cấp tỉnh, hàng trăm hội thảo cấp trường, hội thảo chuyên đề cấp khoa; chủ trì, bảo vệ thành công 4 đề tài khoa học cấp bộ, 10 đề tài khoa học cấp tỉnh. Đặc biệt đã phối hợp với Nhà Xuất bản Chính trị quốc gia - Sự thật, Nhà Xuất bản Thanh Hóa biên tập 25 sách tham khảo, chuyên khảo, phát hành 25 số tập san nghiên cứu lý luận và thực tiễn với số lượng 30.000 cuốn phục vụ công tác nghiên cứu, giảng dạy cho cán bộ, giảng viên và công tác lãnh đạo, quản lý của cấp ủy, chính quyền các địa phương trong tỉnh.

Nét mới và đạt kết quả nổi bật trong nghiên cứu khoa học của Nhà trường là bám sát vào các nhiệm vụ, chương trình trọng tâm, các khâu đột phá của tỉnh, những vấn đề mà cấp ủy, chính quyền và Nhân dân quan tâm để nghiên cứu, tổng kết, điển hình tiêu biểu như: nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng Nhân dân cấp huyện, xã; chất lượng hoạt động của hợp tác xã nông nghiệp; hiệu quả trong công tác quản lý, điều hành của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cấp xã; về phát triển đội ngũ nữ lãnh đạo quản lý, phát triển kỹ năng lãnh đạo quản lý cho cán bộ chủ chốt cấp xã…đặc biệt là việc nghiên cứu, tổng kết thực tiễn về phát huy dân chủ, nâng cao năng lực lãnh đạo của cấp ủy, quản lý của chính quyền cấp xã trong xây dựng nông thôn mới…

Gốc của đổi mới là gian khó, quả của đổi mới là ngọt ngào. Quá trình đổi mới đồng nghĩa với quá trình vượt lên chính mình để thay đổi từ tư duy đến hành động, từ cách nghĩ đến cách làm và ứng xử. Và chính từ trong quá trình tìm tòi, khám phá và tạo dựng những giá trị mới tốt đẹp đã hình thành một tập thể tràn đầy khát vọng, dám dấn thân, thích ứng, đủ năng lực dẫn dắt sự nghiệp đổi mới và phát triển.

Với phương châm 3 tốt: *định hướng tốt, cơ chế tốt, môi trường tốt*, Đảng ủy, Ban giám hiệu Nhà trường đã tập trung nguồn lực, dồn sức xây dựng đội ngũ cán bộ, giảng viên đủ phẩm chất, năng lực, uy tín thông qua việc thực hiện đồng bộ và có hiệu quả các khâu trong công tác cán bộ. Trong đó, chú trọng công tác quy hoạch, ưu tiên nguồn lực cho đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ lý luận, chuyên môn, nghiệp vụ. Đặc biệt quan tâm phát triển tư duy, tầm nhìn, nuôi dưỡng khát vọng, khuyến khích đổi mới, sáng tạo và tạo đột phá trong xây dựng tác phong, hình ảnh. Kết quả từ năm 2010 đến nay, đã cử 63 cán bộ, giảng viên đi đào tạo trình dộ lý luận chính trị, chọn cử 46 cán bộ, giảng viên đào tạo trình độ thạc sỹ, tiếp nhận và cử 10 cán bộ, giảng viên đào tạo trình độ tiến sỹ và nghiên cứu sinh.

Xác định xây dựng môi trường giáo dục kỷ cương, giàu tính Đảng là nhiệm vụ quan

trọng thường xuyên; bám sát vào quy chế, quy định của Đảng và Nhà nước, của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Nhà trường đã chủ động, sáng tạo, cụ thể hóa thành bộ quy chế nội bộ làm cơ sở cho công tác lãnh đạo, quản lý điều hành theo hướng khoa học, dân chủ và đúng pháp luật. Bên cạnh đó, quan tâm, sắp xếp, tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hiệu lực; quản lý, sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất được đầu tư, đồng thời đẩy mạnh xã hội hóa trang thiết bị theo hướng đồng bộ, hiện đại, phục vụ tốt công tác ăn, ở, sinh hoạt, học tập, nghiên cứu cho cán bộ, giang viên, học viên Nhà trường, đặc biệt đề xuất mở rộng quy hoạch từ 3,5ha lên 12ha và trong tương lai xây dựng theo hướng khang trang, hiện đại.

Một trong những mô hình mới nổi bật nhất, hội tụ thành quả của quá trình đổi mới và phát triển phối hợp với các huyện, thị, thành ủy mở các lớp bồi dưỡng cán bộ nguồn cấp ủy và các chức danh lãnh đạo chủ chốt cấp huyện, nhiệm kỳ 2020-2025, 2021- 2026 . Với 3 mục tiêu, 3 nội dung và 3 hoạt động, lớp bồi dưỡng cán bộ nguồn cấp ủy cấp huyện là mô hình hoàn thiện nhất, tiêu biểu nhất và thực sự là kiểu mẫu về kỷ cương dạy - học, về quản lý và phục vụ, về hiệu quả và chất lượng, góp phần quan trọng vào việc chuẩn hóa, chủ động tạo nguồn, nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý và hình ảnh, vị thế của đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện và các địa phương trong tỉnh.

Nhằm cụ thể hóa định hướng đổi mới: chuyển mạnh từ quản lý hành chính sang phục vụ và kiến tạo, hiện thực hóa 5 giá trị chuẩn mực theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh: kiên định, kỷ cương, đoàn kết, nêu gương, sáng tạo, đội ngũ cán bộ giảng viên, học viên Nhà trường đã tổ chức *phong trào thi đua 5 tốt: nghiên cứu tốt, tham mưu tốt, quản trị tốt, dạy học tốt, tư vấn tốt*, xây dựng Nhà trường kiểu mẫu. Đồng thời tổ chức 5 chương trình vì học viên mà một trong các chương trình đó là xây dựng hình ảnh, tác phong học tập, rèn luyện theo phương châm 3 không (không vào muộn, ra sớm, không cẩu thả, không làm việc riêng và sử dụng điện thoại trong giờ học), 3 có (có mục tiêu, động lực học tập tích cực, có tác phong, hình ảnh đẹp, có phương pháp rèn luyện khoa học). Theo đó, muốn trở thành Trường kiểu mẫu phải có tập thể kiểu mẫu, học viên gương mẫu. Và mô hình tập thể lớp kiểu mẫu, học viên gương mẫu đã được tổ chức bài bản, khoa học và có ý nghĩa thiết thực. Điểm nhấn nổi bật đã tạo sức lay động và lan tỏa khi các tập thể kiểu mẫu được biểu dương, tôn vinh trong Lễ chào cờ. Để có các tập thể kiểu mẫu, đòi hỏi phát huy vai trò nêu gương, của cán bộ, giảng viên Nhà trường theo phương châm: nghiêm về giờ giấc, đẹp về trang phục, chuẩn trong phát ngôn, đúng mực trong ứng xử…., từ đó lan tỏa tới toàn thể học viên Nhà trường.

Đổi mới để phát triển, đã tạo ra sự thay đổi kỳ diệu, không chỉ ở diện mạo sạch hơn, xanh hơn, sáng hơn, đẹp hơn mà cốt lõi là ở tầm vóc, dư duy, tầm nhìn của một Trung tâm đào tạo bồi dưỡng cán bộ; trung tâm nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn lớn của Xứ Thanh giàu truyền thống văn hóa cách mạng, với sứ mệnh đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, luôn cháy sáng khát vọng vì một Thanh Hóa thịnh vượng./.

NGƯỜI THẦY TRƯỜNG ĐẢNG

Nhà báo Tuệ Vũ*

Trở lại ngôi trường từng học tới ba lần luôn có cảm giác thật đặc biệt với học viên. Điều đó càng trở nên ý nghĩa hơn bởi đó là thời điểm nhà trường đang tích cực chuẩn bị cho lễ kỷ niệm một dấu mốc đặc biệt: tròn 70 năm Truyền thống Trường Chính trị Thanh Hóa.

Còn chút gì đó vảng vất của mùa thu, là một bầu trời xanh, soi chiếu xuống mái trường với chủ đạo là màu đỏ - màu của cờ, của niềm tin sắt son vào lý tưởng cộng sản. Tôi như thấy xốn xang, niềm tin gia tăng, đứng giữa sân trường hòa vào cây cỏ, hoa lá, để hoài niệm về những ngày từng làm học viên Trường Chính trị tỉnh Thanh.

Tôi thích bài hát "Người thầy" của nhạc sỹ Nguyễn Nhất Huy từ khi còn là học sinh, sau đó trở thành học viên của Trường Chính trị, vẫn vẹn nguyên điều đó: *"Thầy đã đến như muôn ngàn tia nắng/ Sáng soi bước em trong cuộc đời"*...

Không hẳn bài hát có những ca từ rất hay, mà bởi người thầy trên bục giảng luôn đem lại cho tôi cảm hứng thật sự, dù là người thầy nào, miễn ở họ có sự say mê...

Thực ra thì tôi gặp một trong những "người thầy" của mình từ khi anh còn chưa là thầy giáo, chính là Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa sau này.

Lần đầu là chuyến đi công tác cùng anh đến một địa phương ở vùng rất xa và khó khăn của tỉnh khi anh còn làm công tác ở Tỉnh Đoàn.

Nhớ là hồi ấy tôi không biết anh từng học ở trường sư phạm, chỉ thấy anh rất có phong cách sư phạm.

Trong chuyến công tác của chúng tôi có phần thăm và tặng quà cho một trường học mà học sinh chủ yếu là người dân tộc thiểu số. Anh nói nhiều về lý tưởng từ việc học, ghé vào tai từng học sinh để nói điều gì đó.

Sau chuyến công tác ấy chúng tôi đón nhận thông tin nhiều học sinh ở đây không còn ý định bỏ học nữa. Tôi hỏi anh là đã nói những gì với lũ trẻ. Anh chỉ cười...

Giảng dạy ở bậc học phổ thông và đại học là sự tiếp xúc với những tầm hồn non trẻ, còn giảng dạy chính trị phải tiếp xúc và tương tác với những học viên đặc thù, phần đa là những người đang và sắp giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, có kiến thức chuyên môn tốt, chỉ một sự sơ ý, thiếu đầu tư dễ dẫn đến chê trách. Vậy nên giảng viên không thể nói điều mà mình có nữa, mà phải dạy thứ học viên cần. Mà cần thì bao giờ cho đủ, buộc giảng viên không được dừng lại, phải luôn tìm tòi, tích lũy.

Sau đó thì anh được điều động về công tác cơ sở, làm Phó Bí thư Huyện ủy một huyện vùng có rất nhiều giáo dân. Tôi gặp anh nhiều lần ở cương vị đó. Nhưng ấn tượng của tôi thì lại đặc biệt thuộc về lần đi cùng anh đến giáo xứ Nga Điền để gặp linh mục Trần Xuân Mạnh, người bây giờ là Chủ tịch Ủy ban đoàn kết công giáo Việt Nam, Phó Chủ tịch không chuyên trách Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Nga Điền là xã bãi ngang của huyện Nga Sơn, có nhiều học sinh là giáo dân luôn đem theo tư tưởng muốn bỏ học. Chính quyền và Nhà thờ tích cực vận động các em, lần này anh đến cùng chung trách nhiệm ấy. Có cảm giác anh và cha xứ đã thổi lửa đam mê, khơi dậy thật sự tinh thần đi học của các em, nhiều học sinh sau đó đã trở lại trường.

(*) Cựu học viên Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa

Không muốn nói đến khả năng "đặc biệt", nhưng tôi luôn cảm giác ở anh tiềm ẩn điều đó, nó đã phát huy trong nhiều hoàn cảnh, nhiều việc làm...

Dù anh không phải là giáo viên, nhưng lại làm rất tốt vai trò của một nhà thuyết giáo sư phạm. Tôi khâm phục anh ở chỗ trong cách thuyết phục, truyền thụ luôn biết kết hợp nhuần nhuyễn cả lý luận lẫn thực tế, chỉ ra một cách đầy đủ, kiến giải được điều mà đối tượng của mình đang cần.

Lăn lộn ở những vị trí khác nhau khiến anh được tôi luyện thêm phương pháp, rèn kỹ năng. Điều đó đã giúp ích rất nhiều khi anh được bổ nhiệm Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa vào tháng 12 năm 2010. Đó cũng là thời điểm tôi tham gia học lần thứ hai tại trường với tư cách một học viên chính trị. Tôi chuyển gọi từ anh sang thầy, không hẳn bởi vị trí của nhau, mà nhiều hơn là sự tự nguyện. Tôi đã luôn coi anh là "người thầy" từ những chuyến đi trước đó rồi.

Ở một vị trí công tác cao hơn, cũng rất phù hợp với chuyên môn thạc sỹ, sau đó là tiến sỹ quản lý giáo dục, anh đã đem hết sức lực và trí tuệ, lửa đam mê để tái thiết nhà trường về cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng đào tạo, xây dựng hình ảnh một trường Đảng thân thiện, kiểu mẫu, trở thành địa chỉ tin cậy trong nước và thực hiện nhiệm vụ quốc tế.

Dưới sự lãnh đạo của Hiệu trưởng Lương Trọng Thành cùng Ban Giám hiệu, nhà trường đã đạt được rất nhiều kết quả.

Tôi nhớ từng có thời gian cán bộ của chúng ta rất ngại và cả sợ phải đi học chính trị, kiến thức quản lý nhà nước ở trường Đảng. Một lẽ bởi phải xa nhà, phải bỏ lại công việc đang làm, và cả bởi ngại phải học những thứ lý luận đều đều ru ngủ.

Sở dĩ như vậy bởi phương pháp giảng dạy của nhiều giảng viên thiếu sáng tạo, nói lại những điều trong sách vở với cảm giác vừa đủ cho xong tiết giảng. Bây giờ thì điều đó không còn được phép, mà thực ra là không còn chỗ đứng cho những giảng viên và cách dạy như thế trong một guồng quay đổi mới quá mạnh mẽ và quyết liệt.

Giảng dạy lý thuyết phải gắn liền với thực tế, tổng kết mô hình và kiến giải. Bên cạnh giảng dạy là nghiên cứu khoa học thực sự, tổ chức các hội thảo, mà ở đó cả giảng viên và học viên đều phải tìm tòi, nghiên cứu thật sự.

Sức cuốn hút, tính cấp thiết và cả sự cần thiết của việc bồi dưỡng chính trị, cập nhật, nâng cao kiến thức quản lý nhà nước như một điều gì đó có thể nói là đã trở thành "hữu xạ tự nhiên hương". Không chỉ cán bộ ở các ban, sở, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh xin đi học, mà rất nhiều cán bộ cơ sở cũng có nguyện vọng. Vậy nên tại trường, lớp học mở cửa cả ban đêm, ngày nghỉ. Ở địa phương thì lớp nọ kết thúc đã có lớp kia tiếp nối. Nhu cầu đi học để làm việc được tốt hơn có cảm giác được nhiều học viên xếp trên yêu cầu bổ sung bằng cấp.

Với trách nhiệm là chủ thể quản trị nhà trường, đội ngũ cán bộ, giảng viên còn có sứ mệnh xây dựng môi trường giáo dục giàu tính Đảng với các đặc trưng: kiên định, kỷ cương, đoàn kết, nêu gương, sáng tạo mà điều cốt lõi nhất ở môi trường giáo dục đó là phải kiến tạo được thể chế, điều kiện, môi trường tốt nhất phục vụ cán bộ, giảng viên và học viên nghiên cứu, dạy - học, phấn đấu rèn luyện và phát triển phẩm chất, năng lực.

Tôi là học viên của ba lớp học về chính trị và quản lý nhà nước ở cả ngạch chuyên viên và chuyên viên chính, trong đó có hai lớp diễn ra trong thời gian quyết liệt đổi mới của nhà trường, nên có điều kiện để tận mắt nhìn, tận tai nghe, và hiểu.

Nếu ai đó cho là sự cấp tốc, khiên cưỡng, thì đó là sự gán ghép và không hiểu hết.

Cũng ai đó nói rằng đi học ở trường chính trị cốt cho đủ bằng cấp là không đúng. Những kiến thức tiếp thu được đã trở thành điều rất quý giá trong nhiều tình huống công việc tại cơ quan, trong thực tế công tác ở cơ sở mà tôi từng trải qua.

Giảng dạy ở bậc học phổ thông và đại học là sự tiếp xúc với những tâm hồn non trẻ, còn giảng dạy chính trị phải tiếp xúc và tương tác với những học viên đặc thù, phần đa là những người đang và sắp giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, có kiến thức chuyên môn tốt, chỉ một sự sơ ý, thiếu đầu tư dễ dẫn đến chê trách. Vậy nên giảng viên không thể nói điều mà mình có nữa, mà phải dạy thứ học viên cần. Mà cần thì bao giờ cho đủ, buộc giảng viên không được dừng lại, phải luôn tìm tòi, tích lũy...

Theo Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm học 2018 - 2019, nhà trường đã tổ chức 42 lớp Trung cấp lý luận chính trị - hành chính, 26 lớp bồi dưỡng chuyên viên, chuyên viên chính, 21 lớp bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo cấp phòng, công chức cấp xã, nhà trường còn phối hợp với các huyện, thị xã, thành phố thực hiện thành công 24/27 lớp bồi dưỡng cán bộ nguồn cấp uỷ và các chức danh chủ chốt cấp huyện nhiệm kỳ 2020 - 2025 và 2021 - 2026.

Tại các lớp bồi dưỡng cán bộ nguồn, qua lấy ý kiến phản hồi của học viên về thái độ, trách nhiệm, kiến thức và phương pháp giảng dạy của giảng viên cho thấy trên 95% số phiếu đánh giá tốt và rất tốt về phương pháp giảng dạy. Các chuyên đề được 85% học viên đánh giá là thiết thực và rất thiết thực. Công tác phục vụ được thực hiện với tinh thần cao nhất, tận tình, chu đáo, đáp ứng sự hài lòng của học viên. Từ đó, vị thế, uy tín và ảnh hưởng của nhà trường, của giảng viên ngày càng được nâng cao, có sức lan tỏa tốt đẹp trong toàn hệ thống và các địa phương trong tỉnh.

Một vài số liệu để minh chứng cho cách làm của nhà trường. Bên cạnh đào tạo, bồi dưỡng, giảng viên nhà trường còn tham gia rất nhiều diễn đàn, từ hội thảo khoa học đến tổng kết thực tiễn. Theo đó, nhà trường đã biên tập trên 30 đầu sách chuyên khảo, tham khảo, Tập san Nghiên cứu lý luận và thực tiễn phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các địa phương trong tỉnh; công bố hàng trăm bài viết trên sách, báo chí Trung ương và địa phương.

Theo Hiệu trưởng Lương Trọng Thành thì: "Với vị thế là chủ và vai trò làm chủ trong quá trình tổ chức quản lý đào tạo, bồi dưỡng, đội ngũ cán bộ, giảng viên không chỉ là người định hướng, tổ chức, dẫn dắt, hỗ trợ học viên trong quá trình học tập, tiếp thu hệ thống kiến thức về lý luận chính trị, khoa học quản lý, kỹ năng nghiệp vụ… mà còn định hướng về quá trình tự học, tự nghiên cứu để phát triển tư duy, tầm nhìn, phương pháp luận khoa học xử lý các vấn đề thực tiễn.

Đặc biệt, với trách nhiệm là chủ thể quản trị nhà trường, đội ngũ cán bộ, giảng viên còn có sứ mệnh xây dựng môi trường giáo dục giàu tính Đảng với các đặc trưng: kiên định, kỷ cương, đoàn kết, nêu gương, sáng tạo mà điều cốt lõi nhất ở môi trường giáo dục đó là phải kiến tạo được thể chế, điều kiện, môi trường tốt nhất phục vụ cán bộ, giảng viên và học viên nghiên cứu, dạy - học, phấn đấu rèn luyện và phát triển phẩm chất, năng lực. Từ thực tiễn đổi mới của nhà trường đã hình thành tập thể cán bộ, giảng viên vững vàng về bản lĩnh chính trị, giỏi về chuyên môn nghiệp vụ, giàu có về khát vọng cống hiến, đi đầu trong xây dựng hình ảnh, tác phong người cán bộ, giảng viên giảng dạy lý luận chính trị.

Để hoàn thành xuất sắc vai trò, chức trách, nhiệm vụ, đòi hỏi mỗi cán bộ, giảng viên không chỉ có đủ phẩm chất, tố chất của một nhà giáo, mà còn có đủ phẩm chất, năng lực của nhà khoa học, nhà lãnh đạo, quản lý và chuyên gia.

Xin được kết thúc những cảm xúc của mình về giảng viên Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa hiện nay bằng điều đó. Một phát biểu nghiêm túc từ người đứng đầu nhà trường, người tôi gọi là anh, và giờ là thầy./.

NƠI NHỮNG HẠT GIỐNG ĐỎ ĐƯỢC ƯƠM MẦM

Nhà báo Mai Thảo*

Được thành lập sau ngày hòa bình lập lại trên cả hai miền Nam Bắc, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa luôn là đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ, đảng viên trong và ngoài tỉnh, góp phần to lớn vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong thời kì mới.

Truyền thống vẻ vang từ trong gian khó

Được thành lập từ năm 1949 trong điều kiện đất nước còn nhiều khó khăn, đội ngũ cán bộ, giảng viên Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa đã sớm nhận thức được những nhiệm vụ chính trị hết sức to lớn và nặng nề của mình. Chính vì vậy, trong lúc tình hình thế giới có nhiều biến động, nhất là khi chế độ Xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu sụp đổ, khiến một bộ phận cán bộ, đảng viên hoang mang, dao động, nhà trường đã tích cực trong việc cải tiến, đổi mới các phương pháp giảng dạy để giúp họ giữ vững được lập trường chính trị của mình, tin tưởng và kiên định vào con đường đi lên Chủ nghĩa xã hội của đất nước.

Để đáp ứng yêu cầu đào tạo trong tình hình mới, năm 1994, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa đã được thành lập trên cơ sở sáp nhập trường Trung cấp Hành chính pháp lí và trường Đảng Hoàng Văn Thụ. Từ đây, không chỉ với trách nhiệm của một trường đào tạo cán bộ cho Đảng, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa tiếp tục phải làm thêm nhiệm vụ bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ cán bộ cho bộ máy Nhà nước ở địa phương và các tổ chức chính trị - xã hội khác.

Vói khối lượng công việc ngày một nhiều, các thầy cô giáo của nhà trường đã phải cố gắng không ngừng để hoàn thành những nhiệm vụ được giao trong hoàn cảnh hết sức khó khăn, nhất là khi nhà trường quyết định mở các lớp đào tạo không tập trung tại các huyện trong tỉnh.

Được thành lập sau ngày hòa bình lập lại trên cả hai miền Nam Bắc, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa luôn là đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ, đảng viên trong và ngoài tỉnh, góp phần to lớn vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong thời kì mới.

Cô Đào Thị Kim Thanh – Phó Trưởng khoa Nhà nước và Pháp luật, người đã gắn bó với ngôi trường hơn 30 năm nay, cho biết: "ôn lại kỷ niệm những năm đầu về trường, mỗi khi đi công tác ở các huyện miền núi, chúng tôi phải đi xe đạp cả ngày đường mới tới nơi, điều kiện dạy học, sinh hoạt đều thiếu thốn nhưng ai cũng cố gắng truyền "lửa" tới tất cả học viên bằng tình yêu, sự nhiệt huyết và trách nhiệm của một giảng viên giảng dạy lý luận chính trị".

Nhờ đó mà tập thể cán bộ, giảng viên nhà trường luôn đoàn kết, tận tụy, giúp đỡ lẫn nhau

(*) Tạp chí Thi đua – Khen thưởng

cùng vượt qua những khó khăn để tô thắm thêm bề dày truyền thống vẻ vang của nhà trường, xứng đáng với sự nghiệp giáo dục, bồi dưỡng tri thức, bản lĩnh chính trị cho cán bộ, đảng viên trong và ngoài tỉnh cũng như hợp tác giáo dục quốc tế.

Đổi mới để phát triển

Tiến sĩ Lương Trọng Thành, Hiệu trưởng Trường Chính trị Thanh Hóa cho biết: Trong những năm qua, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa đã phát động nhiều phong trào thi đua có ý nghĩa thiết thực trong các năm học 2017 - 2018, 2018 - 2019 như: phong trào thi đua 2 tốt "Dạy tốt, học tốt", phong trào thi đua 4 tốt "Nghiên cứu tốt, phục vụ tốt, quản lý tốt, dạy - học tốt", phong trào thi đua 5 tốt "Nghiên cứu tốt, tham mưu tốt, quản trị tốt, dạy - học tốt, tư vấn tốt".

Bên cạnh đó, hưởng ứng phong trào thi đua trong toàn tỉnh xây dựng "Công dân, gia đình, cơ quan, đơn vị kiểu mẫu" theo lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh, từ năm 2014 đến nay Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa đã phát động và thực hiện phong trào thi đua "Xây dựng nhà trường kiểu mẫu".

Gắn với các phong trào thi đua, nhà trường đã nghiên cứu, xây dựng các mô hình, điển hình như: Xây dựng các tập thể kiểu mẫu và cá nhân gương mẫu; công nhận giảng viên giỏi theo 3 cấp độ (có giờ dạy giỏi, dạy giỏi và giỏi); mô hình xây dựng hình ảnh, tác phong người cán bộ, giảng viên; mô hình học tập 3 không (không vào muộn, ra sớm; không cẩu thả; không làm việc riêng và sử dụng điện thoại trong giờ học), 3 có (có mục tiêu, động lực học tập tích cực; có tác phong, hình ảnh đẹp; có phương pháp rèn luyện khoa học); mô hình giới thiệu sách trong chương trình phát triển văn hóa đọc; mô hình Câu lạc bộ giảng viên trẻ; mô hình bồi dưỡng 3-3-3; mô hình 3 tốt (định hướng tốt, cơ chế tốt, môi trường tốt) trong xây dựng đội ngũ cán bộ, giảng viên…

Với đặc thù là một cơ sở đào tạo làm nhiệm vụ giáo dục tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên phục vụ cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới, ban giám hiệu nhà trường đã chủ trương tiến hành đổi mới phương thức giảng dạy để đáp ứng tốt hơn nhu cầu học tập và làm việc của học viên. Trong giai đoạn 2015-2020 và những năm tiếp theo, nhà trường sẽ phát triển theo mô hình 5 nhất, 4 trụ cột, 5 định hướng đổi mới. Cụ thể:

5 nhất: có thể chế tốt nhất; có quy mô đào tạo, bồi dưỡng lớn và chất lượng cao nhất; công tác nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn phát triển toàn diện nhất; có đội ngũ đủ phẩm chất, năng lực, uy tín nhất; có môi trường giáo dục kỷ cương, thân thiện, giàu tính Đảng nhất.

4 trụ cột: nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng , nghiên cứu khoa học là trung tâm; đổi mới quản lý là then chốt; đổi mới phương pháp dạy- học, thi, kiểm tra, đánh giá là đột phá; xây dựng môi trường giàu tính Đảng là là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên.

5 định hướng đổi mới: chuyển nhận thức từ người thầy là trung tâm sang người thầy và học viên là trung tâm; từ học kiến thức là chủ yếu sang phát triển phẩm chất, năng lực; từ học thông qua giáo trình là chủ yếu sang cập nhật kiến thức mới và tổng kết thực tiễn; từ đánh giá điểm số sang đánh giá quá trình; từ quản lý hành chính sang quản lý phục vụ và kiến tạo.

Thành tích đáng tự hào

Là trường duy nhất trong hệ thống các trường chính trị được Bộ Nội vụ giao viết Chương trình bồi dưỡng ngạch cán sự và chuyên viên, năm 2018, nhà trường được Bộ Nội vụ tin tưởng giao nhiệm vụ rà soát, đánh giá chất lượng 04 chương trình bồi dưỡng bao gồm: chương trình bồi dưỡng lãnh đạo

cấp phòng; bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước ngạch chuyên viên, chuyên viên chính, cán sự, được hội đồng nghiệm thu của Bộ Nội vụ xếp loại xuất sắc. Đây là cơ hội, giúp đội ngũ giảng viên nhà trường phát triển năng lực từ nghiên cứu đến tư duy cải tiến, đổi mới nội dung chương trình, xây dựng chương trình, tài liệu bồi dưỡng.

Năm vừa qua, nhà trường cũng đã hoàn thành vượt mức khối lượng công việc, trong đó có nhiều việc mới, việc khó; hoàn thành đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng. Theo đó, về công tác đào tạo, bồi dưỡng đã thực hiện với quy mô 144 lớp, với tổng số 14.228 học viên, so với kế hoạch đề ra là 100 lớp với 10.000 học viên, vượt kế hoạch 4.228 học viên với tỷ lệ 42,2%.

Ngoài ra, nhà trường đã chủ động tham mưu, phối hợp với Trường Chính trị - Hành chính tỉnh Hủa Phăn nước CHDCND Lào đào tạo 01 lớp Trung cấp lý luận chính trị - hành chính, góp phần thắt chặt thêm mối quan hệ hữu nghị truyền thống giữa hai tỉnh Thanh Hóa - Hủa Phăn trong công tác giáo dục, đào tạo.

Đồng thời, với phương châm "Xã hội hóa nghiên cứu tìm hiểu, ưu tiên nguồn lực cho nghiên cứu phát hiện, khuyến khích nghiên cứu tư vấn" và "sâu địa bàn, sát lĩnh vực, phát hiện kịp thời, đề xuất được giải pháp", các hoạt động nghiên cứu khoa học được phát triển toàn diện, đa dạng hóa các loại hình, các khâu quy trình từ đăng ký, thẩm định, giao nhiệm vụ…được chú trọng.

Năm 2018, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa có 2 đề tài khoa học cấp bộ xếp loại xuất sắc và 4 đề tài khoa học cấp tỉnh; tổ chức thành công 2 hội thảo khoa học cấp tỉnh và hơn 100 diễn đàn khoa học cấp khoa, cấp trường gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh;

Cùng với đó, nhà trường đã xuất bản 7 đầu sách chuyên khảo, tham khảo và giáo trình phục vụ công tác giảng dạy, học tập. Đây là nguồn tài liệu tham khảo quan trọng, cung cấp cơ sở lý luận và thực tiễn phục vụ công tác giảng dạy, công tác lãnh đạo, quản lý của cấp ủy, chính quyền các cấp ở Thanh Hóa.

Năm vừa qua, nhà trường cũng đã hoàn thành vượt mức khối lượng công việc, trong đó có nhiều việc mới, việc khó; hoàn thành đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng. Theo đó, về công tác đào tạo, bồi dưỡng đã thực hiện với quy mô 144 lớp, với tổng số 14.228 học viên, so với kế hoạch đề ra là 100 lớp với 10.000 học viên, vượt kế hoạch 4.228 học viên với tỷ lệ 42,2%.

Cũng trong năm này, nhà trường đã được tỉnh giao cân đối nguồn ngân sách để cải tạo cơ sở vật chất hướng tới kỷ niệm 70 năm truyền thống Trường Chính trị. Theo đó, trường đang triển khai thực hiện đề án ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác giảng dạy, học tập: trang bị hệ thống cơ sở hạ tầng về công nghệ thông tin; triển khai phần mềm TD OFFICE trong quản lý, điều hành; cải tạo, nâng cấp các hạng mục công trình như: Nhà truyền thống, thư viện, khuôn viên… tăng cường trang thiết bị phục vụ nghiên cứu, giảng dạy và học tập của cán bộ, giảng viên và học viên.

Trải qua quá trình xây dựng và phát triển, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa đã và đang là đơn vị đáng tin cậy về đào tạo, giáo dục, bồi dưỡng cán bộ, đảng viên là những hạt giống đỏ tài năng, kiên định với con đường đi lên Chủ nghĩa xã hội mà Đảng ta đã lựa chọn./.

GIỚI THIỆU SÁCH MỚI

Nhằm trang bị và hệ thống hóa kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cần thiết góp phần nâng cao phẩm chất và năng lực, bồi dưỡng, rèn luyện tác phong, trách nhiệm công vụ của công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, trong quý 3/2019, Trường Chính trị tỉnh đã tổ chức biên soạn 02 cuốn tài liệu bồi dưỡng dành cho công chức cấp xã:

1. Tài liệu bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ dành cho công chức Văn phòng - Thống kê cấp xã trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa do TS. Lương Trọng Thành, Tỉnh ủy viên, Hiệu trưởng chỉ đạo biên soạn.

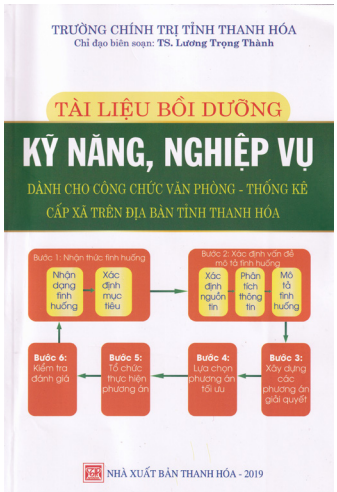

Nội dung tài liệu gồm 3 phần:

Phần 1: Kỹ năng chung (gồm 5 chuyên đề: Kỹ năng quản lý mục tiêu của công chức cấp xã; Kỹ năng quản lý thời gian của công chức cấp xã; Kỹ năng thuyết trình của công chức cấp xã; Kỹ năng giao tiếp của công chức cấp xã; Kỹ năng xử lý tình huống của công chức cấp xã).

Phần 2: Một số kỹ năng nghiệp vụ dành cho công chức Văn phòng – Thống kê cấp xã (Gồm 5 chuyên đề: Kỹ năng soạn thảo văn bản quản lý hành chính thuộc thẩm quyền của Ủy ban Nhân dân cấp xã; Kỹ năng lập hồ sơ; Kỹ năng điều tra thống kê; Kỹ năng tổng hợp và phân tích dự báo thống kê; Phương pháp tính toán một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu của cấp xã).

Phần 3: Một số mẫu văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Ủy ban Nhân dân cấp xã.

2. Tài liệu bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ dành cho công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa do TS. Lương Trọng Thành, Tỉnh ủy viên, Hiệu trưởng; ThS. Trần Thị Ngọc Diệp, Phó Hiệu trưởng; ThS. Đỗ Phương Anh, Phó trưởng Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học đồng chủ biên.

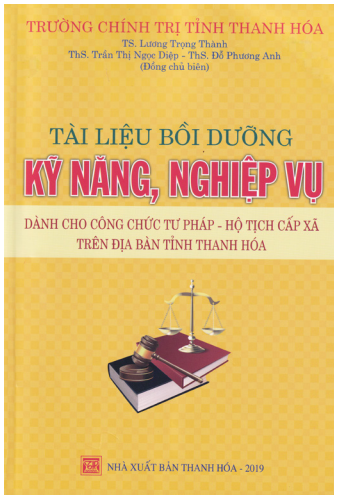

Nội dung tài liệu gồm 3 phần:

Phần 1: Kỹ năng chung (gồm 5 chuyên đề: Kỹ năng quản lý mục tiêu của công chức cấp xã; Kỹ năng quản lý thời gian của công chức cấp xã; Kỹ năng thuyết trình của công chức cấp xã; Kỹ năng giao tiếp của công chức cấp xã; Kỹ năng xử lý tình huống của công chức cấp xã).

Phần 2: Hỏi - Đáp kiến thức pháp luật trong lĩnh vực tư pháp và hộ tịch.

Phần 3: Kỹ năng, nghiệp vụ dành cho công chức Tư pháp - hộ tịch cấp xã (Gồm 6 chuyên đề: Kỹ năng tuyên truyền, phổ biến pháp luật; Kỹ năng hòa giải; Kỹ năng tư vấn pháp luật; Kỹ năng tham mưu rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; Kỹ năng tham mưu xử phạt vi phạm hành chính; Kỹ năng đăng ký một số sự kiện hộ tịch thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân xã).

Hy vọng với 02 cuốn Tài liệu trên sẽ thực sự là cẩm nang bổ ích dành cho cán bộ công chức cấp xã Văn phòng - Thống kê; cán bộ công chức cấp xã Tư pháp - Hộ tịch trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao, góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hướng tới xây dựng Thanh Hóa vững mạnh, giàu đẹp, văn minh./.

Người giới thiệu: Phạm Thị Tuyết
Phòng QLĐT&NCKH

TRANG TIN
HOẠT ĐỘNG CỦA NHÀ TRƯỜNG

I. CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ

1. Tổ chức các lớp Bồi dưỡng cán bộ dự nguồn BCH Đảng bộ và các chức danh lãnh đạo chủ chốt cấp huyện, nhiệm kỳ 2020 - 2025, 2021 - 2026

Thực hiện chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; đáp ứng nhu cầu của các huyện, thị, thành ủy trên địa bàn tỉnh về công tác bồi dưỡng cán bộ, từ đầu năm 2019 đến nay, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hoá đã phối hợp với Ban Thường vụ các huyện, thị, thành ủy tổ chức các lớp bồi dưỡng cán bộ dự nguồn BCH và các chức danh lãnh đạo chủ chốt nhiệm kỳ 2020 - 2025, 2021 – 2026. Theo đó, đến hết tháng 10/2019, Nhà trường đã tổ chức và hoàn thành chương trình bồi dưỡng ở 20 đơn vị (TP Sầm Sơn, Nga Sơn, Hà Trung, Đông Sơn, Tĩnh Gia, Thọ Xuân, Thiệu Hóa, Quan Hóa, Hoằng Hóa, Mường Lát, Lang Chánh, Quan Sơn, Ngọc Lặc, Quảng Xương, Như Thanh, Như Xuân, Yên Định, Cẩm Thủy, Nông Cống); 7 đơn vị còn lại đang và sẽ được tổ chức thực hiện vào tháng 11 và tháng 12 năm 2019 (gồm: TX Bỉm Sơn, TP Thanh Hóa, Thạch Thành, Vĩnh Lộc, Triệu Sơn, Bá Thước, Hậu Lộc).

Trong chương trình bồi dưỡng, học viên sẽ được học tập, nghiên cứu 21 chuyên đề với 4 nhóm kiến thức: Kiến thức chung về Chủ nghĩa Mác Lê - nin, tư tưởng Hồ Chí Minh; Nhóm kiến thức chuyên sâu về các lĩnh vực; Nhóm kiến thức rèn luyện phong cách, kỹ năng lãnh đạo, quản lý và Nhóm kiến thức về tình hình phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị. Trong quá trình học tập, học viên đi nghiên cứu thực tế và cuối khóa học viết đề án phải đạt yêu cầu có khả năng ứng dụng tại cơ quan, đơn vị, địa phương nơi công tác. Sau khi hoàn thành chương trình bồi dưỡng, học viên phải biết áp dụng những kiến thức, kỹ năng đã được tiếp thu vào thực tiễn công tác để hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị, hướng tới làm tốt công tác chuẩn bị nguồn nhân sự cho Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2020 – 2025 và bầu giữ các chức danh lãnh đạo chủ chốt cấp huyện nhiệm kỳ 2021 – 2026.

2. Tổ chức Lớp Bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo cấp phòng các sở, ban, ngành, năm 2019

Thực hiện Nghị định số 101/NĐ-CP ngày 01/7/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 17/01/2019 của UBND tỉnh về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2019, Trường Chính trị tỉnh đã phối hợp với Sở Nội vụ tổ chức lớp Bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo cấp phòng các sở, ban, ngành năm 2019.

Nội dung chương trình bồi dưỡng gồm: phần Kiến thức chung và phần Kỹ năng. Theo đó, học viên sẽ được học các chuyên đề: Giá trị bền vững của Chủ nghĩa Mác-Lênin; Thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh "Về xây dựng ý thức tôn trọng nhân dân, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, chăm lo đời sống Nhân dân"; Cải cách hành chính Nhà nước theo tinh thần xây dựng Chính phủ kiến tạo, liêm chính, hành động, phục vụ Nhân dân... Ngoài ra, trong thời gian học tập, lớp học còn được tham dự Hội nghị đối thoại chính sách của tỉnh do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì phối hợp với một số sở, ngành tổ chức. Qua đó học viên hiểu rõ hơn về chính sách phát triển kinh tế - xã hội mà tỉnh Thanh Hóa đang vận hành.

3. Tổ chức các lớp Bồi dưỡng cập nhật kiến thức cho cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương, năm 2019

Thực hiện Kế hoạch số 128-KH/TU, ngày 20 tháng 2 năm 2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ năm 2019, tháng 10 năm 2019, Trường Chính trị tỉnh đã phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy tổ chức 8 lớp Bồi dưỡng cập nhật kiến thức cho khoảng 900 cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương.

Tham gia lớp Bồi dưỡng cập nhật kiến thức, học viên được tiếp thu 6 chuyên đề: Giá trị bền vững của chủ nghĩa Mác – Lênin trong thời đại ngày nay; Thực hiện chỉ thị 05-CT/

TW về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh "Về xây dựng ý thức tôn trọng Nhân dân, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, chăm lo đời sống Nhân dân" cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý hiện nay; Xây dựng, phát triển văn hóa và con người Việt Nam trong quá trình hội nhập quốc tế; Văn hóa chính trị trong quá trình thực thi quyền lực chính trị của người lãnh đạo, quản lý; Cải cách hành chính Nhà nước theo tinh thần xây dựng chính phủ kiến tạo, liêm chính, hành động, phục vụ Nhân dân; Quy trình giải quyết vấn đề và ra quyết định trong hoạt động lãnh đạo, quản lý.

4. Tổ chức các lớp Bồi dưỡng cập nhật kiến thức pháp luật và kỹ năng hành chính cho công chức cấp xã, năm 2019

Thực hiện Kế hoạch số 5550/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2015 của UBND tỉnh Thanh Hóa về phê duyệt "Đề án cập nhật kiến thức pháp luật và kỹ năng hành chính cho công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2016 – 2020"; trên cơ sở thống nhất với Sở Nội vụ, trong thời gian từ tháng 9 đến tháng 10 năm 2019, Trường Chính trị tỉnh đã tiến hành tổ chức 18 lớp bồi dưỡng cho hơn 2.000 cán bộ, công chức Tư pháp – Hộ tịch, Văn phòng – Thống kê và Tài chính – Kế toán.

Chương trình bồi dưỡng gồm 2 phần: phần kiến thức chung và phần kỹ năng. Theo đó, học viên được học các chuyên đề về bản chất, chức năng, vai trò của pháp luật xã hội chủ nghĩa; một số văn bản pháp luật mới của Nhà nước về việc tổ chức thực hiện ở cấp xã …; đặc biệt, học viên được tiếp thu một số chuyên đề cập nhật như: quan điểm, đường lối của Đảng về phát triển doanh nghiệp; xây dựng Chính phủ liêm chính, kiến tạo. Phần kỹ năng sẽ cung cấp cho học viên kỹ năng chung và kỹ năng nghiệp vụ. Tham gia lớp Bồi dưỡng cập nhật kiến thức, mỗi cán bộ công chức cấp xã được có thêm kiến thức, phương pháp, kỹ năng thực thi công vụ, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn mới cho tỉnh nhà.

5. Khai giảng lớp Bồi dưỡng kiến thức Quản lý Nhà nước Chương trình Chuyên viên chính năm 2019

Sáng ngày 27/9/2019, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa đã tổ chức khai giảng lớp Bồi dưỡng kiến thức Quản lý Nhà nước Chương trình Chuyên viên chính năm 2019. Dự buổi lễ có các đồng chí: Lương Trọng Thành - TUV, Hiệu trưởng; Trần Thị Ngọc Diệp - Phó Hiệu trưởng; đại diện phòng Công chức, viên chức Sở Nội vụ; cán bộ, giảng viên Nhà trường và 60 học viên của lớp học.

Trong thời gian học tập hơn 2 tháng, học viên được tiếp thu các chuyên đề theo các nhóm kiến thức và kỹ năng ở bậc cao hơn so với các lớp Chuyên viên; trong đó có các kỹ năng rất thiết thực, hỗ trợ cán bộ hoàn thành tốt công việc được giao.

6. Khai giảng lớp Cao cấp lý luận chính trị hệ không tập trung tỉnh Thanh Hóa khóa học 2019 - 2021 (Lớp thứ 2)

Sáng 18/10/2019, tại Trường Chính trị tỉnh, Tỉnh ủy Thanh Hóa phối hợp với Học viện Chính trị khu vực 1 tổ chức lễ Khai giảng lớp Cao cấp lý luận chính trị hệ không tập trung tỉnh Thanh Hóa, khóa học 2019 - 2021 (Lớp thứ 2). Tham dự buổi lễ có các đồng chí: Lại Thế Nguyên - Uỷ viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy; Lê Đức Tuấn - Uỷ viên BCH Đảng bộ tỉnh, Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Tổ chức Tỉnh ủy; TS. Vũ Văn Hậu - Phó Giám đốc Học viện Chính trị Khu vực 1; TS. Lương Trọng Thành - TUV, Hiệu trưởng và 90 học viên là cán bộ quản lý của các sở, ban, ngành và các huyện, thị, thành phố trong tỉnh.

Trong thời gian học tập 18 tháng, học viên được trang bị những kiến thức hệ thống về Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; những kiến thức về chính trị, kinh tế, xã hội và các kiến thức về khoa học xã hội và nhân văn khác.

Phát biểu tại Lễ Khai giảng, các đồng chí: Lại Thế Nguyên và Vũ Văn Hậu đã nhấn mạnh vai trò của công tác đào tạo, bồi dưỡng trong việc nâng cao trình độ lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp của tỉnh, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay. Các đồng chí mong muốn học viên tích cực trao đổi, thảo luận những vấn đề thực tế liên quan trực tiếp đến công tác tại địa phương, đơn vị; học tập với tinh thần trách nhiệm cao nhất để hoàn thành khóa học với kết quả tốt nhất.

7. Khai giảng các lớp Trung cấp Lý luận Chính trị - Hành chính không tập trung khóa học 2019 - 2020

Trong tháng 9 và tháng 10 năm 2019, Nhà trường đã tổ chức khai giảng các lớp Trung cấp Lý luận Chính trị - Hành chính không tập trung tại trường (B21, B22, B23) và các lớp tại huyện (Hoằng Hóa, TP Sầm Sơn, Bá Thước).

Các lớp được khai giảng khi học viên có nhiều thuận lợi từ sự quan tâm của Đảng, của cấp ủy trong công tác quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ; đồng thời trong bối cảnh Nhà trường đang có sự đổi mới và phát triển toàn diện trên các mặt: công tác đào tạo, bồi dưỡng; công tác nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn; công tác xây dựng môi trường giáo dục kỷ cương, thân thiện, giàu tính Đảng… Theo đó, học viên các lớp cần nỗ lực phấn đấu, là tấm gương sáng về học tập và rèn luyện nhằm nâng cao trình độ lý luận chính trị, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ theo tinh thần NQ TW 7 khóa XII, đáp ứng yêu cầu xây dựng Thanh Hóa thành tỉnh khá vào năm 2020, tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2030.

II. CÔNG TÁC NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

1. Hội thảo khoa học cấp Bộ tại Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa

Sáng ngày 15/9/2019, tại Trường Chính trị tỉnh, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh phối hợp với Tỉnh ủy Thanh Hóa tổ chức Hội thảo khoa học cấp Bộ với chủ đề ***"Xây dựng Trường Chính trị chuẩn đáp ứng yêu cầu đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng chính trị và nghiên cứu khoa học trong giai đoạn hiện nay"***. Các đồng chí chủ trì hội thảo: GS, TS. Nguyễn Xuân Thắng - Bí thư Trung ương Đảng, Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương, Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh; TS.Trịnh Văn Chiến - Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh Thanh Hóa; PGS, TS. Lê Quốc Lý, Phó Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh. Hội thảo có sự tham gia của TS. Đỗ Trọng Hưng - Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh; các đồng chí trong Ban Thường vụ Tỉnh ủy; đại diện các cơ quan Trung ương; đại diện lãnh đạo các trường chính trị trong cả nước; cán bộ, giảng viên và học viên Nhà trường; các cơ quan báo, đài của Trung ương và địa phương.

Phát biểu đề dẫn Hội thảo, GS, TS. Nguyễn Xuân Thắng - Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh khẳng định: Mục đích hội thảo nhằm làm rõ các vấn đề liên quan đến xây dựng trường chính trị chuẩn đáp ứng yêu cầu đổi mới công tác ĐTBD cán bộ và NCKH trong giai đoạn hiện nay. Đồng chí đề nghị các đại biểu tập trung thảo luận 5 nội dung: chuẩn hoá nội dung chương trình và quản lý hoạt động đào tạo, bồi dưỡng; chuẩn hoá trong công tác nghiên cứu khoa học; tổ chức bộ máy của các trường chính trị; xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là đội ngũ giảng viên; cơ sở vật chất, kỹ thuật, tài chính. Trên cơ sở kết quả của hội thảo, Học viện sẽ cùng với Ban Tổ chức Trung ương và một số cơ quan Trung ương bổ sung những nội dung mới để trình Ban Bí thư sớm ban hành tiêu chí trường chính trị chuẩn và quy trình công nhận trường chính trị chuẩn.

Tại hội thảo, các tham luận đã tập trung làm sáng tỏ vị trí, vai trò của công tác cán bộ, chiến lược cán bộ, nhất là công tác ĐTBD cán bộ; những yêu cầu đặt ra trong đổi mới công tác ĐTBD. Các tham luận nêu lên sự cần thiết đối với việc xây dựng trường chính trị chuẩn; các nhóm tiêu chí trường chính trị chuẩn; yêu cầu đặt ra trong xây dựng trường chính trị chuẩn trên cơ sở lý luận chặt chẽ từ thực tiễn của các nhà trường.

Trên cơ sở trao đổi các kết quả nghiên cứu và những kinh nghiệm thực tiễn, các đại biểu tham gia Hội thảo đã đề xuất những giải pháp tâm huyết, có giá trị về xây dựng trường chính trị đạt chuẩn trên các mặt công tác chủ yếu theo gợi ý của GS, TS. Nguyễn Xuân Thắng. Hội thảo cũng kiến nghị với Đảng và Nhà nước những vấn đề có liên quan về cơ chế, chính sách, tạo điều kiện cho các trường chính trị cấp tỉnh thực hiện có hiệu quả chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Ban Bí thư.

2. Hội đồng nghiệm thu đề tài khoa học cấp tỉnh: "Nghiên cứu, đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cấp xã trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa"

Sáng ngày 9/10/2019, tại Sở Khoa học và Công nghệ ThanhHóa, Hội đồng Khoa học tỉnh đã tổ chức nghiệm thu đề tài khoa học cấp tỉnh: "Nghiên cứu, đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cấp xã

trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa" do ThS. Dương Thị Hằng – Phó trưởng Khoa Lý luận cơ sở, chủ nhiệm đề tài. Tham gia Hội đồng có các đồng chí: TS. Nguyễn Ngọc Túy, Giám đốc Sở KH&CN (chủ trì); ThS. Trần Thị Ngọc Diệp, Phó Hiệu trưởng Trường Chính trị Thanh Hóa và các thành viên.

Đề tài được triển khai theo Hợp đồng số1092/2017/HĐKHCN-ĐTKHCN.ngày 20/10/2017 giữa Sở KH&CN Thanh Hóa với Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa. Việc nghiên cứu, đánh giá chất lượng, hiệu quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cấp xã một cách bài bản, với các tiêu chí cụ thể, rõ ràng là một việc làm cần thiết, có ý nghĩa lý luận to lớn trong giai đoạn hiện nay, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác trong những năm tới. Theo đó, các sản phẩm của đề tài được Hội đồng đánh giá cao, đáp ứng yêu cầu đặt hàng của hợp đồng và sẽ được chuyển giao kết quả cho Trường Chính trị và Sở Nội vụ trong thời gian tới.

3. Hội thảo khoa học cấp trường "Nâng cao ý thức tôn trọng Nhân dân, phát huy dân chủ, chăm lo đời sống Nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức ở các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Thanh hiện nay"

Sáng ngày 2/11/2019, Trường Chính trị tỉnh tổ chức Hội thảo khoa học cấp trường với chủ đề: "Nâng cao ý thức tôn trọng nhân dân, phát huy dân chủ, chăm lo đời sống nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức ở các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Thanh hiện nay" gắn với chương trình học tập của lớp Trung cấp LLCT – HC B19 không tập trung tại trường.

Tham dự Hội thảo có các đồng chí: TS. Thịnh Văn Khoa, Phó Hiệu trưởng; ThS. Bùi Thị Thu, Trưởng Khoa Lý luận cơ sở; ThS. Dương Bảo Anh, Trưởng Phòng QLĐT & NCKH; đại diện lãnh đạo các khoa, phòng; giáo viên chủ nhiệm và toàn thể học viên lớp B19.

Tại buổi Hội thảo, các tham luận và ý kiến trao đổi đã làm rõ thực trạng, giải pháp xây dựng ý thức tôn trọng Nhân dân, phát huy dân chủ, chăm lo đời sống Nhân dân cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ở các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đối với từng nhóm chủ thể gắn với vị trí công tác nhất định trong thực thi công vụ, ở từng lĩnh vực nhất định.

Buổi Hội thảo diễn ra bảo đảm đúng yêu cầu thiết thực, khoa học, hiệu quả, nội dung phù hợp với thực tế cán bộ, công chức, viên chức ở các cơ quan đơn vị trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa và mục tiêu đào tạo của Nhà trường. Thông qua Hội thảo, giúp học viên nhận thức sâu sắc ý nghĩa, tầm quan trọng của việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và trách nhiệm của bản thân trong quá trình xây dựng quê hương Thanh Hóa ngày một giàu đẹp

4. Đối thoại với cán bộ, công chức về chính sách phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh

Chiều ngày 03/10/2019, tại Trường Chính trị tỉnh, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phối hợp với Trường Chính trị tỉnh và các sở: Tài nguyên và Môi trường; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Kế hoạch và Đầu tư; Nội vụ, tổ chức Hội nghị đối thoại với cán bộ, công chức về chính sách phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh. Đồng chí Nguyễn Văn Phát - Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì hội nghị.

Tại Hội nghị đối thoại, các ý kiến trao đổi về: kết quả thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2015-2020; dự kiến tốc độ tăng trưởng kinh tế trong nhiệm kỳ 2020-2025; vấn đề ô nhiễm môi trường; việc đánh giá tác động môi trường đối với các dự án trên địa bàn tỉnh; việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã và hướng giải quyết cán bộ dôi dư sau sắp xếp theo tinh thần Nghị quyết số 37-NQ/TW của Bộ Chính trị; việc thực hiện chủ trương của Bộ Chính trị và Chính phủ trong tuyển dụng đặc cách không qua thi tuyển đối với giáo viên ký hợp đồng có đóng bảo hiểm trước ngày 31-12-2015 trên địa bàn tỉnh; kết quả thực hiện Chương trình phát triển du lịch; việc thu hút các dự án FDI trong thời gian tới.

Phát biểu kết luận hội nghị, đồng chí Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Nguyễn Văn Phát nhấn mạnh: Hội nghị đối thoại với hơn 300 CBCC nhằm trao đổi, đối thoại về những nhận thức, quan điểm còn khác nhau trong CBCC liên quan đến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, của tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong giai đoạn hiện nay, từ đó, CBCC kịp thời

nắm bắt, thống nhất trong nhận thức và hành động để tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến các tầng lớp Nhân dân các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong thời gian tới. Hội nghị đã giải đáp được nhiều vấn đề còn nhận thức khác nhau, tạo sự thống nhất, đồng thuận cao trong nhận thức và hành động của CBCC, viên chức đang thực thi công vụ.

5. Tọa đàm khoa học "Nâng cao trách nhiệm thực thi công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện Hoằng Hóa hiện nay"

Thực hiện Chương trình đào tạo toàn khóa, chiều ngày 08/8/2019, lớp Trung cấp LLCT - HC không tập trung huyện Hoằng Hóa khóa học 2018 – 2019 đã tổ chức buổi Tọa đàm khoa học với chủ đề ***"Nâng cao trách nhiệm thực thi công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện Hoằng Hóa hiện nay"***. Buổi tọa đàm có sự tham gia của các đồng chí: Đào Thị Kim Thanh - Phó Trưởng khoa Nhà nước và pháp luật; Nguyễn Đình Tới - UVBTV Huyện ủy, Trưởng Ban Tuyên giáo, Giám đốc Trung tâm Bồi dưỡng chính trị huyện Hoằng Hóa; Chủ nhiệm lớp cùng các giảng viên Trung tâm BDCT và 79 học viên.

Tại buổi toạ đàm, các tham luận và ý kiến trao đổi, thảo luận tập trung thống nhất nhận thức về sự cần thiết của việc nâng cao trách nhiệm thực thi công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện Hoằng Hóa; thực trạng việc thực thi trách nhiệm công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu phục vụ Nhân dân trong giai đoạn hiện nay cũng như giải pháp nâng cao trách nhiệm thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu phục vụ nhân dân trên địa bàn huyện Hoằng Hóa trong thời gian tới.

Buổi tọa đàm đã thực hiện tốt phương châm gắn lý luận với thực tiễn, lý thuyết gắn với thực hành trong đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác đào tạo, bồi dưỡng của Nhà trường.

6. Tọa đàm khoa học "Thực trạng và giải pháp xây dựng mô hình kinh tế trên địa bàn huyện Triệu Sơn"

Thực hiện Kế hoạch đào tạo lớp Trung cấp LLCT – HC không tập trung huyện Triệu Sơn khóa học 2019 -2020, sáng ngày 01/10/2019 tại Trung tâm Bồi dưỡng chính trị huyện Triệu Sơn, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hoá phối hợp với Trung tâm BDCT huyện Triệu Sơn tổ chức buổi Toạ đàm khoa học với chủ đề ***"Thực trạng và giải pháp xây dựng mô hình kinh tế trên địa bàn huyện Triệu Sơn"***. Tham dự buổi Toạ đàm có các đồng chí: Lê Thị Sen - Uỷ viên BTV Huyện uỷ, Trưởng Ban Tuyên giáo, Giám đốc TTBDCT huyện Triệu Sơn; Lê Thị Xuân Hương - Phó trưởng Phòng Quản lý Đào tạo và nghiên cứu khoa học; Nguyễn Thị Lan Hương – Phó trưởng Khoa Lý luận cơ sở; giáo viên chủ nhiệm lớp và toàn thể học viên của lớp.

Tại buổi Tọa đàm, các tham luận và ý kiến trao đổi đã làm rõ vai trò của việc xây dựng các mô hình kinh tế gắn với tiềm năng thế mạnh của các địa phương đối với sự phát phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện Triệu Sơn; đánh giá một cách khách quan thực trạng xây dựng các mô hình kinh tế của địa phương, chỉ ra kết quả, hiệu quả cũng như hạn chế, yếu kém và nguyên nhân những hạn chế, yếu kém trong xây dựng các mô hình kinh tế sản xuất hàng hóa; trên cơ sở những vấn đề thực tiễn đang đặt ra, đưa ra những giải pháp, kiến nghị nhằm xây dựng các mô hình kinh tế để phát triển sản xuất hàng hóa ở các xã trên địa bàn huyện Triệu Sơn trong thời gian tới.

7. Tọa đàm khoa học "Xây dựng ý thức tôn trọng Nhân dân, phát huy dân chủ, chăm lo đời sống Nhân dân cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức huyện Hậu Lộc theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"

Nhằm thực hiện tốt phương châm "gắn lý luận với thực tiễn, lý thuyết gắn với thực hành" để nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác đào tạo, bồi dưỡng, chiều ngày 9/10/2019, lớp Trung cấp LLCT - HC không tập trung huyện Hậu Lộc khóa học 2019 - 2020 đã tổ chức Tọa đàm khoa học với chủ đề ***"Xây dựng ý thức tôn trọng Nhân dân, phát huy dân chủ, chăm lo đời sống Nhân dân cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức huyện Hậu Lộc theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"***. Tham sự buổi Toạ đàm có đại diện Ban Tuyên giáo Huyện ủy Hậu Lộc; đại diện lãnh đạo khoa Lý luận Cơ sở; lãnh đạo Trung tâm Bồi dưỡng chính trị huyện; giáo viên chủ nhiệm và 80 học viên lớp học.

Tại buổi Tọa đàm, các ý kiến trao đổi, thảo luận đã làm rõ thực trạng, giải pháp xây dựng ý thức tôn trọng Nhân dân, phát huy dân chủ, chăm lo đời sống Nhân dân cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện Hậu Lộc theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đối với từng nhóm chủ thể gắn với vị trí, lĩnh vực công tác của học viên.

Buổi Toạ đàm đã đạt kết quả tốt đẹp. Thông qua đó, học viên nhận thức sâu sắc ý nghĩa, tầm quan trọng của việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và trách nhiệm của bản thân trong quá trình xây dựng quê hương Hậu Lộc ngày một giàu đẹp, văn minh.

III. HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TỔ CHỨC ĐOÀN THỂ NHÀ TRƯỜNG

Hội nghị Tổng kết công tác Nữ công năm 2019

Chiều ngày 20/10/2019, Công đoàn Trường Chính trị tỉnh đã tổ chức Hội nghị Tổng kết công tác Nữ công năm 2019. Tham dự Hội nghị có đồng chí Lương Trọng Thành - TUV, Hiệu trưởng; các đồng chí trong Ban Giám hiệu; đại diện lãnh đạo các khoa, phòng, đoàn thể và toàn thể nữ công Nhà trường.

Tại Hội nghị, đồng chí Trần Thị Lê Việt - Trưởng Ban Nữ công đã trình bày Báo cáo Tổng kết công tác Nữ công năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020. Hội nghị đã tập trung thảo luận đóng góp ý kiến; đánh giá kết quả và chỉ ra những hạn chế, tồn tại của hoạt động Nữ công Nhà trường; nêu rõ nguyên nhân và rút ra những bài học kinh nghiệm; đề xuất kiến nghị trong công tác nữ công năm 2020. Đặc biệt, Hội nghị đã được nghe đồng chí Hiệu trưởng Lương Trọng Thành phát biểu đánh giá, ghi nhận và biểu dương những kết quả Ban Nữ công Nhà trường đã đạt được trong năm qua, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Nhà trường và tổ chức Công đoàn.

Hội nghị đã biểu dương 53 nữ CBVC đạt danh hiệu "Giỏi việc nước, đảm việc nhà"; trong đó có 9 nữ CBVC tiêu biểu được vinh danh và 4 tổ nữ công đạt "Tổ nữ công xuất sắc" tiêu biểu.

Hội nghị đã thành công tốt đẹp trong không khí vui tươi, phấn khởi nhân kỷ niệm 89 năm Ngày thành lập Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam (20/10/1930 - 20/10/2019).

IV. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG CHÀO MỪNG KỶ NIỆM 70 NĂM TRUYỀN THỐNG NHÀ TRƯỜNG (1949 – 2019) VÀ 37 NĂM NGÀY NHÀ GIÁO VIỆT NAM (20/11/1982 – 20/11/2019)

Được sự thống nhất của Thường trực Tỉnh ủy và UBND tỉnh, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa tổ chức Kỷ niệm 70 năm Truyền thống vào dịp kỷ niệm 37 năm Ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982 – 20/11/2019). Theo đó, đến thời điểm hiện nay (những ngày đầu tháng 11 năm 2019), Ban Giám hiệu đã và đang chỉ đạo hoàn thành các nội dung quan trọng như: Biên tập, xuất bản Tập san đặc biệt chào mừng Kỷ niệm 70 năm Truyền thống Nhà trường và 37 năm Ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982 – 20/11/2019); phối hợp với Đài Truyền hình Thanh Hóa và VTC làm phóng sự về 70 năm truyền thống Nhà trường; bổ sung một số hạng mục, trang thiết bị tại phòng họp Cơ quan, khu giảng đường, Thư viện; xây dựng Nhà truyền thống với diện tích, quy mô lớn, tương xứng với truyền thống 70 năm lịch sử Nhà trường, đáp ứng yêu cầu tìm hiểu, nghiên cứu của các thế hệ cán bộ, giảng viên, học viên và khách đến thăm quan, tìm hiểu về lịch sử Nhà trường; chỉ đạo Đoàn Thanh niên tổ chức Chương trình giao lưu văn hóa – văn nghệ, thể dục – thể thao…

Hướng tới Kỷ niệm 70 năm Truyền thống, toàn thể cán bộ, giảng viên, học viên Nhà trường đang ra sức thi đua *"Nghiên cứu tốt, tham mưu tốt, quản trị tốt, dạy - học tốt, tư vấn tốt"*. Đặc biệt, trong xây dựng hình ảnh, tác phong của cán bộ, giảng viên, học viên dạy - học lý luận chính trị đã có những đột phá quan trọng. Theo đó, với công tác lãnh, chỉ đạo sát sao của Đảng ủy, Ban Giám hiệu; sự trách nhiệm, tâm huyết của cán bộ, giảng viên và học viên, tin tưởng rằng Lễ Kỷ niệm 70 năm Truyền thống Trường Chính trị Thanh Hóa sẽ thành công tốt đẹp, tạo dấu ấn quan trọng để Nhà trường phát triển vững mạnh, xứng đáng là trung tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ có chất lượng của tỉnh, khu vực và trong cả nước, hướng tới xây dựng Trường Chính trị chuẩn trong hệ thống các trường chính trị./.

Nguyễn Trần Bách Diệp
Phòng TCHC - TTTL